

Lê Văn Trương

TÁC PHẨM CHỌN LỌC



Vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Lê Văn Trương

TÁC PHẨM CHỌN LỌC



Vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Table of Contents

[Lời giới thiệu](#)

[1](#)

[2](#)

[3](#)

[4](#)

[5](#)

[6](#)

[7](#)

[\[1\]](#)

[\[2\]](#)

[\[3\]](#)

[\[4\]](#)

[\[5\]](#)

[\[6\]](#)

[\[7\]](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Lời giới thiệu

Trận đời là một trong mấy cuốn tiểu thuyết được độc giả mê thích nhất của Lê Văn Trương, và có lẽ cũng là tác phẩm được nhà văn rất đặc ý vì trong đó nhà văn có dịp bày tỏ tất cả sở nguyện bình sinh và những kiến văn phong phú của mình.

Nhân vật trung tâm là Chí, cái tên mà tác giả đặt cho nhân vật đã nói lên cái dụng ý: ấy là một con người đầy chí khí, đầy ý chí.

Nhà văn không kể lai lịch của nhân vật, ông cố ý làm thế để tạo ra cho Chí một quá khứ kỳ bí gợi sự tò mò của độc giả. Thoáng qua, vài câu nói vô tình của người bạn thân hoặc của chính Chí, người đọc đoán biết Chí đã trải qua những mảnh đời ngang tàng luân lạc đầy chất phiêu lưu mạo hiểm và đầy vinh dự của người chiến thắng.

Chí sinh ra trong nghèo khổ, năm 18 tuổi đi làm bồi tàu lênh đênh trên các đại dương, đã sống qua nhiều nước, làm nhiều nghề.

Sau khi đã thỏa mãn với cái thú hải hồ, Chí về Sài Gòn có cửa hàng và buôn đồ thuê sang bán ở Xiêm, buôn to lãi lớn.

Khi cuốn tiểu thuyết này mở màn thì độc giả thấy Chí bỏ công việc buôn đang phát tài để chuyển sang khẩn đất làm đồn điền.

Làm đồn điền, Chí ngoài ý muốn thử thách tài năng và kiến thức của mình, còn nhằm một lý tưởng xã hội cao cả. Anh sẽ áp dụng vào canh tác kỹ thuật hiện đại theo kiểu các nước văn minh và anh đưa vào đây những nông dân miền Bắc quê hương anh sống cơ cực trong cảnh đất ít, người đông, làm ăn theo phương pháp truyền thống lạc hậu, anh sẽ biến họ thành những người giàu có sung sướng.

Tác giả đặt không gian của tiểu thuyết ở Cao Miên^[1]. Miền đất còn hoang vu, rừng rậm bạt ngàn, thú rừng cọp báo, hươu nai... sống tự do không sợ người, giặc cướp hoành hành ngang nhiên không kiêng nể pháp luật, biên giới hầu như bỏ ngỏ, lưu manh, thổ phỉ, buôn lậu, thoát ở Cao Miên, thoát qua Xiêm chẳng ai kiểm soát được.

Trên dải đất “Miền Tây xa xôi” của Đông Dương ấy, nhà văn có dịp cho nhân vật thi thố tất cả trí tuệ, tài năng, bản lĩnh của mình.

Khẩn đất hoang, Chí tự mình lái máy kéo suốt từ sáng đến tối. Đi săn, Chí là một tay thiện xạ và đầy kinh nghiệm. Nuôi chó, nuôi ngựa Chí tỏ ra rất sành sỏi. Ngồi phòng khách Chí nhã nhặn, lịch thiệp, pha cốc-tay rất giỏi. Đánh cướp, Chí gan dạ dũng mãnh, độ lượng.

Lê Văn Trương xây dựng nhân vật Chí như một con người toàn diện, phi thường. Chí chính là “Người Hùng lý tưởng” theo quan niệm của Lê Văn Trương.

Nhưng những điều nói trên chưa phải là những yếu tố quan trọng nhất để Lê Văn Trương khẳng định tính cách “Người Hùng” của Chí. Điểm được tác giả vận dụng khai thác chủ yếu là vấn đề tình yêu.

Trên một chuyến xe từ Sài Gòn sang Cao Miên, tình cờ Chí gặp cô Ba Kim. Sự tiếp xúc ban đầu gây ra ở Kim một mối ác cảm sâu sắc với Chí. Nhưng dần dần về sau, từ ghét Kim chuyển sang yêu. Kim là con gái một gia đình sang trọng. Cô có học vấn, tính tình khoáng đạt, một thiếu nữ đẹp người đẹp nết, nhiều người đàn ông muốn giành được trái tim. Nhưng Chí lại không yêu Kim, Chí chỉ say mê cái sự nghiệp khàn đặc của anh.

Đó là một chuyện tình éo le ngang trái.

Nhưng khác với tất cả, hoặc hầu hết các tiểu thuyết khác của Lê Văn Trương mà Người Hùng là “Người Hùng cô độc” và các mối tình rút cục chỉ là tình hận, Trần đời kết thúc “có hậu”. Vì cô Ba Kim cũng là Người Hùng trong điều kiện hoàn cảnh của bản thân. Kim vững vàng, cương nghị trong tình yêu và trong lý tưởng của mình; cô chống lại cuộc hôn nhân do gia đình xếp đặt, cô vượt qua bức tường thành kiên chia rẽ Nam Bắc^[2], cô yêu Chí, sẵn sàng chia sẻ cuộc đời gian truân, vất vả với Chí. Và cuối cùng, cô là người chiến thắng.

Về mặt nghệ thuật, Trần đời là một cuốn tiểu thuyết sống động hấp dẫn. Tiểu thuyết của Lê Văn Trương thường là tiểu thuyết luận đề: tác giả viết để bảo vệ cái luận đề của ông. Do đó ông thường ưa triết lý, cho nhân vật “thuyết giảng” hơi nhiều. Điều này được nhiều độc giả thích thú, nhưng cũng có những độc giả không thích.

Trong Trần đời, nhân vật luôn luôn hành động, nếu có diễn đạt những ý tưởng của mình thì cũng là những việc làm, những dự án có khả năng thực thi, và được thực hiện.

Cái địa bàn (vùng rừng Cao Miên) và những hành vi của Chí (đi buôn qua biên giới, đánh cướp, săn bắn, khản hoang...) vốn là những sở trường, sở đặc của Lê Văn Trương, vì thế những trang viết trong Trần đời rất thực, rất sống, người đọc luôn luôn thấy mình được chứng kiến, được tham dự, được là người trong cuộc.

Đọc Trần đời, người ta thấy rõ Lê Văn Trương sáng tác với chủ đích phê phán, công kích cái lối sống trong ao tù trường giả của đông đảo những người thuộc thế hệ ông, cái thế hệ mà nhà thơ Huy Cận đã nói.

Quanh quẩn mãi với vài ba tháng điệu

Tới hay lui vẫn từng ấy mặt người

hay như nhà thơ Chế Lan Viên đã tự bạch:

Lũ chúng ta ngủ trong giường chiếu hẹp

Giấc mơ con đè nát cuộc đời con

Hạnh phúc đựng trong một tà áo đẹp

Một mái nhà yêu rủ bóng xuống tâm hồn.

Xây dựng “đôi bạn Chí, Kim”, Lê Văn Trương đưa ra một mẫu người, một lối sống. Mẫu người ấy, lối sống ấy quả là có chất lãng mạn, nhưng cũng thật là đẹp, đáng cho thanh niên đương thời chiêm ngưỡng để nâng cao chí hướng, xác định lẽ sống.

GS. Hoàng Như Mai

Trên chuyến xe “ca” từ Phnompenh đi Aranya, sự tình cờ, hôm đó, đã ghép một đôi trai gái gần nhau.

Xe bắt đầu chạy là họ đã thấy có ác cảm với nhau. Mỗi ác cảm ấy gây ra bởi con chó săn to xù của chàng thanh niên dắt đi theo. Con Dick cựa quậy luôn, và lâu lâu nó lại choài vào gần chân cô thiếu nữ khiến cô sợ bắn quần áo, lại kêu rú lên:

- Kia thầy, sao thầy không giữ lấy nó?

Sau khi chàng thanh niên kẹp con chó vào giữa hai chân, cô thiếu nữ cau mày phủi áo, vén áo rồi lẩm bẩm:

- Chó chi mà chó kỳ lạ!

Chàng thanh niên lặng thinh, lấy tay vuốt đầu con chó. Cái cử chỉ triu mến ấy làm cho cô thiếu nữ giận sôi lên. Cô nhìn đó là một câu trả lời gián tiếp đối với câu than phiền của cô, và cô coi như sự khiêu khích.

Giả chàng thanh niên mắng con chó, đánh con chó thì có lẽ hai người đã hê hả đối với nhau và luôn đó cô thiếu nữ đã hê hả đối với con chó vì con chó có đủ các điều kiện của một con chó đáng yêu.

Nó là một con chien-loup giống đực, cao, mập, với những bắp thịt rắn chắc, và một bộ lông mượt màu bò quân điểm những đốm vàng và trắng. Những người sành nhìn nó, nhận ngay được nó là giống chó nòi ở cái mõm dài, ở đôi tai vểnh, ở cái bụng óp, ở cái cổ tròn lẳn, và thứ nhất ở cái đường sống thẳng nó phủ những thăn thép.

Cô thiếu nữ đòi các không bao giờ hiểu sự lợi ích của giống chó, lại không biết xem chó, nên cô ghét con Dick vì cô tưởng rằng nó láo với cô. Cô càng ghét nó hơn vì cô lầm tưởng rằng chủ nó bênh sự lêu láo của nó.

Xe qua khỏi Cầu Lầu thì sự bức dọc của cô thiếu nữ lên đến cực điểm: Chàng thanh niên mở gói lấy bánh tây xúc xích ra ăn, và cứ mỗi miếng lại đút cho con Dick như đối với một người, mà lại là một người thân yêu. Cô thiếu nữ giận, cô thiếu nữ quay đi không thèm nhìn. Nhưng ai còn lạ những cái không thèm của những cô thiếu nữ, nó chỉ là triệu chứng của những cái rất thèm. Cô quay đi, rồi cô quay lại. Lần này thì cô tưởng ngộ thờ: Chàng thanh niên móc cái khăn mùi-soa trắng tinh, lau mép cho con Dick, rồi hôn nó như hôn một nhân tình.

Cô thiếu nữ không chịu được nữa, bảo người tài xế ngồi cạnh:

- Chú có chỗ ngồi nào chú đổi cho tôi, ngồi đây gần con chó nó làm rộn quá, tôi không chịu đựng.

Anh tài xế người Cao-mên đương cho xe chạy nhanh thấy mình bị “làm rộn” bởi một có nhỏ mọn như thế, trả lời bằng cái giọng Nam không sửa:

- Cô nói dễ nghe chưa. Ai mua vé chỗ nào, sở đã phát chỗ đó, đổi làm sao choặng. Đây, cô biểu ai đổi cho cô thì đổi. Con chó phải trả hai lần tiền người đây, cô đừng có khinh khi nó.

Cô thiếu nữ không còn biết nói làm sao, đành vượt hạn. Vượt hạn để thù ghét thầy trò con Dick hơn lên.

Chàng thanh niên vừa vuốt ve con chó, vừa tủm tỉm cười. Cái tủm tỉm cười ấy lại càng như đổ dầu thêm vào lửa cháy. Thiếu nữ nắm chặt cái quai ví đầm để khỏi la làng. Chàng thanh niên có cảm tưởng rằng thân thể cô bị quằn quại bởi sự khó chịu.

Thuộc vào cái hạng người không biết nịnh đầm, và cái tính cương trực của chàng không cho quyền chàng chịu nổi những cái nét ỡng ẹo của đàn bà, chàng lại càng trêu. Chàng rút cái “pip”, nhồi thuốc, hút những hơi dài, rồi thổi vào mũi con chó làm cho nó hắt hơi inh cả xe. Nó lông, nó sục, nó chồm lên chân cô thiếu nữ.

Cô thiếu nữ, mắt đỏ tía, quay lại khỏi thế công:

- Thầy chữa biết rằng tôi khó chịu với thầy và con chó của thầy lắm hay sao?

Chàng thanh niên lại tủm tỉm cười:

- Cô không biết rằng con Dick của tôi cũng khó chịu vì cái tính khó chịu của cô lắm hay sao? Tiếc rằng nó không biết nói, nếu nó biết nói thì nó đã nói cho cô rõ từ lâu rồi.

Cái giọng Bắc của chàng thanh niên làm cho cô thiếu nữ miền Nam không tự chủ được:

- Thầy không lịch sự nghe không!

Rồi cô giơ tay tát chàng thanh niên. Chàng thanh niên không đỡ, vội vàng buông cái “pip”, lấy hai tay toan nắm cổ con Dick, nhưng đã muộn.

Con Dick đã chồm lên đớp rách một miếng áo lớn ở cánh tay thiếu nữ. Cô thiếu nữ sợ hãi rú lên. Người tài xế vừa toan hãm xe thì chàng thanh niên ấy đã nắm được cổ con Dick đè xuống; vội nói ngay:

- Có sao đâu, chú cứ cho xe chạy đi – Ê Dick! Dick! Dick! Cô có làm sao không? Nó cắn phải cô chưa? Trời ơi, cô đại dột và nóng nảy quá. Một suýt nữa thì cô mất tay với nó. Cô đưa tay đây.

Chẳng để cô thiếu nữ trả lời, chàng thanh niên giằng lấy tay cô đặt lên đầu con Dick:

- Dick, không được cắn nữa đấy nhé. Có phải kẻ thù của tao đâu.

Con chó dường như hiểu tiếng nói của chủ, lè cái lưỡi nóng hồi liếm vào bàn tay lạnh giá của cô

thiếu nữ. Cô thiếu nữ đang run như cái dẽ, lúc ấy mới hoàn hồn. Chàng thanh niên buông tay cô rồi bảo:

- Bây giờ cô đã hiểu tại sao tôi quý nó chưa? Tôi không dè cô tai ác, tát tôi bất thần như thế. Nó có cần phải cô chưa? Cô đừng sợ nữa, từ nay không bao giờ nó cần cô đâu. Đàn bà như cô, tôi mới thấy là một đay.

Cô thiếu nữ nhìn miếng áo rách rồi bảo:

- Tôi không thể để các thầy khinh khi tôi!

Chàng thanh niên chỉ tùm tùm cười:

- Tưởng tượng đưa cô đi quá xa. Ở đời này một khi mình không khinh mình thì không ai khinh mình được cả. Cô nóng nảy quá. Vì sự nóng nảy của cô mà suýt nữa tôi phải ân hận đấy. Cô không biết rằng giống chó này hễ ai đánh chủ nó thì liền bị nó nhảy lên cắn ngay ở hầu hay sao?

- Dù biết, nhưng một khi người ta đã tức. Cứ gì con chó của thầy ghê gớm. Sức thầy lực lưỡng thế kia không đủ...

- Chắc cô biết rằng tôi không nữ, nên cô mới dám thế.

- Tôi chưa kịp nghĩ đến chỗ đó. Tôi thấy thầy nói một câu phạm đến danh dự tôi là tôi xài liền đó thôi.

Trong cái giọng nói thản nhiên chẳng một chút kiêu căng, chàng thanh niên như thấy rung lên một tâm hồn, cái tâm hồn bông bột của người xứ Nam.

Chàng nhìn kỹ cô thiếu nữ rồi tươi cười:

- Thôi bây giờ đã không xảy ra việc gì đáng tiếc ngoài miếng áo của cô có thể mạng được, tôi thấy cần trách cô một điều: tại sao một người như cô mà cũng có cái tư tưởng hẹp hòi phân biệt Nam – Bắc.

Cô thiếu nữ lặng thinh. Chàng thanh niên vỗ đầu con Dick.

- Cô mĩa tôi tức là cô tự mĩa cô đấy.

- Thì tôi xin lỗi thầy chứ sao. Tôi không giống như ai có lỗi mà không chịu nhận lỗi đâu.

Cô thiếu nữ trạc mười chín hai mươi, có một thân mình đều đặn và một làn da trắng và mịn. Thoáng nhìn sự phục sức của cô thì cô cũng như trăm nghìn người đàn bà Nam trung lưu khác; quần trắng, áo màu, khăn quàng lụa, cà rá, và dây chuyền. Nhưng nhận kỹ những đồ phụ tùng thì người ta thấy ngay cô là con một nhà giàu lớn và có khiếu thẩm mỹ. Cũng là cái khăn choàng, nhưng cái khăn choàng của cô là thứ “voan” thượng hảo hạng. Mà, cà rá và dây chuyền thuần nhẫn kim cương chứ không phải là thứ xoàn Xiêm. Cái ví đầm và đôi giày “muyn” đã được đặt làm theo lối riêng chứ

không phải thứ thường bán ở các cửa hàng. Màu áo, màu khăn, màu giày rất ăn ý với nhau cho chí đến cây dù cũng trọn một màu kín đáo.

Trong khi chàng thanh niên để ý nhận xét cô thì cô cũng để ý nhận xét chàng thanh niên. Sự nhận xét ấy hình như không làm cho cô được vừa ý, bởi ngoài con chó và cái thân hình đầy đà, chàng thanh niên chẳng có một cái gì đặc sắc gì khác. Giày da dầu quần cộc vàng, áo cộc vàng, mũ vàng thuần một màu đất nó đi đôi với màu đen của da. Cô không tìm thấy ở chàng một đồ phụ tùng gì nó chứng tỏ là con người giàu sang, như cô thường thấy ở các công tử lục tỉnh. Cô bụng bảo dạ: “Thầy này chắc đi mần việc, lương tháng dăm ba chục đồng chi đây”.

Rồi thì cô cũng chẳng để ý nữa. Cô chỉ để ý tiếc cái áo người thợ may may khéo như thế mà bị rách, và cô cầu mong cho chóng đến cái chỗ để cho chàng thanh niên chóng xuống.

Từ đấy, hai người không nói gì với nhau nữa, mà con chó hình như bị xe chạy nhanh làm cho say, chỉ nép đầu vào lòng chủ. Xe đỗ ở Dững-sa-năng (Kompong Chnang), cô tự nhủ: “Có lẽ y xuống đây”. Nhưng không, y không xuống, y dắt con chó đi quanh quanh một lát, rồi khi xe sắp chạy, y lại về. Con chó hết tù căng lại cựa cựa, lại sửa ằm. Cô thiếu nữ lại thấy bắt đầu khó chịu.

Nhưng lần này, cô đã biết rồi, cô đành nén cái khó chịu ở trong lòng. Rồi cô khấn thầm cho chóng đến Gò-sắt (Purssat).

“Chắc y xuống đây”, cô tự nhủ thầm như thế. Nhưng không, khi cô vào hiệu cao lâu, cô cũng lại thấy chàng thanh niên dắt chó vào. Cô phát bần tự nhủ: “Thôi đành là phải ngồi chung với hần cho tới Battambang. Hần là người đi mần công thì thế nào đến Battambang, hần cũng phải xuống. Ít nhất cô cũng được ngồi một mình từ Battambang cho đến Phnom Tuot là chỗ có đồn điền của ba cô. Lần này cũng như hai lần trước, cô đều bị thất vọng. Xe đỗ ở cửa nhà dây thép, chàng thanh niên dắt chó xuống, nhưng khi xe đỗ ở chợ thì chàng thanh niên lại dắt chó lên. “Thằng này có lẽ nó sang Xiêm^[3] chắc”, cô nhủ cô thế, rồi cô mong cho xe chóng đến nhà để cô được thoát anh chàng khó chịu và con chó khó chịu của chàng.

Xe ra khỏi Battambang, lướt qua những làng mạc thưa thớt, bỏ lại những rừng cây xanh, rồi bắt đầu chạy ven những đồng tranh bát ngát. Đến đây thì vẻ tươi cười bỗng nhiên biến hẳn trên khuôn mặt người thanh niên để nhường chỗ cho một vẻ tư lự. Chàng thanh niên nhìn ra đồng tranh chăm chú như người mẹ nhìn một đứa con, rồi lẩm bầm một mình, rồi gơ tay chỉ chỗ quên phẳng rằng cạnh mình có một cô gái ngồi.

Gần đến Phnom Tuot, thiếu nữ sắp sửa hành trang để xuống thì chàng thanh niên cũng thu nhặt gói ghém những đồ đạc ở quanh chỗ ngồi.

Thiếu nữ cau mày tự nhủ: “Có lẽ nó cũng xuống đây với mình chắc”. Rồi nàng tự hỏi mình không biết nó xuống đây để làm gì. Thì một câu trả lời bỗng đến ngay trong óc: “Hay nó đến đây chơi với anh Hai mình?”. mấy lần, nàng đã toan hỏi, nhưng nhìn thấy nét mặt lơ đãng của chàng thanh niên, nàng lại thôi.

Xe đỗ trước đồn điền, vừa mới bóp mấy tiếng còi thì sáu bảy người ở trong đã tới tấp chạy ra. Rồi

trông thấy thiếu nữ, họ reo âm lên:

- Cô Ba đã về! Cô Ba đã về!

Cô Ba trông thấy người nhà thì gất ngay:

- Tao đã đánh điện tín về biểu phải đem xe hơi ra Saigon đón tao, sao không thấy ra để tao phải ngồi xe “ca” cực gần chết?

Cô vừa nói vừa nhìn chàng thanh niên, lúc ấy đã dắt chó xuống và đang bảo người phụ tài xế lấy vali cho mình.

Cô thiếu nữ tự nhủ: “Hắn có phải là bạn với anh Hai ta không, chỉ một lát nữa thì sẽ biết”. Rồi nàng phân vân tự hỏi nếu là bạn của anh mình thì mình có cần phải xin lỗi hay không. Nàng đang cười thầm khi phải kể lại câu chuyện ấy với mọi người trước mặt chàng thanh niên thì bỗng chàng lên tiếng gọi, rồi hai người Cao-mên ở mấy căn lều mới làm đối diện ngay với đồn điền nàng chạy ra khuôn đồ đạc về.

- À, y ở trước nhà mình. Nhưng y ở đây làm gì chứ?

Trong đồn điền, một người trẻ tuổi mặc áo bà ba lụa đi ra.

- Em Ba đã về đây ư. Kia, qua đã cho xe đi đón cơ mà.

- Nào em có thấy xe. Em phải ngồi cạnh một thằng khó chịu quá, y có một con chó dữ quá, cắn rách áo em đây này. Y cũng xuống đây, em lại cứ tưởng y quen với anh. – Nàng vừa nói, vừa trở tay về phía lều.

- À thằng cọc cạch, nó mới đến khản đồn điền ở đây được ba tháng.

Không hiểu sao, cô thiếu nữ nghe anh nói thế bỗng thấy khó chịu. Nàng sức nhớ lại những lời chàng thanh niên trách mình. Nàng ngần ngại một lát rồi bảo anh:

- Anh đừng gọi thế, Bắc Nam thì cũng là một giống. Coi chừng y nghe thấy y cười cho.

- Thì qua nghe má kêu, qua quen mồm gọi thế, chứ qua cũng biết lịch sự, người Nam thì gốc gác cũng ở Bắc chứ ở đâu!

- Y có quen anh không?

- Ô thằng đó là con gấu, nó mần việc cả ngày, có chơi bời với ai. Nó gặp qua cũng chẳng bao giờ chào hỏi. Ba má rất không ưa nó vì nó hay cho người tháo ngang nước qua ruộng ba má. Hôm nọ đây, không có qua can ba má thì đã có chuyện rầy la nhau rồi.

- Ô, sao ba má lại thế? Ở đây toàn người Cao-mên, chỉ có nhà mình với y là người Nam thôi. Quái nhỉ, y đến đây mà không sang làm quen với nhà ta thì có lẽ y là con gấu thiệt!

Sang làm quen? Thì hôm đầu, lúc mới đến đây, chàng thanh niên cũng theo phép lịch sự và nghe theo cái tiếng gọi của tình đồng bào đã sang chào. Nhưng rồi hôm ấy, mọi người đều đi vắng cả, chỉ có bà Huyện hàm Thôi ở nhà, mà bà thì rất ác cảm với người Bắc.

Mối ác cảm ấy sở dĩ sinh ra là vì xưa kia bà có một người em gái lấy một người chồng Bắc, người chồng ấy về xứ sở bỏ em gái bà chơ vợ, rồi không vào nữa. Vì thế cho nên khi người nhà đem cánh thiệp của chàng thanh niên vào, nói có một người Bắc muốn vào thăm bà thì bà đã lộn ruột. Bà tiếp chàng thanh niên một cách không được lịch sự. Chàng thanh niên không biết duyên cớ mối ác cảm của bà, lại ngỡ rằng bà ỷ giàu khinh nghèo, nên từ đấy không đi lại nữa và gặp ai cũng chờ người ta chào mình trước, mới chào trả lại. Chẳng ai chịu chào trước, thành thử gặp nhau chỉ ngó nhau.

Bà Huyện hàm, sau khi chàng thanh niên ra rồi mới biết mình là quấy, sợ chồng con rầy la liền giấu chuyện chàng thanh niên sang thăm đi. Mà ông Huyện hàm và Quý, con trai ông, mỗi khi gặp chàng thanh niên, chỉ thấy chàng ngó hững mà không chào, liền cho chàng là làm phách. Những sự xích mích từ đó mới bắt đầu sinh ra. Đã nhiều lần, tưởng đến quyết liệt nếu không có Quý là người biết điều can cha mẹ bằng một câu đầy lễ phải và đầy nhân nhượng.

- Ở đây chỉ có y với mình là người Nam, sinh chuyện với nhau thì người Mên họ cười là mình không biết đùm bọc nhau. Thôi y đã thế thì mình chịu lún một chút đi. Chờ khi nào y làm quá, con sẽ sang tận nơi con biểu y, bao giờ y không nghe lúc ấy sẽ hay.

Những chuyện xích mích? Thì một khi người ta ghét nhau, thiếu gì cớ. Huống hồ lại là hai đồn điền tiếp giáp nhau, có với nhau bao nhiêu mối liên lạc. Nào trâu bò nó ăn sang ruộng nhau, nào phu phen trốn từ đồn điền này sang đồn điền kia, nào vấn đề nước, vấn đề bờ, vấn đề đường. Lại còn những đầy tớ chỉ muốn nịnh chủ chăm ton hót, đặt điều kia nọ.

Lòng tự ái bị thương tổn, chàng thanh niên nhiều lần cáu gắt. Trong những sự xích mích sinh ra bởi bọn gia nhân, đã có phen chàng thanh niên định can thiệp vào. Nhưng đến phút cuối cùng, chàng đều nghĩ lại được. Chàng cũng nghĩ như Quý: “Ở đồng đất nước người, cùng nòi giống mà sinh sự với nhau người ta cười, người ta khinh”. Vì thế, chàng dặn các gia nhân điều gì cũng phải nhịn.

Và chính chàng cũng nêu cái gương nhịn nhục cho chúng. Đồn điền ông Huyện hàm thành lập đã từ lâu, có rất nhiều tá điền mộ ở lục tỉnh lên. Cái trò chủ đã ghét thì đầy tớ cũng ghét lây.

Nhiều tá điền trông thấy chàng thanh niên thì chê bĩu rồi kêu là cộc cạch. Chàng thanh niên cứ lờ đi như không biết. Mà sở dĩ chàng có thể lờ được là vì người làm với chàng toàn là người Cao-mên, chẳng có người Nam nào cả. Chàng tự nhủ: “Mình không thèm trả lời, chán rồi họ cũng phải thôi. Khi nào họ làm quá, lúc ấy ta sẽ sang tận nơi bảo cho họ biết lẽ hơn thiệt. Lúc ấy mà họ còn không nghe thì rồi ta sẽ thẳng tay”.

Hai bên đường thiên lý, thật là hai cảnh tượng giàu nghèo khác nhau. Đồn điền ông Huyện hàm thì san sát những nhà sàn lợp ngói, ruộng thẳng cánh cò bay, mà bên đồn điền của chàng thanh niên thì chỉ lơ thơ có mấy túp lều và một đồng tranh chưa vỡ.

Nhiều khi những buổi chiều đi coi người làm về, nghĩ đến cái nông nổi mình bị khinh bỉ, chàng

thanh niên nhìn đồn điền ông Huyện hàm, nhìn đồng tranh bát ngát rồi tự nhủ:

- Chờ khi ta vỡ cái đồng tranh này cho suốt tới Biển Hồ, lúc ấy sẽ biết ai hơn ai.

Vốn là một tay buôn đồ thêu qua Xiêm, một hôm sự tình cờ hay là số mệnh đã làm cho chiếc xe “ca” chàng đi chết máy ở đây. Nhìn đồng tranh bát ngát, chàng sức nhớ tới cảnh đồng ruộng ít ỏi của quê hương, sự làm ăn vất vả của dân quê xứ sở, chàng vụt nảy ra cái ý tưởng khẩn điền. Tưởng tượng đưa đi trước mắt chàng, những cây tranh màu lam vụt biến ra những bông lúa vàng ánh chạy thẳng tới đến chân trời. Rồi thì ở đây, những đình chùa làng mạc mọc lên như nấm, rồi chàng sung sướng nhận thấy những người nông phu chàng mộ từ Bắc vào đã được sống một cuộc đời dư dật hơn là ở quê hương.

Trước khi đến đây khẩn đất, chàng đã tự vẽ cho mình một chương trình to lớn. Cái tinh thần cốt yếu của cái chương trình ấy là làm giàu cho mình bằng cách đem lại sự sung sướng dư dật cho những người khác.

Nghĩ đến sự làm ruộng, chàng liền nghĩ ngay đến những dân quê cần lao của xứ sở. Ngoài Bắc Kỳ thật là thừa tay làm, nhưng thiếu đất cày cấy, mà ở đây thì thật thừa đất cày cấy, nhưng lại thiếu tay làm. Cả một kế hoạch di dân để san bằng sự chênh lệch của tạo hóa vụt nảy nở ở đầu người trẻ tuổi.

Sau khi đi bán hàng ở Vọng Các^[4] về, chàng liền đến thăm một người bạn làm cán sự ở Sở Canh nông tại Battambang để hỏi những điều cần thiết.

Ông Tham Nhiên vốn tính người nhu nhược sợ những cái đòi đòi, sau khi nghe bạn giải bày tâm sự, vội vàng can:

- Tôi vẫn biết ruộng ở đây nhiều thật và tốt thật, nhưng anh đòi nghề làm gì. Sự buôn bán đồ “ren” của anh bây giờ đang phát đạt, tội gì đi khẩn đồn điền để chuốc lấy sự bấp bênh.

- Làm việc gì ở đời mà chẳng phải mạo hiểm. Sự buôn bán của tôi cũng kiếm được mỗi năm vài bốn nghìn, nhưng nó không có một tương lai to tát. Cái phạm vi hành động của nó hẹp hòi lắm. Đàng này, nếu tôi khẩn được mấy chục vạn mẫu đồng tranh ấy cho thành điền thì mấy chục vạn người dân quê Bắc có thể vào đây, tôi có thể lập ở đây những tỉnh thành người Bắc. Gia dĩ tôi xem ở xứ này còn nhiều chỗ đất bỏ hoang nữa, như cái đồng tranh chạy suốt dọc đường từ Sisophon đến Xiêm.

- Thì ở tỉnh Battambang này có hai cánh đồng tranh ấy là rộng kể hàng trăm vạn mẫu. Nhưng cái chương trình ấy to quá.

- Ta làm dần chứ. Tôi bây giờ còn trẻ. Mà cho dù mình làm chưa xong thì người khác nối chí mình. Làm việc mà gặp những trường hợp có thể khuếch trương ra cho thật vĩ đại, sung sướng biết mấy. Nếu cái đồng tranh ấy mà chỉ rộng độ nghìn mẫu, quyết tôi không làm. Anh nên nhớ ông Bạch Thái Bưởi vì ở nước ta nên chỉ là ông Bạch Thái Bưởi. Nếu ông mà sinh ở Âu Mỹ thì cũng là những Morgan, Rockefeller, Ford rồi. Người ta chỉ hận không gặp những cơ hội để dùng cho hết cái tài và cái sức mình mà thôi.

- Tôi chỉ lo công cuộc ấy to lớn quá anh không làm nổi.

- Chưa bắt tay vào, đã biết thế nào là nổi với không nổi. Tôi xét cái lòng tôi thì có lẽ theo đuổi được.

- Nhưng còn bao nhiêu cản trở xảy ra.

- Ô, mình xét cái sức mình có thể làm được thì cứ làm, nghĩ chi đến những sự bất ngờ. Nếu cứ vắn vơ nghĩ con đường dài như thế thì ở đời này chẳng một việc gì to lớn thành tựu cả. Anh có lòng tốt, anh khuyên tôi như thế, tôi cũng cảm ơn, nhưng chí tôi đã quyết thì không ai có thể ngăn được cả. Bây giờ tôi chỉ cần hỏi anh những điều có tính cách nghề nghiệp tôi chưa biết mà thôi.

Bà Tham Nhiên lúc ấy đi phở về. Ông Tham bảo ngay vợ:

- Nay mình, bác Chí định bỏ nghề buôn đi khẩn đất đây, tôi ngăn bác, bác không nghe.

Bà Tham Nhiên đặt cây dù xuống:

- Buôn bán đang phát tài như thế, sao bác lại thôi. Khẩn đất thì vất vả và vất vả lắm.

Chí tùm tùm cười, không trả lời.

- Tôi như bác, tôi chả dại. Mỗi năm kiếm được mấy nghìn bạc, bác còn muốn gì. Nay mai kiếm một cô vợ cho giàu thì ung dung chán. À, bác có muốn tôi làm mối cho cô Quý con ông Huê ở bên kia sông, cứ hỏi thăm hỏi đón về bác luôn đấy.

- Cảm ơn bác, nay mai làm ruộng thì tôi phải lấy một cô vợ Cao-mên ăn no, vác nặng.

- Tính người như bác mà lấy được vợ Cao-mên.

- A tình thế sử thiên, chứ bác.

Rồi muốn ngắt hẳn những câu chuyện vu vơ nó chẳng ăn nhập gì với cái công cuộc mình đã mưu toan. Chí quay sang bảo ông Tham Nhiên:

- Bác cứ yên tâm, tôi đủ sức để làm dẹt những cái đầu bò. Và khi mình cứ tử tế thì lo gì họ chẳng hết sức với mình. Bây giờ tôi chỉ cần bác tính hộ làm sao cho thật đúng. Dấn vốn tôi chỉ có độ vạn bạc. Bác bảo tôi phải làm ăn ra như thế nào. Chứ không nửa chừng hết vốn mà lợi chưa thu vào được thì thật là khốn đốn.

- Khẩn năm trăm mẫu tây ngay một lúc thì nhiều tiền lắm. Bây giờ, ta cứ làm dần. Hay mua lấy một chiếc máy cày Fordson và các đồ phụ tùng độ hai nghìn bạc, trâu bò và các khoản độ hai nghìn nữa, bác làm thử đi một năm rồi sau này...

- Sau này, tôi hiểu công việc rồi thì tùy tôi. Ô, bác bàn như thế ổn lắm. Tôi nói thật với bác, cái nghề buôn của tôi tuy bây giờ kiếm được đấy, nhưng nó không có hy vọng to về sau. Vì thế cho nên tôi

không thích. Tôi khẩn đất thế này thì một khi thành tựu ngoài sự lợi lộc cho tôi, tôi còn có thể giúp được bao nhiêu người khác. Nhưng bác bảo nên mộ phu ở ngoài Bắc vào ngay chưa?

- Mộ thì tốn tiền lắm. Và cần phải mượn những người có chí muốn làm ăn. Bây giờ, bác hãy xem ở làng bác có ai muốn vào thì cho họ vào, hay mộ độ năm mười người thôi. Sau này công việc cần đến đâu ta lấy đến đấy. Năm đầu làm thử, chắc là chưa mộ ngay được, vì cũng phải lâu, giấy má lòi thối lắm. Bác chắc còn phải ở trong này, chưa thể về mà mộ được. Người Cao-mên, mình phải khéo sai bảo thì họ cũng làm được, và lại năm đầu cũng chưa cần làm to vội. Hãy để học lấy kinh nghiệm, và làm sao cấy được ít mẫu để lấy thóc cho người làm ăn năm sau. Nói thì không xiết, bác cứ làm một năm, rồi sau này tự khắc nó vỡ dần ra.

- Tôi nhất định đi làm đồn điền, nên tôi đã dám bán cửa hàng của tôi ở Saigon. Bây giờ bác có ngăn nỡ cũng vô ích, bác phải hết sức giúp tôi. Bác chắc đi kinh lý nhiều, đất ở đây tốt chứ.

- Tốt thì cũng tốt lắm. Sở Canh nông đã đào thử nhiều chỗ. Trung bình là đất màu sâu đến ba thước, có chỗ đến sáu bảy thước. Nhiều nơi đất tốt lắm. Nếu bón phân thì lớp. Lại không có cây cối, toàn là tranh, khẩn thì kẻ cũng dễ. Nhưng chỉ hiềm một nỗi hiếm nhân công mà lại đất.

- Ấy vì thế cho nên tôi mới nghĩ đến mộ người làm ở Bắc vào. À, thế xin khẩn đất ở đây có dễ không?

- Dễ lắm, đất nhiều. Chính phủ chỉ mong cho có người khẩn. Nếu bác nhứt định muốn làm, thì để mai tôi cũng đi kinh lý lên đây, tôi sẽ chỉ cho bác chỗ nào nên làm, rồi bác thuê người vẽ địa đồ, bác hay xin lấy năm trăm mẫu tây. Bác làm dần thành điền năm trăm mẫu này, ta xin năm trăm mẫu khác.

- Ủ, tôi cũng nghĩ thế, chứ làm nhiều thì tôi vốn đâu.

- Khẩn đất có hai cách, một là mua trâu bò, mộ người cho họ làm rẻ, hai là mua máy cày, rồi mình làm lấy. Đàng nào thì cũng phải xuất vốn ra cho họ, cứ như ý tôi thì mình mộ cu ly mua máy cày làm lấy, có lợi hơn. Tôi đã xét nghiệm ở mấy đồn điền của người Pháp ở Kompong Chnang. Nhưng thế thì vất vả cho chủ lắm. Phải luôn luôn trông coi, không thì mất nghiệp.

- Điều đó bác chớ lo. Tôi chịu vất vả đã quen và rất thích làm việc. Tôi chỉ lo tôi chưa có kinh nghiệm. Nhưng bác ở gần, có điều gì, bác bảo tôi, chắc chỉ ít lâu là tôi có thể hiểu hết cách thức.

- À, nếu thế thì tôi có thằng cai người Cao-mên nó thạo công việc lắm, vì nó cãi lại người trên nên bị đuổi, hay bác mượn nó.

- Thế thì còn gì bằng.

- Nhưng tôi chỉ ngại cái bú rợ bình và đầu bò đầu bươu lắm.

Khi gặp cô Ba, Chí đã lên đây được ba tháng. Chàng đã mót tay vào việc, và đương trong thời kỳ vỡ đất. Biết cô Ba là con ông Huyện hàm, Chí ôn lại những hành vi của cô khi ở trên xe, rồi tự nhủ:

- Thảo nào. Con giống cha mẹ. Chúng nó toàn là một đồ ỷ của. Nhưng chúng chỉ mới biết ỷ của mà kiêu ngạo thôi. Để ý đến chúng nó làm gì, tầm thường không đáng kể.

Tuy nghĩ thế, nhưng cái sắc đẹp của cô Ba không khỏi làm cho chàng tiếc rẻ:

- Một người mặt mũi như thế sao lại thiếu đức hạnh. Giá có một ít nét tốt có phải hoàn toàn không?

Rồi chàng chép miệng:

- Nhưng ở đời, có cái gì hoàn toàn đâu. Được cái nọ thì mất cái kia. Những con người như thế chỉ có thể hiểu những cái ở bề ngoài, bao giờ họ biết đánh giá cái thứ mà người ta gọi là tinh thần một người.

Chàng gọi Samreth là người mà Tham Nhiên giới thiệu cho lên làm với chàng rồi dặn:

- Chủ đồn điền bên kia với tôi là người cùng một giống, chú bảo những người dưới chú có chuyện gì cứ nhin đi là hơn. Tôi không muốn có những sự cãi cọ và đánh nhau.

- Nhưng mình nhin mà họ cứ kiếm chuyện mình thì làm thế nào?

- Thì cố nhin. À thế nào, rãnh nước tôi bảo khơi đã khơi xong chưa?

- Xong rồi.

- Đất khơi ra đắp vào bờ đấy chứ.

- Vâng.

- Thế đóng ngựa rồi đi với tôi.

Quất là người Nam độc nhất mà Chí mượn lên để thổi nấu cho mình ăn, thấy bảo đóng ngựa liền can:

- Vừa mới ô tô về mệt, cậu không nghỉ một chút!

- Đi ô tô mà mày cho là mệt à? Tao cho là như đi chơi. À nhớ ngày hai bữa nấu cháo thịt cho con Dick nó ăn đấy nhé. Có nó lên đây thì đêm không còn sợ trộm rình trâu bò nữa. Lảng vảng gần là nó cắn chết ngay.

Chí cưỡi ngựa ra đến đường, nhìn lên phía nhà ông Huyện hàm thì đã thấy cô Ba và vợ chồng Quý ngồi giải khát ở trên hiên, chạy suốt phía trước nhà. Con đường chàng rẽ ra ruộng phải đi qua phía ấy. Đàn chó ở trong đồn điền thấy con Dick xổ cả ra cắn. Con nào cũng bị con Dick cắn gần chết. Nó còn đuổi vào tận trong hàng rào. Một người làm thấy thế với cái gậy toan đuổi đánh thì cô Ba đứng ở trên hiên đã vội hét:

- Ấy đừng có đánh nó mà nó cắn chết.

- Thế cứ để nó xông vào nhà mình mà cắn chó nhà mình?

Chí đang nói chuyện với Samreth nghe rõ ràng cái giọng lạnh lạnh của cô Ba:

- Ai biểu chó nhà mình nó đang đi ở ngoài đường lại xô ra cắn nó? Thế cho chúng chừa đừng có cắn càn.

Chí tủm tỉm cười, gọi con Dick. Chàng nhìn rõ cô Ba lúc ấy tay đang cầm chiếc quạt phe phẩy, rồi thì thầm với anh. Chí độ chừng họ đang nói chuyện về mình. Thì hai người nói chuyện về mình thật.

- Ủa, thằng cha đó vừa mới đi xe hơi cả ngày mà nó không nghỉ kia. Nó không nhọc hay sao? Nó đi đâu vậy?

- Lại đi ra ruộng chứ còn đi đâu. Chà, y chăm lắm. Y dậy từ mờ mờ sáng, cầm cày máy. Suốt ngày nắng chói như thế, y đều ở ngoài ruộng.

- Chà chịu khó dữ à? Thế y không có người mần ư?

- Có, nhưng y muốn làm thì y làm.

- Y có được bao nhiêu ruộng rồi?

- Y đã có miếng nào! Y mới bắt đầu khẩn. Nghe đồn y xin khẩn năm trăm mẫu tây.

- Thế đồn đồn nhà ta bao nhiêu mẫu?

- Ba ngàn mẫu. Nhưng ruộng nhà đã tốt rồi, của y chỉ mới là đồng tranh có giá trị gì đâu.

- Thế bao giờ thì mới có giá trị?

- Khi nào thành ruộng đã ba năm.

- Thế thì còn lâu lắm nhỉ.

- Còn lâu.

- À, anh Hai tại sao đồng tranh rộng như thế kia mà ba má không xin khẩn hè?

- Ruộng nhà trông coi chưa xuể, xin khẩn mà làm chi. Với lại phía bên này không có voi và hươu nai phá. Phía bên đó, lúc lúa chín, giống thú rừng phá dữ lắm, khó mà lại được.

- Thế làm sao y lại khẩn ở bên đó?

- Bên này hết đất rồi.

Cô Ba lặng lẽ nhìn cái hình ảnh của Chí biến vào đồng tranh. Khi cái hình ảnh ấy đã không còn

nhìn thấy nữa, cô mới hỏi anh:

- Thế chắc là y nghèo y mới đi khăn đất như thế?

- Nghèo thì khăn làm sao được. Cũng phải có chút ít tiền, khăn như thế thì được ruộng bằng một cái giá rẻ, chứ không như ba má mua ruộng sẵn thì phải nhiều tiền.

Cô Ba lại trở mấy túp lều tồi tàn:

- Y không có tiền làm nhà hay sao mà y chịu ở như thế kia. Thế thì ăn vào đâu, ngủ vào đâu.

- Chắc là y ở tạm cho qua mùa cày cấy. Cày cấy xong thì y cũng phải làm nhà. Ở đây, gỗ sẵn, tranh sẵn, làm thì mấy chốc.

- Thế y không làm nhà ngói như ta à?

- Chắc là không, y phải để vốn làm ruộng.

Cô Ba ngần ngừ một lát:

- Y ở một mình như thế mà không buồn nhỉ? Toàn người Cao-mên, chẳng có người Nam nào.

Quý nhìn em, rồi cười ngặt nghẹo:

- Cô sang cô hỏi y. Buồn hay không buồn là ở lòng y, ai mà biết được.

Vợ Quý cũng cười, cô Ba hơi thẹn:

- Anh chị chế gì em. Em ở nhà có ba má, có anh chị, thế mà chỉ độ một tháng em đã buồn và nhớ Saigon, vì thế em mới nghĩ rằng y không có bè bạn thân thuộc mà sao y ở được.

- Thì anh chị có bảo sao. Anh chị chỉ bảo muốn biết điều đó thì em phải hỏi tận nơi y, bởi vì chỉ có y mới có thể trả lời đúng cho em được.

Cô Ba cầm cái quạt đánh vào tay anh. Quý choài người để tránh.

- Ai quen y mà hỏi y.

- Thế thì thôi.

Vợ Quý kéo áo chồng:

- Thôi uống đi, không tan hết nước đá. Đừng trêu cô nữa. À thế nào, bây giờ cô đã đỡ rồi, buồn thì cô cũng phải ở nhà, chứ còn đi đâu nữa.

- Em định ra Hà Nội học, không biết ba má có bằng lòng không!

- Chắc chắn bằng lòng đâu. Cô mới ra Saigon mà ba má đã nhớ sôi lên, đòi nào ba má để cho cô ra Bắc. Mà thôi đàn bà học đến tú tài là quá đủ, còn học làm gì nữa. Học lắm thì rồi cũng đến đi lấy chồng.

- Nói như chị ấy, học biết nhiều cũng hay chứ. Thế nào, anh Hai có bằng lòng cho em đi Bắc không nào?

- Anh thì bằng lòng, gì mà anh chả chiều cô. Nhưng má thì không bằng lòng đâu. Đừng hỏi vô ích. À. Thế nào, mai kia má bảo làm tiệc để ăn mừng cô đỗ, cô định mời những bạn bè nào về đây?

- Ăn mừng, ăn mừng làm quái gì. Cái bằng tú tài có gì mà đáng ăn mừng.

- Nhưng ba má muốn thế thì cũng phải để cho các cụ khoe con gái các cụ học giỏi một chút chứ. Trước rồi cũng thế, tôi can nhưng các cụ có nghe đâu.

Cửa sổ buồng của cô Ba mở ra phía đường. Nhà sàn lại cao, vì thế ở sân nhà Chí làm gì cô Ba đều thấy hết. Cô Ba thấy năm giờ chiều Chí về, ăn cơm dưới gốc cây, rồi Chí xoay trần ra chữa xe bò với người nhà. Chín giờ, lúc cô Ba sắp đi nghỉ thì thấy Chí đội đèn sắn và vác súng đi ra.

Cô Ba vào giường với một ý nghĩ: “Con người này khỏe quá, không biết mệt là gì”.

Sáng hôm sau, chín giờ, cô trở dậy, nhìn ra cửa sổ thì đã thấy hai cái da nai phơi ở trước sân. Cô lẩm bẩm:

- A, tối hôm qua đi săn bắt được những hai con.

Thằng bếp bưng sữa vào, cô hỏi:

- Tao muốn ăn thịt nai, mày có sang bên kia hỏi mua được không?

- Sang hỏi thì con xin sang. Nhưng họ không bán đâu.

- Thế họ bắn được để làm gì?

- Họ phơi khô để cho người làm ăn. Ngày nào họ cũng đi bắn mà ngày nào họ cũng được.

- Thế thì họ bắn giỏi lắm nhỉ?

- Hẳn là thế, cô muốn xơi thịt nai thì phải biểu cậu Hai đưa súng cho trưởng trại sai người đi bắn. Nhưng nhà ta bắn ít khi được. Hôm nọ, bà muốn xơi đầu nai tần, đưa súng cho họ đi bắn ba lần mới được một con.

Mười giờ, cô Ba trang điểm xong, sắp ra nhà khách thì đã nhìn thấy Chí mặc quần áo xanh ở phía ruộng cưỡi ngựa về. Con Dick nhảy cẫng ở chung quanh. Chí xuống ngựa tháo yên, rồi dắt ngựa ra cái ao ở trước nhà tắm cho ngựa. Cô Ba nghe thấy rõ ràng Chí vừa chải ngựa vừa hát. Cô đứng nhìn Chí

dắt ngựa vào chuồng rồi mới mở cửa đi ra. Bà Huyện hàm đã chờ cô ở phòng khách.

- Chà con má đi xe mệt, nên ngủ trưa quá, má phải cấm không cho đứa nào làm rộn để con gái má ngủ đấy. À má nghe thằng Bảy nói con muốn ăn thịt nai phải không? Để má biểu trưởng trại nó đi bắn về cho ăn.

- Có sẵn thì ăn, không thôi. Má biểu nó đi bắn chi cho mất công chuyện. Giá bên trước cửa, họ bán thì mua lấy vài cân.

- Ủa, thằng cộc cạch ấy nó không bán đâu. Nó để nó ăn. Mà nghe nói bên đó họ ăn thuần thịt nai, thịt hươu, không bao giờ đi chợ cả.

Cô Ba mỉm cười:

- Hình như má ghét người ta lắm. Người ta trêu chọc gì má?

- Nó trêu tao đặng? Con coi dì Tư đấy, bị thằng chồng Bắc nó xài hết của rồi nó về xứ sở.

- Ở đâu không có người xấu người tốt.

Quý lúc ấy đã vừa đi thăm đồng về.

- Từ giờ má đừng nói thế nữa. Đến tai họ rồi sinh ra thù oán. Minh với họ có điều tiếng gì thì dân Mên họ cười cho.

Rồi không muốn nghe những câu phản đối của mẹ, Quý vội nói lảng sang chuyện khác:

- Hôm nay, con mới đi qua ngang thửa ruộng của y, y cày vỡ được nhiều quá đi thôi. Bây giờ y đang cho cày lại. Cày đến đâu cho bừa rồi gieo thóc ngay.

Bà Huyện hàm nói bằng một giọng chê bĩu:

- Mần như thế thì cỏ làm sao hết được. Đến khi gặt thì gặt cỏ không đầy thôi.

- Thì ruộng mới vỡ làm sao được như ruộng nhà mình. Nhưng kể y cũng chịu khó. Làm lỏi đó nếu mưa thuận gió hòa mà đúng kỳ con nước tràn vào thì cũng được kha khá. Xem cái sức y làm thế này thì năm trăm mẫu tây chỉ vài năm là khẩn xong. Sáng nào, y cũng dậy từ tối đất ra mở máy cày. Mười giờ y về, hai giờ đã lại ra. Buổi trưa nóng lưng trâu không lướt được, chứ giá bừa được thì cũng có lẽ anh làm suốt buổi trưa.

Bà Huyện hàm ném mẩu thuốc là vào ống phóng:

- Y có tất cả độ bao nhiêu đôi trâu bò?

- Ba bốn chục đôi.

- Nhiều thế cơ à?

- Người ta biểu y lên tận Soai-vai-check mua nên được rẻ.

- Nó lên mua bò tận đây mà cướp nó không cướp đi à?

Quý cười:

- Thì má nhìn y. Y tha cướp người ta thì thôi chứ ai mà cướp của y được. Con nghe trưởng trại nói, hôm nọ trộm lấy của y đôi trâu, y đuổi theo sang tận đất Xiêm cướp lại cho bằng được. Hình như y bắn trúng một tên bị thương.

- Chà, nó mới đến đây mà đã thông thạo đường lối và ghê gớm thế cơ à? Ủa, nếu thế thì thằng trưởng trại nhà ta không được cái tích sự gì, lần nào bị mất trâu bò là nó cũng không đuổi theo mà lấy về được.

Quý cầm cái roi ngựa quát xuống ghế:

- Nó còn sợ chết. Các vàng nó cũng không dám theo cướp vào tận trong rừng sâu.

- Thế thì đuổi cổ nó đi, mượn người khác.

Cô Ba lặng lẽ ngồi nghe hai người nói chuyện. Đến khi cô nghe má cô nói bảo đuổi người trưởng trại cô mới can thiệp.

- Sao má lại đuổi y? Y mãn với mình đã lâu rồi.

Quý cũng bênh người làm công:

- Nó không biết đuổi cướp trộm là nó nhát, nhưng công việc cày cấy nó thạo. Thôi được, để lần sau, trộm có lấy mất trâu bò thì con theo...

Bà Huyện hàm hoảng hốt, vội xua tay:

- Thôi mất thôi, con theo lỡ nó bắn trúng thì má sống làm sao được?

Cô Ba cười:

- Thế má hãy cứ bằng lòng cho anh ấy đi, xem anh ấy có dám đi không đã nào? Mà trong khi không dám cho đi sợ con mình bị nạn, sao má lại muốn một kẻ làm công trung thành của mình lẫn vào cái chết?

Cô Ba lần này ở nhà không kêu buồn như mấy lần trước. Là vì cô đã có một công việc. Cái công việc ấy là để ý xem anh chàng cộc cạch ở bên kia đường làm những việc gì trong một ngày.

Mới có chừng mười hôm, cô đã rõ hết cái chương trình dùng thì giờ của Chí. Nhìn đồng hồ, cô có thể biết lúc này Chí ở đâu, làm gì và sắp làm gì. Cô lại biết cả Chí có bao nhiêu trâu bò, bao nhiêu xe cộ, bao nhiêu người làm, và Chí có những bộ quần áo gì. Cô nhận được cả cái dáng đứng, dáng ngồi,

dáng đi của Chí.

Sự để ý ấy nó khởi đầu bởi một lòng tò mò muốn biết, nhưng lâu dần nó liền đem vào đấy sự so sánh. Cô nhận thấy rằng ở túp lều bên trước cửa là sự làm việc, sự cố gắng nó làm cho mỗi phút của một đời người có một cái nghĩa, có đem đến cho sự sống một nguồn vui. Mà ở bên nhà cô là sự nhàn rỗi nó sinh ra cái uể oải, và cái uể oải lại đẻ ra cái buồn.

Lắm lúc nhìn Chí, cô thấy thêm sự vui vẻ của Chí. Cô đã hiểu cái lý do tại sao Chí có thể ở một mình trong một túp lều như thế mà không thấy buồn. Cô cũng muốn làm việc, nhưng cô không biết làm việc gì. Cô ra vườn chăm chút cho những cây hoa, cô đem những đồ thêu ra thêu, nhưng quái, tay cô làm mà nguồn vui không thấy đến ở trong lòng, cô không thấy có được sự sốt sắng và miệt mài của Chí. Cô thấy sự làm việc ở cô có một cái gì nặng nề, miễn cưỡng. Cô cố làm việc trong hai ngày rồi cô thôi, tự nhủ:

- Mình không thấy vui có lẽ mình đã đi tìm những việc mà mình không thích.

Ấy thế là cô đi tìm những việc mà cô thích. Thấy Chí cưỡi ngựa có vẻ khoan khoái và mê đi săn, cô bắt anh cô dạy cưỡi ngựa và dạy bắn.

Mấy ngày đầu cô vui lắm, nhưng sau khi đã biết rồi, cô lại thấy chán. Chán, nhưng ở đây, chẳng có việc gì làm cho cô thích hơn, nên sáng nào và chiều nào, cô cũng cưỡi ngựa đi chơi, và không quên đem theo khẩu súng 16 đi bắn những chim gáy hay cò mà cô gặp ở đường.

Lần nào, cô đi chơi, cô cũng gặp Chí làm việc ở ruộng. Lúc thì cô thấy Chí ngồi ngất ngễ trên cái cày máy, lúc thì cô thấy Chí cưỡi ngựa đuổi trâu bò ra những đồng tranh chưa vỡ. Có một lần cô thấy Chí bừa ruộng, vừa bừa vừa hát vang.

Một lần, vì đêm cô trần trọc, cô dậy trưa mãi gần mười giờ, cô mới đóng ngựa đi chơi. Ra khỏi cổng thì gặp Chí ở đằng kia đi lại. Cô vụt bối rối, bối rối vì cái ý nghĩ không biết Chí chào mình hay không? Và nếu Chí chào thì mình có nên chào trả lại hay không? Cô tự nhủ phép lịch sự bắt cô phải chào trả lại rồi, nhưng mà chào thế nào, hơi thân mật một chút hay là phải nghiêm trang.

Cô còn đang đắn đo như thế thì Chí đã như bay phi ngựa lại. Chí hơi cúi đầu. Cô phân vân không biết có phải là Chí chào cô hay chỉ là ngựa chạy nhanh nó lắc người đó thôi. Mà cho dù là Chí chào cô thì Chí vụt đến vụt đi, cô cũng không thì giờ để chào trả lại. Không biết Chí có hiểu như thế không, hay Chí thấy cô không chào trả lại, Chí là cho cô là khinh người, là làm bộ, là thiếu phép lịch sự. Cô cũng đã rõ những hành vi của cô khi cùng ngồi ô tô với Chí đã đem đến cho Chí nhiều ý tưởng không tốt về cô rồi.

Chỉ có cái việc còn con ấy mà cô phân vân nghĩ mãi. Rồi khi cô về qua túp lều, có hy vọng gặp Chí để cho nó ngã ngũ, để cô được biết rõ xem lúc này có phải Chí đã chào mình hay không. Cô tự nghĩ: “Nếu lần này y chào, thế nghĩa là lúc này y đã chào”. Vừa nghĩ đến đấy, cô lại nghĩ khác: “Lúc này mình đã không chào trả lại người ta rồi lần này khi nào người ta còn chào mình nữa”.

Tuy nghĩ thế, nhưng cô cũng chăm chú nhìn vào sân nhà Chí. Chí lúc ấy đang sơn chuồng chim,

quay lưng ra phía cô. Cô muốn Chí phải quay mặt về phía mình để cô được biết cái điều mà cô muốn biết. Cô lên tiếng gọi thằng Bảy mở cổng mặc dầu còn cách cổng độ hai mươi thước. Chí vẫn nghiêm nhiên đứng sơn, không nhúc nhích.

“Không biết y có nghe tiếng không? Hẳn là phải nghe tiếng, bởi vì thằng Bảy ở tận trong nhà còn nghe tiếng cơ mà. Thế tại làm sao y không quay đầu lại. Thôi đích rồi, lúc này y chào mình thấy mình không trả lời, y cho mình là kênh kiệu, đã giận mình rồi”.

Nghĩ thế, cô thấy bức bối rồi cô tự bào chữa: “Có phải tại mình đâu, y đi ngựa như bay, chào làm sao cho kịp”.

Khác với mọi khi, lần này cô xuống ngay ở cổng. Cô ném cương cho thằng Bảy rồi đứng lại nhìn trời, nhìn đất, hay nói cho đúng cốt để nhìn xem Chí có quay đầu lại hay không. Chí vẫn sơn, cứ sơn, chỉ sơn, chẳng quay đầu lại. Đứng một lúc lâu, không thấy Chí nhúc nhích, cô quay vào với một cảm giác khó chịu. Vô phúc cho con Kiki thấy cô về lại chồm lên làm lấm cả quần cô, sẵn roi, cô quát cho một cái nên thân.

Vợ Quý vốn quý con Kiki, nghe tiếng kêu, ở trong nhà chạy ra:

- Làm sao mà em đánh nó đấy?
- Chị nhìn, nó đi lẩn ở đâu mà dơ đến làm vậy.
- Thì nó mừng em.

Giọng nói ngọt ngào của thím Hai làm cho cô Ba nhận thấy mình quấy. Cô chạy theo nắm con Kiki lại, vuốt đầu nó, vừa vuốt cô vừa dỗ dành:

- Thế từ giờ chân mày bẩn, mày đừng chồm lên tao thì tao không đánh mày nữa nhé.

Thím Hai bật cười:

- Em nói với nó hình như nó là người biết nghe vậy thôi.
- Ấy thế mà nó nghe được đấy. Em đã thấy cái thầy bên kia nói với chó như là nói với người vậy.

Cô vừa nói dứt thì một tiếng súng nổ ở phía nhà Chí. Cô giựt mình quay lại đủ thì giờ nhìn một con điều hâu bị đạn rơi xuống cái ao trước cửa. Con Dick nhảy chồm xuống ngoạm lên, đưa cho chủ.

Sự bức bối đã bay đi lại kéo đến. “À, con điều hâu bay ở trên trời mà y còn nhìn thấy, phương chi là tiếng gọi của mình. Thôi đích rồi, lúc này y chào mình, mình không trả lời, y cho mình là kiêu ngạo, y để ý giận mình rồi”.

Cô Ba lên buồng nhìn ra cửa sổ thấy Chí đang lấy tre căng con điều hâu, rồi buộc vào một cái cần tre đem cắm lên ngọn cây. Nàng đứng nhìn Chí trèo, thấy thêm sự nhanh nhẹn và mềm dẻo của Chí.

Nàng để ý nhìn những đàn gà con đang bơi ở quanh sân.

À, ra y treo thế để cho điều hâu khác trông thấy sợ mà không dám đến nữa.

Nàng đang mãi nhìn xem Chí làm những gì thì có tiếng gõ cửa. Nàng vội vàng lảng đi, sợ bị bắt gặp làm một việc mà không hiểu sao nàng thấy như là trái lẽ.

Quý đẩy cửa vào:

- Thế nào, ngày kia thì ăn tiệc, cô đã viết giấy mời hết các bạn rồi chứ? Ba má mời nhiều người ở lục tỉnh lên cơ đấy.

- Em mời rồi, em mời hai mươi người tất cả, em lại dặn họ có ai quen muốn đưa lên thì đưa.

- Thôi thế, anh cứ trù tính vào một trăm người ăn. Anh cũng mời chừng hai ba mươi người bạn của anh. Em sẽ gặp... lắm người mà em có thể để ý...

Cô Ba mỉm cười, liếc nhìn ra cửa sổ:

- Chưa phải lúc em để ý. Em còn nhỏ tuổi lắm.

- Em mười chín rồi, còn nhỏ chi nữa. Chị Hai lấy anh từ khi mười bảy.

- Chị Hai khác, em khác. À, thế nào, anh phải tổ chức một cuộc săn bắn nữa chứ.

- Có, anh đã bảo trưởng trại thu xếp đâu vào đấy cả rồi. Lấy cho nhiều cu ly, vây núi Phnom Tuot, tha hồ mà bắn. Trưởng trại nói có nhiều hươu và lợn lòi lắm. Có lẽ hổ nữa.

- Thế à? Nhưng có ai bắn giỏi không chứ?

- Chắc là trong bọn ngàn ấy người cũng có người bắn giỏi chứ.

- Em chỉ sợ chẳng ai bắn được. Tổ chức một cuộc săn to như thế, mà chẳng bắt được cái gì thì... kỳ khôi quá. Hay là ta mời nhà thầy Bắc bên kia luôn thể?

Quý chưa kịp trả lời thì cô Ba lại nói luôn:

- Ta dựa vào cái cớ lảng giềng mà mời y. Có y đi thì thế nào cũng săn được nhiều.

- Nhưng chỉ sợ y từ chối.

- Em có biết y khi đi xe “ca” về đây. Em mời thì chắc là y không từ chối.

- Lỡ y từ chối thì có bề mặt không?

- Thì ta cứ thử xem.

- Nhưng thôi không nên. Sợ má không bằng lòng rồi mà mất vui. Má ghét những người Bắc lắm.
- Ừ thì thôi. Nhưng tiệc hôm nay thế nào cũng phải có thịt hươu nai đấy chứ.
- Được rồi, để anh sai người đi săn.

Mờ mờ tối trước hôm có tiệc, bọn phường săn đi suốt ngày rồi trở về không. Cô Ba cau mặt:

- Đồ các chú đoảng thiệt. Săn đuổi không được thì tối nay đưa nào phải đi săn đèn đi.

Quý đi lấy đèn săn thì đèn vỡ kính. Cô Ba cắn nhả anh:

- Em đã viết thư hẹn chúng nó ăn thịt rừng, không có thì chúng nó cười chết. Ở Saigon lên đây, mình cho họ ăn thịt rừng thì mới quý chứ.

Quý dỗ em:

- Qua đã hết sức, nhưng gặp phải cái ngày không may, chúng nó không săn được thì sao. Thôi để hôm sau đãi họ thịt rừng cũng được rồi, ít ra bạn của em cũng ở chơi vài ngày với em cơ mà.

Cô Ba không làm sao được, phải gượng gạo bằng lòng. Nhưng đêm ấy, cô thức, thức để xem Chí có đi săn đêm không. Cô chờ đến mười giờ thì thấy Chí cùng hai đầy tớ đội đèn đi xa. Cô dùng tưởng tượng theo Chí trong cuộc đi săn của chàng. Vào khoảng gần mười hai giờ, cô vắng nghe có hai tiếng nổ ở đồng tranh phía bắc. Hồi gần một giờ thì thầy trò Chí khiêng nai về.

Chẳng nghĩ ngợi, cô mở cửa xuống nhà dưới, gọi thằng Bẩy, viết mấy chữ vào cánh thiệp, sai đưa sang cho Chí. Chí sắp sửa mổ nai thì thằng Bẩy sang.

Chí cầm lấy cánh thiệp đọc:

Thưa thầy Hai,

“Mai nhà tôi có mời bạn bè lại ăn, tôi đã hứa cho họ ăn thịt rừng, nhưng rủi mấy cây súng bên tôi sẵn dở quá, nên không được gì. Vậy xin thầy làm ơn bán cho tôi con nai thầy vừa săn được để cho tôi khỏi tủi với người ta. Và nếu bảy giờ mai, thầy có thì giờ sang dự tiệc với chúng tôi thì vinh dự cho chúng tôi lắm”.

KIM

Chí xem xong tùm tùm cười, rồi vào nhà lấy danh thiệp của mình viết vào mấy chữ:

Nếu con nai chết hôm nay mà chuộc lại được cái tội của con chó sống ngày hôm nọ thì tôi thật là sung sướng. Còn như sự sang dự tiệc, thì quả tình tôi bận lắm. Xin cảm ơn nhã ý của cô.

CHÍ

Chí đưa danh thiệp cho thằng Bẩy rồi, sai người khiêng con nai sang tận bên nhà cho Kim.

Kim đang hồi hộp chờ, thấy người khiêng nai về, mừng rỡ chạy ra. Quý ở trên nhà thấy rộn cũng chạy xuống. Kim đưa cánh thiệp cho anh xem rồi cười bảo:

- Anh đừng mắng em về sự làm ngang nhé. Em muốn cho bạn em hưởng một cái gì đặc biệt.

Quý vốn cung em:

- Không, nhưng cô liều lĩnh thế, lỡ người ta không bán cho thì mắc cỡ.

- Người ta có bán đâu!

- Nếu thế thì không thể nhận được. Một là người ta phải sang dự tiệc với mình, hai là người ta phải nhận tiền.

Nhìn sang bên phía lều thấy Chí vẫn đứng dưới ngọn gió để chờ người nhà, Quý và Kim cùng sang. Chí bắt tay cả hai người. Quý nói ngay:

- Sự giá cả thì quả tình là tôi không dám nói đến rồi. Nhưng thầy có bữa chiều mai sang uống rượu với chúng tôi thì chúng tôi mới dám nhận con nai của thầy cho.

Chí chưa kịp trả lời thì Kim đã khấn khoản:

- Thế nào thầy cũng sang, chứ không thì tôi có cái cảm giác rằng thầy giận hờn gì tôi.

Chí ngẫm nghĩ một lát:

- Tôi rất tiếc rằng không thể sang được. Chắc thầy và cô cũng đã hiểu vì lẽ gì.

Quý và Kim gặng hỏi. Chí đem chuyện bà Huyện hàm nhặt nhẹo với mình mà kể lại. Kim vội vàng xin lỗi và nèo cho kỳ được Chí ngày mai sẽ sang. Thấy cái tình chân thật của hai anh em, Chí bằng lòng:

- Vâng thì mai tôi xin sang. – Rồi nhìn Kim, mỉm cười:

- Tôi thật không muốn cho con nai của tôi bị trả về.

Sáng hôm ấy, Kim dậy cực sớm để giúp chị dâu sửa soạn nhà cửa. Vừa bước chân xuống giường, nhìn qua cửa sổ, nàng đã thấy bên nhà Chí đèn đóm lộ nhô. Nàng tự bảo:

- Lại sắp ra ruộng. Nhưng chắc Chí ra ruộng buổi sáng nay thôi. Buổi chiều chắc phải nghỉ ở nhà sửa sửa.

Cái mối lo của nàng sợ một khi Chí sang đây, mẹ nàng vốn ghét người Bắc lại có điều gì khiếm nhã, nên lúc mẹ nàng dậy, nàng bảo với Quý vào trách mẹ về chỗ lúc Chí mới sang đây có chào sao không nói với ai để sang đáp lễ lại. Bà Huyện hàm nghe con trai nó biết rằng mình trái, chỉ nói xuôi:

- Má không muốn giao thiệp nên má không nói cho con biết.

Kim nói ngay:

- Ở đâu chả có người tử tế và không tử tế. Thầy ấy đem cho con con nai nên con đã mời thầy ấy hôm nay sang dự tiệc, má tiếp đãi cho niềm nở nghe không.

Bà Huyện hàm trong bụng không bằng lòng, nhưng vì nể con gái chỉ nói:

- Thế con không sợ mà hồ người với thầy ta ư.

Kim ngồi xuống cạnh quàng tay vào lưng mẹ:

- Nhưng con và anh con đã trót mất rồi. Nếu má làm thầy ta giận, thì con nhứt định ra Bắc học.

- Nếu má làm cho người ta bằng lòng?

- Thì con nguyện ở nhà với má không đi học đâu cả.

Bà Huyện hàm cười tươi:

- Anh Hai làm có nè, con Ba nó nói giầy nè. Thế thì để má cố.

Yên lòng về việc ấy rồi. Kim lại còn lo bè bạn mình là một bọn học sinh kệch cỡm và bạn của anh mình toàn là một tụi công tử con nhà giàu, tính tình và ngôn ngữ khác hẳn với một người làm ăn như Chí trong sự đụng chạm có xảy ra điều gì không đẹp chẳng. Nàng đem ý ấy ngỏ với anh chị, thì thím Hai hỏi ngay:

- Sao cô để ý đến thầy ta dữ vậy?

- Thì là láng giềng mà, chị tính, có xảy ra chuyện chi thì sau này ngó nhau như thù hằn.

- Cô đừng lo. Cô không biết nhìn người. Người đó tuy là người mần ăn, nhưng coi bộ tài ba lịch thiệp lắm. Chắc không hề gì đâu.

- Em tin ở chị nhé.

- Thiệt tình đó mà.

Quý yêu em, muốn cho em vui vẻ:

- Em đừng lo. Có điều chi đã có qua dần xếp mà. Nếu em không thể tin được ở cái tài nhận xét của chị Hai thì hẳn em có thể tin được ở cái tài giao thiệp của qua.

Kim nói với chị thu dọn bày biện không nghỉ tay, nhưng đến khi nghe đồng hồ đánh mười tiếng, nàng bụng bảo dạ:

- Giờ này chắc ở ruộng về rồi.

Rồi muốn xem lời phỏng đoán của mình có đúng không, nàng kiểng có chạy vào buồng mình. Nhìn sang, nàng thấy Chí đang cưa củi, mà con Dick thì đang đuổi cắn một con chó của nhà mình. Nàng cất tiếng gọi: Dick! Thì con Dick đứng dừng ngay lại, ngừng cổ lên. Chí cũng quay đầu lại. Chí trông rõ nàng ở trong khung cửa sổ. Nàng giờ tay ra hiệu:

- Thầy Hai nhớ chiều nay sang ghen không?

Chí giờ tay ra hiệu lại rồi gật gật đầu.

Muốn cho buổi tối mặt mũi tươi tỉnh. Kim đi ngủ muộn. Nàng trần trọc mãi gần một giờ mới chợ đi được một tí. Đến hai giờ nàng trở dậy nhìn ra ngoài, đã thấy Chí mặc quần áo xanh sắp sửa đi ra ruộng.

Nàng bất giác thốt ra:

- Ủa, còn đi ruộng ư? Thế thì chiều mới về, làm gì còn có thì giờ sắm sửa.

Rồi từ đấy, nàng bỗng thấy nóng nảy, khó chịu.

Xe hơi bắt đầu đến từ ba giờ. Đến bốn giờ thì đã có chừng hơn mười chiếc nối đuôi nhau ở trước cửa nhà nàng. Mỗi lần nàng ra đón khách, nàng lại nhìn sang xem Chí đã về chưa. Nàng lơ đãng nghe những câu chúc mừng, nàng tiếp chuyện với chị em một cách miễn cưỡng cho mãi đến lúc gần năm giờ mặt nàng mới tươi lên khi thấy Chí ở phía ruộng đi ngựa về. Lúc ấy, có ba người chị em bạn học cùng đứng ở cổng với nàng. Nàng lấy cớ trở cho chị em biết phong cảnh trong vùng, nán lại mấy phút để xem Chí làm gì. Nàng nghe rõ ràng tiếng Chí hỏi người nhà:

- Vân ơi, mày đã là quần áo cẩn thận cho tao rồi đấy chứ?

Khi sắp vào, nàng quay đầu nhìn sang thì thấy Chí đang cạo râu ở dưới gốc cây me, cái gương dóng vào thân cây.

Lòng nàng từ đấy thấy phơ phới, nàng niềm nở với tất cả mọi người và tha hồ cho bạn Quý nói giỡn. Nàng đang ở trong phòng khách nói chuyện với ba người bạn của Quý là ba thanh niên vừa du học ở Pháp về thì vẳng nghe ngoài cửa có tiếng con Dick. Nàng vội vàng chạy ra, vội vàng xuống thang. Quý ở phía cuối buồng thấy cái bộ điệu của em thế, chàng hiểu ngay cũng đi ra.

Con Dick nhất định theo chủ, còn Chí thì đang cố đuổi nó về. Kim lại gần, đưa tay cho Chí bắt:

- Thì thầy để cho nó sang với có được không.

- Nó theo tôi lên phòng khách bất tiện.

Quý đưa Chí đến thẳng chỗ ba má mình ngồi. Kim hồi hộp chờ động tĩnh. Chí bắt tay ông Huyện hàm rồi đến nghiêng mình trước bà Huyện hàm. Vốn Quý sợ trong sự trò chuyện có điều gì lại xảy ra giữa má mình với Chí, nên sau khi giới thiệu rồi muốn kéo Chí đi chỗ khác, nhưng Chí đã ngồi ngay xuống đây. Kim ở đằng xa thấy thế lại vội vàng đến gần để lỡ có chuyện gì thì chống đỡ. Quý liếc mắt ra hiệu cho em rồi ra nhà ngoài tiếp khách.

Bà Huyện hàm đưa chén nước mời Chí, Chí hai tay đỡ lấy.

- Chúng tôi ở ngay láng giềng mà mãi hôm nay biết ông bà có cô đồ tú tài. Thật không dè cô nhỏ tuổi mà giỏi thế.

Ông Huyện hàm hỏi ngay:

- Tôi nghe ở xứ Bắc có nhiều cô con gái mới mười bảy tuổi mà đã đồ tú tài, có thật chẳng thầy Hai?

Nghe ba mình nói đến chuyện Bắc Nam, Kim đã lấy làm khó chịu. Nàng băn khoăn chờ câu trả lời của Chí.

- Thừa ông bà, chúng tôi rời xứ sở đi đã lâu năm, nên không được rõ. Nhưng cứ như ý kiến chúng tôi thì hai mươi tuổi đồ tú tài cũng là sớm lắm rồi, thứ nhất lại là đàn bà.

Bà Huyện hàm sung sướng nói với mấy bác Đốc phủ ngồi quanh:

- Cháu nó mới có mười chín tuổi đấy!

Chờ Chí uống nước xong, Kim liền bảo chàng:

- Anh Hai tôi nói mời thầy ra ngoài kia uống rượu khai vị.

Chí mặc một bộ quần áo vải trắng nó bó sát lấy một khổ người vạm vỡ. Nhìn cách phục sức, người ta thấy ngay chàng là người biết ăn mặc, và bộ áo của chàng cắt bởi một tay thợ khéo. Kim thường ngày thấy Chí mặc áo màu chàm và ăn ở xuề xòa với bọn Cao-mên trong túp lều, không dè bữa nay chàng lịch sự như thế. Cử chỉ của chàng rất là dễ dàng như đã sống quen các nơi sang trọng. Sang đến phòng bên, Kim sắp sửa giới thiệu Chí với mọi người thì có một người chạy sỏ đến nắm tay chàng:

- Ủa! Anh Hai, ai dè lại gặp nhau ở đây?

- Trời ơi, anh Tư! Anh ở Pháp về hồi nào?

Mọi người nhìn xem ai, thì ra ông đốc tờ Bách.

Bách bảo Kim:

- Cô Ba không cần phải giới thiệu, để tôi giới thiệu giùm với mọi người cho. Cô Ba có giới thiệu thì chỉ biết giới thiệu một cái tên thôi. – Đây tôi xin giới thiệu với các ông bà, các thầy các thím, các

cô: thầy Hai Chí, một tay đại du lịch và là barman số một ở tàu Chenonceaux, pha Cocktail đến khách Mỹ đã phải phục là kiệt tác, lại có tài làm trò quỷ thuật không ai bì.

Chí ngượng bảo Bách:

- Ô anh Tư, ở đây có phải là chỗ nghịch ngợm như ở Casino Marseille được đâu?

Bách mặc kệ:

- Ngày nay chúng ta gặp đây, chúng ta phải lợi dụng cơ hội để hưởng cái tài khéo của thầy Hai. Chúng ta buộc thầy Hai phải pha cho.

Quý chạy lại:

- Xin thầy Hai cứ tự nhiên, ở đây toàn là anh em chị em thân cả.

Kim cũng thêm vào:

- Ủa Nếu thế thì bữa tiệc của tôi ngày hôm nay thật có lắm đặc sắc. Thôi xin thầy Hai đừng từ chối để cho chúng tôi thật được hoàn toàn sung sướng.

Bách đã gọi lấy được cái khăn trắng, quần ngang mình Chí, còn Kim thì nắm tay chàng kéo lại trước buffet.

Chí không làm sao được, phải ưng thuận. Sau khi uống rượu rồi, Bách bảo Chí:

- Còn trò quỷ thuật nữa, sau khi tiệc xong, anh lại phải giở ra.

- Điều ấy thì xin anh tha cho vì tôi không dự bị. Vả đã lâu đi buôn bán và làm ruộng, tôi đã quên hết cả rồi.

- Tiếc quá nhỉ. Anh còn nhớ những khi chúng mình hết tiền, nhờ có tài thuật ấy của anh mà chúng ta phong lưu không? Trời ơi, những ngày sống một cuộc đời giang hồ như thế, bây giờ còn tìm đâu cho thấy nữa?

Chí cười:

- Mỗi tuổi phải một khác chứ.

Chí kéo Bách ra ngoài hiên, Kim và mấy người bạn gái cũng theo ra. Chí chỉ mấy túp lều rồi bảo Bách:

- Anh có ngờ mấy gian nhà tả tôi kia là nơi trú ẩn của tôi không?

- Anh mần chi mà ở đây?

- Tôi khẩn đất.

- Sao tôi nghe người ta bảo anh buôn hàng đăng ten đi ngoại quốc kia mà?

- Tôi bỏ nghề ấy rồi. Chốc nữa, tàn tiệc, nếu anh muốn sống lại cuộc đời bình bình trong chốc lát thì sang bên ấy ngủ với tôi. Nhưng tôi nói trước để anh biết, ở bên ấy thiếu thốn đủ mọi thứ đấy.

-Ừa, anh còn không hiểu tính tôi hay sao. Tôi ưa những cái “lôi thôi” hơn sự tổ chức, không hiểu sao số mệnh lại buộc tôi làm đóc tờ?

Kim cười, chế:

- Để cho thầy giết người chứ sao?

- Thế thì cô làm quảng cáo chết tôi. Sao cô Ba độc ác dữ vậy.

Khi vào bàn tiệc, Kim xếp chỗ cho Chí ngồi cạnh mình. Chí cung kính xin thoái thác, lấy cớ muốn ngồi cạnh Bách để nói chuyện. Kim hiểu ngay:

- Nếu vậy thì để tôi đổi chỗ cho ông đóc tờ lại đây.

- Thôi xin cô thể tình cho, đổi như thế sợ người bị đổi giận chằng, chứ cái người được đổi lại đây thì sẽ coi là một vinh dự.

- Tôi xin chiều thầy, bởi thầy đã chiều tôi nhiều rồi.

Trong khi ăn tiệc và đến khi khiêu vũ, Chí nhận thấy một người xoắn xít lấy Kim, không rời nửa bước, liền hỏi Bách thì Bách nói cho biết là trạng sư Quang.

- Thằng đó nó có bằng nhưng chưa có khách hàng và cũng chưa có tiền mở phòng giấy. Nó muốn tìm một cái mỏ. Nghe đâu nó định hỏi cô Ba. Ông bà Huyện hàm hình như cũng đã bằng lòng, chỉ chờ cô Ba trả lời là xong việc.

- Thế cô Ba chưa biết ư?

- Hình như chưa ai nói cho biết. Quý biết rồi, nhưng Quý coi bộ không bằng lòng.

- Tại sao không bằng lòng? Hai người xứng đôi đấy chứ?

- Xứng bề ngoài. Một người như anh lạ gì điều đó. Lấy hai địa vị mà xét thì tương đương lắm. Nhưng đủ điều kiện để gây hạnh phúc lại là một lẽ khác. Quý chơi thân với tôi, lúc này có hỏi tôi về Quang thì tôi cũng chỉ có thể trả lời như mọi người: ông trạng sư trẻ, đẹp trai thế thôi. Quý nói tuy ông bà Huyện hàm bằng lòng, nhưng phải cô Ba bằng lòng mới được. Quý có khuyên Quang thời thường nên lên đây chơi để hai người rõ tâm tính nhau. Nhưng cứ ý tôi xét Quang mà lên đây luôn thì thế nào cũng bị cô Ba từ chối.

- Tại sao?

- Thì anh không thấy đó sao. Cô Ba là con mèo mà Quang thì chỉ là con chuột. Mèo có bao giờ chịu được chuột, nếu không phải là để mà ăn. Quang là một người không có cạnh, có góc. Cô Ba tiêu làm sao được.

Rồi Bách vỗ vào đùi Chí:

- Chiếm được lòng cô Ba phải là những người như anh hay tôi. Tôi thì đã có một nơi rồi.
- Còn tôi thì đang theo đuổi cái công việc này, còn lâu lắm mới có thể tính đến sự yêu đương.
- Thế thì rất tiếc. Một người như cô Ba mà khuất phục được thì thật là một kỳ thú. Trái lại thì chỉ là một con báo nó sẽ cào chết những ai lại gần. Nếu cô Ba lấy thằng Quang thì tội nghiệp trước cho nó đấy.

Mờ mờ sáng hôm sau, một bọn chừng hai mươi người vừa trai vừa gái đã kéo về phía Phnom Tuot. Người nhà mang theo đủ thức ăn để dùng bữa trưa ở trong rừng. Bọn chị em của Kim xưa nay chưa từng biết rừng núi, và nhiều cô có lẽ chưa bao giờ cầm đến khẩu súng, thấy được đi chơi như thế thì vui mừng hơn hở.

Bách bấm Chí:

- Buổi sáng còn mát, lại chưa bị mệt, mặt còn tươi thế kia, chờ đến lúc rúc rừng, leo núi rồi lại không bò cả ra.
- Ít nhút thì sau khi về Saigon cũng hiểu thế nào là đi bắn, và thế nào là mệt bỏ mồ hôi tai.

Hai người cười khanh khách. Kim đi gần đấy quay lại:

- Hai thầy có chuyện vui thú chi mà cười dữ vậy?

Chí lặng thinh. Bách đã nói ngay:

- Tôi tưởng tượng đến sự ngơ ngác của giống thú rừng, khi chúng nó trông thấy những tiểu thơ mỹ lệ của đất lục tỉnh.
- Chúng nó không còn thì giờ để ngơ ngác đâu.

Rồi Kim gõ vào khẩu súng đeo ở vai:

- Chúng nó còn phải đề sức chạy cho thoát chết chứ.

Bách cười:

- Điều đó thì tôi nghi lắm. Bởi vì các cô hình như... đủ điều kiện để bắn rụng những trái tim hơn là để bắn ngã những con thú.

Kim cũng cười:

- Chúng tôi cứ được đi chơi núi và ăn cơm ở trong rừng thế là thích rồi. Còn như sự bắn thú thì nhờ các thầy.

Kim vừa nói, vừa nhìn chăm chú vào Chí. Một người ở tốp trên gọi Bách. Bách chạy lên, chỉ còn Chí và Kim đi gần nhau. Kim cầu khẩn:

- Hôm nay thầy Hai cố bắn lấy mấy con để cho cuộc săn bắn của tôi có tiếng tốt về tới Saigon, chứ ngàn này cây súng đi mà chẳng kiếm được gì thì rồi người ta cười cho.

Chí ngán ngừ một khắc:

- Tôi cần phải thưa thật với cô rằng... đi bắn thế này, tôi ngại lắm. Nói ra thì sợ cô giận, mà không nói ra thì sợ phụ tấm lòng tin cậy của cô. Tôi thật không dám... xông xáo lên trước vì với những người chưa từng bắn đuổi quen như thế, tôi rất lo bắn nhầm phải nhau. Con thú chạy ra, những người chưa từng được bắn bao giờ dám bắn, bắn lung tung, có khi trúng những người nấp ở quanh.

- Cám ơn thầy đã nói thật. Nhưng nếu thầy đã quý anh em tôi thì thầy nghĩ cách đề phòng, chứ một ngày vui như thế này mà lỡ tai nạn xảy ra thì thật lại là rầu quá.

Rồi Kim lên tiếng gọi Quý. Quý chạy đến:

- Có điều chi vậy, em Ba?

- Anh hỏi thầy Hai này.

Chí nói bằng một giọng nghiêm nghị:

- Tôi nói ra có lẽ làm giảm cuộc vui nhưng vì thầy và cô có lòng mến tôi, nên tôi buộc lòng phải nói, súng đạn là hệ trọng, bởi động đến nó là có sự sinh sát xảy ra. Với những người chưa từng quen bắn, rất có thể có sự bắn lầm phải nhau, trong khi thú ra. Một là bắn lầm phải người đi đuổi, hai là phải người cầm súng ngồi chờ.

Quý sốt sắng:

- Tôi với thầy tuy mới quen, nhưng tình bạn đâu phải là một vấn đề thời gian. Vậy thầy nghĩ giúp tôi thế nào để cho tai nạn không xảy ra chứ.

Chí giờ tay phác một cử chỉ bao quanh núi Phnom Tuot lúc ấy còn bị trùm trong sương sớm:

- Có phải thầy sẽ sai người vây quanh ba mặt núi rồi dồn thú ở khu rừng phía đông mà chúng ta sẽ bắn ở đây không?

- Phải rồi. Nhưng sao thầy biết?

- Tôi đã đến bắn ở đây mãi, tôi rõ địa thế. Hươu nai thấy động là chạy ra khu rừng ấy chứ không thể chạy ra đồng trống. Như thế có rất nhiều hy vọng được bắn lắm. Muốn tránh tai nạn, thầy cần phải dẫn những người cầm súng ngồi chờ đâu thì ngồi yên đấy, nhớ phải chờ con thú chạy ra quá tầm những người chờ ở hai bên mới được bắn, và nếu nghe đằng trước có tiếng người đuổi đến gần thì dù con thú có xỏ ra ngay trước mặt cũng phải đợi cho nó đi qua rồi hãy bắn phía sau. Như thế thì không bao giờ xảy ra tai nạn. Đạn có trượt cũng chỉ bay vào chỗ không người. Tôi chỉ lo các bạn thầy chưa từng bắn luôn, thấy thú mừng quá, chẳng đợi được, bắn vung lên thì có khi khốn.

- Để rồi tôi dẫn họ.

- Trong núi này thú rừng nhiều lắm. Thầy lại mượn những mấy chục người đuổi thì thế nào thú cũng phải ra cho hết chứ không lẫn trốn được. Có người bắn giỏi, chắc được nhiều. Nhưng chỉ hiềm một nỗi không lợi gió.

Chí nói xong hít một hơi thuốc lá dài thờ lên trời.

- Đấy thầy xem, gió từ phía rừng thổi lại chân núi. Giống thú thính mũi lắm, tất nó đánh hơi thấy người... Mà không còn cách nào lợi hơn. Bởi ta không thể ngồi chờ ở ngọn núi. Các thầy cô ấy không trèo được. Vậy thầy cho mọi người chờ chéch về phía Nam, và đuổi chéo từ phía Bắc lại thì nó cũng đỡ hơi người do gió đem lại.

- Để tôi dẫn trưởng trại.

- Còn tôi thì tôi xin trèo lên núi, đi sau những người đuổi để bảo họ cách thức, và...

Kim đang chăm chú nghe bỗng ngắt lời:

- Có lẽ thầy không muốn đứng chờ với chúng tôi vì thầy sợ chúng tôi bắn lầm phải không?

Chí nhìn Kim bằng một cái nhìn ngay thẳng nó khiến cho không ai có thể ngờ vực, rồi nói bằng một giọng chân thành:

- Tôi định thế bởi vì lúc này tôi nghe cô nói cuộc bắn hôm nay phải làm sao được thú cho nhiều để cái tiếng tốt của cô đồn đại đến Saigon. Không, tôi không trốn tránh nguy hiểm đâu. Tôi đi với những người đuổi để dẫn họ phương hướng, chứ nếu đuổi trái gió, thì thú đánh hơi thấy người không ra nữa. Thế này cũng đã là hơi trái gió rồi. Thế nào cũng có những con thú lộn lại sau, thứ nhất là khi nghe loạt súng đầu. Những con thú ấy phần nhiều chạy nhanh lắm, khó bắn. Và muốn bắn nó không thể đứng yên một chỗ. Các bạn cô không biết địa thế và đi trên núi dốc, chênh vênh lắm, các bạn cô không đi được.

- Thôi tôi xin lỗi thầy.

Nghe ám hiệu nổi lên ở phía rừng, Chí biết rằng mọi người đã chọn chỗ chờ xong rồi, liền bảo những người đi đuổi.

- Các chú đừng đi xa nhau, và đừng đi nhanh, sục các bụi cho thật kỹ. Đốt pháo và hét cho nhiều.

Nhớ gần đến phía rừng kia... còn cách chừng hơn trăm thước thì đứng lại một lát, và đừng reo hò nữa, như thế thì con thú mới ra để cho các ông ấy dễ bắn. Lỡ có con thú chạy quặt lại sau, các chú phải đánh tiếng lên để cho tôi biết lỗi mà chặn bắn.

Bọn người đuổi đi trước, Chí dõ theo sau. Đi được chừng hai trăm thước, nhìn thấy vết chân hổ in rành rành trên rêu đá. Chí giật mình, giật mình cho những người ngồi chờ bắn,

Chí nghĩ đến những bạn gái của Kim. Chàng bụng bảo dạ:

- Nếu không ở trên cây cao, gặp nó cứ bắn liều bắn lĩnh thì nguy hiểm quá.

Chàng vội vàng trèo lên một cây cao, xòe hai tay cạnh mồm làm loa rồi hét:

- Các thầy cô ơi, có cọp đấy. Phải trèo cả lên cây cao!

Chí hét chín mươi lần, nhưng vì có tiếng người hò reo và tiếng pháo che lấp, nên ở dưới rừng chẳng một ai nghe tiếng.

Chí tụt xuống, lòng bồn chồn lo sợ cho những người bạn mới quen của mình. Chí nghĩ đến Quý đến Kim mà tấm lòng bỗng bật đã làm cho chàng cảm động. Chàng muốn tìm đường xuống trước để báo cho mọi người nhưng đường xa lại khó đi, xuống đến nơi thì những người đuổi cũng đã đến nơi rồi. Nếu chẳng may xảy ra tai nạn thì cũng xảy ra rồi. Lúc ấy, Chí mới hồi hận rằng đã không dặn Quý hết lời. Xưa nay, chàng vẫn biết ở Phnom Tuot có mấy con cọp, và đã mấy lần chàng rình bắn mà sao lúc này, nói chuyện với Quý, chàng không nhớ ra.

Chàng hồi hộp dõi theo bọn người đuổi thì một tiếng súng ở dưới phía rừng nổ vang lên liền làm biến tấm lòng hồi hộp ấy đi... Chàng nghĩ ngay đến cái phận sự cấp bách của mình. Chàng rẽ vào các lòng mà chàng biết nếu thú có quặt trở lại thì phải noi theo. Chàng để hết sức mắt mà nhìn, để hết thính giác mà nghe.

Tiếng súng ở dưới rừng lác đác nổ. Rồi ở trước mặt chàng, bọn người đuổi bỗng rỗi lên:

- Rot tan coi hoi! Rot tan coi hoi (Chạy lại sau rồi! Chạy lại sau rồi!).

Tiếng rú nổi lên ở phía Bắc. Chàng vội vàng chạy về phía ấy vừa vắn để gặp một con nai nhô ra ở sau mô đá. Nai thấy người vừa toan bẻ mình lại thì Chí chẳng kịp thở đã giơ súng. Người với nai cách nhau có mười thước nên chùm đạn chevrotine vừa kịp nổ, chum cả vào đầu nai như một viên đạn “ban”. Nai ngã ngay, không giãy giụa.

Hai người đi đuổi, nghe tiếng súng chạy lại. Chí hỏi ngay:

- Thế nào, các chú có thấy vết chân hổ đi xuống không?

- Có, hai con. Vết chân mới nguyên.

- Thôi, nai cứ để đấy, chốc lên lấy. Các chú mau mau đi lên trước bảo tất cả anh em gào to lên rằng

có hồ để cho các thầy cô ấy biết liệu mà đề phòng.

Hai người Cao-mên vừa đi được mấy bước thì một tiếng gầm chuyển rừng nổi lên sau một loạt súng nổ. Chí chẳng đắn đo, vội vàng rẽ cây chạy xuống núi. Nhưng vì bụi rậm và núi dốc, gồ ghề, Chí không sao đi nhanh được.

Vừa chạy, Chí vừa lắng tai nghe. Không nghe thấy tiếng người kêu, Chí mới hơi yên tâm. Nhưng chạy xuống đến lưng chừng núi không nghe thấy tiếng súng bắn nữa, mà lúc này chính là lúc thú phải ra nhiều vì bọn người đuổi đã xuống gần hết núi. Chí lại thấy như có cái gì đè lấy ngực.

Chí theo kịp bọn người đuổi lúc ấy đang ra sức hò reo, vì muốn cho thú phải trở ra cũng có, và sợ hổ lại cũng có.

Chí hỏi người trưởng trại:

- Chú có trông thấy cọp không?

- Không, nhưng xem lốt chân thì có hai con. Ở dưới ấy bắn, nhưng không biết có trúng không?

- Chú không nghe thấy tiếng kêu chứ?

- Không.

- Quái! Lúc này là lúc thú xô ra nhiều, sao ở dưới ấy không nghe thấy tiếng súng. Hay là nghe tiếng cọp gầm, hươu nai nó bỏ cả ra phía đồng tranh cả rồi?

- Chắc là không. Chắc là có hổ ở đây, chúng đánh hơi thấy, chúng đi cả, nên không có mầy.

- Điều đó cũng có lẽ. Nhưng núi rộng thế này, hổ có ở thì ở một chỗ thôi chứ. Ở cả sao được, mà bảo hươu nai thấy. Chắc chắn là nghe tiếng gầm... hươu nai không dám ra phía ấy nữa. Bảo chúng nó hét cả lên một lượt xem nào.

Trưởng trại hò trước, rồi người nọ truyền đi người kia, mé núi lại vang dội. Chí cũng vừa đi vừa hét.

Chỉ còn hai trăm thước nữa thì xuống hết núi. Vẫn chẳng nghe thấy một tiếng súng. Chí tìm được con đường mà bọn tiêu phu vẫn trèo lên kiếm củi. Chàng theo đường ấy chạy vội xuống.

Xuống đến cửa rừng. Chí thấy mọi người đang xúm lại bàn tán. Nhìn vẻ mặt tươi cười của mọi người, biết là chẳng có tai nạn gì xảy ra, lúc ấy Chí mới mừng.

Kim trông thấy Chí xuýt xoa:

- Trời ơi! Giá thầy Hai chờ ở đây thì thế nào cũng bắt được cọp. Con cọp to quá.

- Thế cô không bắn chứ?

- Tại làm sao không? Tôi bắn những hai phát.

Chí trố mắt:

- Thế cô ở trên cây hay ở dưới đất?

- Ở trên cái mô kia.

Đến lượt Chí xuýt xoa:

- Trời ơi! Thế mà cọp không xông lại, cái phúc của cô to quá.

- Thế à! Bắn thì cọp xông lại à! Nó không sợ tiếng súng à!

- Không, đạn chưa tan hết khói thì nó đã đến đầu súng rồi.

Kim rùng mình:

- Nếu tôi biết thế, không đời nào tôi dám bắn.

Cô Nhuận, bạn của Kim cũng le lưỡi:

- Tôi biết thế thì cũng không đời nào tôi dám bắn.

- Thế cả hai cô cùng bắn à?

- Cả hai chúng tôi cùng bắn. Khi nó gầm lên chúng tôi hoảng hồn ù té chạy, rơi cả súng, vấp phải cây sứt cả chân.

Kim cải chính ngay:

- Có chị đánh rơi súng, chứ em chẳng đánh rơi. Vừa chạy, em vừa lắp được đạn, phòng nó có đến thì em bắn.

Chí mỉm cười rồi bảo mọi người:

- Những ai bắn ở đâu, đi xem có trúng không nào. Cọp bây giờ chắc đã xa rồi.

Kim cười khanh khách:

- Biết đâu tôi đã bắn trúng. Thầy hăng thử xem trước hộ tôi xem có trúng cọp không đã nào?

Chí giơ tay phác một cử chỉ khôi hài:

- Chắc là không. Nếu trúng thì bây giờ chúng ta đã không được cái sung sướng nói chuyện với cô nữa.

- Sao thầy biết là ở đây?

- Thì rất dễ hiểu. Đây, hai cô nhìn: Vết chân của nó lúc đi ra đều ở dưới đất. Đến đây thì hai cô bắn, nó giật mình, cào sâu xuống đất rồi nhảy. Đây, có phải ở đây vết móng cào rạch đất không. Nếu không tin cứ dõi theo mà xem. Vết chân từ đây sâu hơn ở đằng kia đủ chứng minh nó chạy.

Mọi người lần theo để xem thì đúng như lời Chí nói. Nhuận trầm trồ:

- Chà, thầy Hai làm sao biết đúng như thế được?

- Thì tôi đi bắn mãi. Xem mãi rồi thì nhận ra. Có cái gì là khó đâu.

- Thế chắc là không tin chứ?

- Không. Nếu tin thì phải có máu. Và nếu phạm vào những chỗ mà máu không ra được thì phải có lông đứt rơi ra. Một con vật bị thương chạy phải chênh choáng, vết chân không thể đều như thế này được. Đây, các thầy bắn ở những đâu, để tôi lại coi xem có trúng con nào không?

Đi xem dấu vết, thì mọi người bắn đều không trúng. Đến chỗ trạng sư Quang đã bắn, Chí nói ngay:

- Chà, ông Trạng bắn gãy chân trước, con hoẵng này chắc không đi xa. Thầy Quý, cho gọi bọn người đuổi lại đây. Các thầy cứ nạp đạn sẵn đi, à thôi, để xem, đông người thế này lỡ bắn phải nhau.

Một người trong bọn hỏi:

- Thầy bảo bắn trúng thì phải có máu cơ mà?

- Máu chưa chảy kịp. Ra quá đằng kia thì phải biết, máu đầy rùng. Đây, ba chân in xuống đất rõ ràng, thiếu một. Đó là cái chân bị thương.

Đi quá lên mấy bước, máu vấy đầy lá cây. Bọn người đuổi lúc ấy do Quý đi gọi cũng đã tìm đến. Chí bảo mọi người:

- Các chú đi vòng lên phía cây tấu kia rồi lần theo ven rừng, xem cho kỹ càng. Nếu chưa thấy lốt chân nó ra thì là nó còn ở trong cái khu rừng nhỏ này. Nhớ đi khẽ, đừng nói gì, nhìn vào các bụi cho kỹ, có lẽ nó đang bị thương nằm ở trong ấy. Có gặp thì lặng lẽ về gọi. Tôi với các thầy, thím, ta cứ lần theo vết nó mà lòng thế nào cũng được con hoẵng này không chạy đâu thoát. À quên, bác trưởng trại, bảo ai lúc nãy biết con nai tôi bắn thì lên mà khiêng về.

Kim mừng rỡ:

- Thầy bắn được một con đấy à? Thảo nào lúc nãy tôi nghe thấy tiếng súng ở trên núi. Ủ, có thể chứ. Chả lẽ một cuộc đi săn long trọng như thế này không được gì thì mang tiếng biết mấy. Thầy chắc là con hoẵng bị thương này cũng được chứ.

- Chắc lắm. Đất ẩm, vết chân nó rành rành ra đây, trồn làm sao cho thoát được. Săn xong con này, chúng ta lại đuổi ở quãng rừng này thì thế nào cũng còn được bắn nữa. Ở núi này có hổ, hươu nai

không dám lại, chắc ẩn cả vào đấy.

Quý vội xua tay:

- Thôi thôi thầy. Con cộp ở đây ra chui vô trong đó. Đuổi làm sao đặng.
- Thầy đừng lo. Những người chờ bắn, trèo cả lên cây cao thì có làm sao.
- Nó gằm lên, lại không có người hoảng vía, rớt từ trên cây xuống.

Cả bọn theo Chí dõng sau con hoẵng bị thương. Đi được hai trăm bước thì Chí bỗng dừng lại, vẫy Kim lại gần. Chàng trở bụi cây, rồi sẽ bảo nàng:

- Kìa, nó nằm kìa, cô cứ ngấm vào tai thì không còn chạy đi đằng nào nữa.

Chí nói xong, khẽ lùi lại sau. Kim giờ súng. Một tiếng “đoàng”, bụi cây sột soạt, rồi im. Kim chạy lên trước, rồi thất vọng:

- Ô, tôi ngấm thật đích. Mà quái sao không trúng?

Chí lại xem xét chỗ con hoẵng nằm, rồi chỉ những vết cây bị đạn làm đứt:

- Nó chạy chết đấy thôi. Nó nằm đây. Tầm đạn đi đấy. Trúng vai rồi.

Chí tiến lên trước. Cách chỗ bắn mười lăm thước, con hoẵng đổ những máu nằm trên đám cỏ xanh.

Mọi người đang xúm xít chung quanh con hoẵng bàn tán thì một người Cao-mên hớt hơ hớt hải chạy lại:

- Cộp! Cộp! Cộp nhảy ra kìa.

Trưởng trại kéo mọi người ra ven rừng, rồi trở một gò cây ở giữa đồng tranh:

- Chúng tôi đi dò xét hoẵng thì gặp nó nằm ở cạnh rừng. Thấy động, nó chạy ra đấy. Chà con cộp to quá. Thầy nào có gan thì ra đó mà bắn.

Mọi người lặng thinh. Chí nhìn kỹ địa thế:

- Chú chắc rằng nó còn nằm đó chứ?

- Chắc lắm. Chứ nó còn đi đâu. Chung quanh không có cây cối gì. Đi đâu thì chúng tôi đứng đây đã trông rõ.

Chí xóc thất lưng đạn.

- Không có thầy nào ra bắn thì tôi bắn nó vậy.

- Thôi thầy Hai, lỡ một cái!

- Không sao, cô Ba. Tôi đã bắn nhiều lần rồi. Các thầy cô trèo cả lên cây cao ở ven rừng. Tôi đi vòng ra đằng ngoài kia mà lại. Cọp trông thấy tôi, nếu có thào thì tất là thào vào đây. Các thầy cô tha hồ mà bắn. Nhưng nếu bị đạn, hãy cứ ở trên cây đừng có xuống vội nhé.

Chí nói xong, thào một viên đạn chevrotine ở lòng bên trái, cho vào một viên đạn “ban”, xóc thất lưng đạn, rút lưỡi dao sẵn ra khỏi bao da rồi lại tra vào. Chàng nhìn cái gò cây, xem xét địa thế trong một lát lâu, rồi lặng lẽ bước xuống đồng tranh. Mọi người bắt đầu trèo lên cây.

Kim ở trên cây nhìn thấy rõ ràng từng cử chỉ của Chí.

Chàng đi rất chậm, nhưng rất chắc chắn. Trên gò thấp um tùm những cây nhỏ, duy có một cây Thuong là cao, nhưng nó lại ngã về một bên, thành ra khi Chí đã đến bên kia gò, người ở trong ven rừng vẫn có thể trông thấy mồn mọt.

Chí đi vòng ra phía Bắc, rồi khi còn cách gò cây chừng hai trăm thước, chàng từ từ rẽ vào.

Chàng đi rất chậm, nhưng rất chắc chắn. Từng bước từng bước, chàng tiến dần lại phía gò.

Còn cách chừng trăm thước, Kim thấy Chí ngừng lại một khắc, sẽ cúi mình, rồi lại tiến lên. Kim độ chừng là chàng đã nhìn thấy hổ và có lẽ hổ cũng đã biết có người lại. Mắt nàng sục tìm để xem hổ ở đâu, nhưng nàng chỉ thấy gò cây xanh um. Chí giơ súng thẳng, cứ bước đều và rất chậm. Chí chỉ còn cách gò cây độ sáu bảy mươi thước. Bỗng, Chí xuống gối, rồi tì súng vào vai...

Kim bỗng đánh trống ngực rộn ràng. Nhưng lạ, làm sao vẫn chưa bắn mà vẫn cứ đứng im. Nàng thoáng như thấy trên gò cây hơi động. Nàng độ chừng là hổ đã nhìn thấy Chí, hổ đang xuống. Hổ chạy trốn hay đi về phía Chí? Chí bắn có trúng không? Hổ có chết ngay không? Chí có bị nguy hiểm không? Kim nín thở để hỏi mình hàng chục câu hỏi mà câu nào cũng treo ở đầu một mạng người.

Mỗi khắc lúc ấy can hệ như cả một thế kỷ, linh động như cả một cuộc đời. Tuy cách xa gần bốn trăm thước, mà Kim như nhìn thấy Chí rõ mồn mọt ở ngay trước mặt mình. Kim như nhìn thấy hai hàm răng Chí cắn chặt lại, đôi lông mày cau lại, hai con mắt sáng quắc, một nghị lực dồn về phía gò má, cả thân thể, cả thần kinh căng ra để chờ cái khắc chí tử.

Một tiếng nổ như xé không khí. Tiếp liền theo một tiếng gầm như xé tim gan. Mọi người nhắm mắt...

Kim ngồi ở trên cây nằm ép xuống, tưởng chừng như cây chuyển lên vì động đất. Rồi Kim thấy Chí xoay mình bắn thêm một phát nữa. Kim nhắm mắt rồi mở mắt, thấy Chí vẫn đứng sừng sững, chẳng nhúc nhích, mới thở ra một cái thật dài.

Nàng thấy rõ ràng Chí rút con dao mà ánh nắng chiếu vào sáng lòe, đứng chờ sự tấn công của con thú bị thương. Nhưng không, Chí vẫn đứng im, thân hình vạm vỡ in trên nền tranh màu hung hung, như tượng thần chiến tranh đang nhìn bãi sa trường.

Kim thấy Chí lại từ từ tra dao vào vỏ, từ từ tháo đạn, lắp đạn mới.

Khi chiếc mùi soa trắng của Chí giờ lên, thì ở ven rừng tiếng hò reo vang dậy. Mọi người vội vàng ở trên cây tụt xuống chạy ồ ra phía gò.

Con hổ đốm vàng nằm cách chỗ Chí đứng chừng ba mươi thước. Hai cô bạn của Kim vừa muốn tiến lại gần hơn để xem thì Chí vội ngăn:

- Hăng đề yên xem nó có thoát chết không đã? Nhưng chắc là chết rồi. Tôi đã thấy nó mưa.

Kim mừng rỡ hỏi dồn:

- Sao nó mưa hờ thầy?

- Cái giống này nó thế. Trước khi chết bao giờ nó cũng “nạ, nạ” mấy tiếng. Người Cao-mên tin dị đoan nói rằng vì khi sống nó ăn nhiều sinh vật, nên lúc chết trời móc họng nó đẩy.

Bách rút thuốc lá đưa một điếu cho Chí:

- Chắc cũng cái lối như người lúc chết thở hắt ra. Nó là hổ nó thở mạnh thì nghe như “nạ, nạ” chứ gì.

- Có lẽ.

- Anh muốn chắc chắn, bắn bồi cho nó một phát vào đầu.

- Không, thế thì nát da mất!

- Thế lúc nãy anh không bắn vào đầu à?

- Không. Vì nó quay mình nên tôi bắn vào sau vai.

- Ồ, thế thì nát tim phổi còn gì. Lại đi.

Bách đi trước, Chí theo sau.

Con hổ dài hơn hai thước, to bằng con bò. Chí nhổ ít cỏ khô, châm diêm đốt những cây râu trắng toát và cứng như kim đâm ngang ở mép hổ.

Kim thấy thế hỏi ngay:

- Tại sao lại thế hờ thầy Hai? Sau này thuộc có phải mất đẹp đi không?

- Tôi sợ đề thì có người Cao-mên nào ăn cắp làm thuốc độc.

Mọi người xúm đến trầm trồ khen thì Chí thản nhiên đáp:

- Không có gì là tài giỏi, chẳng qua là thói quen, và nếu các thầy cô đã biết cách để bắn cho không bao giờ bị nguy hiểm thì các thầy cô sẽ thấy rằng không có cái gì là đáng khen cả. Chính tôi, tôi cũng không dám tin ở cái tài bắn của tôi. Nên khi nó sống lại, tôi không dám bắn thẳng ngay vào đầu, phải chờ lúc nó bẻ mình mới bắn vào sát sau vai. Cái cách bắn này rất giản dị và chẳng nguy hiểm tí nào. Giống hồ khi nó lại thẳng mình thì rất không nên bắn, trừ khi nào mình có thể tin rằng bắn được trúng ngay vào giữa trán cho nó chết tức khắc. Bởi nếu nó không chết ngay, chỉ còn sống lại nửa phút thì có nửa phút ấy mình cũng phải chết với nó. Đạn nổ là nó lao đến như tên. Giống này khi nào nó lại mình mà mình cứ đứng im nhìn thẳng vào mặt nó, không chớp thì không khi nào nó dám lại cả. Người Cao-mên ở đây đi rừng hay cầm một cái ống nứa ngắn mà họ gọi là gậy tổ. Ấy là để phòng bị lỡ khi gặp hồ mà không có chỗ tránh. Họ giơ gậy điểm vào giữa chân con hồ rồi cứ đầu gậy họ nhìn. Thế nào con hồ cũng đứng lại. Họ nhìn hồ, hồ nhìn họ, chán rồi hồ đi.

- Đây cũng là một cách thôi miên, người ở rừng do kinh nghiệm mà biết.

- Phải rồi. Lúc ấy mà cựa cây hay chớp mắt là chết với nó. Nó xông lại vô liền. Tôi nào có tài giỏi gì. Chẳng qua tôi biết cái thuật ấy. Rồi ta chờ khi nó quay mình, và khi chân trước của nó về phía tôi bước lên rồi, tôi mới bắn. Như thế dù nó không chết ngay, muốn quay lại vô tôi thì cũng trái đà chân không thể vô ngay được. Nó phải xoay mình thì đủ thì giờ cho tôi bắn phát nữa và đủ thì giờ cho máu của tim phổi nó ào ra làm cho nó chết ngạt.

Kim đặt tay lên cánh tay Chí:

- Nhưng đầu đuôi thầy bắn thế nào thầy kể lại cho chúng tôi nghe.

- Đây đại để như thế, có gì đâu. Nó nhìn thấy tôi từ bao giờ thì tôi không biết. Nhưng khi đến đây còn cách độ trăm thước, tôi thấy nó vươn mình đứng dậy. Tôi đã lo nó đi ra phía khác, nhưng không, nó lẩn mình về phía tôi. Tôi xuống gối giơ súng chờ. Đến chỗ cách cây hoa cà dại kia thì nó đang đi nhanh bỗng đi chậm lại, rồi khi đến tùm cỏ rậm kia thì nó đứng hẳn lại. Tôi với nó cách nhau thế là chừng hơn bốn mươi thước. Tôi nhìn nó, nó nhìn tôi. Rồi nó quay đi, rồi khi chân trước của nó ở về phía tôi lên là tôi nổ. Nó quay mình thì tôi bắn luôn phát đạn chevrotine còn lại... lúc ấy tôi nhớ rằng tôi ngấm vào giữa mình.

Chí cúi xuống nhìn những vết thương.

- Ủ, đích thị, những viên chevrotine trúng cả bụng, cả vai, cả xương sống. Còn viên đạn ban đầu tiên trúng sát ngay chỗ nách lên, thảo nào nó không vùng vẫy được mấy, và không đi được xa. Đã có lần tôi bắn nhiều con chạy đến ba mươi thước mới ngã xuống chết. Ấy là vì đạn xuống dưới quá, không đích ngay giữa phổi.

Chí ngẩng đầu lên:

- Thế nào thầy Quý, còn sớm, ta cho vây nốt cánh rừng kia nữa chứ?

Bách chưa về Saigon, ở nán lại mấy ngày chơi với Chí. Hôm ấy, Chí đưa bạn đi thăm đồng. Thấy cách làm ăn vất vả của bạn, Bách nói:

- Với anh thì thiếu gì cách làm giàu, sao anh lại chọn cái nghề cực nhọc này, rồi đi giam mình vào chỗ mán mõi để cho ngày tháng chẳng có một nào vui.

- Anh nhầm, tôi vui lắm. Anh quên rằng nguồn vui là ở trong lòng ta sao. Tôi vui ở sự làm việc, vui ở sự cố gắng, vui về hy vọng của tương lai. Tôi cứ tưởng tượng cái tỉnh thành Việt Nam sau đây nhờ sự nỗ lực của tôi sẽ mọc lên ở trên cái đồng tranh này, mà lòng tôi thấy một sung sướng tràn ngập. Những công cuộc mưu toan của loài người nếu chỉ vụ vào độc có một cái lợi thiên cận thì chỉ làm cho người ta ti tiện đi. Việc này nếu thành tựu, thì ngoài cái phần thưởng về tiền tài, tôi còn có cái phần thưởng của tinh thần nữa. Tôi mưu sự giàu có cho tôi, tôi mưu cả hạnh phúc cho người khác nữa. Ngoài Bắc đất hẹp dân nhiều. Ở đây đất nhiều dân ít. Làm thế nào tìm cách cho thật nhiều nông phu Bắc vào đây. Anh nhìn, cứ cánh đồng tranh này và cánh đồng tranh ở phía Bắc Mong-Koblory, có thể dùng được ba bốn mươi vạn người, hiện bây giờ ở xứ sở đang phải sống một cuộc đời eo hẹp, mặc dầu đã cần cù làm việc suốt ngày suốt đêm. Anh xem rồi tôi sẽ tìm cách để cải thiện những phương pháp làm ruộng để làm sao cho thu lợi cho thật được nhiều. Bây giờ còn ít tiền, và lại đương trong thời kỳ thí nghiệm, tôi chưa thể làm to, chứ một khi tôi đã khăn xong năm trăm mẫu tây này rồi, tiền tài và kinh nghiệm đã có, tôi sẽ dần dần tìm cách cho di dân ở ngoài Bắc vào. Tôi với họ sẽ cố sức làm cho cái đồng tranh mệnh mông này biến thành một đồng lúa bát ngát.

Bách nhìn bạn bằng một cái nhìn yêu mến:

- Cứ một ý định ấy thì dù thành hay bại, anh cũng làm cho cuộc đời anh có ý nghĩa hơn cuộc đời của chúng tôi nhiều lắm rồi.

Chí đang bị một nguồn thiêng lôi đi, không để ý đến lời khen của bạn.

- Đây anh xem những đồng ruộng của người Cao-mên kia kìa. Làm ruộng gì mà để cỏ lấp cả lúa. Bờ thì rộng hàng thước tây. Ngoài Bắc, không, ruộng không có một cây cỏ, bờ nhỏ bằng tí, toàn là cấy, chứ không có cái lối chỉ gieo không như ở đây, ấy thế mà ngoài ấy vẫn thiếu ăn, ở đây họ vẫn dư dật. Làm ruộng ở Cao-mên thật sung sướng vô chừng. Tôi không thấy bao giờ họ phải tát một gầu nước, bón một thùng phân. Cày sơ rồi ném lúa, chờ cho nước sông dâng lên rồi là gặt. Một năm, làm việc ba bốn tháng, mà trong cái ba bốn tháng ấy, lại làm như chơi. Sáng bạch nhật mới ra ruộng, chín mười giờ đã về, hai ba giờ mới lại ra, chưa tối đã lại về. Ôi, nếu tôi có thể đem rõ nhiều nông phu cần cù ở ngoài Bắc vào đây? Tôi sẽ làm ơn cho đất Cao-mên này nhiều lắm. Tôi sẽ dạy cho họ được một bài học quý giá về sự làm việc. Anh xem nếu trời giúp để cho tôi mạnh khỏe và không có sự gì cản trở thì những rừng thưa ở cánh đồng tranh này sẽ biến thành những làng Việt Nam đấy. Ở đây, nước lại không độc, thật đủ mọi điều kiện thành đạt cho những bàn tay muốn làm giàu.

- Phải, có người Bắc vào thì rồi công việc của anh mới chạy được, chứ tôi thấy những người Cao-mên anh thuê, họ làm ăn uể oải lắm.

- Mà nhân công lại đắt. Anh có biết tôi thuê mỗi đứa bao nhiêu không? Tháng tám đồng, cơm nuôi đấy, ấy bây giờ thế là còn khá, chúng nó đã theo gương tôi mà chăm chỉ nhiều, chứ trước kia, lúc chúng nó mới đến mà anh nhìn thì anh phải chán ngắt.

- Thế năm nay anh đã khấn được bao nhiêu rồi?

- Mới được hơn trăm mẫu, nhưng còn đang làm. Cỏ ra thì được hai trăm. Nếu năm nay nước thuận, được mùa thì sang năm, tôi sẽ mua chiếc máy cày nữa. Năm trăm mẫu tây khấn ba năm là xong. Tôi sẽ ra Bắc mộ người và giao cho họ năm trăm mẫu này, rồi tôi lại xin khấn một nghìn mẫu khác. Cứ thế dần dần lên. Chỉ mười lăm năm thôi, lúa sẽ kín cái đồng tranh này.

- Nhưng tôi lo ruộng mới, cỏ còn nhiều, nhân công đắt, anh không thể làm kỹ thì lợi tức không đủ để cho anh mở mang.

- Tôi cũng biết thế, nên tôi cũng đã tính cách mưu lợi khác để thêm vào. Trâu bò ở trong này đắt lắm mà cỏ thì nhiều, tôi sẽ nuôi trâu bò. Tôi còn dư ít vốn, tôi sẽ lên mạn Chong-cai mua trâu cái, bò cái về thả.

Bách ngẫm nghĩ một lát:

- Công việc anh làm rồi đây sẽ phát đạt, nhưng tôi chỉ sợ một mình anh...

- Tôi cũng đã lượng sức mình. Tôi thấy cần phải có người giúp sức. Chừng tháng mười này, sẽ có vài chục người, tôi mộ ở ngoài làng vào. Tôi lại viết thư tỏ rõ cái chí mình cho các anh em hiện nay chưa có công việc, chắc cũng có một vài người hưởng ứng với tôi, họ sẽ đến đây giúp tôi. Có một điều tôi lo nhất là tôi vốn ít, có chừng một vạn đồng bạc nữa thì công việc có thể chóng lắm.Ồ, tại làm sao ông Huyện hàm và thầy Quý lại không có cái chí như tôi nhỉ?

-Ồ nếu ai cũng như anh... sống ở đời với một lý tưởng. Không. Loài người một nghìn người thì chín trăm chín mươi chín người chỉ mới biết mưu toan chung quanh cái xác thịt. Làn da là giới hạn của những cuộc suy nghĩ của họ. Tôi tiếc rằng tôi không giàu, và tôi không thích làm ruộng. Và tôi cũng còn có một mối tình nó kìm giữ ở Saigon, chứ không tôi cũng sẽ lên đây với anh. Nhưng không sao, lúc nào anh cần đến, tôi cũng sẽ chạy được nghìn bạc để giúp anh.

- Cảm ơn, hiện bây giờ thì tôi chưa cần. Có lẽ đến tháng Giêng, lúc gặt hái xong, tôi đi mua bò.

- Tôi sẽ đem lên tận đây cho anh.Ồ dù thế nào, anh cũng phải liệu mà làm nhà làm cửa, để lỡ tôi có đưa người yêu của tôi lên đây chứ.

- Thì gỗ rừng kia, tôi đã cho chặt sẵn, tranh ở đồng kia, tôi đã cho gặt xếp hàng đồng ở sau nhà tôi đấy. Cày cấy xong là tôi cho dựng. Sơ sài thôi, nhưng anh xem... sẽ đủ để tiếp nàng tiên của anh. Nhưng bao giờ thì cưới chứ?

Bách sầm mặt rồi thở dài:

- Có lẽ không bao giờ cả! Kia ai như cô Kim ở trên đường thiên lý vậy chúng ta.

- Phải rồi, nhưng đi với ai đây?

- Trạng sư Quang, chứ còn ai. Nhưng thằng ấy thì không bao giờ bị xích.

- Sao anh bảo y sắp muốn lấy Kim cơ mà?

- Ủ, thì nó lấy. Nó lấy vì của, chứ đâu có phải vì yêu.

- Ồ thế thì của xích nó. Cái xích của nó “xoàng” hơn cái xích của chúng ta. Kia cô ấy vậy, anh có ra thì ra. Tôi còn bận bảo chúng nó làm một chút.

- Thôi tôi cũng chẳng ra nữa.

Bách giơ tay xua xua, phác một cử chỉ từ chối.

Kim thấy hai người không ra, liền cho ngựa đi vào. Quang liền ngăn:

- Ô, bần tội dơ quá, cô Ba.

- Ô, dơ thì giặt. Người ta vô được thì mình cũng vô được chứ.

Quang không làm sao được, phải cho ngựa theo.

Bách thấy Kim vào liền bảo Chí:

- Thôi để chiều bảo chúng nó làm. Đi ra không cô Ba cô ấy vào bì bõm không lội được, tội nghiệp.

Vừa thấy Chí và Bách, Kim nói ngay:

- Tôi muốn vô xem thầy Hai mần ruộng ra làm sao. Đi, thầy Hai đưa tôi vô xem. Tôi cũng phải biểu ba má tôi mua một chiếc máy cày mới đặt.

- Ruộng ở đồn điền cô đã thuộc rồi, vớ lại hẹp, dùng máy cày làm sao được.

- À, phải ruộng rộng mới cày được bằng máy.

- Phải. Nếu định cày bằng máy thì phải để ruộng cho rộng, đừng có đắp bờ.

Cả bốn người đi ngựa đến chỗ mọi người đang làm.

Thấy Samreth đang cho máy cày, Kim hỏi ngay:

- Tôi muốn xin phép thầy Hai cho tôi cày thử một chút xem sao.

- Cô cầm lái xe hơi được thì cầm lái cày cũng được. Nhưng lái nặng hơn một chút.

Chí xuống ngựa rồi đỡ Kim xuống. Kim trèo lên máy, cho chạy hết một thửa, rồi bước xuống bảo Chí:

- Chà, ngộ đấy, thảo nào thầy Hai cứ cầm lái suốt ngày được.

Chí cười:

- Cô cầm chơi một chút thì thấy thích. Nhưng một khi mưa như trút, hay nắng thiêu người, nếu cô ngồi trên máy cày hàng bốn năm tiếng đồng hồ thì rồi cô sẽ chẳng thấy ngộ chút nào.

- Có lẽ thế. Mần chơi với mần thật là hai thứ khác nhau. Thôi xin mời hai thầy về nhà tôi xoi cơm bữa trưa với chúng tôi cho vui.

Chí toan từ chối, nhưng Kim đã không để cho chàng có thì giờ để nói, nàng nói ngay:

- Thì thầy Hai vì bạn, vì chúng tôi nghỉ một ngày nữa. Thầy mà không sang, tôi giận đó. Mà một khi tôi đã giận thì tôi không lấy cái da cạp của thầy cho tôi đâu.

Bách cười:

- Thôi, đi anh, kéo cô Ba lại cà quẩy trả lại anh chiếc da cạp thì anh không biết đem nó về mần chi ở nhà anh bây giờ.

- Nhưng thế thì ít nhất cô cũng phải để cho hai chúng tôi về thay quần áo đã chứ.

Cởi đôi giày ủng, Bách bảo Chí:

- Tôi xem thằng Quang khó lòng làm cho cô Ba yêu được. Nếu mà có lấy nhau thì chẳng qua vì nể lời cha mẹ, hay vì ham cái danh bà trạng mà lấy, chứ người như thằng Quang thì không có gì để làm cho cô Ba cảm được.

- Anh có chui được vào lòng người ta đâu mà anh dám nói một cách độc đoán như thế.

- Thì cần chi phải chui. Trục giác thấy là đủ. Cô Ba là hạng người có cạnh, Quang là hạng người tròn như hòn bi. Ô, tại sao anh lại không yêu cô Ba. Tôi tin nếu anh tấn công thì có thể đắc thắng.

- Đắc thắng để làm gì mới được chứ. Tôi lấy những người vợ như thế làm sao được. Nay mai, có lẽ tôi phải lòng mua một cô vợ Cao-mên. Nay Bách, anh không biết gái Cao-mên cũng chẳng kém gì gái da đen ở bến Marseille đấy.

Bách nghiêm mặt:

- Nay Chí, tôi hỏi thật anh. Tại làm sao anh không yêu gái? Tôi không thấy anh mê ai bao giờ.

- Thì tôi lại mê những thứ khác. Đời người ai chẳng có những cái mê.

- Nhưng mê gái thứ nhất.

- Đó là theo ý anh.

- Mà tôi chơi với anh lâu mà tôi vẫn không hiểu lòng ruột anh ra thế nào. Không bao giờ thấy anh cảm động vì một người đàn bà.

- Ừ, nhiều khi tôi thấy các anh mê man như những thằng ngộ dại, tôi cũng tự hỏi tôi thế. Hay là người sinh ra tôi không phải để yêu đàn bà.

- Không có thế. Hay là lòng anh chìm sâu, chưa có người đàn bà nào đủ sức để kéo nó lên.

- Có thể hay không thì tôi không biết. Nhưng tôi gần đàn bà nhiều mà tôi chưa thấy yêu ai. Và tôi cũng không thể chiều đàn bà được. Phiền phức lắm!

- Anh không yêu thì anh chiều làm sao được. Nhưng một khi anh đã yêu như tôi, thì anh sẽ tìm thấy cái thú ở trong sự được chiều họ. Anh năm nay bao nhiêu nhỉ?

- Tôi kém anh hai tuổi.

- Thế nghĩa là anh ba mươi hai. Ô, còn nhiều thì giờ để cho trái tim gặp những cơ hội bất lửa.

Bách sửa lại mái tóc, rồi chậm rãi:

- Kể như cơ hội thì hình như anh đã gặp rồi đấy. Ở nơi đồng không mông quạnh này, bên cạnh một thiên kim tiểu thơ, tôi tưởng cô Ba có đủ mọi cái đáng yêu?

- Tôi cũng nghĩ thế, nhưng tôi không thấy yêu.

- Thế thì kỳ quá!

- Tình yêu chỉ gây lụy. Có lẽ ở tôi, cái phần lý trí mạnh hơn cái phần tình cảm.

- Hay là cái mộng to tát kia nó đè chết trái tim anh. Anh thích làm một ông “vua thóc” hơn là làm một người tình nhân say đắm?

Bách nói xong cười khà khà. Chí cũng cười:

- Có lẽ thế. Một bên một người đàn bà đẹp, một bên cánh đồng tranh kia biến thành đồng lúa, tôi chọn cánh đồng lúa.

- Nghĩa là anh thích người ta xây cái tượng anh ở trước con đường vào cái kinh thành mộng tưởng kia rồi người ta đề ở dưới mấy chữ: “Đây, ông Chí đã dựng lên cái kinh thành này” hơn là để hình ảnh của mình lọt vào trong trái tim người đàn bà, rồi bắt họ phải xuýt xoa: “Đây, người yêu của tôi!” Ô, anh chưa hiểu cái sướng chết người của yêu đương. Ở đời này, không có cái gì sướng hơn yêu. Và không có trận nào oanh liệt hơn là chinh phục một trái tim, anh ạ. Anh bắt cánh đồng tranh kia phải nhả

ra thóc. Đắc thắng như vậy vẫn xoàng! Ôi, làm sao tôi truyền được cho cô Ba cái ý muốn ghé góm là dàn trận để đánh ngã một trái tim khô khan như trái tim anh. Khi đắc thắng, oanh liệt lắm. Và sung sướng lắm. Cái sung sướng ấy tôi đã biết. Không có một hạnh phúc nào ở trên đời sánh kịp.

- Anh nói như một tín đồ.

- Thì chính tôi là một tín đồ rồi còn gì nữa. Có cái phút tôi tưởng chừng như tôi đã với tay lôi được thiên đường xuống với mình.

- Cái phút ấy sẽ là cái phút tôi nhìn thấy những nóc nhà Việt Nam mọc lơ lơ ở đồng tranh kia.

- Nhưng trong khi chờ cái phút ấy thì anh hãy cứ vác súng mà đi canh chừng đồng lúa mà nay mai hươu nai sẽ đến tàn phá. Và anh phải hăm嚇 để đề phòng bọn cướp trộm nó rình ở cạnh chuồng trâu bò của anh! Sao bằng cái hạnh phúc ở ngay bên đường kia, cứ giơ tay mà hưởng không anh Chí, anh sẽ xứng đáng với cái hạnh phúc ấy.

- Tôi không cho là hạnh phúc thì anh bảo sao?

- Tôi bảo anh là một thằng ngốc.

Chí cười:

- Còn tôi thì cho những chàng mê gái là những thằng xoàng.

- Thế thì chúng ta ngang nhau... Kia, hình như cô Ba đã cho người sang mời kia rồi.

Chí đứng nhìn một cách triu mến những đợt lúa con gái lướt theo chiều gió, rồi bảo Samreth đứng cạnh:

- Năm nay chắc là được mùa rồi. Nước sông dâng lên nhiều thế kia thì dù năm mươi ngày có rút đi chẳng nữa, cũng còn dư nước chán. Huống hồ mình đã be bờ để nước sông dù có rút, nước ở ruộng mình cũng không ra.

- Vâng, con có thể tin được mùa là ở con đê nhỏ mà thầy đã cho đắp kia, nước chỉ có thể vào mà không có thể ra. Nhưng dù sao thì cũng còn phải nhờ trời. Thầy xem nắng này, một khi nước sông rút, mấy chốc mà ruộng khô. Nếu sau khi nước rút mà mưa một trận to, nước đầy ắp ắp, chắc là được.

- Từ nay cho đến khi lúa trở, còn bao nhiêu là ngày, thế nào chẳng mưa một vài trận. Điều ấy chú đừng lo. Cần đốc thúc chúng nó làm cỏ cho riết, và khi nước xuống trông coi con đê kia đừng cho nước thấm lậu. Làm nhà xong, tôi đi mua trâu bò ở Chong-cai, chú phải đêm đêm bảo chúng nó đốt lửa ở các lều để cho hươu nai và voi sợ đừng vào phá. Nhớ sáng sáng đi xem những bầy thòng lọng mà tôi đã cho đặt ở bờ ruộng. Phải tích thật nhiều thịt nai để đến mùa gặt cho thợ ăn, chứ khi ấy bận lắm, không đi kiếm được đâu. Chú cứ chịu khó. Tôi sẽ có trời Phật làm chứng. Sau khi chú tận tâm giúp tôi khẩn xong năm trăm mẫu tây đất này thì ngoài tiền công xá, tôi sẽ viết riêng cho chú một trăm ray

(một ray là nửa mẫu tây). Tôi cho chú quyền chọn khu nào tốt nhất.

- Cám ơn thầy. Thì bao giờ con mà chả hết sức. Xưa kia làm với Sở Canh nông, con có chịu khó như thế này đâu.

- Sở Canh nông có bao giờ thưởng ruộng để đền công cho chú. Chúng ta năm nay thế là có hơn nghìn ray đấy nhỉ?

- Con đo thì chỉ độ một nghìn thôi. Còn những khu làm sau cùng dôi quá, cỏ nhiều chả được bao nhiêu.

- Sang năm, cái chỗ một nghìn ray này ta cho cấy rẫy. Nếu người ngoài Bắc vào kịp cày hay, không thì khi gặt xong rồi, chú đi mộ người, tôi sẽ mua đủ trâu bò và trữ sẵn thóc giống để phát cho họ. Ta lại vỡ chỗ khác. Nếu năm nay được mùa, tôi sẽ mua một chiếc máy cày nữa. Với hai chiếc máy cày còn ba trăm mẫu tây, ta chỉ vỡ một năm nữa là xong.

- Vâng, có thể xong. Nhưng nếu được mùa thì làm sao mượn đủ người để gặt cái nghìn mẫu này. Nhân công không có, lại đắt lắm.

- Chú đừng lo, tôi đã dám mua chịu được một cái máy gặt. Ta lắp vào sau máy kia cho nó kéo đi. Một ngày có thể được bốn năm mươi ray. Chỉ một tháng là gặt xong. À, tôi nghe ông Tham Nhiên ở Sở Canh nông nói đến mùa gặt hay cháy đồng gianh lắm. Lửa nhiều, gặp gió to truyền vào cháy hết cả ruộng. Vậy chú nhớ đến mùa gặt, thế nào cũng phải thuê người cho nó gặt tranh chung quanh ruộng mình, rộng độ thước rưỡi.

- Như thế tốn bao nhiêu là công. Ít ra cũng phải thuê sáu người làm trong mười ngày, tốn ba bốn chục bạc.

- Ô, cái cần phải tốn thì không thể tiếc được. Hà tiện là hà tiện những cái có thể hà tiện được mà thôi. Ở đây, thường mỗi ray được bao nhiêu gia thóc?

- Ruộng thượng đẳng năm được mùa thì ba mươi gia, ruộng nhà mới thì có lẽ chỉ được hai mươi[5] là cùng.

- Tôi chỉ cần lấy mười gia một ray. Khẩn được một nghìn ray, tôi tính tất cả mọi khoản đã đến hơn năm nghìn rồi đấy. Lại còn độ một nghìn tiền công gặt nữa.

- Thầy tính cả tiền mua máy cày và trâu bò vào đấy?

- Ừ, thì cái gì cũng phải tính cả chứ.

- Nhưng máy cày và trâu bò thì còn dùng được mãi. Nếu được một vạn gia thì có lãi rồi.

- Ừ lãi. Nhưng chắc đâu. A, khi cất nhà ở và vừa lúa xong, chú phải bảo chúng nó dẫn thêm gỗ làm một cái chuồng trâu thật rộng có thể chứa hơn một trăm trâu bò. Tôi đi mua trâu bò cái về để thả ra đồng tranh. Phải đóng giống cho kỹ, và làm hai cái chòi để canh.

- Ở đây, những tay ăn chơi họ biết tiếng thầy cả rồi; lại con Dick dữ như hùm, chắc chả tụi nào dám bén mảng đến đâu.

- Biết đâu! Ta cứ cẩn thận là hơn. Giá có nhiều tranh để lợp chuồng thì tốt nhỉ?

- Chả cần. Ở đây có mấy ai lợp chuồng, trâu để ở giữa trời cả đấy.

- Nhưng thế thì nó không được béo.

- Không sao, cốt chặn cho nó. thả ra đồng tranh, ổi cỏ. Nếu thầy mua được hai trăm trâu bò cái thì thâm thoát vài năm chúng đẻ, thầy đã có một cái vốn to. Thừa trâu bò làm ruộng.

- Thì mục đích chỉ có thế. Nay mai thợ ngoài Bắc vào, tôi còn định mở sáu lò gạch để lấy tiền chi dùng thường ngày. Hôm nọ, ông Tham Nhiên xem đất ở dưới mé gò kia, ông ta bảo làm gạch rất tốt. Tỉnh Battambang cần dùng nhiều gạch.

- Thầy nghĩ ra nhiều mối thu lợi lắm. Thế mà chúng tôi ở đây không nghĩ tới đấy. Thảo nào các ông già Cao-mên cứ bảo “duon slat na”.

Chí tùm tùm cười:

- Tại ở đây, sự sinh nhai của người Cao-mên dễ dàng, nên họ không cần nghĩ nhiều. Ở đất nước tôi sự sinh nhai khó khăn, nên cứ phải nghĩ luôn, chứ nào phải ai khôn hơn ai.

Hai thầy trò đi vòng quanh ruộng một lượt rồi quay về.

Ra đến gần đường thiên lý thì gặp Quý cũng cưỡi ngựa đi thăm đồng:

- Chà, nếu năm nay được mùa thì thầy Hai khá to. Tôi vừa đi qua ruộng thầy, lúa tốt lắm.

- Bằng thế nào được ruộng thầy.

- Ruộng mới vỡ thế là khá lắm. Cái lối thầy đắp ngăn nước không cho ra như thế ở chung quanh ruộng tôi nhưng sợ tốn công lắm.

- Đó là ông Tham Nhiên bảo tôi. Có tốn bao nhiêu đâu. Vỡ ruộng đến đâu, tôi cho đắp dần đến đấy.

- Nhưng nếu ruộng tôi bây giờ mà khởi công làm như thế thì tốn mấy ngàn.

- Có lẽ. Tôi định mỗi năm cho người đắp thêm lên một tí. Nước sông dâng lên thì ta cuốc cho nước vào. Nếu nước rút ta đắp lại.

- Thấy thầy làm, tôi mới nhìn thấy cái lời. Trước kia tôi không nghĩ ra đấy.

- Ở đây, cày cấy nhờ nước sông tràn vào. Thật là trời tát giúp cho. Ông Tham Nhiên bảo tôi cách ấy thật là tiện lợi.

- Nếu có hạn hán thì ruộng thầy cũng không mất bao nhiêu. Rồi một khi nước sông rút ra, ruộng của thầy cũng còn nhiều nước.
- Ở ngoài Bắc làm ruộng, tát nước khổ lắm, ở đây thật sướng vô ngần. Không sợ lụt không sợ hạn hán.
- Hạn hán thì có.
- Chỉ tại mình không biết cách giữ nước lại.
- Có lẽ thế. À, hôm nào, thầy làm nhà xong, ta phải khánh thành chứ.
- Xin vâng. Nhưng chỉ có toàn thịt nai cả đấy thôi.
- Tốt. Giá có thịt cọp nữa thì càng hay. À, tấm da cọp thầy cho, vừa thuộc đem về ngộ lắm. Em Ba nó cung lắm. Chốc thầy qua coi.
- Sao hôm qua, tôi gặp cô Ba không thấy nói gì.
- Trạng sư Quang vừa mới đem lên trưa nay.
- Vậy mà tôi ra rừng coi dẫn gỗ không hay.
- Bây giờ thầy có đi đâu nữa không?
- Không.
- Thế về qua tôi chơi. Rồi xin thầy dùng bữa với tôi.

Chí ngần ngừ rồi bằng lòng.

Hai người sổng ngựa, cùng đi. Gần đến nhà, Quý hỏi Chí:

- Tôi nghe họ nói làm nhà xong, thầy lên Chong-cai mua bò, có phải không?
- Vâng, tôi phải mua ít trâu bò cái để sau dùng.
- Thầy có thể cho tôi theo với không?

Chí từ chối ngay:

- Vất vả lắm. Thầy kham làm sao được.
- Tôi có thể chịu được.
- Nhưng nguy hiểm lắm. Đêm hôm nằm ở rừng. Tôi sợ ông bà và thím không bằng lòng cho thầy đi.

- Cái đồ quyền ở tôi. Tôi đi chỉ là đi chơi thôi, và xem nếu có ngựa hay thì tôi tậu, chứ tôi không mua bò, thầy đừng lo...

Chí cười:

- Lo thầy mua tranh chứ gì. Không. Trên ấy thiếu gì. Có điều tôi sợ thầy sung sướng quen, kham khổ lỡ ốm đau thì phiền cho tôi. Ở Samrong, Chong-cai nước độc lắm.

- Đem Quinine theo, có sao!

- Nếu thế thì rất hay. Đi cho có bạn càng vui. Ta lại thêm được vài tay súng. Càng vững chãi.

Hai người vừa xuống ngựa thì Kim đã chạy ra, mặt hớn hờ:

- Trời ơi cái da cộp thuộc rồi ngộ quá, thầy vô coi. Má tôi nhất định biểu để ở phòng khách. Nhưng tôi nhất định đem vô phòng ngủ của tôi. Chà, làm sao cóặng một chiếc da nữa.

Chí cười:

- Thì cô lại tổ chức một cuộc đi săn nữa. Cô đừng lo, chớ cuối năm, tôi tổ chức xong phường săn, có lưới và chó đàn hoàng, thì bất cứ rừng nào có cộp, tôi vây bắt được đem về bán da cho cô.

Quang ở trên nhà bước xuống, bắt tay hai người, Kim không để cho Quang hàn huyên với Chí, hỏi dồn:

- Săn lưới thế nào? Thầy nói cho tôi biết.

- Hôm nọ, tôi đi mượn thợ ở Rung-chray, thấy cách họ săn lưới, tôi mới biết đây chứ. Họ lấy gai đan những tấm lưới như võng cao hai thước, dài tám thước, họ mắc chung quanh rừng, rồi họ sục chó cho vào đuôi. Hươu nai, cộp, lợn ra vướng lưới là họ bắt. Săn như vậy, không còn có gì thoát được. Nhưng tiếc họ ít người, ít tiền, ít chó, ít lưới, nên chỉ săn được ở rừng nhỏ. Lại vì lưới không đủ, nên nhiều khi thú ra lọt. Tôi đã bàn với lý trưởng Lung-chray là người thích săn lưới tổ chức một phường săn. Ai vào phường phải có một đội chó, một cánh lưới. Tìm được độ ba mươi người thì chuyến nào đi săn, cũng phải xe bò đi mà xe thú.

- Chà, thế thì thầy nhớ cho tôi vào phường với. Tôi nhận hai suất.

- Cô và thầy Quý phải sáu suất, sáu cánh lưới. Đền tôi nghèo mà cũng nhận hai suất nữa là. Người Cao-mên họ nghèo không có tiền mua gai đan lưới, ta phải giúp họ. Một cánh lưới bây giờ cũng phải hơn mười đồng đấy.

- Bằng lòng. Chà, thế mà tôi không biết ở đây có lối săn như vậy. Thầy mới đến sao thầy biết hết!

- Tại cô không đi đến đâu! Cứ ở nhà thì còn biết cái gì nữa.

Quý bảo em:

- Qua định theo thầy Hai lên Samrong mua bò, em nghĩ sao?

- Cho em đi với. Ở nhà buồn quá.

Chí cười to:

- Cô đi để chúng tôi suốt ngày phải phục dịch cô, còn làm ăn gì được nữa.

- Tôi không cần ai phục dịch.

Quang nghe Kim nói thế có vẻ không bằng lòng:

- Có buồn thì về Saigon chơi, hà tất phải tìm những cái thứ nguy hiểm và vất vả như thế.

- Saigon có cái chi tiêu khiến, hết đi lượn Catinat, lại đi cải lương chớp bóng. Tôi chán rồi. Tôi thích những cái nguy hiểm thì thầy bảo sao.

- Tôi bảo đàn bà không nên tìm những cái vui ấy.

Kim giờ ngón tay trở nhạo Quang:

- Thế đàn bà làm con púp pê nhé. Thầy nên nhớ tôi theo thầy Hai đi bắn đêm mấy lần, bây giờ tôi bắn đã khá rồi.

Vẻ khó chịu của Quang lại càng tăng:

- Cô đi bắn đêm?

- Chứ sao! Bắn đêm thú lắm. Hai con mắt hươu, nai biếc sáng. Không gặp thì thôi, chứ gặp thì thế nào cũng bắn được. Saigon có những cái thú ấy không?

- Saigon có những cái thú hợp cho đàn bà hơn.

- Hợp cho người khác, nhưng không hợp cho tôi.

Quý thấy câu chuyện có vẻ găng liền nói:

- Thôi, bỏ câu chuyện Saigon và đi săn lại đây. Xem bảo nó mần cái gì ăn cho khéo, tôi giữ thầy Hai bữa nay ăn cơm ở đây.

Nhà vừa làm xong được năm hôm. Chí sắp sửa đi mua bò thì nhận được của Bách ở Saigon một bức thư:

Anh Chí,

Thứ bảy này, chúng tôi định kéo nhau lên anh. Anh phải kiếm có gì để cho sự đến của chúng tôi có một ý nghĩa, và như là tự nhiên.

Chúng tôi sẽ ở cả ngày chủ nhật. Anh tổ chức một cuộc vui gì cho người yêu tôi giải trí. Như đi săn chẳng hạn. Tôi tin ở tình bạn của anh.

BÁCH

T.B. – Nhớ coi như là chúng tôi không quen nhau ở trước mặt Quý và Kim.

Chí đọc xong bức thư, tủm tủm cười:

- Thằng ông mãnh này suốt đời mua việc vì đàn bà. Nó lại còn bắt người khác phải mất thì giờ để cung đồn và phục dịch cái tình yêu của nó nữa.

Tuy nói thế, nhưng Chí cũng nghĩ cách để làm vừa lòng bạn. Chàng nhìn những tranh ảnh mà người nhà vừa lấy ở hòm ra, đem treo lên tường:

- Thì khánh thành nhà mới vậy. Chỉ có cơ ấy. Âu cũng là một dịp để trả nợ miệng Quý và cô Ba. Mà ngày mai thứ bảy rồi. Sao có kịp! Nhưng mình chẳng vợ con, có sơ suất cũng chẳng ai trách.

Chàng định bụng chỉ mời vợ chồng ông Huyện hàm, anh em Quý, nhưng thấy thế thì không có vẻ tự nhiên. Chí lại nghĩ đến sự mời cả Nhiên nữa.

Chàng lại bàn viết bốn cái thiệp. Một cái cho vợ chồng ông Huyện hàm, một cái cho vợ chồng Quý, một cái cho Kim, và một cái cho Nhiên. Viết xong chàng bụng bảo dạ:

- Vợ chồng ông Huyện hàm chắc từ chối rồi. Mời tắc trách đấy thôi. Ta phải tính bảy người ăn. Lại phải sai người nhà đi Battambang. Lại phải nghĩ đến sự thu xếp nhà cửa. Thằng cha Bách này thật báo hại mình!

Một giờ trước, Chí còn đang lúi húi chỉ bảo người nhà làm thức ăn thì đã có tiếng ô tô đỗ ở cửa. Thấy Bách đi có một mình, Chí hỏi ngay:

- Sao anh bảo đem cả nàng tiên của anh lên?

- Có chứ. Nhưng còn đi xe “ca” sau.

- Ồ, tại sao thế?

- Y đi với tôi đến Battambang thì y xuống chờ xe “ca”. Đã bảo để cho lên đấy có vẻ tự nhiên mà y sợ Quý và Kim có thể gặp ở Saigon mà nhận ra, y với tôi lại đánh đố nhau làm thế nào thân nhiên được ở trước mặt mọi người. Ai mà lộ chân tướng trước thì người ấy thua cuộc.

- Chà, phiền phức quá.

- Ái tình thú vị chính ở chỗ phiền phức ấy. Tôi cần nói qua cho anh biết lai lịch của y để khi gặp nhau khỏi bối ngỡ. Anh cứ giới thiệu là bà Hội đồng. Y là bạn của anh, lên đây thăm anh.

Chí gật gù:

- Phải, thăm tôi.

Bách không để ý đến sự chế giễu ấy:

- Cái nhà anh làm ngộ quá! Tuy tre là xoàng, nhưng trông có vẻ lắm. Chà, cái hàng hiên rộng bao quanh thế kia, trời nực thì sướng nhỉ.

- Tôi không bao giờ nghĩ đến sự khánh thành nhà, mà vì anh, tôi phải khánh thành đấy.

- Nhận được thư anh nói nhà đã làm xong. Tôi mới nghĩ đến sự lên anh để đôi không khí cho ái tình. Mai anh định tổ chức cuộc vui gì?

- Bí mật, nhưng anh có thể tin rằng mỹ mãn.

Một giờ rưỡi thì nhân tình của Bách lên. Người tài xế xe “ca” đem vào cho Chí một bức thư xin kiếu của Nhiên vì phải về Nam Vang, đón mẹ ở Bắc vào.

Bà Hội đồng trạc hai mươi bốn, hai mươi lăm, trang sức rất sang, nhưng cực kỳ nhã nhặn. Con người này thoát mới trông thì không có cái gì làm cho ta phải để ý ngay. Nhưng nhìn lâu, ta thấy mến yêu về sự cân đối của bộ phận ở mặt, và một vẻ đẹp thâm kín tỏa ra khắp ở người. Dáng đi rất uyển chuyển và tiếng nói rất êm, Chí tưởng sự gặp gỡ có cái gì kiểu cách, nhưng không, rất giản dị. Mới vài câu chuyện, nàng đã làm cho Chí phải mến ngay.

- Tôi nghe anh Tư tôi nói thầy là bạn rất thân của anh Tư tôi, vậy tôi cũng cùng thầy sẽ là người bạn rất thân của tôi.

Rồi nhìn Bách bằng một cái nhìn nặng những tình cảm, nàng nói tiếp:

- Chúng tôi rất cần những người bạn thân. Cái cảnh ngộ của chúng tôi rất cần đến những người bạn trung thành.

Chí kéo ghế mời ngồi:

- Chị có thể tin ở sự trung thành của tôi. Và xin chị cho phép tôi gọi chị như thế.

Bà Hội đồng sẽ gật đầu:

- Chúng em sẽ lên đây quấy quả anh nhiều. Nếu được anh coi như anh em trong nhà thì em rất yên lòng.

Chí đã hiểu sự say mê của Bách. Người đàn bà này, nghĩ, cảm, và nói đều tự đáy lòng. Nhìn cái vẻ trang nghiêm của nàng, Chí nhận thấy nàng không phải là hạng đàn bà nông nổi. Chàng nghĩ đến những công phu và khó khăn khi Bách chinh phục nàng. Chàng sức nhớ lại câu nói của Bách lần trước “có cái phút, tôi tưởng chừng như đã với tay lôi được thiên đường xuống với mình”.

Chàng nghĩ đến sự chống chọi của nàng với lương tâm trước khi ngã.

Năm giờ thì vợ chồng Quý và Kim sang. Chí sai kê bàn ra hiên để uống rượu. Gió chiều đem mát mẻ và mùi thơm của đồng ruộng lại. Bà Hội đồng thấy khoan khoái và bảo Chí:

- Tôi đã gần chết ngộp ở Saigon. Nhân cơ hội nhà tôi không lên mừng anh, sai tôi lên, tôi mừng quá. Ở đây sung sướng thế này, về tới Saigon thế nào tôi cũng tự hỏi sao lại có thể có những người đại đột đi giam đày mình vào những bức tường.

Kim nói ngay:

- Nếu vậy thì thím cũng đồng một ý kiến với tôi. Những chị em tôi lên đây đều hỏi tôi tại sao tôi có thể ở đây được. Tôi thì tự hỏi: Sao chị em tôi lại có thể ở Saigon được? Nhưng tôi phải thú thật tôi mới có cái tư tưởng ấy trong ít lâu nay thôi. Chứ trước kia tôi chỉ ở đây được tuần lễ là buồn lắm rồi.

Vợ Quý nói lời:

- Ủ, chị cũng lấy làm lạ sao em thay đổi chóng như thế.

Bách cười:

- Chắc là trong tâm hồn có cái gì thay đổi lớn mà cô không hay biết.

- Dễ thường thế. Bây giờ nghĩ đến sự về Saigon, tôi thấy ngại quá.

Bách và tình nhân xử như hai người không quen biết. Không bao giờ họ nói chuyện với nhau. Nhưng Chí nhận thấy tuy không nói, nhưng họ nhìn nhau bằng những cái nhìn ý nghĩa hơn lời nói rất nhiều.

Chí thấy thèm cái địa vị của Bách, rồi chàng liếc nhìn Kim để vừa vặn gặp cái nhìn của Kim nhìn chàng. Hai cái nhìn chạm nhau trong một khắc. Rồi lưỡng lự không biết có nên nhìn nữa hay không thì vừa may, bà Hội đồng đã trở tay ra chân trời:

- Ô, Saigon có bao giờ người ta được ngắm cảnh hoàng hôn đẹp như thế kia!

Rồi liếc nhìn Bách:

- Nếu tôi có quyền... định đoạt được đời mình thì thế nào tôi cũng về đây tậu ít ruộng, làm một nếp nhà như nếp nhà này thôi. Ta sẽ sống ở đây một cuộc đời vui vẻ và yên tĩnh.

Chí có cảm tưởng như lòng nàng khóc lên khi nói câu ấy. Chàng tự hỏi không hiểu sao lại có người

hiều tình cảm như thế. Câu hỏi ấy làm cho chàng đi dò lòng mình, thấy nó yên lặng như không. Chàng tự nhủ:

- Có lẽ thằng Bách nói đúng. Sự mưu toan công việc đã đè chết tình cảm của mình. Chàng nhìn Kim, chàng cũng thấy đẹp, nhưng lòng chàng vẫn dửng dưng.

Gia nhân báo cho biết đã soạn xong bàn ăn. Chí xin lỗi trước:

- Tôi độc thân, các thầy, thím và cô mền tôi thì đừng có trách sự xoàng xĩnh của những món ăn.

Vợ Quý cười:

- Ai trách chi những người không có đàn bà bên cạnh và trong bếp!

Bách đứng dậy, nhưng đứng dậy một cách hữu ý để cho tay mình chạm vào tay người yêu:

- Thím nói thế nghĩa là không thêm trách. Vậy thì sao anh Chí không lấy vợ đi để khỏi phải xin lỗi chúng tôi như vậy.

Bách vừa nói vừa nhìn Kim lúc ấy đang vuốt lại mái tóc, và che miệng giấu nụ cười.

Tám giờ hôm chủ nhật, trước khi ra đi, Chí bảo mọi người:

- Cuộc đi săn heo rừng ngày hôm nay của chúng ta chỉ là một vấn đề kiên nhẫn. Ai kiên nhẫn thì thế nào cũng được bắn. Heo rừng sẽ đến cách đầu súng của chúng ta chỉ độ sáu bảy thước, xa lắm thì mười thước là cùng.

Kim gật đầu:

- Nếu thế thì tôi kiên nhẫn lắm.

- Điều đó còn để xem chứ. Trong giữa khu rừng Khlarot kia có một rừng cây phle nhỏ, cứ khoảng mười hai giờ trưa đến một giờ, heo rừng kéo đến ăn những quả rụng. Hôm nay trời u ám, có lẽ chúng kéo đến ăn sớm hơn. Chúng ta trèo lên các cây chờ, chúng đến là bắn. Để cho chúng đến thật gần. Nhưng ngồi trên cây, không được nói chuyện, không được cựa cựa, không được hút thuốc lá, bởi thấy động hay đánh hơi thấy cái gì khác, chúng không đến nữa. Cuộc đi săn như thế thì hơi buồn, nhưng nếu các thầy thím và các cô kiên nhẫn được thì sẽ hưởng một phần thưởng đích đáng là nhìn thấy hàng đàn lợn kéo đến vây những gốc cây ta ngồi, rồi thì tha hồ mà bắn. Tôi sẽ cho đem những thức ăn. Thế nào cũng chờ bắn xong mới ăn. Như thế thì dù có được bắn hay không, chắc chắn chúng ta cũng được ăn một bữa ăn ngon, vì lúc ấy chúng ta đói lắm rồi.

Vợ Quý hỏi ngay:

- Trưa lợn mới đến, đi sớm thế?

- Phải đến chỗ trước thì mới hy vọng được bắn. Phải để cho gió có đủ thì giờ làm bay hết những

cái hơi của chúng ta, chứ nếu không, lợn rất thính mũi, đánh hơi thấy là không lại.

Bà Hội đồng nhìn Bách:

- Thế nghĩa là chúng ta phải ngồi im trong ba tiếng đồng hồ trên một cành cây chắc cũng chẳng được tiện lợi như cái ghế này.

- Chị nói đúng đấy.

Cả bọn đi ngựa đến cửa rừng thì giao ngựa cho người nhà rồi đi bộ vào.

- Từ đây xin các thầy thím đừng nói nữa.

Cả bọn lẳng lẳng theo Chí đến cạnh một cái suối mà trên bờ toàn là những cây “nhô”. Chí trở những vết chân lợn lòi chi chít ở dưới đất rồi hất đầu ra hiệu. Những quả “nhô” to bằng hòn bi, bị chân lợn giẫm nát màu như máu. Chí chọn những cây “nhô” nào quả rụng nhiều nhất, có nhiều hy vọng lợn đến ăn nhất rồi báo mọi người.

- Bây giờ ta chia làm ba chặng, cứ hai người một cây. Nào chị, chị lên đây đi.

Sau khi đỡ cho bà Hội đồng trèo lên ngồi hẫng hoi trên một cái chạc rồi, chàng bảo Bách:

- Anh lên đây. Gọi là có người cho đỡ cô quạnh, đỡ buồn ngủ.

Bách ném cho chàng một cái nhìn cảm ơn rồi trèo lên.

Chí lại dắt vợ chồng Quý và Kim lại một gốc cây “nhô” cách đây độ mười lăm thước:

- Bây giờ cô Ba với thím Hai trèo lên đây, tôi với thầy Hai ngồi chờ đàng kia, nhớ để cho lợn lòi lại gần rồi hãy bắn.

Vợ Quý giãy nảy không chịu:

- Trời ơi, rừng âm u ghê quá. Để cho nhà tôi ngồi với tôi.

- Vậy ba người lên đây, một mình tôi chờ ở đàng kia. Tôi thì không cần ai ngồi cạnh cũng không buồn ngủ.

Kim nhìn lên cây:

- Có hai cái chạc để ngồi, anh Hai tôi lên nữa thì ngồi vào đâu. Thôi để tôi ngồi chờ với thầy Hai.

Quý nhìn vợ:

- Ủ, phải đấy. Để thầy Hai ngồi một mình, tội nghiệp.

Chí và Kim lại phía “nhô” ở đầu dãy tìm một cây to nhất, nhiều quả rụng nhất, trèo lên. Nhưng cây

ấy lại chỉ có một cành lá ngang có thể ngồi được, còn thì toàn là những cành đâm thẳng. Cành ấy, Chí đã để cho Kim ngồi rồi. Chàng tìm mãi mới thấy một cái chạc tam ngồi lên được, nhưng lại không có cành dưới để đặt chân, Kim thấy chàng ngồi một cách co quắp liền bảo:

- Cành này còn rộng, thầy lại đây ngồi với tôi, chứ như thế thì ngồi lâu sao được, và làm sao mà bắn?

Chí leo sang:

- Cũng chật. Sao cô bảo rộng?

- Chật một tí, còn hơn là thầy bị treo ở bên kia.

Hai người ngồi gần sát nhau. Chí cầm súng giơ lên thử ngắm về bốn phía:

- Vâng, ở đây còn dễ bắn hơn ở cái chạc kia nhiều.

Chàng lấp đạn, rồi nhìn đồng hồ. Mười giờ mười lăm.

- Khi lộn đến đây, tôi nhường cho cô bắn trước. Cô nhớ bắn lộn thì bắn vào đầu. Hay nếu có đứng một cách mà không thể bắn vào đầu được thì bắn vào bụng, chứ bắn vào vai nhiều con to da dày, đạn chevrotine không vô đâu.

Chàng nói xong, móc túi, véo một chút thuốc lá, ngậm vào mồm, rồi lặng im, không nhúc nhích.

Kim chỉ ngồi yêu được chừng mười lăm phút, rồi thấy người như có kiến bò, nàng thấy cần phải cựa dậy nhưng khi liếc nhìn thấy Chí cứ ngồi ngay như đá, nàng lại cố nén. Nhìn xuống đôi giày của Kim thấy mũi nhấc lên lại đặt xuống. Chí hiểu, hiểu bởi vì đã nhiều lần chàng đi săn như thế. Chàng bảo Kim:

- Nếu cô có mỏi thì trở mình đi, trở mình sẽ không sao.

Vừa nói, chàng vừa cầm đỡ cây súng hộ Kim. Kim tủm tỉm cười rồi nhồm người dậy, thở một cái hơi dài khoan khoái.

Ngày hôm ấy không gió. Rừng cây im lặng như tờ. Kim có cảm tưởng rằng cái im lặng của rừng sâu đè lên vai mình, lên hồn mình như một vật nặng. Rồi nàng nhớ đến cái hôm ngồi cùng xe “ca” với Chí. Kỷ niệm cũ làm cho nàng tủm tỉm cười. Nàng liếc nhìn cái má mà trước kia nàng đã giơ tay tát. Làn má ấy bây giờ, nắng đã làm cho đen sạm, nó làm cho cái khuôn mặt đã gân guốc lại càng thêm gân guốc. Cái khuôn mặt gân guốc ấy thật là hợp với khung cảnh ghê sợ của rừng sâu. Đột nhiên trong óc nàng vụt nảy lên một sự so sánh, nàng đem so sánh cái khuôn mặt phốp pháp của Quang với cái khuôn mặt đánh thép của Chí. Nàng thấy Quang mềm yếu lắm.

Đột nhiên nàng thở dài. Chí quay lại tủm tỉm cười rồi hát hàm phác một cử chỉ nói như bảo: “Nếu

có mỗi thì giờ mình đi, nhưng sẽ sẽ chứ”.

Kim hiểu, lắc đầu. Chí lại ngồi im, mắt nhìn tứ phía.

Trời càng u ám. Rồi mỗi cơn gió nhẹ làm rì rào rừng cây, rồi mấy hạt mưa lác đác rơi. Chí lấy bàn tay phủ lên lưng súng sẽ bảo Kim:

- Cô chịu khó một tí nữa. Mưa xuống lạnh, lộn không nằm được ở trong bụi, bò ra bây giờ.

Chàng nói xong, vén tay áo nhìn đồng hồ: mười một giờ mười.

Chàng giơ một ngón tay rồi nhìn Kim như bảo: “Ngồi được một giờ rồi, cô thế cũng khá đấy”.

Sự kiên nhẫn của Kim chỉ được có đến thế. Từ bảy giờ nàng thấy nóng ruột, nóng đầu nóng chân tay, và có một cái gì buồn buồn chạy vào sống lưng.

Chí vẫn chẳng nhúc nhích trong khi Kim thở dài luôn và cựa quậy luôn. Bây giờ thì Kim cựa quậy hay thở dài, Chí cũng không quay lại nhìn nữa, vì giờ lộn sắp ra, Kim bỗng thấy con người ngồi cạnh mình có một nghị lực ghê gớm cơ hồ như gân thịt đều là thép cả.

Mưa mấy hột, rồi mưa lại tạnh. Lắm lúc Kim khó chịu quá thấy muốn xuống ngay, không chờ bắn nữa, nhưng sợ Chí cười, nàng lại cố nén. Nhìn Chí ngồi như gắn “bù loong” vào thân cây, nàng thấy không thể dừng được, buột mồm hỏi:

- Thầy không mỗi một tí nào à?

Chí giơ tay xua xua bảo im rồi trở ra rừng. Chí móc túi véo một chút thuốc lá cho vào miệng rồi lại ngồi im trong khi tay Kim cứ luôn luôn đánh nhịp vào súng, và mũi giày cứ nhấc lên nhấc xuống luôn.

Lúc này thì Kim không còn thiết bắn nữa, chỉ mong mau mau cho đến giờ mà xuống... Nàng giơ tay kéo áo Chí nhìn đồng hồ. Bàn tay tháp bút trắng nuột đặt cạnh bàn tay sù sì đen đui. Chí nhìn thấy sự tương phản ấy mỉm cười như bảo: “Tay cô đẹp như thế mà tay tôi thì xấu thế”.

Kim thời nghĩ khác:

- Ô, thầy làm việc, tôi ăn dung...

Chí giơ tay đặt lên môi, Kim ngừng bật.

Mẫu chuyện không lời ấy làm cho Kim quên mỗi mệ trong chốc lát, nhưng chỉ chốc lát thôi, Kim lại đã thấy nóng lưng, nóng đầu, nóng cổ. Rồi Kim trở mình. Rồi Kim khẽ ghé vào tai Chí:

- Tôi đói lắm.

Chí móc túi, rút ra một gói thịt nai khô đã nướng đưa cho Kim, Kim cầm lấy, nhưng không biết nghĩ ngợi thế nào lại đưa trả Chí, không ăn. Chí bắt đầu hỏi. Kim lắc để trả lời. Chí không hỏi nữa, ngồi im.

Mười lăm phút sau, Chí thấy vai nặng nặng. Chàng quay lại thì ra Kim buồn ngủ dựa đầu vào vai chàng. Sợ Kim ngã, chàng vội vàng đưa tay ra sau, đỡ lưng Kim. Kim mở mắt. Chí sẽ bảo:

- Lợn sắp ra rồi, cô chịu khó một tí nữa thôi.

Chí móc túi đưa gói thịt nai ra:

- Ăn một miếng cho đỡ buồn ngủ vậy.

Kim vừa cầm miếng thịt nai thì có tiếng lợn rít ở phía xa. Nàng bỗng tỉnh hẳn ngủ, mở cò lăm lăm cầm lấy súng.

Từ phía bắc, một đàn lợn vừa rít, vừa đi lại.

Kim trông thấy rõ ràng chúng vừa lấy mồm cày đất vừa đi. Đến một cây “nhô” con, cách chỗ hai người chờ độ bảy mươi thước, chúng xúm lại ăn, rồi tranh nhau, cắn nhau ầm ĩ. Kim giờ súng toan bắn, Chí vội đưa tay cản, trở xuống đất.

Mấy con lợn con lại cây “nhô” hai người chờ trước. Chí sợ Kim bắn, vội hát hàm chỉ ra phía trước như có ý bảo chờ những con lợn to lại hãy bắn.

Mấy con lợn to đang ăn, ngừng lên thấy đàn lợn nhỏ đi rồi liền hộc lên chạy lại. Chúng cắn đàn lợn con rồi rít. Con lợn lớn nhứt đuổi đàn lợn đi xa những chỗ có nhiều “nhô” rụng, rồi dường như đắc chí nó mài nanh khảm khập, vừa mài vừa cọ mình vào thân cây, Kim ngấm nó trong khi Chí ngấm một con khác ở phía trái. Hai tiếng nổ liền. Một tiếng rống dài vang trong sâu. Đàn lợn chạy về phía Quý và Bách. Liên tiếp tiếng nổ.

Chí nhìn xuống chỉ thấy độc con lợn mình bắn là ngã ngay đấy, liền hét to:

- Ấy đừng có ai xuống vội. Có lợn bị thương đấy. Đừng có ai xuống vội mà khôn đấy.

Kim thấy con lợn mình bắn không ngã, sửng sốt hỏi:

- Quái, tôi ngấm thật trúng, sao nó không ngã?

- Cô ngấm vào đâu?

- Vào bụng. Vì lúc ấy nó quay đít lại đây, đầu không rõ lắm.

- Thế thì nó chạy xa nó mới ngã. Để tôi xuống xem đã.

- Không, thầy cho tôi xuống với cơ.

- Lợn lớn bị thương nguy hiểm hơn hổ. Con ấy to lắm.

- Có thầy thì còn sợ nguy hiểm gì. Thầy cho tôi xuống.

Chí không thể từ chối, liền rút khẩu súng lục đưa cho Kim:

- Thế cô cầm khẩu súng này.

Hai người vừa xuống đến gốc thì nghe tiếng Quý ở bên kia gọi:

- Có phải con lợn nanh dài không? Thế thì tôi thấy nó lao đảo chạy qua đây rồi.

Chí xuống xem kỹ chỗ con lợn đứng:

- Ủ, cô bắn trúng bụng thật. Kia, xem những giọt máu lẫn phân đây này.

Hai người dõi theo vết chân lợn chạy. Quý nói đúng, nó chạy qua chỗ Quý chờ.

- Thôi, thầy thím và anh chị xuống đi. Có ai bắn ngã con nào không?

- Thấy chạy lao xao thì bắn không biết có tin con nào không?

Quý trở một bụi rậm:

- Con lợn to tôi cũng bắn nó một phát, nó chạy vào bụi kia. Tôi nghe như có tiếng ngã.

Chí lại gần trèo lên một cái cây nhìn xuống bụi rậm, rồi tụt xuống:

- Nó nằm kia, nhưng nó chưa chết.

- Thế để tôi leo lên đấy, tôi bắn.

Kim vừa toan đi thì Chí cản lại:

- Thôi cô để nhường cho chị tôi. Chắc chị tôi chưa được bắn phát nào?

Vừa nói, chàng vừa trông Bách tùm tùm cười.

Thấy vẻ mặt thất vọng của Kim, chàng vội đàn giải:

- Chả bắn nữa thì nó cũng chết. Cô bắn trúng bụng thì còn sống làm sao. Chị tôi bắn là để cho nó chóng chết đấy thôi.

Kim gượng gạo:

- Thì tôi nhường thím, cũng như lúc nãy thầy Hai đã nhường tôi.

Kim nhường nhưng từ đấy nàng mất hẳn sự vui vẻ. Mọi người không ai nhận thấy cả, duy chỉ có bà

Hội đồng nhận. Bà nhận thấy bởi vì bà đã yêu. Thờ một lúc mọi người không ai để ý, nàng ban cho Bách một cái hôn rồi sẽ bảo:

- Mình giả ngộ khéo đấy, có một người làm.

- Ai?

- Có một người ngờ là tôi lên đây vì anh Chí không phải vì mình.

- Ai?

- Cô Kim.

- Cô ấy yêu bạn chúng ta?

- Có lẽ và có lẽ chính cô ấy cũng chưa tự biết.

- Anh Chí có biết không?

- Chắc là không. Bởi anh Chí có để ý đến cô ấy đâu.

- Anh Chí không yêu ai bao giờ cả.

- Chưa đến lúc đấy thôi. Một khi gặp ai đem một lòng yêu mãnh liệt như mình yêu tôi xem. Xưa kia, tôi có để ý đến mình đâu. Lòng của anh Chí là một thứ lòng trầm, nó khó yêu. Nhưng một khi nó yêu...

Bách nắm tay nàng:

- Thì cũng sâu rộng như lòng mình yêu tôi phải không? Mình có cách gì làm cho cái tình yêu ấy sớm đến không? Bạn chúng ta sống ở đây một cuộc đời cô quạnh quá.

Bà Hội đồng cười:

- Mình làm bác sĩ sao mà mình cũng vụng nghề thế. Những trái cây chín ép, mùi vị có ra gì. Cứ để thời gian và việc đời...

Bà Hội đồng im bặt, vì Chí ở sau một bụi cây đi ra:

- Ô, anh chị không đói à? Lại ăn chứ. Thật tục ngữ nói đúng: những kẻ sung sướng không cần ăn.

- Mà những kẻ vô tình là những kẻ sung sướng nhất.

Chí cười:

- Chị tưởng thế. Tôi thấy thêm cái hạnh phúc của anh chị đấy.

- Thế thì ai cấm anh?

- Tự tôi cấm tôi. Tôi sợ phiền lụy và mất thì giờ. Và tôi thấy nó làm rối loạn cuộc đời một cách vô lý.

Bách phản đối ngay:

- Có anh là vô lý.

Bà Hội đồng tùm tùm:

- Cái chỗ có lý hay vô lý của tình yêu là một điều khó giải. Để khi nào anh ăn phải trái cấm lúc ấy mới có thể cãi lẽ với anh được. Thôi, ta lại, không thầy thím và cô ấy chờ.

Cơm dọn trên một cái gò cao. Vì um tùm những cây, nên mưa không ướt đất.

Mọi người đói, ăn nhiều lắm, duy có Kim là uể oải. Lâu lâu, nàng lại nhìn trộm bà Hội đồng. Bà Hội đồng hiểu nguyên cớ những cái nhìn ấy, nên bà cố tìm hết cách để cho Chí ít săn sóc đến mình. Nhưng Chí vì quý bạn, nên quý cả nàng, cứ săn sóc luôn.

Cơm xong, Chí rủ mọi người đi săn nhím thì Kim từ chối:

- Tôi sợ lại sắp mưa.

Chí nhìn trời:

- Không thể mưa được. Mà đi săn có bị mưa ướt át một chút mới thú. Cô chưa biết săn nhím, vui lắm. Nó ra từng đàn đến không kịp bắn. Tôi biết khu rừng đầu làng kia nhiều nhím lắm. Ta sục chó vào đuổi, chúng bỏ ra có khi chỉ cách đầu súng bốn năm thước. Ta đi, để cho chị tôi được bắn một vài phát, chứ chả lẽ từ Saigon lên đây mà chẳng đem được một cái kỷ niệm nào về.

Chí vừa nói xong thì bà Hội đồng đã biết ngay là Kim thế nào cũng từ chối. Mà Kim từ chối thật:

- Hay thầy đưa thím và anh chị tôi đi. Tôi xin về, bị mấy giọt nước mưa, tôi thấy trong người khó ở lắm.

- Ồ, đi thì đi cả, không thôi.

Vợ chồng Quý tướng Kim khó ở thật liền nói:

- Để dịp khác. Thím chắc còn lên đây nhiều. Thôi ta về, hôm nay thế này cũng là được lắm rồi. Chiều nay, xin mời hai thầy và thím sang xơi cơm bên tôi.

Đến lượt Chí từ chối vì chàng muốn cho đôi tình nhân được tự do chuyện vãn:

- Thôi, xin cảm ơn thầy thím. Chị tôi phải cần nghỉ ngơi để mai đi sớm.

Bà Hội đồng thấy mặt Kim sầm lại, ái ngại liền bảo:

- Cơm thì tôi xin kiếu. Nhưng tám giờ tôi xin sang để chào ông bà. Tôi về chuyện này chưa biết bao giờ tôi lại có thể lên, không được chào ông bà Huyện hàm thì tôi ân hận lắm.

Rồi nàng quàng tay vào sau lưng Kim:

- Tôi nhớ cô lắm. Tôi mong một ngày kia qua Saigon, cô sẽ ghé thăm tôi. Trời ơi! Giá có thể, tôi lên ở đây để được luôn luôn gần cô thì tôi sung sướng biết mấy.

Câu ấy, Kim hiểu một cách khác:

- Tôi cũng rất mong như thế. Nhưng có lẽ ngày ấy tôi sẽ buộc lòng phải về Saigon rồi.

Thím Quý ngay thật nói ngay:

- Nhảm rồi. Một khi cô đi lấy chồng, chồng ở Saigon thì cô cũng phải về Saigon. Đàn bà phải theo chồng. Như tôi, thật trước kia không muốn lên cái xứ Mên mọi này một tí nào, ấy thế mà rồi cũng cứ phải lên.

Quý cười khà khà:

- Mà rồi lại thấy vui mới chết chứ.

Bà Hội đồng đưa mắt cho Bách rồi quay về Quý:

- Cô Ba sắp lấy chồng hè!

- Lấy ai đó?

- Một ông trạng sư.

Kim đã vội bịt miệng chị dâu:

- Ô, chị Hai!

Vợ Quý cười rũ rượi:

- Con gái ai cũng vậy, cứ nói đến chồng là mắc cỡ.

Chí đi trước quay lại:

- Từ nay đến ngày cưới cô, thế nào tôi cũng cố bắt được một con cạp để lấy da đem mừng. Hẳn là cô thích hơn những thứ khác.

Bách cúi đầu thuốc lá xuống cái gạt tàn, nắm bàn tay bà Hội đồng lại áp lên ngực, rồi hỏi Chí lúc ấy đang lau súng:

- Anh Chí, anh có thấy cái trường hợp nào một người con gái lấy chồng vì... tức giận một người khác không?

Bà Hội đồng áp đầu vào má Bách:

- Mình nói tức giận không đúng. Phải nói rằng thất vọng thì đúng hơn.
- Ừ thì thất vọng. Anh Chí, anh có thấy trường hợp nào như thế không?

Chí nhắm một mắt nhìn lòng súng:

- Chà, bóng như gương... Ai rắc rối với đàn bà bao giờ mà biết.

Giọng bà Hội đồng êm như ru:

- Thôi, anh hãy để súng đây lại đây em bảo.

Chí lắp súng vào bắn kêu “cắc” rồi lại gần:

- Chị bảo gì?
- Cô Ba cô ấy yêu anh đấy, anh có biết không?

Chí đặt súng, rồi ngồi lên góc bàn một cặp tình nhân.

- Lại có sự lạ như thế. Vậy mà tôi không biết đấy. Có lẽ bây giờ lòng chị đang yêu, nên chị nhìn đâu cũng tưởng tượng ra thế.

Bà Hội đồng nghiêm sắc mặt:

- Không, em nói thật đấy. Anh có nhớ lúc anh nâng em lên cây để cho em bắn và lúc anh bảo tổ chức cuộc săn nhím cho em, cô ấy khổ sở lắm không?

- Tại sao lại thế?

- Vì cô ấy làm tưởng em lên đây là vì anh. Cô ấy yêu anh đấy. Lấy một người như thế, tưởng cũng xứng đáng. Anh nên lấy cô ấy đi.

- Cô ấy sắp lấy trạng sư Quang cơ mà.

- Nếu anh không lấy cô ấy thì cô ấy lấy trạng sư Quang, nhưng cô ấy lấy mà khổ sở.

- Thế thì ai bắt cô ấy lấy.

- Nói như anh ấy. Việc đời có dung dị như lời nói đâu.
- Có lẽ đối với những người yêu đương. Chứ với tôi thì cuộc đời dung dị hơn lời nói.
- Nhưng người ta yêu anh.

- Chắc đâu. Mà cho dù có chắc cũng mặc người ta. Lấy vợ lúc này, trong cảnh tôi, là một điều khờ dại. Rất có hại cho công việc. Vả lại, đối với cô ta thì tôi thấy... đứng đưng như đối với mọi người. Công việc của tôi chưa biết kết quả ra sao. Tôi cần phải thật thanh thoi để hành động. Vả lại, tôi xin nói thật với chị: tôi thấy đàn bà làm phiền rộn lắm. Mà tôi thì không chịu được sự phiền rộn.

Bà Hội đồng nhìn Bách bằng một cái nhìn dài:

- Yêu nhau thì có bao giờ làm phiền rộn.

Bách nói tiếp:

- Chẳng qua lúc yêu ta cố đi mua lấy việc để phụng sự tình yêu.

Chí cầm khẩu súng treo lên tường:

- Nhưng tôi không thấy yêu. Bận rộn vào mình, tôi khổ lắm. Sau khi anh chị về, tôi sẽ đi buôn bò. Có vợ không thể đi như thế, nguy hiểm lắm. Mà có muốn đi thì vợ nó cũng cản. Âu bằng cứ một mình thanh thoi như thế này.

- Nhưng một ngày kia anh cũng phải nghĩ đến gia đình chứ. Âu bằng bây giờ sẵn có một người có sắc, có của mà lại yêu anh.

- Nhưng tôi chưa cần.

Bách nắm tay người yêu lay lay:

- Thì cái con gấu ấy, mặc nó. Em không nhớ câu em nói với anh lúc trưa: trái cây chín ép, không có mùi vị. Cứ để thời gian làm cho nó chín.

Sau khi ở ruộng về, Chí tạt vào thăm Quý để hỏi Quý xem có thật định đi mua bò với mình không. Chàng mới gọi cổng thì Kim, buồng nàng ở gần cổng, nghe tiếng đã chạy ra:

- Thầy Hai có nhà không cô Ba?

- Dạ có.

Lúc ấy, vợ chồng Quý nghe tiếng cũng vừa ra đến, và nghe hỏi việc Quý định đi mua bò với Chí, vợ Quý tỏ ra rất e ngại:

- Đi như thế có gì trở ngại nhiều không thầy Hai?

- Thím cứ yên lòng, tôi cam đoan vô sự. Thật ra tôi không muốn cho thầy Hai đi, vì tôi biết một người xưa nay sung sướng quen, chưa từng vất vả đi như thế thì cũng lo ngại thật. Nhưng cái gì rồi cũng quen cả. Vả thầy Hai có lòng hăng hái muốn đi thì tấm lòng hăng hái ấy đủ là một sức chống đỡ mầu nhiệm. Rồi thím xem, khi đi về, thầy Hai mạnh khỏe rắn rỏi hơn bây giờ.

- Thế tôi giao nhà tôi cho thầy đó.

- Nếu không bề nào, thì thím phải thương gì cho tôi.

Vợ Quý nhìn Kim:

- Tôi, tôi sẽ... Tôi chả nói nữa. Nhưng thầy cứ về đây đi đã.

- Tôi chắc chắn là về rồi. Cứ tưởng tượng và cứ nghe người ta nói những chuyện ghê gớm thì lo, chứ thật ra thì có cái quái gì đâu. Trộm cướp nó cũng là người, chứ ba đầu sáu tay gì mà bảo sợ. Còn như nước độc, thì mình đã có cách phòng bị. Người ta ở được, mình cũng ở được. Tôi chỉ lo những vai công tử như thầy Hai.

Quý ngắt lời:

- Thì phải luyện cho nó mất công tử đi chớ. Tôi nói thiệt, từ khi thầy đến ở đây, thấy sự làm việc và những cách thức hùng dũng của thầy, tôi mới thấy thẹn. Tôi thấy ghét những sự ủy mị, những sự nhát sợ nó không làm vinh cho đời sống của người ta. Tài trai phải như thầy, không sợ một tí gì cả.

Rồi thì trong khi hăng hái, Quý nói sôt sáng:

- Nếu tôi mà là con gái, tôi quyết lấy thầy, chứ không bao giờ tôi chịu lấy một người đàn ông sống một cuộc đời hèn nhát. Thì đấy, xem cuộc đi bắn hôm nọ, nghe cộp rỗng, mặt ai cũng xanh lại, duy mình thầy dám dàng hoàng đi đến bắn. Chỉ lúc ấy ai nhìn thế nào, chứ tôi thấy thầy đẹp lắm, đáng yêu lắm.

Quý nói xong giơ tay ra, Chí nắm lấy:

- Tôi cũng không hơn gì ai, chẳng qua là một thói quen đấy thôi. Thầy cứ chơi lâu với tôi, đi săn mãi với tôi, rồi thầy cũng như tôi đấy thôi.

Khi dùng độ nước, bà Huyện hàm nói một câu làm cho Kim cau mặt:

- Tôi tiếc thầy Hai là người Bắc, chứ không tôi sẽ làm mối cho thầy một đám này tốt lắm.

Quý cầu nhàu:

- Từ giờ má đừng có phân biệt người Bắc người Nam nữa. Bắc Nam thì cũng là người một giống, một nước mà!

Kim thêm vào:

- Và thầy Hai cần gì đến má làm mối, thầy ấy đã có rồi. Người yêu của thầy ấy đẹp như tiên.

Chí vội vàng nói:

- Ấy, cô đừng nghi oan. Người ta đã có chồng. Chồng người ta là bạn của tôi...

Bò mua gần xong, trên đường về vì Quý chưa quen chịu sương gió, liên tiếp mấy đêm mất ngủ nên bị cảm; trong những đêm thao thức Chí xét thấy Quý mền mình, đem tâm sự của mình nói cho Quý rõ. Chàng nói đến cái mộng tư tưởng vĩ đại mà chàng hy vọng một ngày kia, nhờ sự cố gắng của mình, nó sẽ biến thành sự thực.

Quý nhìn khu rừng, nhìn đàn bò. Vẻ lo ngại hiện lên ở hai bên mắt mà cơn sốt đã làm cho đỏ ngầu.

Chí ngồi xuống cạnh:

- Thầy đừng lo cho tôi, thầy chỉ nên nghỉ ngơi cho khỏe để mai đi. Tôi đã tìm đủ cách để đề phòng rồi. Chúng ta có bốn khẩu súng trường và hai khẩu súng lục, đứa nào đến cướp là đứa ấy chết.

Tôi bảo chúng nó thay chảo bò buộc chập đôi, dù có động, bò cũng khó giật mà lỏng ra được. Kia, thầy trông phía trên, tôi bắt chúng nó dẫn cây nhỏ buộc vào những cây to làm gióng, bò khó mà ra. Chập tối, ta xua cả bò vào đấy. Cướp chẳng qua chỉ có súng hỏa mai, địch thế nào với súng của ta. Mấy thằng người nhà của tôi lại giỏi lắm. Thầy cứ yên tâm, lát nữa tôi bảo chúng nó làm sơ qua một cái giường bằng những cành cây và che một ít lá lên cho thầy nằm. Thầy cứ việc ngủ kỹ. Đêm nay tôi không thể ngủ cạnh thầy được.

Thầy giữ lấy khẩu súng lục của thầy, ta để hai tên người nhà với một khẩu súng dài ở đây. Cướp có đến thì thế nào chúng nó cũng ở phía rừng kia lại, chứ các mặt này đồng lầy và hồ ao, chúng nó không có đường đến. Nếu quả đúng như tin báo, đêm nay nó đến cướp thì tôi sẽ đánh chúng nó trước khi chúng nó đến được đây. Thầy cứ việc ngủ kỹ, tôi đã dặn người nhà thay canh nhau gác rồi lâu lâu tôi lại về. Tôi thì đêm nay không thể ngủ được.

- Thầy để cho tôi lại đàng ấy với thầy.

- Không được, cũng phải có một người ở đây chứ. Lỡ bọn người mình thuê dắt trâu bò trốn đi thì sao. Ta cũng còn cần phải phòng bị hồ báo lỡ đêm nó đến bắt trâu bò. Chỗ nằm của thầy, tôi đã sai làm lên một chạc cây cao. Nếu hồ báo có đến, cứ ở trên ấy bắn xuống, chẳng còn nghi ngại gì.

- Thế còn thầy lỡ ngồi chờ ở xó rừng?

- Ô, ngồi chờ cướp có súng ông hẳn hỏi còn chả ngại, ngại chi cái vật ấy. Tôi đã bảo nó nấu ít cháo cho thầy kia, thầy ăn đi.

Chập tối, sau khi lừa trâu bò vào chuồng và buộc kỹ càng rồi, Chí đem người nhà ra phục ở góc rừng. Cứ hai giờ một, chàng lại đảo lại phía chuồng bò. Lúc ấy mười giờ, Quý vì bệnh kiết nó bắt trở dậy luôn nên cũng không ngủ. Chí trèo lên hút một điếu thuốc lá với Quý.

- Thầy cứ thức thế này thì mệt lắm nhỉ? Hay thầy ngủ đi để tôi canh cho, chứ tôi đau bụng quá không ngủ được.

- Thầy có biết địa thế đâu. Với một như thế, ra sương thì khôn. Mai về Samrong tôi ngủ bù.

Thầy nhớ lời tôi dặn, hễ nghe ở phía tôi có tiếng súng nổ, thì thầy dừng ở trên lều này nữa. Thầy xuống dưới gốc cây này, rồi cứ ngồi yên đó, mặc tôi. Cấm bọn đi đuổi không được xáo xác. Nếu đánh đuổi được bọn cướp đi thì càng hay, nhưng bằng kém thế thì tôi sẽ lùi dần về, tôi sẽ cho người về bảo thầy. Thầy sai chúng nó cắt chảo bò rồi mở chuồng đánh cho trâu bò lồng tung lên. Mai ta sẽ lại cho người đi thu dần. Thế tuy có mất mát, nhưng mất ít còn hơn mất nhiều. Nhưng nói phòng xa thế thôi, đâu đến nông nổi ấy.

Chí nói xong, trèo xuống, rón rén lại phía bọn người đi đuổi thuê. Thấy cả bọn ngủ kỹ cả, chàng yên trí bụng bảo dạ:

- Có thể nào bọn này cũng không có đũa nội công.

Chàng tạt lại phía trâu bò. Cầm đèn nhìn kỹ một lượt, không thấy sai suyển gì, lại quay đi.

Quý ngồi trên chòi sẽ gọi, Chí lại:

- Cái gì đấy thầy Hai?

- Thầy đem ít thuốc lá đi hút chứ?

- Không thể được. Ngồi đón cướp mà hút thuốc thì nguy to. Thôi để chốc nữa, lúc nào thềm tôi sẽ lại. Thầy ngủ đi, và nếu có nghe tiếng súng thì thầy cũng cứ yên tâm. Đánh cái miếng bất thành linh như thế, thế nào chúng nó cũng phải tan.

Chí đi được chừng một giờ, Quý đang nằm chập chờn thì nghe tiếng súng nổ liên tiếp ở phía Chí chờ.

Tuy Quý tự bảo mình phải can đảm, và thật tình ra thì lòng chàng không sợ, nhưng vì chưa hề bao giờ sống những phút như thế, nên xác thịt chưa quen, vẫn yếu hơn tâm hồn. Trái tim chàng đập như trống ngũ liên, mà chân tay chàng thấy luống cuống. Vất vả và khó khăn lắm, chàng mới xuống được tới đất. Xuống đến đất thì đầu gối run bắn. Nhưng run không lâu, cái hình ảnh của Chí lúc này đang bắn nhau với bọn cướp làm cho chàng phải tự thẹn, và chàng tìm ngay thấy ở trong lòng thẹn ấy một khích lệ, một cái gì trấn định ngay được sự sợ hãi nó đang tung hoành ở trong gân cốt chàng. Chàng rút súng quát bọn phu lúc ấy đang nhón nhác:

- Nằm ép cả xuống và nằm im, đũa nào chạy, tao bắn chết. Không sao cả, thầy Hai sẽ giết hết chúng nó.

Chàng lắng tai nghe thì thấy tiếng súng hai nòng hòa với tiếng súng hỏa mai. Rồi tiếng súng hỏa mai im hẳn, rồi chỉ còn nghe độc có tiếng súng hai nòng.

Chàng tự nhủ: “Chắc bọn cướp bị đánh bất thành linh đã rút đi rồi, và lúc này thầy Hai đang dõi theo để bắn cho chúng sợ không còn dám quay lại nữa”.

Lúc ấy, chàng thấy nổi lên một tấm lòng kính phục vô ngần cái can trường của Chí. Đã sống những phút nguy nan mà tâm hồn và xác thịt đều sôi lên, chàng càng hiểu ra cái tâm hồn của Chí. Và hiểu rằng khi đến được như thế, phải đã mất công mà luyện đến thế nào.

Một giờ sau, Chí quay về thấy Quý đang đi đi lại lại ở cạnh đồng lửa, cười bảo:

- Đây, tôi đoán không sai mà, chơi cái vô bất thành linh như thế, chúng nó phải tán loạn mà. Chúng nó đến rình mình mà thành ra bị chúng mình rình, nghe có tiếng động, tôi và bọn người nhà lần đến, thấy lỗ nhô bóng đen là bắn. Chúng nó chạy chí tử, tôi dõi theo, bắn mãi. Bây giờ thì ta đi ngủ, chắc không còn đũa nào dám đến nữa.

- Nhưng có đũa nào bị đạn không?

- Cái đó thì làm sao mà biết được. Thì giờ đâu. Để sớm mai ra xem có vết máu hay không thì mới có thể biết được. Và dù có thế nào thì chúng nó cũng diu nhau đi, việc gì đến mình. Mai ta về đồn Samrong trình một cái là xong.

- Ấy may thầy nghĩ ra cách phục để đánh trước chúng nó. Giá để chúng nó đến gần đây thì thế nào bọn mình cũng có người bị thương và trâu bò lồng chạy mất mát ít nhiều. Chúng nó có nhiều súng không? Dò biết chúng mình có súng, hẳn là chúng nó phải đem súng đi nhiều.

- Tôi chẳng trông thấy gì, chẳng rõ chúng nó có bao nhiêu. Nhưng cứ nghe tiếng súng nổ, tôi độ chừng chúng nó cũng xấp xỉ độ mười khẩu.

- Thầy đuổi chúng nó có xa không?

- Độ nửa cây. Gọi là để cho chúng nó sợ, mai sau ta có đi buôn bò qua con đường này thì chúng nó chừa chúng ta ra, chứ mình theo làm gì. Mình thù gì, oán gì với chúng nó.

Đêm hôm ấy, Chí đánh một giấc thật say, nhưng Quý thì sốt ảm ỉ không tài nào ngủ được.

Sáng dậy, thấy mặt Quý hóp lại. Chí giật mình:

- Trời ơi, thầy sốt nhiều thế cơ à?

- Sốt vừa thôi, nhưng tôi đi kiết dử quá. Cả đêm phải dậy luôn.

Chí ngấm nghĩ một lát:

- Hay thầy đi ngựa về trước đi. Từ đây về nhà chỉ hai ngày là đến nơi.

Quý phản đối ngay:

- Sao lại có thể thế. Tôi phải cùng đuổi bò về với thầy.

- Đuổi bò thì ít ra mười ngày nữa mới đến nơi. Vừa đi vừa chăn nó ăn, một ngày đi được mấy đường đất. Đánh nhanh thì về đến nhà chỉ còn bộ xương thôi. Thầy ốm, phải cần về nhà tĩnh dưỡng, chứ ở đây lơ lửng thì nguy to. Cái bệnh kiết là ghê gớm lắm.

- Không sao.

- Bây giờ công việc cũng đã xong, tôi chỉ việc từ từ đánh bò về nhà thôi.

Quý cứ một niềm:

- Cùng đi thì cùng về, tôi không thể về trước.

Biết Quý cương quyết không thể ép được, Chí thôi.

- Thế bây giờ ta thử ra xem có thằng nào bị thương không?

Ra tới chỗ đánh nhau có nhiều vết máu rỏ xuống đất và dính vào lá cây, Quý rú lên:

- Chà, có nhiều đứa bị thương.

- Thì tôi cũng độ chừng là thế.

Thấy người ló nhỏ, tôi tổng luôn vào cái đám đông liền hai phát thì thầy bảo làm sao không có đứa bị đạn. Làm thế nào, mình ở vào cái thế không giết thì bị giết.

Hai anh em lần theo vết máu mà đi, nhưng không thấy có xác người chỉ nhặt được hai khẩu súng trong khi hoảng hốt, bọn cướp ném lại để chạy lấy thân.

Quý nhìn những vết chân rồi bảo Chí:

- Chúng nó đông lắm. Chắc là chúng nó đông lắm. Chắc là chúng nó xúm lại công kẻ bị thương rồi đi. Nhưng thầy đồ chừng xem có đứa nào chết không?

- Hơi đâu mà đoán. Nhưng có một điều tôi biết là sau khi đuổi chúng nó, tôi chỉ bắn lia lên trời, chứ cái tài bắn của tôi, cứ nghe tiếng người là tôi bắn phải chết.

- Tôi xem máu ra nhiều lắm, chắc là thế nào cũng có đứa chết. Phát đầu thầy bắn đạn một hay là

đạn chevrotine?

- Hình như đạn chevrotine.
- Chúng nó cách độ bao nhiêu thước?
- Sáu bảy mươi thước.
- Thế thì có nhiều đũa trúng đạn lắm.

Rồi không hiểu Quý ngẫm nghĩ làm sao, Quý bảo Chí:

- Hễ về nhà, mọi người có hỏi thì bảo không bắn trúng ai cả nhé.
- Tại làm sao phải thế?
- Tôi không muốn người nhà tôi biết những chuyện ghê mình.

Quý cố được đến Samrong là kiệt sức. Vào nhà trọ, Quý nằm vật ra rên khừ khừ.

Chí nghỉ lại ở Samrong một ngày để thuốc thang cho Quý, nhưng bệnh tình không thuyên giảm mà lại có phần tăng. Chí biết nếu không ép Quý về thì có thể nguy khốn đến tính mệnh liền tự tiện đi thuê một chiếc xe bò có mui, mua chăn gối xếp lên rồi bảo Quý:

- Thầy phải về, chứ không theo tôi được nữa.

Quý vừa phác một cử chỉ từ chối thì Chí đã hỏi:

- Thầy có quý tôi không đã nào?

Quý gật đầu:

- Thế thì thầy phải nghe tôi. Thầy bây giờ phải cần có thuốc thang. Để thầy đi với tôi nữa là một điều đại đột mà không bao giờ tôi có thể tha thứ cho tôi.

- Nhưng...

- Lúc này không phải là lúc có thể nghĩ tới những cái nhỏ nhen. Người ta cứ nhứt định làm những việc mà mình không thể làm được là một điều ngu. Và chỉ nên liều mạng khi nào cần phải liều. Như thế không gọi là nhất, mà là biết lui tới. Và lại đã bè bạn thân tình, tôi nói thật, bây giờ thầy có đi theo tôi, thầy chỉ làm phiền cho tôi, chứ chẳng giúp ích gì được tôi cả.

Quý lặng thinh không nói, gơ tay phác một cử chỉ ưng thuận. Muốn an ủi bạn, Chí nói thêm:

- Như thế này, thầy đã là khá lắm rồi, chứ tôi tưởng thầy quy ngay từ mấy hôm đầu cơ. Thầy cứ an

lòng về thuốc thang cho lành mạnh. Hết mùa gặt, sang Xiêm mua thuốc xỉa, anh em ta lại cùng đi. Chúng ta còn trẻ, còn nhiều cơ hội để mạo hiểm. Bây giờ thầy mệt, nếu cứ đi nữa lỡ có thể nào thì khôn to. Và như thế là tự hủy hoại mình đi một cách vô ích và vô ý thức.

- Thì tôi bằng lòng về nhà.

- Sáng mai, thầy đi sớm. Thầy nên nhớ bây giờ thầy không thể đi ngựa được nữa nhé. Dãi nắng thì có khi chết ở giữa đường. Tôi đã thuê xe bò, một ngày từ đây đến Swaichek, một ngày từ Swaichek về đến Sisophon. Từ Sisophon thì thầy đi ô tô về nhà. Tôi cho người nhà đem một khẩu súng đưa thầy đi.

Quý từ chối:

- Người thì tôi xin vâng. Nhưng súng thì thầy phải cần đến, tôi để lại đây cho thầy. Khẩu súng lục của tôi đủ rồi.

- Không được. Đi một xe bò trong rừng thăm nguy lắm. Tôi ba khẩu đủ rồi. Mà một khi bọn cướp đã bị tôi đánh, tiếng tãm đồn ầm lên, chắc chả có đứa nào dám đến cướp của tôi đâu. Để thầy đi không có súng phòng bị, tôi không tài nào yên lòng được. Nếu thầy có mền tôi, thầy phải nghe lời tôi.

- Sao tôi không mền thầy. Đây này, một tang chứng, tôi xin thầy từ giờ đừng xưng hô với tôi như thế nữa. Chúng ta cứ coi nhau như anh em.

Rồi nắm tay Chí:

- Anh cứ gọi tôi bằng anh thì nó thân mật hơn.

- Tôi xin vâng. Và tôi rất lấy làm sung sướng. Anh về nếu khỏi thì cho người đi ngựa lên nói cho tôi biết để tôi mừng. Tôi còn nhật nhật những bò mua ở dọc đường, ít gì cũng gần nửa tháng tôi mới về đến nhà. Anh bảo thằng Samreth phải trông coi đồng áng tử tế hộ tôi.

- Điều ấy anh đừng ngại.

- Và anh cứ nghĩ sao cho chóng khỏi. Anh đừng lo cho tôi. Tôi tin thế nào cũng trót lọt chẳng có sự gì xảy ra đâu.

Khi từ giã, Quý nắm chặt lấy tay Chí rơm rớm nước mắt rồi căn dặn:

- Anh nhớ về có ai hỏi thì đừng có nói rằng bắn trúng ai cả nhé.

Chí chẳng hiểu Quý dặn thế là ý nghĩa gì, nhưng chiều bạn, chàng cũng gật đầu.

Quý về nhà được năm hôm thì bệnh dần dần bớt. Chàng kể cho mọi người nghe những nông nỗi kham khổ và nguy hiểm ở dọc đường. Chàng nhắc nhở đến sự tử tế thứ nhất cái cử chỉ hy sinh của Chí đối với mình. Những chuyện xảy ra cái hôm bị cướp đến đánh được mọi người để hết tai nghe. Sau khi nghe Quý kể đến chỗ Chí thuê xe bò và bắt ép mình phải về, vợ Quý bảo chồng:

- Thế thì cái thầy Bắc ấy tốt lắm chứ.

Quý cau mày:

- Sao mình cứ còn cái lỗi nói như thế. Thầy Bắc, thầy Nam, tôi nghe nói nó ghê lạnh lắm.

Vợ Quý vội vàng xin lỗi:

- Thì em quen gọi đi.

- Mình nhớ phải bỏ cái lỗi xưng hô ấy đi. Tôi với người ta bây giờ không còn là thầy nọ thầy kia nữa rồi mà là anh em. Tôi muốn rằng bây giờ mình và em Ba phải kêu bằng anh Hai Chí. Mà ba má cũng nên thương người ta như thương tôi, đừng có những sự phân biệt về xứ sở nữa. Người ta mà biết được thì người ta khinh mình tiểu mọn đến bực nào. Ai có thể khinh tôi, ghét tôi, tôi không cần, nhưng anh Hai Chí mà khinh ghét tôi thì tôi khổ lắm.

Ông bà Huyện hàm thấy Quý nói to, sợ Quý mệt liền vội nói ngọt:

- Ủa, thì ba má bao giờ không nghe con, có chi phải lớn tiếng làm vậy.

Rồi bà Huyện hàm cười:

- Thì má cũng kêu nó bằng con chứ sao?

Quý nhìn mẹ rồi nhìn Kim:

- Nếu mà má được người con như thế thì thật là phúc lớn cho nhà ta. Con đối với người ta, thật là một người giầy đứng cạnh một người sắt. Cái chí của người ta lớn và cái lòng người ta rộng không sao dò được.

Bà Huyện hàm nhả cái bã trầu vào ống phóng rồi quẹt môi.

- Giá bây giờ má có một đứa con gái nữa gả cho người ta, hẳn là con bằng lòng lắm.

Quý nhìn Kim rồi trả lời:

- Người ta bây giờ có nghĩ đâu đến sự lấy vợ. Người ta thường bảo với con: lấy vợ vương cẳng lắm.

- Nhưng nếu là con vợ vừa ngô, vừa giàu bạc muôn thì sẽ chẳng vương cẳng tí nào.

Quý đang nằm, chống tay ngồi dậy:

- Sắc đẹp thì con không biết thế nào, chứ bạc muôn thì không lay chuyển được lòng người ta đâu. Người ta không màng đâu.

- Ủa, thế không cần tiền, có chi lại phải đi mần ăn cực khổ như vậy?

Quý cau mày:

- Má xét người ta như những... “công tử” lục tỉnh, theo một quan niệm trưởng giả như thế không đúng đâu. Người ta mần ăn cực khổ bởi vì sống ở đời, ai chẳng phải mần ăn. Người ta có là cần đến đồng tiền tự tay người ta kiếm ra, chứ người ta không cần đến đồng tiền của nhà vợ. Người ta có phải mong lấy được vợ giàu để tha hồ tiêu cái đồng tiền mà mình không phải mất công kiếm đâu. Con biết. Giá bây giờ mà có chỗ nào có con gái thiệt giàu đánh tiếng cho người ta, người ta từ chối liền.

Bà Huyện hàm mỉm mỉm cười:

- Chà, người ngộ nhỉ. Má chưa từng thấy đấy. Như ý má thì lấy vợ giàu, có sẵn tiền còn hơn là phải đi mần ăn cực khổ như thế.

Quý nói một cách tin tưởng:

- Con cũng mới thấy đấy. Con thấy người ta không giống những người mà con thường gặp.

Kim tự lúc nãy ngồi lặng thinh nghe chuyện mọi người, bây giờ mới nói:

- Thôi cãi lẽ những chuyện ấy làm chi. Anh không tính cho người đi báo cho thầy Hai biết rằng anh đã gần mạnh rồi sao? Thầy Hai đã dặn anh như thế cơ mà.

- Có, qua nhớ lắm. Nhưng qua còn muốn cho chị Hai đi Battambang mua ít bánh trái, hoa quả, và ít thuốc gửi luôn một thể.

- Anh còn đau, chị Hai phải ở nhà chớ? Thôi để em đi mua cho. Nhưng thầy ấy thích những thứ gì chớ?

- Nào biết. Thầy ấy thì thứ gì cũng ăn. Qua chưa nghe thầy ấy thích cái chi cả. Thôi em liệu mua thứ gì cho hợp với một người đi đường như thế thì mua. À, và nhớ mua một ít thuốc lá chưa quấn nhé. Thầy ấy hút thuốc lá suốt ngày đêm.

- Em đã biết rồi. Lúc nào cũng nhồi “pip”, khói khét lẹt.

Vợ Quý cười:

- Tôi thì tôi không chịu được những người chồng hút “pip”, khói nhưc đầu lắm.

Quý nhìn vợ:

- Ấy thế mà qua định hút “pip” đấy. Hút “pip” đi đường xa tiện lắm. Mưa cũng hút đặng. Mình không chịu được thiệt sao?

Vợ Quý phải nói xuôi:

- Nếu mình định hút thì tôi cũng phải chịu dần dần nó quen đi chứ.

- Có thể chứ. Anh Hai Chí nói đúng. Việc đời là một vấn đề thói quen tất cả. Còn em Ba sao?

- Tôi ấy à? Tôi thì tôi bắt người chồng theo ý thích của tôi.

Quý quắc mắt:

- Thiệt à? Nếu vậy thì còn là chồng em đâu nữa. Đó chỉ là tôi mọi của em thôi!

Kim cười ngặt nghẹo:

- Em nói dối đấy. Biết người chồng của em sau này có hút “pip” không?

Chí về đến Swaichek thì gặp tên người nhà của Quý lên báo tin cho biết rằng bệnh tình đã thuyên giảm.

Bức thư giục Chí mau mau về thật là đầy những tình thân ái. Lại kèm hai túi dết bánh trái và hoa quả do Kim mua ở Battambang về.

Chí đang trong lúc mệt nhọc ăn luôn một lúc hết chục trái cam, rồi bảo tên người nhà:

- Chà, cam ngọt quá. Ăn vào thấy mát cả ruột.

Tên người nhà cười:

- Thế mà cô còn cứ băn khoăn không biết thầy có thích cam không? Nếu cô con biết thầy thích thì cô con mua nhiều nữa.

- Thế à? Giá như hộp bích quy này mà biến thành những trái cam thì sung sướng biết mấy.

- Thế thầy không thích bích quy ư?

- Cũng thích. Nhưng trời nắng thế này, cam thì tốt hơn. À, thế nào, lúa ruộng tốt chứ? Đủ nước chứ?

- Vâng, năm nay thì được mùa to.

- Ruộng tôi có bị hươu nai phá không?

- Chút đỉnh thôi. Có mấy đàn voi về, nhưng cai Samreth kéo người ra đuổi, chúng lại đi ngay.

- Ô, thế thì may nhỉ! Chả lo gì đấy!

Chí nói xong, lôi ở túi dết ra một cái lọ nút rất kỹ càng:

- Lọ duốc đấy. Cô Ba con nghe thầy Hai con nói thầy đi đường ăn toàn cá khô nướng, nên làm lọ duốc này lên để thầy dùng. Cô con làm lịch kịch suốt cả một buổi chiều.

Chí thò hai ngón tay kéo ra những sợi đuốc trắng tinh và thơm phức:

- Trời ơi, nhiều thế này, ăn đến bao giờ cho hết.

- Ấy thế mà cô con còn định bắt đem hết tất cả các đồ hộp nữa đấy, sau thấy con nói nặng lắm không thể đem được cô con mới để bớt lại.

- Chắc cô chú tưởng tôi ở trên này chết đói!

- Không, cô con biết thầy thương người nhà, không bắt chúng nó nấu nướng. Cô con dặn con khi nào thầy về tới Mongkolbony thì cho người xe hơi về trước bảo cho cô con biết.

- Để làm gì?

- Con không biết. Cả nhà bây giờ chỉ ngong ngóng mong thầy về.

Con Dick lúc ấy ở phía trâu bò chạy lại quần lấy chân Chí, tên người nhà lúc ấy mới sực nhớ ra:

- Ô, nếu không trông thấy nó, con quên mất.

Rồi y móc ở túi áo ra một gói xúc xích:

- Đây, cô con bảo để cho con Dick.

Chí cầm lấy gói xúc xích đưa lên mũi ngửi:

- Chà, thơm thế này thì người ăn cũng được.

Chàng lấy dao cắt một miếng thịt ném cho con Dick. Con Dick vồ lấy, ngấu nghiến hết ngay.

Chí cười:

- Chú về nói với cô rằng tôi cảm ơn cô nhé. Con Dick nó cũng sắp chết đói như chủ nó đấy. Và chú nhớ về tả rõ với cô cái cảnh tượng thầy trò tôi tiếp đón những thực phẩm của cô một cách sốt sắng đến thế nào.

Chí mở nút chai Amer Picon, rót một chén đầy, uống hết, rồi rót một chén đưa cho tên người nhà. Tên người nhà từ chối:

- Con đâu dám thế. Cô con dặn thầy nhớ bữa nào cũng uống vì cô con bảo rượu này trừ được bệnh sốt rét.

- Chú uống đi, tôi dãi chú cơ mà. Cô chú biết đâu.

- Cô con không biết. Nhưng cô con đã dặn thế.

- Thì thôi.

Chí uống cạn, rồi xé một tờ giấy ở trong quyển sổ tay, viết một bức thư đưa cho tên người nhà đem về.

Anh Quý,

“Cái tin anh bình phục làm cho tôi sung sướng. Càng sung sướng hơn là cái tin ấy kèm theo với biết bao nhiêu hoa quả, đồ hộp.

“Và lọ duốc nó làm cho dạ dày tôi phải máy.

“Và gói xúc xích nó làm cho con Dick phải rít lên vì thỏa thích.

“Và những lời dặn của cô Ba làm cho tôi tưởng chừng như tôi... sắp ngã nước.

“Anh nói với chị Hai và cô Ba hộ tôi rằng tôi đã tiếp đón những thư gửi cho tôi bằng một cái mồm chẳng ngã nước chút nào. Tôi vẫn khỏe mạnh và trâu bò ngựa nghèo cũng vẫn khỏe mạnh như tôi.

“Độ tuần lễ nữa thì tôi về tới nhà. Anh bảo với người nhà tôi sửa soạn chỗ sẵn để nhốt trâu bò.

“Tôi không dám đánh mau, vì sợ trâu bò gầy đi.

“Mỗi ngày bây giờ tôi chỉ cho đi độ mười cây số thôi.

“Anh thưa với ông bà rằng tôi có lời cung kính cầu chúc ông bà mạnh khỏe.

Bạn anh.

CHÍ

“T.B. Lý trưởng Swaichek mới đem bán cho tôi một con ngựa. Con này thì không nhanh như những con anh đã mua, nhưng có thể rèn cho đi kiệu êm lẫm. Nếu cô Ba thích thì khi về, tôi sẽ luyện nó cho cô ấy để đền lại cái công giã duốc cho tôi”.

Sắp đến ngày Chí về, Kim đứng ngồi không yên. Mỗi buổi sáng và mỗi buổi chiều đi chơi ngựa, nàng đi xa về phía Mongkolboney, hy vọng gặp Chí ở giữa đường. Nhưng tuần lễ Chí hẹn đã qua, mà chẳng thấy về. Nàng bồn chồn lo có tai nạn xảy ra cho Chí. Quý cũng mong đở con mắt. Hai anh em hỏi hỏi bàn luận với nhau. Rồi hai người đón xe ô tô hàng chạy đường Aranya Battambang để hỏi tài xế xem có gặp đàn bò ở giữa đường không. Mấy tài xế của mấy cái xe đều nói không. Quý nóng ruột muốn sai người đánh xe ô tô cho mình lên Sisophon để dò hỏi nhưng vợ Quý thấy Quý còn yếu vội can:

- Thôi hãy để cho hết ngày hôm nay, nếu mai không thấy về thì tôi với cô Ba lên, mình còn yếu đi

sợ gió máy chẳng?

Buổi sáng hôm sau, trong khi mọi người đang ăn điểm tâm, bỗng nghe thấy tiếng người hò hét ầm ruộng. Kim buông đũa hấp tấp chạy ra làm đổ cả chiếc ghế.

- Ủa, thế sao tài xế nói không gặp ở đường?

Nàng chạy ra hiên thì thấy trâu bò ở phía rừng kéo về hàng đàn. Nàng quay lại anh:

- Ủa, sao lại ở phía ấy về?

- Không biết.

Hai anh em chạy ra cổng, nhìn Chí, nhưng chẳng thấy Chí đâu.

Hai người sang bên nhà Chí hỏi thì người nhà nói cho biết Chí còn rẽ đi thăm ruộng chưa về nhà.

Nhìn nét mặt tiu ngịu của em, Quý hiểu. Chàng liền nói:

- Thì về qua đây, anh ấy còn tạt ra thăm ruộng là phải.

Ông bà Huyện hàm và vợ Quý cũng kéo sang. Mọi người cùng ngồi chờ ở nhà Chí. Một giờ sau, Chí mới về. Thấy mọi người chờ ở đây, Chí cảm động:

- Trời ơi! Tôi không hay. Nếu tôi biết ông bà, anh chị và cô chờ tôi thì tôi đã mau mau về. Đi qua đồng lúa tôi không thể không tạt vô thăm. Ông bà, anh chị và cô tha lỗi cho tôi nhé.

Trông thấy tóc của Chí dài quá tai và râu ria đâm ra chom chөр, vợ Quý cười:

- Trời ơi! Trông thầy Hai tôi lại nhớ hôm nhà tôi về.

Quý lườm thì vợ Quý vội nói:

- À quên, anh Hai, tôi cứ quen mồm.

Chí cắt mũ, rồi soi vào chiếc gương đứng:

- Hà, trông tôi như đười ươi thật.

Kim lặng lẽ ngắm nhìn Chí từ đầu tới chân. Chí quay lại thì gặp cái nhìn dò xét của nàng:

- Cô Ba trông tôi kỳ quái lắm sao?

Kim xưng hô rất tự nhiên:

- Tôi trông anh có vẻ lái bò lắm.

- Còn tôi trông cô có vẻ ra phết bà trạng sư lắm.

Mặt Kim đang tươi bỗng sầm xuống, Chí không nhận thấy sự thay đổi ấy, quay sang ông bà Huyện hàm:

- Từ ngày con đi, ông trạng sư Quang có lên chơi trên này lần nào không? Ông bà thật đã khéo kén một người rể rất xứng đáng cho cô Ba.

Quý hiểu tâm sự em, nói ngay:

- Biết việc có thành không mà anh đã nói thế?

Bà Huyện hàm bảo ngay:

- Tại sao lại không thành? Người ta sở cầu mình mãi...

- À, người ta thì đã đành. Nhưng em con nó đã khứng đâu.

Ông Huyện hàm nói như một mệnh lệnh:

- Một người ăn học danh giá như thế, nó chẳng khứng thì nó ngu lắm sao.

Kim vội đảo ra sân nhìn người nhà lừa trâu bò vào chuồng, không muốn nghe những chuyện ấy.

Chí dắt mọi người xuống xem đàn bò. Kim hỏi ngay đến con ngựa mà Chí bảo mua cho mình rồi đòi cưỡi thử.

- Bây giờ thì nó còn non, chưa hay. Nếu cô muốn đi kiệu ta cho êm thì tôi sẽ luyện nó cho cô. Những ngựa tây của cô, cao đẹp đi trông oai, nhưng không thích bằng đi kiệu ta. Cô có thể đi xa mà chẳng mệt tí nào.

- Thế anh luyện cho tôi đi.

- Xin vâng. Để nuôi ít lâu cho nó béo, rồi tôi sẽ luyện nó cho cô.

Người nhà đang bắt đầu lựa trâu bò làm hai tốp.

Quý thấy thế liền bảo Chí:

- Thôi, trâu bò của tôi mua anh cứ để mà nuôi và cần thì cứ để mà dùng. Bên tôi trâu bò đủ rồi.

Chí từ chối ngay:

- Nếu thế thì anh mua làm gì. Không, anh đừng thế mà cái tình bạn của chúng ta sẽ bị giảm. Cái gì tôi cũng thích phân minh. Anh mua thì anh dùng, tôi mua thì tôi dùng. Mấy nghìn đồng bạc đi đấy, chứ có phải là một món tiền nhỏ đâu.

Ông bà Huyện hàm cũng biểu đồng tình với Quý:

- Mấy ngàn thì mấy ngàn chứ có sao. Thầy với thằng Hai đã kết làm anh em thì hai nhà cũng như một. Thầy thiếu dùng cứ để đấy mà dùng.

Chí nghiêm sắc mặt:

- Con không thích những sự nhờ vả và không rạch ròi như thế. Nếu thế thì cái sự anh ấy đi với con có cái vẻ lợi dụng hay sao.

Thấy sự khó chịu hiện rõ rệt lên ở trên mặt Chí, Quý vội nói ngay:

- Tôi thề có trời đất, thành thực muốn như thế, anh không muốn thì thôi.

- Tôi không muốn hàm ân ai bao giờ. Anh muốn giữ cho cái tình bạn của chúng ta được đẹp để mãi thì anh cứ đem bò của anh về. Ví dụ sau này nếu tôi có việc gì phải cần đến anh giúp, lúc ấy sẽ hay. Chứ bây giờ thì không. Cái bụng của anh đối với tôi tốt là đủ, chứ có phải như thế mới là tốt đâu. Tôi đã trù tính sao cho đủ trâu bò dùng. Anh cứ yên tâm, khi nào thiếu, tôi sẽ sang hỏi anh ngay.

- Được rồi. Anh nhớ lấy lời hứa nhé. À, thế nào, sao anh lại ở đằng ấy đánh bò về, làm cho tôi và em tôi cứ khắc khoải đi hỏi hết ô tô này đến ô tô khác. Ai cũng nói không thấy anh đâu?

- Họ không thấy được thật. Ở Sisophon, tôi cho đánh tất ra phía Thuot rồi luồn rừng về đây, vì phía Mongkolboney thì không có cỏ.

- À, ra thế. Nếu anh hôm nay không về thì em Kim với nhà tôi đã lên Sisophon hỏi tin tức của anh.

- Trời ơi, may quá.

Rồi Chí nhìn Kim:

- Một suất nữa, tôi lại để cho chị Hai với cô phải nhọc vì tôi.

Rồi trở con Dick lúc ấy đang nhảy cẫng chung quanh đàn trâu bò:

- Nó còn nhớ gói xúc xích của cô lắm. Còn tôi thì không bao giờ quên được lọ duốc cả.

Kim nhìn chăm chú vào mặt Chí:

- Anh nói thiệt không?

- Tại làm sao cô có thể ngờ rằng tôi nói dối? Tiếc quá, bụng tôi nó không biết nói, nếu nó biết nói thì tôi phanh nó ra thì nó nói cho cô nghe.

Kim phì cười:

- Phanh ra thì nó chết rồi, đâu còn nói đặng nữa. Thôi trưa nay, anh sang dùng cơm bên tôi, tôi sẽ mần nem chả cho anh ăn, xem anh nói có thực không?

- Tôi xin bằng lòng ngay. Và cô làm nhiều nhiều vào, vì tôi kham khổ đã lâu, thèm ăn lắm đấy nhé!
- Tôi đã mua nhiều cam cho anh rồi.
- Tôi cũng lại ăn hết mười quả cho cô xem.
- Bây giờ anh ăn hai chục cũng có.

Nhìn cái nhìn của Kim nhìn mình, nghe giọng nói của nàng nói với mình, Chí sự nhớ lại những lời của bà Hội đồng phỏng đoán về cái tình của Kim đối với mình, chàng thấy băng khuâng, khó nghĩ. Chàng tự nhủ: “Có lẽ cô này yêu mình thật?”.

Nhưng lấy vợ là một điều chàng không thể nghĩ tới trong lúc này. Chàng càng không thể nghĩ, vì chàng không yêu. Chàng nghĩ lan man tới cái hạnh phúc mà chàng nhận thấy ở trên mặt Bách trong khi được gần người yêu. Nhưng chàng cảm thấy rằng cái mầm hạnh phúc ấy không mọc ở trong lòng chàng.

Thế thì lấy Kim làm sao được. Mà cứ để cho Kim phải nghĩ đến mình là một điều mà chàng không muốn. Chàng muốn tìm cách để cho Kim thôi nghĩ đến mình nhưng chàng không biết dùng cách gì.

Kim thấy chàng đang nói chuyện với mình bỗng đứng thần ra thì lại lầm hiểu những ý nghĩ nó đang vẩn vương ở trong đầu Chí, nàng bỗng thấy ngượng, rồi thì một hơi nóng từ đầu bỗng chạy lên tai và hai má. Nàng vội vàng lại kéo vợ Quý:

- Thôi chúng ta phải về làm nem để chốc nữa anh Hai sang ăn chứ.

Vợ Quý quay đi rồi quay lại:

- Anh nhớ mười giờ sang nhé. Chắc từ sáng anh chưa ăn gì?

Đang ăn thì bỗng bà Huyện hàm hỏi Chí:

- À, tôi nghe người ta đồn hôm nọ thầy bắn chết ba tên cướp có phải không?

Quý vội vàng đưa mắt cho Chí. Nhưng Chí lúc ấy còn mãi nhìn vào cốc rượu nên không để ý:

- Điều ấy thì con không rõ. Con có bắn nhưng có chết ai hay không thì con không biết. Bởi sáng hôm sau con ra xem thì chẳng thấy ai ngã ở đấy cả.
- Trưởng trại nó nói với tôi rằng bọn đó sau rồi mới chết.
- Con về Sisophon cũng nghe có người nói thế nhưng không biết có thật hay không.

- Thế thì có lẽ thật rồi. Những oan hồn ấy thế nào rồi chúng cũng oán thầy.

Chí lúc ấy mới ngừng đầu lên. Chàng nhận thấy cái nhìn của Quý, nhưng đã muộn:

- Chúng nó oán gì con. Ví dụ con có bắn chúng nó chết thật thì cũng chẳng có cơ gì để cho chúng nó oán cơ mà. Cái chủ tâm của chúng nó định đến là để ăn cướp của con. Nếu con không giết nó thì nó cũng giết con cơ mà. Theo pháp luật thì con có bắn chết chúng nó tại trận, con cũng vô tội, đó là một sự tự vệ chính đáng.

- Nói theo pháp luật thì thế. Nhưng âm đức thì lại khác. Tôi nghe những ông già bà cả nói những đạo phủ vâng lệnh chém người còn bị oán, huống hồ là mình bỗng dưng bắn chết một chốc ba mạng.

Chí biết ông bà Huyện hàm có nhiều thành kiến đã ăn sâu vào căn não, dầu trần tình cũng chẳng ích gì và hơi đầu, nên chàng lặng im. Nhưng Quý vì nhiều lẽ không thể lặng im:

- Sao lại gọi là bỗng dưng được? Nó đến ăn cướp của mình thì mình phải bắn. Mình không bắn nó thì nó cũng bắn mình.

- Cứ như ý má thì thà để cho mất của, chứ giết người thì sao cũng bị nó oán.

- À, thì người ta đồn thế. Biết có phải không? Sáng hôm sau, con cũng ra xem, không thấy có máu thì chắc đâu đã trúng.

Bà Huyện hàm sốt sắng nói ngay:

- Thầy Hai bắn giỏi lắm, không có thể sai được. Chắc là có người chết thật mới có tin đồn. Bây giờ muốn cho chúng nó không oán, thì phải lập đàn chay, gọi ông sãi tụng kinh siêu độ cho vong oan chúng nó.

Chí tủm tỉm:

- Chúng nó oán thì cho oán. Nhưng chết thì thôi chứ còn oán gì.

- Có chứ. Oán thì sau này mình làm ăn trắc trở và có lắm chuyện lời thôi về đường con cái. Nếu thầy muốn tụng kinh thì để tôi mời ông sãi cho.

Quý vội gạt đi:

- Nhưng chuyện ấy chẳng qua là mê tín, chứ xưa nay có ai trông thấy ma bao giờ. Và anh Hai anh ấy có giết chết ai đâu mà phải tụng kinh. Ma quỷ là những điều huyền hoặc, má tin làm gì.

Bà Huyện hàm rầy con:

- Con đừng nói vậy. Tại sao không có? Có thần Phật thì phải có ma quỷ.

Bữa ăn hôm ấy, vì câu chuyện báo oán mà thành ra mất vui. Khi ông bà Huyện hàm đi rồi, Quý liền bảo Chí:

- Tôi đã dặn anh thế, sao anh không nghe tôi. Thế là từ nay má tôi tin rằng ma quỷ sẽ oán anh đấy.

Chí không hiểu cái cớ sâu xa của câu nói ấy, cười khi:

- Cứ như ý tôi thì những thằng đến cướp của tôi, tôi bắn chết một trăm đứa, tôi cũng không sợ oán. Thế nào, cô Ba có đồng ý với tôi không?

Kim lúc ấy hình như đang bị một điều nghĩ gì lôi cuốn, nghe Chí hỏi mới vùng ngẩng đầu lên:

- Tôi cũng nghĩ thế. Nhưng với các cụ thì biết làm thế nào. Những tư tưởng ấy đã ăn sâu vào óc các cụ rồi, còn làm thế nào cho các cụ hiểu được nữa.

- Các cụ chẳng hiểu thì thôi, cũng chẳng có hại gì.

Đó là ý kiến của Chí. Nhưng Quý thì nghĩ rằng cái điều tin tưởng ấy rất có hại, vì nó có nhiều ảnh hưởng rất sâu xa; là dù Kim có yêu Chí, thì cũng không bao giờ các cụ bằng lòng gả Kim cho Chí. Mà Kim thì yêu Chí rồi. Cái thành kiến về ma quỷ thêm vào với cái thành kiến về xứ sở sẽ gây ra bao cản trở. Quý nhìn em, thương hại.

Thấy cái vẻ thần thờ hiện trên mặt Kim và Quý, Chí hỏi ngay:

- Nếu có phải vì thế mà hai cụ không bằng lòng thì từ nay, tôi xin không sang đây nữa để tránh mọi điều...

Một hoảng hốt rành rành trong con mắt Kim. Quý thì nói ngay:

- Không, không. Sao anh nghĩ thế. Ba má tôi dù có những thành kiến lầm lạc cũng không đến nỗi quá như thế. Anh đừng nghĩ thế mà thương tổn đến cái tình bạn của chúng ta. Một khi tôi quý anh thì mọi người ở đây ai cũng quý anh.

Rồi nhìn em:

- Và tôi có thể nói rằng mến anh nữa.

Mọi người còn đang muốn giữ Chí để nói chuyện thì Chí xin về để cho Samreth cắt tóc cho mình. Vợ Quý nghe Chí nói thế, liền bảo ngay:

- Ô, nếu thế thì anh ở đây, tôi cắt cho anh. Ở đây tôi có đủ đồ. Đó anh coi cái đầu của nhà tôi cũng khá lắm đấy chứ.

Quý vun vào:

- Nhà tôi nó cắt không đau một chút xíu. Anh có thể yên trí rằng không kém gì thợ hớt tóc.

Chí không dám từ chối vì sợ Quý ngờ rằng mình có điều gì giận dỗi đối với bà Huyện hàm.

Và dù có từ chối thì cũng đã không được. Vợ Quý đã vào buồng đem dao kéo ra, còn Kim thì cũng đã bung nước hoa và phấn đến.

Hai người dắt Chí ra ngoài hành lang, trùm áo lên cho Chí, rồi hỏi:

- Nào anh tango hay là rẽ cạnh nào?

Kim lại cầm cái quạt phe phẩy cho Chí. Chí thấy người ta sốt sắng với mình trong lòng cảm kích liền cười:

- Chị cứ cắt thế nào mà đứt được của tôi một miếng tai thì xin chịu chị là thợ hớt tóc số một.

Vợ Quý cầm cái “tông đơ” dí gần vào mũi Chí:

- À, anh cứ ngo ngoáy cái đầu xem. Tôi mà cắt thì phải im, không được nhúc nhích đó.

Quý bắc chiếc ghế ngồi trước mặt Chí:

- Tôi là chủ hiệu hớt tóc, anh cứ yên tâm, thợ hiệu tôi khá lắm.

- Nhưng anh chưa bị đứt má, miếng mũi lần nào chứ? Hỏi thật?

- Cũng đã năm lần. Nhưng cũng đau xoàng thôi. Có thể chịu được.

Vợ Quý vừa cắt vừa bảo chồng:

- Thôi, mình đừng có pha trò nữa. Hồng đầu anh ấy thật bây giờ đấy. Em Ba, lấy cái bông phấn chấm vào cổ này giùm chị cho tóc nó không dính.

Trong khi hai người đàn bà lảng xảng ở bên mình. Chí sực nghĩ đến gia đình hạnh phúc. Nhưng cái ý nghĩ ấy chỉ thoáng qua, cả cánh đồng tranh lại hiện ra trước mắt chàng, chàng thở dài. Kim làm hiệu ý nghĩa của sự thở dài ấy:

- Chắc anh Hai phải ngồi lâu nóng ruột. Thôi, chị hãy ngừng tay cho anh ấy đứng dậy một chút.

Rồi cầm cái bàn chải, chải những tóc bám trên mặt Chí:

- Một người như anh mà phải ngồi thế này thì nóng ruột thật.

- Không. Chị cứ cắt đi. Cắt xong đứng dậy một thể.

Sau khi vợ Quý cắt nhất kéo cuối cùng rồi, Kim cầm chiếc gương bầu dục giơ lại trước mặt Chí:

- Anh coi xem chị tôi có khá không?

Chí ngấm ngấm:

- Cũng tạm được.

- Chỉ tạm được thôi ư? Thế nghĩa là còn xoàng. Ông khách hàng không ban lời khen cho chị đâu.

Kim cởi áo choàng rồi, lấy bàn chải, chải hết tóc con cho Chí, Chí đứng dậy:

- Cảm ơn chị và cô. Bây giờ cạo mặt thì để tôi cạo lấy. Tôi rất sợ bị đứt mũi.

- Không sao, anh cứ ngồi yên. Tôi cam đoan là không bao giờ đứt. Em Ba, chà xà phòng vào.

Kim cầm cái chổi xà phòng phủ bọt khắp mặt Chí, Chí cười:

- Bây giờ tôi thật là thằng hề.

Vì Chí nói, một chút bọt xà phòng bắn vào trong môi. Kim vội vàng lấy tay gạt. Chí có cái cảm giác là ngón tay ấy nóng hổi và hơn run run.

Một sức mạnh huyền bí, trên ý muốn của chàng, buộc chàng phải nhắm mắt. Lúc chàng mở mắt thì đã thấy người nhà bùng một chậu nước nóng hổi lên. Mà Kim thì đang đổ nước “cologne” vào.

- Chị và cô mất công vì tôi quá. Giá chị và cô cho tôi về nhà gội đầu và tắm một cái thì hơn.

Kim nói ngay:

- Vừa ăn xong tắm sao đặng. Anh gội đầu đi rồi chiều tắm. Buổi sáng, tôi đã thấy anh lội xuống ao tắm rồi thôi.

Câu ấy làm cho Chí nhận ra mỗi cử chỉ của mình ở bên nhà đều bị Kim để ý.

- Cô hỏi anh Hai xem khi chúng tôi đi rừng, cơm xong là chúng tôi nhảy tùm xuống sông, vẫn chẳng thấy sao cả.

- À, lúc đi đường khác. Lúc ở nhà khác.

- Chị và cô cứ chiều tôi thế này, lỡ sinh lười mát thì hỏng to.

Vợ Quý cười:

- Người hỏng thì chẳng chiều cũng hỏng. Nhà tôi đấy, có hỏng đâu.

- Nhưng mấy hôm đầu, phơi nắng với tôi, anh ấy cũng đã nhăn như bị.

- Nhưng rồi sau tôi có nhả nữa đâu. Em Ba đưa cho anh Hai cái khăn mặt bông lớn kia.

Chí gội đầu xong hỏi Quý:

- Những hôm chúng ta tắm nước bùn, anh có bao giờ tư tưởng đến những chậu nước thơm phức như

thế này không?

- Một lè lưởi. Chỉ muốn mau mau tắm xong để nghỉ ngơi, còn thì giờ đâu mà tư tưởng.

- Nhưng có lẽ đời tôi rồi từ đây đi rừng tôi sẽ tư tưởng đến đây. Bởi tôi không như anh, chưa được chiều chuộng như thế này bao giờ.

Quý nhìn Chí một cách chăm chú:

- Anh muốn thế này mãi cũng không khó.

Chí vội vàng đánh trống lảng:

- À, thì lâu lâu sang đây. Nhưng thôi, phiền chị và cô một lần này thôi. Mai tôi đi Saigon, bọn anh em trông thấy cái đầu hộp của tôi chắc không thể khinh tôi là “rừng” được.

Kim không cầm được thốt ra:

- Anh đi sớm thế? Anh đi làm gì? Bao giờ về?

Giọng hoảng hốt làm cho Chí thương hại:

- Tôi phải đi Saigon để mua máy gặt. Lúa chín đến nơi rồi. Mà thuê người gặt thì không có người và đắt lắm. Cô có cần gửi mua gì không?

- Không, anh có gặp bà Hội đồng bảo tôi có lời hỏi thăm nhé. Và nếu bà ấy có rồi thì mời bà ấy lên chơi. Tôi muốn đi săn nhím một lần cho biết.

- Cô muốn đi thì chờ khi tôi ở Saigon về tôi sẽ đưa đi. Hà tàng cứ phải chờ bà Hội đồng.

Kim gỡ cái lược xuống thành thau:

- Thôi lược đây, anh chải đầu đi. Kìa anh quàng cái khăn bông vào, không ướt cả áo.

Chí đi Saigon bảy hôm thì về. Chàng mua nhiều quà bánh sang biếu ông bà Huyện hàm. Và chàng biếu riêng Kim một chục quả bưởi tàu.

Kim sung sướng:

- Có phải để nhớ lại một chục quả cam đây phải không, anh Hai?

- Phải rồi, tôi vốn có hàm ân rất sâu xa đối với những vấn đề dạ dày.

- Nhưng mười quả cam anh ăn hết một lúc được, chứ mười quả bưởi thì tôi làm sao mà ăn cho hết được?

- Tôi báo cho cô cái tin mừng này chắc là cô ăn hết. Thầy Quang mai lên đây đây.

Sự vui tươi của Kim rụng đi như cánh hoa gặp gió. Nàng ngập ngừng, mãi mới hỏi được:

- Sao anh biết?

- Thì tôi gặp thầy ấy ở Saigon. Thầy ấy nói đến cô như một tín đồ nói đến Đức Phật. Cô thật đã được trời dành cho nhiều hạnh phúc.

Kim trở mắt nhìn Chí không biết nói năng ra sao. Câu chuyện rơi vào trong im lặng, truyền đi cái ngượng ngùng cho cả hai người, Quý thấy vội đỡ lời em:

- Thế y có mời thầy về nhà chơi không?

- Có. Lại mời tôi ăn cơm nữa. Nhưng vì bận nhiều công việc quá, thành ra tôi buộc lòng từ chối cả hai thứ. Nhưng không sao. Sau đây tôi có dịp về Saigon, thế nào tôi cũng đến. Thứ nhất sau khi...

Quý ngắt lời ngay:

- Y có muốn hỏi em Ba, ba má tôi ưng thuận, nhưng em Ba nó còn lưỡng lự chưa bằng lòng.

- Tôi không bằng lòng hẳn rồi, chứ còn lưỡng lự gì nữa. Để mai y lên, tôi sẽ bảo cho y biết, tôi sẽ khuyên y từ giờ đừng lên đây nữa.

Chí nhồi thuốc lá vào cái “pip”.

- Những cô con gái đẹp thật khó hiểu quá. Một người như thế, cô không bằng lòng thì lòng đàn bà thật là một bí mật mà không bao giờ tôi hiểu được. Tôi tin rằng nếu được cái vinh dự thầy Quang cần đến, không một cô con gái nào ở Saigon lục tỉnh từ chối cả.

- Nhưng tôi từ chối, bởi vì tôi không ở Saigon lục tỉnh. Tôi đã lên cái đất Mên này, tôi nhìn cuộc đời không giống những cô con gái Saigon lục tỉnh.

Câu ấy thật là cả một lời thú. Chí vờ đi như không biết.

- Thế thì có lẽ đất Mên đã làm cho cô nhìn nhầm đấy.

Rồi cười khà khà lấy cái giọng bông phèng:

- Cô phải mau mau đổi cái làm của cô đi, chứ không thì tôi phải tự thú với tôi suốt đời không bao giờ tôi có thể hiểu được lòng những cô con gái.

Vợ Quý chúm chím cười bảo Chí:

- Lòng đàn bà là một thứ anh Hai không hiểu được đâu. Anh chỉ hiểu độc có sự mần ăn của anh thôi. Nhưng thế thì cũng là một cái thiệt.

- Thì tôi xin chịu thiệt.

Rồi sợ ngồi lâu, câu chuyện đi đến chỗ phiền phức, Chí đứng dậy xin cáo từ.

Kim giữ lại:

- Anh phải nghĩ đến sự luyện con ngựa cho tôi chứ. Tôi thấy chú Samreth ngồi ngựa như ngồi trên ghế, tôi thèm quá.

- Xin khát cô đến vụ gặt xong.

- Vụ gặt xong thì lâu quá. Ít thì cũng ba bốn tháng.

- Nhưng làm thế nào. Bây giờ ngày nào tôi cũng phải đi chỉ dẫn cho chúng nó cách thức gặt bằng máy. À, mai kia tôi gặt thử, xin mời anh chị và cô ra xem.

Buổi chiều, lúc ba anh em Quý kéo sang chơi thì gặp Chí đang soạn những hòm sách mới mang ở Saigon lên.

- Anh chị và cô tha lỗi cho tôi nhé.

- Được, anh cứ mần đi.

- Không có tủ, tôi chỉ lo đề ở ngoài gián cắn mất.

- Anh cũng có thì giờ đọc sách ư?

- Làm thế nào, những đêm dài đằng đẵng không đọc sách thì còn làm cái gì?

Kim giở những chồng sách:

- Anh có nhiều sách lạ nhỉ? Hôm nào tôi phải sang mượn xem.

- Thì đây tha hồ. Cô cứ coi cái tủ sách này như là của cô vậy.

Kim nhìn rồi ước:

- Mua cũng đã mất lắm tiền đây nhỉ. Tôi thế mà sách chẳng đáng là bao. Của tôi toàn là những sách học.

- Thì cô tính trước kia đã có một thời kỳ tôi tưởng tôi thành một thi sĩ. Anh Quý, anh có ngờ tôi đã có lúc làm thơ không?

- Ai mà có thể ngờ được.

- Óc đầy những sự thiết thực, ấy thế mà có lúc tôi làm thơ đấy. Cái chỗ quái gở ấy chính tôi, tôi

cũng không hiểu. Nhưng có một điều chắc chắn là dù bây giờ, tôi vẫn thích đọc sách: Bận mấy, một ngày tôi cũng tìm cách đọc được vài giờ mới nghe.

- Điều đó tôi đã rõ khi đi buôn bò với anh.

- Nếu tôi mà thất bại trong sự khẩn điền thì có lẽ một ngày kia rồi tôi đến xoay sang kiếm ăn bằng ngòi bút. Ấy trước kia, đã có một lần tôi viết báo trong mấy tháng đấy.

- Văn có hay không?

- Hay quái gì đấy. Bạn bè thì họ bảo tạm được nhưng tôi đọc thì thấy nó khô lắ.

Quý cười:

- Có lẽ lòng anh khô, nên văn anh nó cũng khô. Viết văn phải nhiều tình cảm và thứ nhất phải biết yêu đàn bà.

- Tôi không thấy bao giờ yêu được cả. Có lẽ vì thế nên văn không linh động. Vì biết thế nên tôi thôi, rồi xoay sang làm lái buôn. Nghề buôn thích hợp với cái tánh tôi lắ.

Vợ Quý nhìn em rồi hỏi:

- Thế có lẽ anh ghét đàn bà.

- Không, không ghét. Tôi cứ thường thế thôi. Tôi không thấy rung động vì một người đàn bà như chúng bạn của tôi. Tôi thấy họ say sưa uống rượu mà tôi không hiểu.

Kim đặt mấy quyển sách định mượn lên bàn rồi hỏi:

- Thế anh có say vì một điều khác bao giờ không?

- À, cái đó thì nhiều lắ. Thí dụ như bây giờ tôi say sưa vì sự làm ruộng. Tôi đã nói với anh Hai cái mộng ghê gớm của tôi: làm sao biến những đồng tranh kia thành ruộng cả, rồi đem những người nghèo khổ xứ Bắc vào đây.

Kim quay sang nhìn đồng tranh mùi hung chạy suốt đến tận chân trời.

- Còn lâu lắ.

- Thì tôi dự định mười lăm năm mà.

Kim thấy rùng mình.

- À, tôi bảo lấy nước dừa cho anh chị và cô uống nhé. Tôi sang bên nhà thì tôi được thỏa thích mọi thứ mà anh chị và cô sang đây thì chẳng có một cái gì.

Vợ Quý chạy lại lôi những trái dừa ở góc buồng ra.

- Thì đã bảo một khi trong nhà anh không có đàn bà thì không bao giờ tôi trách anh về những sự thiếu sót ấy.

- Thế thì may cho tôi. Còn là lâu lắm. Có lẽ tôi sẽ lấy vợ sau cái ngày màu tranh cuối cùng ở cái đồng tranh kia biến thành màu lúa.

Đứng trong cửa sổ nhìn ra, Chí giờ tay phác một cử chỉ bao trùm cả đồng tranh:

- Anh chị và cô thử nghĩ coi. Nhờ sự cố gắng của mình ngàn kia mầu đất bỏ hoang biến thành những thửa ruộng màu mỡ nó đem sung túc đến cho bao nhiêu người thiếu thốn, rồi thì những phố xá sầm uất mọc lên ở đây, rồi thì mọi người khi cầm lấy bát cơm trắng đều phải tự nhủ: đây là cái công của thằng Chí đây, anh chị và cô thử tưởng tượng theo đuổi một cái công cuộc như thế có say sưa không? Nếu đời tôi mà có một cô nhân tình thì đây. Tôi sẽ làm cho cô ta phải biến chất dưới bàn tay cố gắng không ngừng của tôi. Anh chị và cô có thể tin rằng nếu trời mà cho tôi sống mười lăm năm nữa thì thế nào điều tôi mong mỏi cũng thực hiện. Tôi quyết hy sinh đến mọi thứ để mưu lấy thành công. Anh chị và cô chưa hiểu, ngoài tôi rất hẹp, dân ở đồng bằng mà không đủ ăn. Một mình tôi hy sinh đi một ít thỏa thích riêng mình để mưu lấy hạnh phúc cho bao nhiêu người, cái nhiệm vụ ấy thiêng liêng lắm. Phương chi tôi lại tìm ngay thấy cái phần thưởng tinh thần ở sự nỗ lực thường ngày.

Quý gật gù cái đầu biểu đồng tình:

- Thì tôi vẫn đã bảo anh có những quan niệm nhân sinh khác mọi người mà.

- Hôm nay, với anh chị và cô là những người mà tôi biết chắc rằng mến tôi, tôi nói thật: đời tôi bây giờ chỉ có cái mục đích ấy. Nếu chẳng may gặp cản trở mà chí nguyện không thành thì tôi sẽ có thể hận mà chết được. Nhưng nói chẳng may, nếu mà như thế thật thì anh chị nhớ đem chôn tôi ở giữa đồng tranh kia nhé.

Quý nói ngay:

- Anh chỉ nói đại. Tôi chỉ lo có những cản trở từ ngoài đến, chứ với cái chí cương quyết của anh thì tự thành.

- Tưởng tượng đến ngày ấy, tôi sung sướng biết mấy. Tôi là con nhà nghèo. Hồi nhỏ, tôi đã mục kích sự làm ăn vất vả của thầy mẹ tôi, lúc lớn lên, tôi cũng đã mót tay vào việc. Nếu người Bắc vào trong này, họ chỉ làm một phần tư cái sức họ đã làm ở ngoài Bắc thì cũng đã thừa ăn phong lưu. Ở ngoài tôi không có một mầu đất nhỏ bỏ hoang. Mà đây thì thừa ôi đất. Đây anh xem, đất ở chung quanh nhà bỏ như thế, họ để cho cỏ mọc, họ không chịu trồng rau, là vì họ lười không muốn sáng chiều phải gánh nước tưới.

Quý nhìn chăm chú vào Chí rồi hỏi:

- Thế bây giờ ba má anh đâu?

Mắt Chí chớp phủ một vẻ buồn:

- Thầy mẹ tôi chết cả rồi. Chết vì lao lực, chết vì nghèo khổ. Chết năm tôi mười ba tuổi. Bây giờ tôi chỉ trơ trọi có một thân một mình.

Chí thở dài trong khi Kim và vợ Quý thấy rung rung nước mắt.

- Như thế lại hay. Tôi học ở đời nhiều cái mà người khác không học được. Tôi bị ném ra đời từ tuổi ngây thơ, tôi vật lộn để tranh sống, rồi cứ từng bước, tôi đi đến cái địa vị ngày nay. Tôi đi đã nhiều nước, tôi có nhiều cơ hội để quan sát lắm giống người. Bản tính cái giống người mình không kém một giống nào, kiên nhẫn, thông minh, chăm chỉ, cả quyết, can đảm, thật đủ cả những điều kiện để thành công ở trên đường đời. Có bây giờ cái phong trào văn hóa mới thổi tới trong lúc mới cũ lộn xộn tình thế nó làm cho ít người hư, mất hẳn cái bản thể Việt Nam đi, chứ một khi sự hỗn độn qua đi rồi, ta rất có thể tin ở sinh lực của giống nòi mình ở ngày mai. Tôi đi đã nhiều nơi tôi rõ người mình đi đến đâu cũng chiếm được cái địa vị khả quan. Bất cứ làm nghề gì cũng tinh hơn người ta. Và hùng dũng lắm chứ chẳng để ai bắt nạt cả. Vì trong bước giang hồ thấy những cái gương ấy, nếu tôi tin ở sức mình, tin ở cái khả năng của giống nòi nó chảy ở trong mạch máu mình.

Chí ngồi xuống cạnh Kim:

- Anh chị và cô tính những việc như thế này có thống khoái không nhé.

Tôi nhớ hồi ấy tôi mới có mười tám tuổi, mới xin được chân bồi tàu chạy sang Tây. Lúc ấy tôi còn khờ khếch và bỡ ngỡ lắm. Khi bước chân lên bến Marseille lần đầu, tôi gặp một anh tên là Thọ, hắn ta chỉ đứng đến cổ tôi, người lẻo khoẻo. Hắn ta hiền lành lắm, anh em ai trêu ghẹo chỉ cười, không hay ganh gổ với ai cả. Khi tôi xuống làm, thấy cái vẻ ngô nghê của tôi, hắn yêu ngay. Tôi còn nhớ một đêm hắn rủ tôi đi chơi.

Tôi nhìn hắn một cách nghi ngờ, nhưng tôi cũng đi. Hắn lôi tôi đi quanh co rồi vào một xóm chơi bời. Dù đã bao nhiêu năm nay nhưng những việc xảy ra đêm hôm ấy, tôi còn nhìn thấy rõ mồn một ở trước mắt tôi.

Vợ Quý đã đổ nước dứa ra cốc:

- Thôi, uống đi các anh, không chua. Bàn mãi.

Kim đặt cốc lên môi, nhìn qua làn pha lê thấy Chí đang đắm đắm nhìn vào tay mình. Vừa nhìn vừa tòm tòm cười. Nàng đặt cốc xuống:

- Anh Hai cười gì? Có phải anh nghĩ đến câu chuyện...

- Câu chuyện bị cô tát mà không đánh trả lại phải không? Sao cô nhớ dai và sớm biết thế?

Vợ chồng Quý sừng sốt không hiểu. Chí vừa cười, vừa kể lại câu chuyện hôm đi ô tô cho mọi người nghe. Nghe xong, vợ Quý trầm trồ:

- Thế mà em Ba nó về chẳng nói chi cả. Kín thế thì thôi.

- Thì gì mà chẳng kín. Nó trái lè lè. Ở đời ai có muốn nhắc tới sự quấy của mình bao giờ.

Chí ở đồng về lúc mười giờ thì đã thấy một chiếc ô tô nhà đồ ở trong sân. Chàng biết rằng Quang đã lên. Chàng tự nhủ: “Cô Ba coi bộ mến mình thật, nhưng biết mình không yêu, thì cũng phải đi lấy chồng. Kể cô ấy lấy anh Quang thì cũng xứng đôi. Mà mình thì rồi mất một người láng giềng kể cũng thích”.

Chàng vừa toan cho ngựa về nhà thì Kim lúc ấy đang đứng ở hiên đã trông thấy liền cất tiếng gọi. Chàng giơ tay vẫy vẫy rồi toan không sang, nhưng Kim cố mời:

- Anh Hai sang đây em bảo cái này đi.

Chí ném cương cho người nhà rồi lững thững sang. Lúc ấy chàng mặc cái quần cộc vàng, một chiếc sơ mi vàng, lại đi đất. Vừa sửa máy nên tay đất đen sì. Thấy Quang giơ tay, chàng vội vàng xin lỗi:

- Tôi lấm lấm. Thầy đã lên từ bao giờ. Nào cô Ba, bảo gì tôi?

Sự ăn mặc lôi thôi của chàng lúc ấy thật là trái ngược hẳn với sự chải chuốt của Quang. Một người không biết, nếu chỉ xét ở cái bề ngoài thì có thể cho chàng là người tài xế của Quang!

- Để em gọi lấy nước cho anh rửa tay đã.

Quang thấy Kim xưng hô với Chí một cách thân mật như thế trăm trờ nhìn từ người nọ đến người kia. Và vẻ khó chịu hiện lên ở mặt.

- Thôi, cảm ơn cô, để tôi về nhà: Tôi còn phải bảo chúng nó chặt lại vựa thóc.

- Rồi chút nữa, anh về anh mần.

Vợ chồng Quý ở trong nhà cũng chạy ra:

- Anh hãy lên đây uống cốc rượu. Sẵn có nước đá ở Battambang gửi ra.

- Nhưng tôi lem luốc thế này!

- Nào có ai đâu.

Không làm sao được, Chí cũng phải bước lên nhà. Kim đã khệ nệ bung lại một thau nước.

- Trời ơi! Tôi làm phiền lòng cô quá.

Kim cười đưa bánh xà phòng cho Chí:

- Anh học kiểu cách từ bao giờ đấy.

Chí rửa tay xong, ngồi xuống ghế thì Quang hỏi một cách bẽ trên:

- Thầy khăn ruộng năm nay liệu có sống được không? Giá thóc ở Saigon cao đấy.

Quang hỏi xong quay sang nói chuyện với Quý hình như không cần đến câu trả lời của Chí. Quý trả lời hộ Chí:

- Chà, năm nay thì anh Hai được mùa dần lên. Nhưng thóc cao bây giờ có nghĩa gì. Tháng sáu tháng bảy sang năm mà cao mới có lời.

- Tại sao vậy?

- Vì lúc ấy nước lên, mới có người ở Chợ Lớn lên mua.

Kim và vợ Quý cứ xoắn xít bên Chí:

- Anh uống cái gì nào?

- Chị và cô cho uống gì xin uống vậy.

- Một chút whisky soda nhé?

- Úi thôi. Thứ đó mạnh lắm. Say rồi ngủ mất, tôi còn phải làm công chuyện.

- Thì anh nghỉ một ngày đã sao.

- Không thể được. Mùa gặt đến nơi rồi. Mà bên tôi thì lại neo người.

Kim và vợ Quý coi như không có Quang ở đấy chỉ nói chuyện với Chí. Quý thấy thế cứ phải tìm chuyện để nói cho Quang đỡ ngượng.

- Sáng nay, anh ở đây ăn cơm nhé, nhân thể có thầy Bảy lên.

- Thôi chị với cô để cho hôm khác. Ăn gì ăn luôn thể.

Kim rót thêm soda vào cốc cho Chí:

- Không, anh phải ăn ở đây.

Quý thấy Chí có vẻ không bằng lòng liền bảo:

- Thôi để chiều. Ta không nên bắt hiếp anh ấy quá thế.

Quang gõ tay xuống thành ghế:

- Mời ăn mà gọi là bắt hiếp ư?

Câu của Quang rơi vào trong im lặng vì không ai trả lời Quang cả. Kim thì coi Quang là không có ở đây.

- Chà, quyển Rare Chantecloe của Jutes Srue anh cho tôi mượn hay quá. Tôi thấy thích những cuộc đời mạo hiểm và ghét những cuộc đời bình lặng. Có lẽ mùa gặt xong anh sang buôn thuốc bên Xiêm, tôi cũng phải theo anh Hai tôi đi với anh.

Quay sang Quý:

- Anh Hai có đi cho em đi với, nghe không?

Quý thì cung em lắm và hiểu những hành động kỳ quái của em ngày hôm nay bởi duyên cớ gì nên vội nói:

- Cái đó còn phải tùy anh Chí. Chưa biết anh có bằng lòng cho anh đi hay không nữa là em.

Quang đặt điều thuốc lá:

- Đi đâu mà khó vậy?

- Đi buôn.

- Thầy với cô Ba còn đi buôn để làm gì?

Bà Huyện hàm ôm tráp trâu ở ngoài vào. Bà đối với Quang thì niềm nở lắm:

- Thầy Bảy ở đây chơi lâu nhè. Việc tòa ở Saigon có bận rộn lắm không? Ở đây rồi mấy hôm nữa tôi cũng về Saigon với.

Trong phòng khách lúc ấy chia làm hai cánh. Vợ Quý và Kim thì nói chuyện với Chí. Mà Quang thì nhỏ to với bà Huyện hàm. Quý ở giữa tiếp cả đôi bên.

Gần mười một giờ. Chí đứng dậy cáo từ thì Kim giữ lại:

- Thì không ăn cơm thôi, nhưng anh hãy ở đến mười một giờ.

Quý thấy thế sợ có điều gì xảy ra không lịch sự, vội vàng nói:

- Thôi, để chiều anh ấy sang. Bây giờ phải để cho anh ấy về. Anh ấy có như mình bảo chỉ rong chơi được đâu.

Chiều hôm ấy, Chí không sang. Chàng viết mấy chữ để xin lỗi rồi vác súng đi săn. Nhưng đến mười một giờ đêm, lúc chàng trở về thì đã thấy Quý ngồi chờ mình ở nhà. Chàng hốt hoảng:

- Có việc gì đấy anh Hai?

- Không, không có việc gì cả. Nhưng tôi cần nói với anh một câu chuyện riêng.

Chí treo súng lên tường, rồi lại ngồi cạnh Quý:

- Có chuyện gì, xin anh cứ nói thật. Tôi với anh bây giờ... Anh có cần gì đến tôi không?

- Kể thì cũng cần lắm. Nhưng dù tôi có cần thì cũng... Đáng lẽ ra thì tôi không muốn ngỏ với anh làm gì? Nhưng nhà tôi nó nói chỉ có ngỏ lời với anh để biết rõ ý kiến anh thì mới có thể liệu đường mà tính được... Anh có còn nhớ tôi căn dặn anh đừng nói chuyện anh bắn chết cướp với mọi người không?

- Tôi nhớ.

- Nhưng cái lý do vì đâu tôi dặn anh, chắc là anh không biết?

- Thú thật rằng tôi không hiểu vì sao đấy!

- Anh có thấy sự lạ gì ở nhà tôi sáng nay không?

- Quả tình rằng không!

- Em Ba tôi xưa nay nó vốn là người lịch sự.

- Hình như có điều gì không bằng lòng với thầy Bảy. Điều đó thì tôi không có nhận thấy.

- Nào phải có điều gì không bằng lòng. Nó không ưa thầy Bảy. Buổi chiều hôm nay, nó với má tôi xung đột nhau. Má tôi thì bằng lòng gả, mà nó thì không bằng lòng lấy.

- Thế rồi sao nữa?

- Anh không biết ư?

Chí ngập ngừng thì Quý nói ngay:

- Nó yêu anh.

Chí im lặng.

- Vì tôi biết cái tình yêu ấy mọc lên ở trong lòng nó đã từ lâu. Và tôi hy vọng có một ngày kia anh nhận thấy, nên tôi muốn có một sự êm đẹp, tôi mới bảo giấu. Anh còn lạ gì những thành kiến của những bà mẹ mê tín.

- Vâng, tôi đã hiểu.

- Má tôi thì đối với các con không có điều gì ép uống. Thứ nhất đối với em Ba tôi thì không có điều gì dám trái ý nó. Nhưng các cụ có những quan niệm về nhân sinh hẹp hòi và lầm lạc chứ không có

như tôi với em tôi. Gả chồng cho con thì phải là người có bằng cấp, và là ông nọ ông kia, nghĩa là những cái vô nghĩa ở bề ngoài. Chứ cái nhân phẩm và cái chí khí thì má tôi không ngó tới. Nhưng một khi em Ba tôi mà nó muốn thì ba má tôi dù sao cũng phải chiều. Tôi thì tôi muốn cho gia đình mọi sự êm đẹp. Em Ba tôi thì cũng chiều ba má tôi, nhưng nó chỉ chiều trong cái phạm vi những điều không phương hại đến nguyện vọng của lòng nó. Mà cái nguyện vọng của lòng nó thì anh đã biết.

- Thế nghĩa là... nếu cô Ba không lấy tôi thì cô ấy có thể vì thương ông bà thuận lấy thầy Bảy?

- Bởi tôi xét Quang cũng không đến nỗi nào trừ khi đem so sánh với anh.

Chí nắm tay Quý:

- Anh chị và cô Ba thương tôi quá. Nếu cứ lấy những điều người thương mà xét thì được cô Ba yêu còn có gì may mắn bằng, thật là đủ các điều kiện để cho một người đàn ông mong ước: sắc đẹp, tiền tài, học thức, lại cả tình yêu. Nhưng tôi phải thú thật, tôi không thấy lòng tôi lay động. Tôi chỉ có thể quý cô Ba như một người em út vậy thôi. Không có một tấm lòng để trả lại một tấm lòng, tôi coi sự tôi... lấy cô Ba là một điều lừa đảo. Tôi lừa đảo cái lòng yêu của cô Ba. Tôi không thể lừa đảo vì tôi quý anh, tôi quý chị, tôi quý cô Ba.

- Hay lòng anh đã vương ở đâu rồi?

- Không, thì tôi đã vẫn bảo với anh, tôi không yêu một người đàn bà nào cả. Và tôi cũng chưa thấy muốn lấy vợ.

- Thế thì tôi có thể về bảo với em tôi rằng nó vẫn có thể hy vọng một ngày kia...

Chí ngắt lời:

- Nhớ cái ngày kia ấy không bao giờ đến cả! Cô ấy sẽ lỡ làng một cuộc nhân duyên mà hai cụ rất hài lòng.

- Nhưng nó không hài lòng, mà tôi cũng không hài lòng.

Chí ngẫm nghĩ một lát:

- Ngày mai là một điều mà không ai có thể biết trước. Tính việc, ta chỉ nên tính đến những cái hiện có. Tôi thì tôi không muốn vương bận về một điều gì cả. Và tôi xét với cái tình tôi, tôi không thể đem lại hạnh phúc cho đàn bà đâu. Tôi nhớ người đàn bà nào gần tôi họ cũng cho tôi là ích kỷ, và họ chán tôi ngay. Những điều quyết định của anh và cô Ba thì tôi không dám biết đến. Anh đã hỏi thật thì tôi cũng nói thật. Tôi thấy lòng tôi không yêu đương. Tôi quý, tôi quý lắm. Nhưng yêu theo lối hiểu của mọi người thì không. Và tôi rất muốn được tự do. Đời tôi sau này có yêu hay không thì tôi không biết. Nhưng hiện bây giờ, tôi chỉ nghĩ sao cho đạt chí hướng.

Quý thở dài:

- Thôi, thế thì đành vậy.

- Nhưng anh cũng không vì thế mà giận tôi chứ?

- Sao tôi lại giận?

- Vậy anh về tính cách nào khéo khéo nói rõ cho cô Ba hiểu, chứ đừng nói rành rẽ sợ rằng cô ấy có vì thế mà ghét tôi chẳng.

Quý chống tay vào cằm nghĩ ngợi:

- Hay là tôi bảo phăng rằng anh đã vương có nơi rồi.

- Tùy anh. Anh cứ liệu thế nào cho mọi sự ổn thỏa thì thôi. Tôi thì tôi nói thật tôi chưa muốn tính đến chuyện vợ con, vì công việc của tôi chất chường chưa ra đầu vào đầu. Mà nhờ người thì tôi thật không muốn.

- Tôi biết anh lắm. Nhưng em tôi thì chắc phải buồn.

- Còn hơn là nhận thấy tôi... tôi, tôi chưa yêu. Tôi chưa hiểu rõ là thế nào. Nhưng tôi cũng nghĩ không yêu mà lấy nhau là một điều không thích. Và là một sự lừa dối, thứ nhứt là dối với người đã có bụng quý mình. Nhưng anh thử liệu xem cô Ba có vì thế mà giận tôi không?

- Không, em tôi nó cũng là người có tâm hồn. Có lẽ nó buồn, buồn lắm.

- Quang có biết cô Ba quý tôi không?

- Có lẽ biết. Mà làm gì chả biết. Rõ rệt ra đấy. Ba má tôi cũng còn biết nữa là.

- Thế có lẽ từ giờ tôi không sang bên anh, và anh làm thế nào cho cô Ba đừng sang đây nữa thì tiện hơn.

- Để tôi xem. Việc này thì sao cũng tùy lòng nó.

- Nhưng nếu cô ấy đã biết rõ ý tưởng của tôi thì có lẽ cô ấy bằng lòng lấy Quang.

- Có lẽ. Thôi, tôi về nhé.

Khi chia tay, Chí bảo Quý:

- Anh đừng buồn nhé. Tôi thế vì lòng tôi nhé. Tôi phải thành thật nói với anh như thế.

Chí tiếp những người phu Bắc đầu tiên vào đây một cách niềm nở. Tất cả có hai mươi tám người, mười bảy người đàn ông và mười một người đàn bà. Những người này toàn mộ ở làng chàng và ở những làng chung quanh. Đêm trước, Chí đã đi săn được hai con nai để chờ họ. Đến nơi là chè chén linh đình.

- Tôi mộ các bác vào đây là hy vọng một ngày kia các bác có được căn bản ở đây. Ai mà chịu khó làm ăn thì thế nào cũng dư dật. Hiện bây giờ các bác còn bở ngỡ, vả lại đương mùa gặt, hãy làm công cho tôi, cõm nuôi tôi trả cho, đàn ông mỗi tháng sáu đồng, đàn bà mỗi tháng bốn đồng. Tiền tàu và các khoản tôi bỏ ra, tôi chưa trừ vội. Như thế thì đến khi bắt tay vào làm ruộng mỗi người cũng có một cái vốn nhỏ. Hãy cứ làm với tôi cho biết cách thức. Sang năm tôi sẽ phát trâu bò và ruộng cho mà làm. Thóc giống lương ăn cái gì cũng ở tôi, tự cấy rẽ. Mọi điều đã có tôi gánh vác, các bác cứ chịu khó, tôi chẳng để cho thiệt. Tôi chỉ mong sao dất dít được cho rõ nhiều anh em vào đây làm ăn để khăn hết cái đồng tranh kia thôi. Tôi chỉ khuyên các bác có độc một điều là đã đem nhau vào đồng đất nước người thì nên thương yêu lấy nhau, giúp đỡ nhau như ruột thịt, chứ đừng có những sự hiềm khích, vừa hỏng việc, vừa để cho người ta cười cho.

Trong này, ruộng nhiều đất tốt, chỉ ba năm là mỗi gia đình có thể có một cái vốn kha khá. Nhà cửa tôi đã làm cho đây, hãy ở tạm. Sau này có tiền muốn rộng rãi thì làm riêng ra. Tôi sẽ cho đất. Một điều các bác nên để ý là ngoài sự nuôi gà, nuôi lợn, và làm ruộng, các bác xem có cách gì kiếm thêm thì phải để tâm vào như trồng rau, đan rổ rá, đánh bẫy chim, lưới cá, làm quà bánh bán chẳng hạn. Đây tôi dặn đại lược thế, bây giờ uống đi cho say, tôi cho nghỉ hai ngày. Ngày thứ ba thì đi làm với tôi mà lấy tiền. Rồi dần dần, tôi bảo ban các cách thức.

Vì vui vẻ nên Chí uống nhiều. Lúc thấy say, chàng ngả lưng ra ghế vải, cũng tưởng là nằm một chút cho tỉnh, ai ngờ rượu ngấm chàng ngủ ngay mất.

Giữa lúc đang ngủ thì Quý sang, sang định nói cho Chí biết rằng những dự định về cuộc nhân duyên của Kim đã xảy ra những sự không ngờ. Sau khi nghe Quý nói dối rằng Chí đã yêu một người khác rồi, chẳng những Kim không bằng lòng lấy Quang, nàng lại còn định muốn đi học nữa, một là ra Bắc hay sang Tây, chứ nhất định nàng không chịu ở nhà. Trong nửa tháng nay, mọi người dỗ dành thế nào cũng không chuyển. Ông bà Huyện hàm khóc lóc cũng không nghe, bây giờ thì đồ đạc đóng cả rồi, chỉ còn chờ mai là đi. Quý muốn sang bàn với Chí để xem có cách nào giữ nàng lại được không, nhưng thấy Chí ngủ, Quý lại quay về.

Từ ngày cô Ba hết hy vọng về Chí thì nàng suốt ngày chỉ ở trong buồng, chẳng đi chơi ngựa và cũng chẳng đi đến đâu. Mặt lúc nào cũng cứ buồn dàu dàu.

Chí từ đây cũng không sang nữa, chỉ chăm chú vào sự gặt lúa. Và đôi lần gặp Quý, chàng cũng chẳng hỏi han tin tức Kim, chàng không muốn hỏi và chàng yên trí Kim đã bằng lòng lấy Quang rồi.

Chẳng những chàng không nghĩ đến cái buồn của Kim, chàng lại mong mỏi cho ngày cưới chóng đến để chàng chẳng còn phải nghĩ ngợi lôi thôi gì.

Vợ Quý thấy chồng về, vẻ mặt buồn xo thì hỏi dồn:

- Thế nào, anh ấy nói thế nào?
- Anh ấy ngủ say!
- Thì phải đánh thức anh ấy dậy chứ?

Quý lấy tay vuốt trán:

- Tôi tưởng cũng vô ích. Anh ấy cũng chẳng có cách gì, một khi chỉ có cái cách ấy thì anh ấy đã không bằng lòng.
- Thế để cho em nó đi sao? Thế để rồi nhà buồn thiu sao?

Vợ Quý nói xong, ôm mặt khóc. Quý dỗ:

- Thế mình biểu tôi làm cách nào? Người ta đã thế...
- Không có lý nào. Hay có lẽ gì khác. Chứ chả lẽ em Ba nó như thế... Mình không sang để tôi sang tôi hỏi anh ấy cho.

Quý can vợ:

- Không có cơ gì đâu. Chỉ có cơ thế thôi. Tôi đã hỏi rõ lắm rồi. Mình sang cũng không ăn thua mà lại làm phiền lòng anh ấy vô ích. Có phải tự anh ấy gây nên đâu. Thôi thì cho nó ra Bắc mấy năm.
- Nhưng còn ba má. Tôi thì nhớ nó lắm.
- Nhớ thì phải chịu. Thế xưa kia nó đi học Saigon thì sao. Nó đâu rồi? Má đâu rồi?
- Má đang khóc ở trong buồng cô ấy.

Quý rón rén bước vào thì vừa gặp lúc Kim đi ra. Kim dựa đầu vào vai anh:

- Anh sao cũng biểu má cho em đi, chứ ở nhà thì em buồn em chết mất. Anh phải thương em.

Bây giờ mai, lúc Chí dậy thì Kim đã đi rồi, chàng chẳng hay biết gì hết. Chàng ăn vội vàng rồi ra đồng. Lúc trở về, thấy Quý đứng ngẩn ở cổng, chàng giơ tay chào rồi hỏi Quý:

- Hôm qua tôi say rượu ngủ mất. Sáng nay nghe người nhà nói anh sang chơi có việc gì không?

Quý muốn khóc, nhưng phải gượng gạo.

- Thế bây giờ mời anh sang.

Quý từ chối:

- Đề chiều, bây giờ đỡ chút việc.

- À, chiều anh ra ruộng, chà, cái máy gặt của tôi tốt lắm. Năm nay thế nào tôi cũng gặt xong trước mọi người. Nếu anh cần, tôi sẽ gặt giúp anh.

Chiều ấy, Quý không sang, mà những ngày hôm sau, Chí cũng chẳng gặp Quý đâu. Chí cũng chẳng để ý, vì chàng đang mải miết về công việc. Cho mãi đến hôm thóc đã có nhiều, chàng sang mượn ít xe bò để xe thóc về vựa.

Trông thấy vợ chồng Quý, chàng xin lỗi ngay:

- Độ này bận quá, nên không sang thăm anh chị được. Thôi để đến khi gặt xong chỉ nay mai thôi, tôi gặt được một phần ba rồi. Thế nào, cô Kim đâu?

Vợ Quý trở mặt:

- Anh hỏi thật hay hỏi giỡn đấy?

Chí nghiêm sắc mặt:

- Khi nào tôi dám giỡn với anh chị.

Quý kéo ghế cho Chí ngồi:

- Nó đi ra Bắc mười hôm nay rồi.

- Ra Bắc làm gì?

- Ra Bắc để học vào Cao đẳng.

- Thế Quang?

- Nó cự tuyệt rồi.

- Thế, thế...

Chí không biết hỏi gì nữa, lặng im.

Quý, mắt buồn thiu:

- Nó bảo nó không thể ở đây được nữa. Mà tôi xét cũng phải, nên tôi khuyên ba má tôi cho nó đi.

Ba má tôi mấy bữa rày như người mất hồn.

Chí nhìn vợ chồng Quý:

- Chắc là anh chị oán tôi lắm? Nhưng có phải tại tôi?

Quý đặt tay lên lưng Chí:

- Không, tôi không oán anh. Tôi chỉ oán số mệnh thôi. Nó như con chim sơn ca. Nó đi, nhà vắng hẵn đi. Nhưng cũng phải để nó đi, chứ ở đây nó buồn lắm.

- Nhưng cô ấy có quên được tôi không?

- Không biết.

- Tôi cầu mong cho cô ấy quên được.

- Tôi cũng chỉ mong có thể!

- Thế bao giờ về? Nghỉ hè về chứ?

- Nó bảo nghỉ hè nó không về. Má tôi dọa nó, nếu nghỉ hè nó không về thì má tôi tự tử. Nhưng nếu nó không về tôi sẽ ra, tôi bắt nó về.

Vợ Quý lúc ấy đang thút thít khóc, liền nói:

- Mình cũng chả bắt được cô ấy đâu. Về đây để cho cô ấy buồn thì cũng tội nghiệp.

Chí nao nao:

- Nhưng tôi chắc ít lâu thì lòng dạ cũng thay đổi đi chứ?

Vợ Quý lắc đầu:

- Anh không rõ, chứ nó không phải là người thay đổi được đâu. Có cầu là cầu cho anh thay đổi. Mà anh thay đổi đi, anh thay đổi thì nhà này lại vui vẻ ngay. Bây giờ nếu anh viết một bức thư gọi cô ấy về thì cô ấy về ngay.

- Tôi ấy à?

- Ủ anh. Tại làm sao một người như thế mà anh không yêu. Tôi thật không thể hiểu anh.

- Chính tôi cũng không hiểu tôi, chị ạ. Lấy nhau thì phải có tình yêu. Có lẽ lòng tôi nó quê. Tôi thấy anh chị buồn rầu, tôi cũng khổ lắm. Nhưng tôi thấy không biết làm thế nào.

Quý an ủi Chí:

- Thôi, anh đừng nghĩ nữa. Cứ để tâm mà làm ăn. Cái nó phải đến rồi nó sẽ đến.

Nỗi buồn của loài người dù to đến đâu, nhưng đã sống thường ngày vốn có cái mãnh bắt người ta phải nghĩ đến nó mà quên dần đi. Kim đi, nhà Quý buồn một dạo, nhưng rồi thì quên dần với thời gian đi. Quý lại ra coi ruộng, lại đi bắn với Chí, nhưng hai người tuyệt nhiên không nói chuyện về Kim.

Chí thấy sự buồn rầu đã dần dần xa lánh bạn cũng nhẹ được lòng thắc mắc. Lại vì được mùa, mà sự gặt hái của chàng lại đã xong trước người, nên chàng luôn luôn vui vẻ.

Nhưng tết Nguyên đán sắp đến, lại dịp gia đình đoàn tụ, lại làm rối cuộc vui của Chí trong ít lâu. Vì chàng nhận thấy mặt bạn lại kém vui.

Hôm hai mươi chín tết, hai người đang đứng hứng gió ở trước cửa, thì người đưa thư đưa đến cho hai người một bọc thư. Trong có hai cái thư của Kim và cả một danh thiếp chúc tết Chí. Quý vừa thấy thư em thì mặt sầm ngay lại, rồi khi đọc thì lại càng tối đi.

Chí thấy bạn thế, ngập ngừng mãi rồi mới hỏi:

- Trong thư nói gì?

- Nói... như mọi lần.

- Anh có thể cho tôi xem được không?

- Tại làm sao không? Nhưng anh xem một cái này cũng là đủ.

Chí cầm lấy tờ giấy màu xanh mà chàng nhận thấy, những giọt nước mắt nó làm cho nhiều chỗ nhòe nhoẹt.

Thưa anh chị,

Lần này là lần đầu tiên mà em ăn tết ở một nơi xa lạ, xa sự nâng niu âu yếm của ba má và anh chị. Nó làm cho em nhớ lại những cái tết sung sướng của đời, em đã nhớ những tấm lòng đùm bọc của anh chị và ba má mà có.

Cứ nghĩ thế mà em thấy buồn. Chắc lúc này đây, anh chị đang nói tới em. Và tự hỏi tại sao em vắng nhà. Anh chị ôi, cái số kiếp em nó thế. Mà đời em từ đây thì hiu quạnh. Em cũng đã tìm hết cách để cố quên đây, nhưng chưa quên được. Không biết một ngày kia em có quên được không?

Nếu không quên được thì khổ thay, mới bước chân vào đời, em đã là con chim gãy cánh.

Nhưng thôi, nói làm gì nữa, cho anh chị thêm buồn. Và anh chị nhớ đừng có cho ba má biết là em buồn nhé.

Em xin cầu chúc cho anh chị năm nay mạnh khỏe và mau mau đẻ con trai, chứ đừng đẻ con gái, hay nếu là con gái thì là con gái thiếu một lòng yêu, chứ không thì có một ngày kia nó sẽ mắc phải

cái vòng oan nghiệt như em, thì khổ cho cái đời nó.

Em bé của anh chị.

KIM

Chí đưa trả Quý bức thư:

- Tôi không ngờ vì tôi mà cô ấy buồn đến thế này. Anh đừng có trách tôi nhé.
- Sao tôi lại trách anh. Nhưng tôi hỏi thật anh. Anh có thấy thương nó không?
- Thương, thương lắm. Tôi thật muốn cho cô ấy hết buồn.
- Tôi tưởng nếu anh muốn thì cũng dễ.
- Nhưng... yêu tôi thì cô ấy đòi hỏi ở tôi một lòng yêu cũng như thế. Mà lòng yêu ấy thì tôi không có.
- Thế thì...

Chí nắm tay Quý:

- Anh bảo cứ nhận lấy rồi ái tình có thể đến sau không?
- Điều đó thì tôi không biết. Bởi tôi yêu nhà tôi rồi mới lấy nhà tôi.
- Thế anh bảo một cuộc hôn nhân mà không có ái tình thì có hạnh phúc không?
- Điều đó tôi cũng lại không biết, bởi...
- Thế anh bảo chỉ đem một lòng thương vào cuộc hôn nhân...
- Thì nó nhục cho người đàn bà. Mà một người như em gái tôi thì không thể chịu được một cuộc hôn nhân như thế. Nó nhiều tự ái lắm.

Chí khoanh hai tay ra trước ngực:

- Tôi chỉ nghe nói và xem ở trong sách, chứ tôi thì thật chưa hình dung được ái tình ra thế nào. Nhưng cứ xem cái thứ ấy thì tôi tin rằng tôi được yêu.
- Anh được yêu cũng chưa đủ. Phải anh yêu nữa thì anh mới tìm thấy chỗ bay cao của lòng anh.
- Tình yêu phiền phức nhỉ?
- Anh thử giở cái thư nó gởi cho anh xem nói gì.

Chí giở cánh thiệp. Có mấy chữ:

Chúc anh luôn luôn mạnh khỏe để theo đuổi cái công cuộc lớn lao. Ra ở ngoài này có ít tháng, tôi đã hiểu vì đâu anh nảy ra cái chí nguyện ấy. Tôi đã bắt đầu biết yêu sự cần lao và sự mưu sinh khó khăn của người Bắc.

Chí tần ngần nhìn cánh thiệp:

- Thôi anh cứ chờ nghỉ hè cô ấy về, rồi ta sẽ lo liệu.

- Vị tất nó đã về. Cái tình không phải là một điều cố mà được. Thôi anh không cần phải băn khoăn. Số trời định thế.

Chí cất cánh thiệp vào túi:

- Nếu tôi là một người không muốn sống những cuộc đời hoàn toàn bằng những tình triết để thì tôi đã lợi dụng cái cơ hội này. Toàn là những lợi lộc như tôi. Nhưng không, tôi không muốn sống thế. Tôi không muốn sống nữa với những tình cảm non yếu. Tôi thích kinh doanh thì tôi để hết sức vào kinh doanh. Rồi đến khi nào tôi thấy tôi yêu, tôi mới sẽ lấy vợ...

- Tôi hiểu tâm hồn anh. Người khác trong những trường hợp này chỉ tìm thấy... những chỗ lợi về vật chất. Còn anh thì cái gì anh cũng muốn tìm thấy những mầm rễ tinh thần. Có lẽ vì em tôi nó cảm biết anh là một người như thế nên nó mới yêu anh. Tôi tin một người như anh nếu một ngày kia yêu thì cái tình yêu lành mạnh. Cho nên tôi vẫn hy vọng.

- Tôi cũng nghĩ thế. Tôi không làm việc gì thì thôi, chứ đã làm thì say mê. Tôi dẫn đo những giá trị vật chất thiết thực cũng có. Nhưng chính cái nó đẩy tôi đi là cái lòng ham muốn của tôi. Tôi có thể nói, bất cứ tôi làm việc gì, tôi cũng để một chút hồn vào đó. Thôi, tôi phải về viết thư ra, chúc mừng trả cô ấy chứ.

- Anh viết gì thì viết, nhưng anh cứ coi như là từ trước tới nay tôi không nói gì với anh cả. Bởi tôi làm việc gì cũng là giấu em tôi, bởi nó biết nó có thể giận tôi.

Chí loay hoay trước bàn giấy. Chàng muốn gửi một cái danh thiệp viết vào mấy chữ chúc mừng năm mới, nhưng sau thấy thế thì sợ nó cộc lốc quá, chàng lại xé đi. Và viết một bức thư thì chàng không biết viết gì. Lăn quản mãi đến nửa giờ đồng hồ, chàng mới thảo được một bức thư mười dòng mà chàng cho là đường được.

Cô Ba,

Cô ra Bắc học mà cô không cho tôi được chào cô trước khi đi là cô tệ với tôi lắm đó. Hôm nay, tôi lại nhận được bức thư cô chúc tết tôi. Đáng lẽ tôi còn giận, không chịu trả lời cô đâu. Nhưng ai lại thế với người đã gửi cho mình hàng chục trái cam trong khi trời nắng. Vậy tôi chúc cô vui vẻ và khỏe mạnh, rồi tới nghỉ hè về, cô béo mập để cho các cụ phải chịu khí hậu đất Bắc tôi là tốt. Tôi nói để cô mừng, trong năm nay được mùa màng, tôi có nhiều thóc, có thể mua thêm một cái máy cày nữa. Tôi báo trước để cô biết, đến nghỉ hè cô về tôi sẽ tổ chức một cuộc săn nai bằng ngựa đuổi để mừng cô. Những con ngựa ấy tôi đang tập. Và tôi đang tập luôn cả con ngựa cô cười để cô

về có thể sung sướng như được ngồi ghế.

CHÍ

Chí viết xong đọc lại, đọc lại, thấy không vừa ý lại toan xé.

Vừa lúc ấy vợ Quý sang, hai mắt đỏ ngầu:

- Trời ơi, tôi đọc thư của em Ba, tôi rầu quá. Nghe nói nó có viết thư cho anh, nó viết những gì, anh đưa cho tôi xem.

Chí móc túi đưa ra cái thiệp.

- Thế anh có định trả lời nó không?

- Có, nhưng tôi chưa viết gì.

- Thế cái gì đây?

Vợ Quý nói xong cầm lấy bức thư:

- Ủ, được đây. Nó vui lòng đây. Anh cứ để thế mà gửi đi.

- Thế được à hả chị?

- Được. Tôi chỉ lo anh viết vài câu chúc tết cộc lốc thì gửi cho nó.

- Tôi chưa thấy chị dâu em chồng nào mà thương yêu nhau như chị với cô Ba.

- Nó thì ai mà không phải thương. Duy có anh...

- Có lẽ tôi là người không có lòng ruột. Hay tìm tôi nó quệ.

Vợ Quý đang buồn cũng phải phì cười:

- Không khéo thì quệ thiệt. Tôi tưởng một người như anh mà côi từ bé thì phải khao khát yêu đương mới là phải, ấy thế mà anh thì lại làm sao cứ trơ trơ ra đó.

- Ủ, tôi cũng lấy làm lạ.

- Nhưng thế mà một khi anh đã yêu thì người đàn bà chắc chắn là được yêu một cách thành thực.

Chí ngẫm nghĩ một lát:

- Này chị, những thư từ... và cứ nghe anh chị nói cô Ba buồn, tôi thấy thắc mắc về cô ấy đáo để. Hay là tôi đã bắt đầu yêu đấy?

- Anh thắc mắc trong một lúc. Một khi vác khẩu súng lên vai hay cười ngửa ra ruộng, anh lại quên

ngay. À, em Ba có viết thư hỏi tôi người yêu anh tên là gì và bao giờ thì cưới mà tôi không biết trả lời ra sao?

- Chị trả lời bảo anh ấy nói dối đấy.

- Thế nói thiệt là anh không yêu ư? Ấy chết, thế thì đau đớn cho người đàn bà hơn. Cứ để thế này thì ít nhất cô ấy cũng có chỗ để an ủi.

- Lòng đàn bà phiền phức, tôi làm sao hiểu được. Chị muốn trả lời thế nào tùy chị.

Sáng hôm mồng một tết, Chí vừa cúng gia tiên xong thì tất cả những người làm kéo lên mừng tuổi Chí. Chàng mở hàng cho mỗi người một cốc rượu mùi và một đồng bạc.

- Năm mới, tôi cũng chúc cho anh em suốt năm luôn luôn mạnh khỏe để làm việc cho người Cao-mên ở đây phải kính phục cái đức cần lao của nòi giống mình.

Rồi đến khi thầy trò chè chén, Chí ôn tồn dẫn dụ:

- Anh em đã ở đây trong mấy tháng, anh em thấy có phải sự làm ăn dễ dãi không? Cánh đồng tranh ấy nếu khẩn hết được thì có thể di dân vào đây tất cả những người nghèo ở miền Nam Định, Thái Bình, Phủ Lý. Tuy sự may rủi còn là việc trời, nhưng có một điều mà trời cũng không làm cho di dịch được là sự ăn ở của anh em. Anh em nên nhớ chúng ta đem cả cái danh dự của giống nòi ta vào. Vậy anh em phải làm thế nào để nêu cao cái danh dự ấy lên, đừng làm những điều xằng bậy cho người ngoài họ có thể bĩ thử chúng ta được. Anh em đã ở với chúng tôi trong ngần ấy ngày, anh em đã rõ bụng tôi. Tuy tôi mượn anh em vào đây để khẩn đất cho tôi thật đấy, nhưng tôi có phải là người chỉ biết mình đâu. Không tôi hiểu chữ lợi một cái rộng rãi và xa xôi, chứ không có hẹp hòi bản thiú. Vậy anh em có thể tin rằng tôi khá giả thì anh em cũng khá giả, tôi có mười thì anh em có năm. Ta cố làm sao dắt díu cho thật được nhiều người vào đây để lập một tỉnh thành người Bắc ở trong này, khai lấy cái tài lợi thiên nhiên. Năm nay, nếu được mùa, tôi sẽ ra mộ vài trăm người vào đây. Chúng ta sẽ làm thành làng, chúng ta sẽ làm đình, tôi cố làm hết cách để tùy các anh em ở đây mà cũng như ở đất nhà. Anh em nên viết thư về báo những họ hàng quen thuộc vào cả đây để giúp tôi cho chóng thành công.

Ông Nhiêu Phùng là người già nhất đám, thay mặt tất cả anh em nói với Chí:

- Thôi thì đất lành cò đậu, chúng tôi vào đây thì trăm sự nhờ ông. Ông dạy thế nào chúng tôi xin nghe cả, và nhất làm theo.

- Tôi có bảo anh em điều gì thì cũng là bảo cái phải, bảo những cái lợi cho anh em. Bây giờ còn đến việc làm rẽ, ta cũng bàn với nhau cho ổn đi. Bằng lòng các anh em, bằng lòng tôi thì nó mới vui vẻ. Nhân tiện đầu năm, ta nghỉ ngơi. Tuy chưa đến mùa cày cấy, nhưng cũng phải thu xếp trước đi là vừa.

- Thì chúng tôi đã thưa ông định cho thế nào chúng tôi cũng xin vâng.

- Tôi đã tính toán cả rồi. Tôi đã liệu theo sự làm ăn ở trong này thì một đôi trâu bò có thể làm được một vụ bốn mươi ray nghĩa là 20 mẫu ta, ấy là nói trung bình, chứ nếu cố gắng thì có thể hơn nữa. Bởi chỉ phải cày hai lần, bừa một lần rồi gieo, chứ có phải cấy như ngoài ta đâu. Nhưng tôi khuyên anh em cũng nên cấy năm mẫu, vì tôi đã thí nghiệm cấy thì thóc trội hơn. Tôi hân phát cho mỗi người một đôi trâu, đất trong này cày một không được. Thóc giống, thóc ăn, tôi ứng ra cho, rồi đến vụ gặt anh em lại trả lại tôi. Thóc được thì chia ra làm mười phần, anh em sáu tôi bốn. Đáng lý thì chia đôi nhưng đã bảo rằng tôi không nghĩ lời cho mình tôi mà. Như thế, anh em có bằng lòng không?

Mọi người đồng thanh:

- Ông nghĩ thế là thương anh em lắm rồi. Anh em còn có cái gì mà không bằng lòng.

- Đây là cái kỷ phận mà anh em phải làm, đây là tôi nói về cái số ruộng năm ngoài tôi khẩn đã thành điền, chứ không như ở ngoài ta. Còn như nếu anh em làm xong cái kỷ phận mình rồi, mà anh em có thì giờ khẩn đất mới thì cứ mười mẫu làm trong ba năm, tôi sẽ cho đứt, anh em nào không muốn khẩn đất mới thì xong công việc, anh em có thể đến làm công cho tôi. Ấy là nói đủ mọi lẽ để cứ thế anh em phiên phiên mà thu. Anh em làm cẩn thận thì thế nào lúa cũng tốt hơn của người Miên. Âu cũng là nêu một cái gương tốt để cho họ bắt chước.

Sau khi bọn người đi rồi. Chí xuống nhà, lững thững đi khắp khu đất chàng ở.

Khu đất ấy rộng chừng mười mẫu, trước đây là rừng thưa. Trong khi chặt, chàng chừa lại nhiều cây to để lấy bóng mát và để cho chỗ ở nó không có một vẻ trơ trọi. Chàng đi thăm chuồng chim, chuồng gà, chuồng dê, chuồng lợn, nhà bếp, nhà cửa gia nhân ở. Rồi chàng mở khóa vào xem vựa thóc. Chàng thọc tay xuống đồng thóc đỏ ối, bốc lên một bốc rồi lại cho rơi từng hột xuống, sung sướng nhìn cái kết quả của những giọt mồ hôi nước mắt mình. Ngấm chán, chàng đi ra thăm địa thế, chàng tính nhẩm: “Năm nay lại phải làm thêm vài chục gian nữa. Tranh và gỗ đã có rồi. Bao giờ vựa thóc chạy dài cho đến đầu đường kia thì mình có thể về Bắc một chuyến để mộ cho thật nhiều người vào. Lúc ấy thì có lẽ mình chỉ phải đứng trông coi chứ không phải vất vả như bây giờ nữa.

Lúc ấy thì ta phải nung gạch, nung ngói để làm nhà”.

Rồi ngảnh nhìn đồng tranh:

- Lúc ấy thì ruộng của mình có lẽ cũng đã lan ra đến cây thao lao cao vút kia.

Khoan khoái, chàng đi về chuồng trâu bò mà lúc ấy người nhà đang dọn. Samreth đang đứng trông coi người làm, thấy chàng chạy lại:

- Mai kia thầy đi mua trâu bò về thì có lẽ phải làm thêm nữa.

- Ủ, hân thế rồi, một ngày kia những thợ gạch vào đây, ta phải lát hết. Từ mai, chú liệu cho người chặt thêm phía rừng kia, để mở rộng nó ra. Rồi chú xem, chỉ vài bốn năm, chúng ta có thể có hàng nghìn trâu bò. À, những đồng phân kia chú nhớ bảo chúng nó nhào bùn phủ lên. Ruộng không phải bón thì ta bón cây. Nay mai đến mùa xoài, ta uơm lấy dăm cây để trồng khắp khu đất này, chú nghĩ thế nào?

- Lâu ăn quả lắm.

- À, nhưng một khi đã được ăn thì ăn mãi. Mà có mất công bao nhiêu. Đến khi mà xoài được ăn quả thì đây cũng đã san sát những nhà ngói rồi. Mười hôm nữa thì máy cày tôi gửi mua đã lên đến đây. Ta phải cố khẩn cho hết số đất còn lại. Tôi đã làm đơn xin khẩn năm trăm mẫu nữa rồi. Nếu lúa lên giá, hay cứ đứng như thế này thôi, thì công việc của chúng ta có thể chạy lắm lắm.

Con Dick lúc ấy nhảy chồm lên, Chí ôm cổ nó vuốt ve, lòng tràn ngập hân hoan. Chàng vỗ vỗ vào lưng nó:

- Khi nào mày chết, tao sẽ cho đem chôn mày ở giữa cánh đồng tranh kia.

Chàng nói xong trở tay ra đồng tranh. Con Dick tưởng chàng trở cái gì, rít lên, rồi chạy bỏ ra.

Một lát nó chạy lại. Chí cười:

- Mày cũng vui à? Mày cũng biết công việc của chủ mày chạy à?

Thấy một nguồn hoan lạc tràn từ cơ thể, Chí chạy trước để Dick đuổi theo.

Bắt đầu sang năm mới, chàng nhìn thấy cái gì cũng là những báo hiệu tốt lành. Với hơn một vạn gia lúa trong vựa, và số vốn chàng còn lại chàng có thể tính nhiều công chuyện to tát. Sự làm ruộng trong một năm nay đã cho chàng nhiều kinh nghiệm, chàng có thể chắc chắn ở ngày mai. Nếu chàng không phải là người có một hoài bão to lớn, thì khẩn xong năm trăm mẫu tây đất này, chàng có thể yên trí sống một cuộc đời sung túc và yên ổn. Nhưng không, chàng còn phải làm, làm cho tới không còn một câng tranh ở khoảng đất trước mặt kia...

Chàng tạt qua khu nhà chàng làm để cho bọn người Bắc ở. Bọn anh em đang xúm nhau vào đánh bạc, thấy chàng lại toan ngừng.

- Không, cứ đánh đi, vui trong ba ngày tết, không sao.

Thấy ông Nhiều Phùng không đánh, chàng gọi ông ra. Chàng thủng thẳng vừa đi vừa nói chuyện:

- Đây là chỗ tôi để cho anh em ở tạm thôi. Làm xong một vụ lúa, anh em có tiền thì phát khu rừng đàng kia mà làm nhà ở. Mỗi người ở một khu làm ở đây không bao nhiêu tiền. Gỗ, tranh kiếm được, chỉ mất có công. Như thế, anh em có thể trồng trọt được nhiều ít hoa màu. Rau cỏ ở Battambang đắt lắm, có thể kiếm nhiều, tôi sẽ đặt khu ấy là xóm Bắc. Rồi khi nào có người vào nhiều, tôi sẽ đặt thành làng. Tôi sẽ để ông làm lý trưởng.

- Vâng, bầm nếu có nhà có cửa hản hoi, thì chúng tôi có thể cho tất cả trẻ nhỏ vào.

- Ấy là điều tôi ước nguyện. Như thế thì ở đây mới không buồn, và không có sự nhớ nhà. Nhà phải có đàn bà và trẻ con mới vui.

Ông Nhiều Phùng thấy Chí nói thế bèn hỏi:

- Ông nghĩ cho chúng tôi thế, sao về phần ông, ông không kiếm lấy một bà?

Chí ngắt lời ngay:

- À tôi, tôi khác. Tôi còn phải nghĩ nhiều công cuộc khác cần hơn vợ con.

Chí lên nhà, về buồng thay quần áo, rồi cầm một bánh pháo mà trong năm đã gửi mua ở Battambang, rồi lững thững sang nhà Quý. Đến cổng, chàng đánh diêm đốt. Nghe tiếng pháo, vợ chồng Quý chạy ra.

- Năm mới mừng anh chị...

- Năm mới mừng anh.

Ông bà Huyện hàm rót rượu mời Chí. Tuy mọi người đều sẵn đón, nhưng Chí cũng thấy ở trong sự sẵn đón ấy một cái gì ngượng nghịu và miễn cưỡng. Luôn luôn con mắt vợ Quý nhìn trộm như có ý bảo: “Nếu anh lấy em Ba, có phải những tết như thế này, vui biết bao nhiêu không”.

Tuy người ta đều cố làm ra vẻ thân mật và hân hoan, nhưng vì cái chỗ cô ấy mà sinh ra những điều nghĩ dù không muốn nó cũng cứ đến. Rồi thì những câu chuyện ồn ào lâu lâu lại ngắt bởi những im lặng nặng nề nó như rót chì vào không khí. Người ta nói tất cả các thứ câu chuyện, nhưng có câu chuyện mà người nghĩ đến nhiều nhất, chẳng ai dám động đến cả.

Chí ngồi chừng nửa giờ thấy khó chịu, chàng cũng thấy mọi người đều khó chịu như mình. Chàng xin cáo từ. Chàng không về nhà, chàng huýt con Dick rồi thầy trò lững thững đi dọc đường thiên lý.

Trời hôm ấy nắng chói con đường đá trắng xóa. Lâu lâu một chiếc ô tô đi qua, trùm bụi lên cảnh vật.

Ở hai bên đường những ruộng đang gặt đỏ vàng ló một màu lửa.

Chí sung sướng nhìn những đám mây đen điểm ở chân trời: “Mưa đi, mình không sợ nữa, lúa của mình đã gặt xong cả rồi”.

Điều nghĩ làm cho chàng rất bằng lòng về sự làm việc của mình.

Chàng nhìn cánh đồng lúa chung quanh rồi tưởng tượng:

- Ít ra cũng giữa tháng hai, họ mới có thể gặt hết được.

Năm bảy chiếc xe bò của những hiệu khách cho vay đi lấy lúa về ném những tiếng kéo kẹt vào không khí đã nặng trĩu những điệu.

Đồi, rừng, ruộng và đồng tranh như bốc lên một sinh khí trong khi mùa xuân chớm đến. Đi qua những ruộng lúa mà mình đã gặt, nhìn thấy rơm và rạ vạt bừa bộn. Chí sực nhớ:

- Giá ở Bắc thì người ta đã gánh hết về nhà để cho trâu bò ăn hay để đun, còn ở đây đã có củi rừng, trâu bò đã có cỏ, mà lợn nhà thì đã có tranh. Các sự sướng thật.

Một trận gió từ phương Bắc kéo lại đem đến mùi lúa chín và mùi tranh bị khô. Cây ở rừng rào rào.

Chí nhìn chung quanh thấy cạnh chỗ ruộng đã gặt của mình không còn ruộng lúa nào, chàng bèn đem thực hành ngay những lời mà Nhiên đã dặn mình. Đó là một thứ bón rất tốt cho ruộng.

Chàng đi lại phía đầu gió, nhổ những cây rơm chập lại thành một bó lớn, rồi chàng châm lửa, cầm ở tay để đi chung quanh ruộng. Những cuống rạ còn đã khô cháy bùng, rồi nhờ ngọn lửa cứ lem lem cháy trên mặt ruộng lan rộng mãi ra.

Trong nửa giờ đồng hồ, những thửa ruộng ở đầu gió đều đã bắt lửa rồi cứ thế mà cháy suốt ra đến đường thiên lý là cái giới hạn đồn điền của Chí. Chí đứng nhìn những lưỡi lửa đỏ chuyển động qua những cuống rạ và tàn khói bốc lên trời. Chàng thấy lòng mình cũng đang có cái gì đó bay. Chàng liếc nhìn sang phía đồng tranh mà năm nay chàng sẽ khảnh, tự nhủ: “Năm ngoái mình quên đốt thành ra còn có nhiều cỏ, năm nay nhờ nó khô, ít nữa thế nào cũng chờ một hôm gió to, cho tưới một thùng dầu ở kia, rồi đốt. Đốt xong nếu đổ mưa xuống đất mềm là đem máy cày ra cày vỡ. Mình có những hai máy cày và nhiều trâu bò, thế nào năm nay cũng khảnh xong ba trăm mẫu tây đất còn lại”.

Rồi chàng tính nhẩm trong bụng cái số thóc mà năm trăm mẫu tây đất có thể đem lại cho chàng. Chàng thấy rằng với cái số thóc ấy, sang năm chàng mua thêm hai cái cày máy nữa. Và có thể về Bắc mộ vào đây vài trăm phu. Như thế mỗi năm, chàng có thể khảnh bảy tám trăm mẫu tây, rồi cái số ấy cứ tăng gấp mãi lên.

Chàng ném lại một cái nhìn bao quát hết đồng tranh rồi lẩm bẩm: “Chả mấy chốc, miễn là giá lúa như thế này mãi”.

Tương lai hiện đến trước mặt chàng đỏ hồng như những ngọn lửa đang bị gió đuổi trên ruộng rạ kia.

Rồi thì một khoái cảm trào dâng trong cơ thể khiến chàng phải tìm một người để kể cái nỗi vui của mình.

Chàng nghĩ đến Nhiên:

“Âu cũng là một cơ hội để đến cảm ơn anh ấy những việc mà anh ấy đã giúp mình.

Và luôn thể hỏi thêm một vài điều cần thiết về sự trồng trọt”.

Chàng đi vòng đồng lúa đang chạy ra ngoài đường. Con Dick thì vừa chạy theo lửa vừa cắn âm ỉ.

Chàng đứng chờ gần một giờ mới có một chiếc ô tô hàng đi qua.

Chàng đến nhà Nhiên thì vừa lúc gặp bọn anh em người Bắc họp nhau ở đấy đánh tổ tôm. Chàng thấy thất vọng vì Nhiên bận đánh bạc thì không còn thì giờ để cho chàng hỏi. Nhiên thấy chàng đến,

muốn nhường chân:

- Mới đầu hội, ù có ba ván, tôi đã ù một ván tôm rồi.

Chí từ chối:

- Tôi xuống chúc tết anh chị, rồi tôi còn phải về, nhà bạn nhiều việc lắm.
- Tết này bạn gì? Làm cả tết à? Ở đây chơi tối nay, mai hãy về.
- Ai ngủ lại mòng một tết.
- Ồ vế, ở ngoài Bắc khác ở đây khác. Làm ít chứ.

Một người làm ở dây thép chêm vào:

- Làm để mà chơi. Năm nay ông được mùa lớn, cũng phải vung phí đi một ít chứ.

Chí trong đầu lúc ấy còn đang chứa đầy những dự định về công việc của mình.

- Trong cảnh tôi không thể vung phí được.

- Thì cảnh ấy cũng vung phí được. Ông chưa vợ con, lại có bao nhiêu ruộng, bao nhiêu thóc. Không chơi thì bạc để đi đâu hết. Có đá thì cũng đá vừa thôi chứ.

Chí vùng hiểu ra rằng mình đang đứng với những người không có những điều nghĩ và một lý tưởng như mình, họ chỉ sống theo sự cần dùng và cơ hội của mỗi ngày. Chàng tủm tủm cười không trả lời.

Chàng muốn về ngay, nhưng vợ Nhiên cố giữ, và cố nài:

- Thì không đánh nhiều, anh cũng đánh một hội, gọi là để khai xuân. Bây giờ cũng còn sớm, còn chán ô tô.

- Đánh thì tôi không đánh, có ở chơi với anh chị một lúc nữa thì ở được.

Chàng ngồi ngắm những người đánh bạc. Họ toàn là những công chức với một số lương nhất định, với cuộc đời bằng phẳng chỉ có quân bài là đem lại cho họ một chút rạo rực. Họ sống không có những ước nguyện lớn, không có những mộng tưởng to, thu hết sinh lực vào những cái vui chốc lát. Chí nhìn sự say mê của họ rồi tự hỏi: “Nếu ai cũng như họ?...”.

Đã lâu nay, chàng giam mình trên đồng ruộng, giam mình trong sự làm việc, chàng không tiếp xúc với những người sống một cuộc đời không ngày mai, chàng vụt nhận thấy tất cả cái vô vị của những cuộc đời như thế. Mà chàng nhận thấy mình không thể sống như thế được.

Họ đã đem dồn tất cả nghị lực vào những công việc nó không làm danh giá cho sự sống. Họ đã phạm một cách vô lý những ngày tháng vào những hành động vô ích nó làm cho cuộc đời không có cái chỗ đẹp để soi nổi của nó. Họ sống rồi chết đi không bao giờ để cho tâm hồn bay lên đến những tầng

cao của tư tưởng. Những cái mà họ cho là vui. Chí thấy mình không thể vui được.

Chàng thì chàng phải sống tận độ những tình cảm. Và nếu cái gì không làm cho xao động những tình cảm ấy một cách mãnh liệt, chàng không chịu phí thì giờ.

Bốn giờ thì Chí bước chân lên ô tô ra về, băng khuâng nghĩ đến những cuộc đời của Nhiên, của Bách và cả của Chí nữa. Chàng đem so sánh với cuộc đời mình. Chàng còn nhớ rõ ràng câu của vợ Nhiên hỏi mình:

- Anh ở trên ấy một mình không có đàn bà mà không buồn ư?

Rồi vợ Nhiên trầm trồ bảo chàng:

- Anh phải mau lấy vợ đi chứ.

Lần nào gặp vợ Nhiên, vợ Nhiên cũng khuyên chàng lấy vợ.

Và lo chàng buồn. Chàng thì không buồn bao giờ cả. Bây giờ thì chàng đã hiểu cái lý do ấy. Những người sống không lý tưởng, không nỗ lực về một công cuộc gì đều bị cái buồn, cái hiu quạnh vây bọc, cho nên họ tưởng rằng người khác cũng buồn như họ. Vì thế họ cần có người ở cạnh. Sự lấy vợ, lấy chồng đối với họ là để dựa dẫm cho cuộc đời cho thay đổi, có trói buộc, chứ không phải là một cần thiết của một tình cảm. Chàng thì không thể lấy vợ để trói buộc, để vướng bận, không thể lấy vợ trong khi không thấy cần đến.

Chàng nghĩ đến Kim, nhưng nghĩ đến để thương, chứ không phải tính đến sự lấy Kim. Chàng đã bằng lòng mình vì đã cương quyết trong khi Quý đến ngỏ tâm sự với mình.

Mặt trời chớm ngả trên rừng cây thì xe ô tô đến nhà.

Vợ chồng Quý thấy tiếng xe chạy ra:

- Anh đi đâu về đấy? Lúc nãy chúng tôi và ba má tôi sang, người nhà bảo anh đi đâu không biết. Tôi tưởng anh đi bắn.

- Tôi đi Battambang để chúc tết một người anh em.

Vợ Quý hớn hờ:

- May quá, tôi tưởng bữa cơm hôm nay của tôi bị ế. Lúc nãy, tôi sang định mời anh sang ăn cơm đầu năm với vợ chồng tôi. Chúng tôi ở đây, còn có ai nữa.

- Thế chị để tôi về qua nhà một tí.

Vợ chồng Quý cũng theo sang. Vừa bước chân lên đến nhà thì Samreth đã hót ha hót hải từ phía chuồng bò chạy lên:

- Chúng nó để lạc mắt năm chục bò thầy ạ.

- Lạc hay bị trộm cướp nó đuổi mất? Chú có đi xem vết chân chưa?

- Con đi về đây. Mọi người đi tìm khắp chẳng thấy đâu. Chỉ thấy nhiều vết chân trâu bò đánh tắt qua rừng Phnomthom. Con đồ chừng là trâu bò nhà.

- Thế chú vẫn cho người dõ theo đây chứ?

- Vâng. Còn con thì về đây bảo để thầy biết.

- Thế thì có lẽ bị cướp chúng đồ chừng ngày tết mình bận rộn không theo được, nên chúng nó làm cái vô này rồi. Xuống bảo chúng nó đóng mấy con ngựa. Bảo thằng Naivong, thằng Kreng lên lấy súng rồi đi với tôi. Cả chú đi nữa. Nhưng chú thì đi với bọn người theo lột chân và bảo họ tôi đi trước chặn đầu ở rừng Seua. Nếu là cướp thì thế nào chúng cũng đánh qua đây để sang Xiêm. Đến đây nếu mà quá rồi thì chúng ta họp nhau lại dõ theo đến kỳ cùng, bao giờ lấy lại được về mới thôi.

Quay sang vợ chồng Quý:

- Tôi không thể sang ăn cơm với anh chị được rồi.

Quý muốn đi theo. Chí gạt đi:

- Đi như thế này nguy hiểm lắm, vất vả lắm. Đi bất phân nhật dạ. Nếu không gặp ở giữa đường thì có khi phải sang tới Xiêm. Năm mới, anh đừng đi.

Nhìn con mắt cầu khẩn của vợ, Quý không có đòi đi nữa:

- Thế anh có cần thêm súng tôi cho mượn những súng của tôi?

- Không, bốn khẩu đủ rồi.

Chí vào trong nhà thay quần áo đi ngựa, buộc thắt lưng đạn, rồi vác súng ra. Naivong và Kreng cũng đã lên. Ngoài khẩu súng trường, mỗi người còn giắt một thanh gươm dài và một chiếc đèn “pin”.

Vợ Quý xuýt xoa:

- Đuổi theo chúng nó thế này thì nguy hiểm lắm.

- Nhưng chả lẽ để mất. Ấy đây, vì thế cho nên tôi không dám nghĩ đến sự lấy vợ. Tôi còn đang nghèo, không thể để cho mất được.

Mưa đã bắt đầu báo hiệu mùa cày cấy. Chí suốt ngày vằn vặt ở ngoài đồng. Trưa chàng cũng không về nhà. Chàng làm lều ở ngay ngoài ruộng, rồi thổi cơm ngay ở đấy để ăn. Tối về chàng ngủ một giấc thật ngon, thật dài, nó là phần thưởng của cả một ngày làm việc. Chàng khước từ tất cả những sự mời mọc của vợ chồng Quý, chỉ nghĩ sao cày cấy cho ruộng xong thật sớm để kịp con nước lên. Chàng đã

nghiệm thấy rằng ruộng cây chậm phần nhiều mất, bởi vì lúc ấy lúa mới mọc mà nước thì đã sắp rút ra rồi.

Những người Bắc vào làm rẽ theo cái gương chăm chỉ của chàng cũng nỗ lực. Chàng đi xem xét thấy rằng họ biết làm hơn người Cao-mên nhiều lắm. Chàng bàn bạc mọi công việc với họ, họ dạy chàng được nhiều điều hay. Chàng thường thường bảo ông Nhiều Phùng:

- Tôi biết mà, các anh em vào đây làm ruộng là người Cao-mên phải khiếp phục mà. Đây, xem các ruộng bên họ đã cày vỡ được bao nhiêu, mà chúng ta thì cày lượt này là lượt thứ hai, chỉ chờ mưa năm trận to nữa là gieo thóc.

Ông Nhiều Phùng trả lời:

- Năm nay anh em chưa có kinh nghiệm và chưa quen làm ruộng ở đây, chứ sang năm còn hơn thế này nữa.

- Tôi cũng nghĩ thế. Vì người Cao-mên họ làm chậm, ba bốn tháng dềnh dàng mới cày cấy xong nên thường mất mùa. Lúc nước sông vào thì lúa họ còn nhỏ, thường thường thối. Mà nếu không thối, thì khi nước rút ra rồi, lúa chưa trở chưa mọc cao thì ruộng đã khô, vì thế lại hạn hán. Đây, chú xem họ gặt cũng ba bốn tháng vì thế biết bao nhiêu thóc bị mưa xuống làm cho mọc mầm, ta phải làm nhanh.

- Gieo lúa thế này thì có thể làm nhanh được, nhưng gặt thì hai chục mẫu, nhà hai vợ chồng gặt lâu xong lắm, tôi chỉ lo ngại cũng đến bị mưa làm hỏng mất nhiều. Còn như mướn người gặt thì cũng không thể mướn được.

- Các anh đừng lo, cứ cố làm kỹ và làm cho mau. Điều đó, tôi đã nghĩ rồi. Tôi sẽ mua thêm một máy gặt lắp vào “tracteur”. Ta không làm cái lối gặt riêng từng nhà. Ta phải làm cái lối công cộng. Và phải góp sức cả vào người của tôi, máy của tôi và anh em đều làm chung, cũng ủa gặt cho tới xong tất cả thì thôi. Thóc của ai thì người ấy đập lấy. Phải giúp nhau cho tới xong hết thì thôi. Tôi sẽ gặt ruộng của anh em làm trước, như thế thì anh em không còn lo mưa xuống thóc bị mọc mầm nữa. Gặt xong cho anh em rồi thì đến ruộng của tôi, anh em phải giúp cho tôi đến khi xong.

- Nếu nghĩ thế thì may lắm. Chứ gặt hai mươi mẫu có hai người thì biết bao giờ cho xong.

- Mới đầu ta còn làm tạm thế này, chứ mai sau, có nhiều người vào đây, và tôi có nhiều vốn, tôi lại tính cách khác.

Những thửa ruộng của tôi đều để to, để có thể làm máy được. Cứ một cái “tracteur” thì có thể làm được hai trăm mẫu tây đất, ấy là nói cày vỡ một lần và làm lâu ngày được như ở đây. Vì đây cày cấy những mấy tháng, một năm có một vụ. Sang năm cứ ba mươi gia đình tôi phát cho một “tracteur” để vừa kéo máy cày, vừa kéo máy gặt. Tôi ứng tiền “mazout” cho. Rồi cùng làm chung. Thóc được bao nhiêu chia đều ra ba mươi phần. Lúc vào đây, mỗi gia đình còn ít người, ta muốn làm nhiều thì phải thế, ông nghĩ thế nào?

- Chúng tôi thì lấy công làm lãi, nếu thế sợ tiền dầu nhiều quá, chẳng còn được bao nhiêu thóc.

- Ô, thế đã làm được nhiều. Nhưng ấy là tôi mới dự tính thế. Để làm năm nay, ta xét nghiệm xem cách nào lợi thì ta dùng. Tôi cũng mới làm ruộng có một năm, cũng chưa rành lắm. Nhưng tôi tin vài ba năm nữa, những sự tính toán của tôi sẽ không lầm. Nếu với cày máy mà mỗi gia đình có thể làm được ba mươi mẫu ta một năm thì dù có mất tiền dầu “mazout” cũng còn lãi hơn là làm bằng công người, mà được ít. Ở đây đất nhiều chứ không như ngoài ta mỗi người năm bảy sào mà bảo làm kỹ. Ở đây thì mười phần gieo chỉ một phần cấy thôi. Không, anh em cứ tin, tôi sẽ nghĩ hết cách để làm thế nào cho lời cả đôi bên. Ruộng đất nhiều thế này, phải làm theo một kế hoạch to tát, chứ không thể tính cách nhỏ nhen như ở ngoài ta được.

Tôi sẽ mộ thật nhiều người vào đây, tôi sẽ lập ra từng xóm. Mỗi xóm tôi phát cho một số ruộng với một cái “tracteur” để đủ làm cái số ruộng ấy cho có lời. Tôi cử một người đại biểu đứng trông nom. Muốn thế, anh em cần phải có cái tình đoàn kết hiểu rõ rằng một người làm để cho tất cả, tất cả làm để cho một người thì cái chương trình của tôi mới thực hiện được. Mà anh em mới chóng khá. Ôi, cái ngày ở chung quanh đây có chừng trăm xóm người Bắc với trăm cái máy cày thì tôi sung sướng quá.

Rồi cúi gằm vào ông Nhiều Phùng:

- Chúng ta phải biết lợi dụng sự tiến bộ của khoa học, chứ làm theo cái lối người mình nào được bao nhiêu. Ủ, chỗ ruộng ít đã dành, chứ ở đây, bao nhiêu nhân công cho xuể. Ông có biết cái ước nguyện của tôi thế nào không? Tôi mong mỗi sao cho mỗi gia đình vào làm ruộng với tôi có một cái nhà ngói xinh xinh, một chuồng trâu bò, một chuồng lợn, một chuồng gà, một vườn cây, một vườn rau, một... một vựa lúa lúc nào cũng đầy.

Có thể thì mới bỏ cái công anh em theo tôi vào đây. Lúc ấy thì tôi thuê người mở luôn một sở canh nông tư ở đấy để thí nghiệm, để tính toán, để dẫn dụ, để tìm tòi các phương pháp có lời, rồi chỉ bảo cho anh em làm theo. Chúng ta cũng lập đình chùa, cũng hội hè, cũng có kẻ trên, người dưới, chúng ta lập riêng ra một giang sơn ở trong cái giang sơn nước Cao-mên này. Tôi sẽ mở một trường học, một nhà thương, tôi sẽ lập riêng ra một tỉnh thành người Bắc.

Chí hăng hái nói với ông Nhiều Phùng cái mộng của mình, ông Nhiều Phùng chăm chú nghe. Khi Chí ngừng, ông liền báo:

- Như thế thì lâu ngày giờ và tốn của lắm lắm.

- Ngày giờ thì cần gì. Tôi còn trẻ. Còn tiền thì ta lại lấy nó đập nó. Mùa gặt năm nay, nếu được thì sang năm tôi về hẳn Bắc mộ người. Nhưng đến tháng chín, tháng mười này thì thế nào cũng có năm ba chục người vào đây. Một khi cày cấy xong, tôi sẽ tính mở một cửa hàng ở đây, có đủ các đồ Bắc cho anh em dùng với một giá rất rẻ. Rồi thì một vài năm nữa, tôi sẽ mộ đủ các thứ thợ vào đây. Kia kia, ông trông khu đất tôi đã đánh dấu kia, rồi thì sẽ có những lò gạch để xây những lớp nhà của anh em sau này. Tôi nghĩ thế, anh em là những người cần cù làm việc, chỉ vì đất ruộng ở nước nhà ít mà phải sống một cuộc đời eo hẹp, cái nhân cách của anh em được hưởng một cuộc đời sung túc hơn.

Ông Nhiều Phùng xuýt xoa:

- Năm nay tôi ngoài năm mươi, tôi chỉ cầu sao sống được cho đến này mà những điều ông dự định

thành được. Tôi cũng nhận thấy trong này đất nhiều, làm ăn dễ dãi, nếu người ngoài ta vào đây thì thế nào cũng có cơ phát đạt to.

- Tôi phải tính làm sao cho người ta nô nức vào. Vào để lập một tỉnh thành, sống một cuộc đời sung túc chứ không vào để kiếm đủ miếng khẩu lương.

Hôm ấy, buổi tối Chí về đến nhà thì đã thấy Bách và bà Hội đồng ở đây. Cả hai mặt đều có vẻ buồn. Lại có một người nữa đi theo. Người ấy là Trự, cùng làm bồi tàu với Chí ở tàu Chenoneaux khi trước. Bách bảo Chí:

- Tôi thấy anh Trự đang thất nghiệp ở Saigon. Tôi nói cho anh ấy biết những công việc của anh. Anh ấy vui lòng lên đây giúp anh.

Chí bắt tay Trự:

- Như thế thì may lắm. Tôi ở trên này hiện đang cần người. Nhưng đời sống ở trên này không như cuộc đời chúng ta ở Marseille đâu, vất vả lắm. Và nó sẽ buồn nếu ta không biết vui với sự làm việc, bởi sự làm việc.

- Được rồi, anh Bách đã nói với tôi, tôi sẽ cố để giúp anh.

Bà Hội đồng lúc ấy đang đứng nhìn sang bên nhà Quý, quay lại hỏi Chí:

- À thế nào, cô Kim độ này đâu? Cái giao tình anh với cô ấy thế nào?

- Đi Hà Nội tự năm ngoái rồi còn đâu!

- Tại sao đi?

- Đi để học thêm.

Bà Hội đồng nhìn Chí bằng con mắt dò hỏi:

- Cô ấy đi được? Cô ấy không nhớ anh mà đi được?

Chí ngần ngừ, rồi kể hết mọi chuyện cho bà Hội đồng nghe.

- Như thế thì anh sắt đá thật.

- Nhưng em không yêu thì chị bảo sao?

- Em bảo anh là một người... thôi chả nói nữa. Cô ta bây giờ chắc là khổ sở lắm.

- Nhưng em biết làm thế nào?

- Thì anh cứ lấy người ta đi. Có hại gì đến công việc của anh.

- Kể thì cũng lắm chỗ phiền lụy. Nhưng điều đó không phải là một cản trở. Em không thể sống một

cuộc tình duyên gương gao, cạnh một người đàn bà mà em không thấy yêu.

- Người như thế mà anh không yêu, thì có lẽ không bao giờ anh yêu đàn bà cả. Anh chỉ yêu công việc thôi. Anh thật là tương phản của Bách.

Nói đến đây, mặt bà Hội đồng bỗng buồn xo. Chí thấy thế biết rằng, trong sự đi lại của đôi tình nhân có điều gì cản trở, nhưng vì có Trạ đầy nên chàng không tiện hỏi.

Đến mười giờ đêm, sau khi Trạ mệt đi ngủ rồi, Chí mới hỏi Bách về duyên cớ nỗi buồn của bà Hội đồng.

Thoạt nghe Chí hỏi đến, bà Hội đồng đã khóc ngay. Bách vội vàng ôm nàng và vỗ về:

- Em khóc có ích gì. Anh bảo em cứ quả quyết như thế là xong. Sống thế này, anh cũng không thể sống được. Mà em cũng không thể sống được

- Nhưng em không đành tâm bỏ “chúng nó”.

- Thì em muốn cho anh đành tâm bỏ con anh sao, em đành tâm bỏ anh sao? Đây, em cứ hỏi anh Chí đây là người mà em có thể tin ở lòng danh dự, ở sự trung thành đối với anh em ta xem như thế có là phải không. Cuộc đời chúng ta sống ngày nay là cuộc đời giả dối nó làm giảm hạnh phúc của chúng ta.

Quay sang Chí:

- Đây này, việc nó như thế này, anh cứ bình tĩnh xét xem cái điều tôi bàn với “en” như thế có là phải không nhé. Sự dạn dĩ của chúng tôi, chồng “en” mong manh biết, có rầy rà “en” và bây giờ “en” lại có mang. Đứa con ấy là con tôi. Tôi tính với “en” chỉ có cách xin ly dị thì mới ổn thỏa. “En” không nghe.

- Em nghe thì em phải bỏ con em ư?

- Nhưng em không thể đem đứa con anh vào gia đình người ta. Và người ta đã biết chuyện thì người ta đối với em không tử tế nữa. Tưởng tượng người ta bạc đãi em, anh không chịu được. Và những sự lẩn lút thế này không xứng đáng với mối tình to lớn của chúng ta. Thôi anh van em, em phải nghe anh, anh cần phải ở luôn bên em. Và nếu em không nghe thì anh sẽ bỏ đất Saigon mà đi nơi khác.

Bà Hội đồng chỉ khóc:

- Nhưng còn hai đứa con em?

- Thì lâu lâu em lại thăm. Ai cấm được em đến thăm chúng nó.

- Nhưng một ngày kia lớn lên, nó biết rằng em bỏ chúng nó, chúng nó sẽ nghĩ thế nào. Chúng nó sẽ thù oán em.

- Có bao giờ lại thù oán mẹ.
- Bởi vì em là mẹ, em bỏ chúng nó, nên chúng nó mới thù oán.

Bách đặt bàn tay lên ngực người yêu:

- Thế em không nghĩ đến anh ư? Em không nghĩ đến đứa con của chúng ta ở trong bụng em này ư? Làm thế nào, một khi chúng ta đều ở vào một cảnh ngộ mà chúng ta không tìm thấy một quyết nghị hoàn toàn. Ly dị đi, em chỉ đau một lần thôi. Thế này thì mỗi ngày là một ngày đau đớn.

Quay sang Chí:

- Anh khuyên “en” hộ tôi.

Chí lặng thinh. Bà Hội đồng thấy thế liền bảo:

- Đấy anh Chí anh ấy cũng cho là không nên đấy.

Chí vội vàng cãi:

- Em có bảo thế đâu? Em cho một khi người ta lựa hai cái đau đớn thì có quyền được chọn cái đau đớn ít nhất. Thôi thì anh chị đã yêu nhau, đành hy sinh vậy. Chứ không thì khổ cả hai người và đứa con sau này sẽ không có cha. Hay là đau đớn hơn, nó phải gọi một người không phải là cha nó bằng cha.

- Nhưng nếu thế thì lại có hai đứa con không có mẹ.

Chí lặng thinh không thể trả lời ra sao. Chàng chỉ nhận thấy rằng tình yêu là một thứ phiền phức mà chàng tự nhủ phải cố tránh.

Bách nghiêng rằng:

- Nếu thế thì nhất định là anh đi. Và có lẽ là anh đến tự tử vì sống xa em...

Bà Hội đồng vội vàng ôm chầm lấy Bách:

- Thì anh hãy để em tính đã.

- Không, em phải quyết định ngay. Và anh muốn rằng em ở đây ít ngày, rồi em gửi một bức thư về Saigon cho chồng em nói rõ đầu đuôi.

- Thì hãy khoan nào.

- Đẳng nào cũng một lần. Nếu không thì đừng trách anh. Anh đã bảo rằng, sống xa em thì anh không thể sống được nữa. Những sự vụng trộm như thế này không xứng đáng với chúng ta. Em ở đây, rồi em viết thư về.

Bà Hội đồng bối rối chỉ khóc, không trả lời.

Trụ lên ở với Chí được hai tháng thấy những công việc không thích hợp với tâm tính mình, bèn nói với Chí để đi. Chí thấy Trụ không chịu được vất vả và chỉ lâu lâu làm cho mình mất thời giờ nên cũng không giữ.

Tuy Trụ không giúp gì được Chí, nhưng trong hai tháng trời đã quen ở chung với một người, khi Trụ đi, Chí bâng khuâng mất mấy ngày.

Những cái việc ấy cũng cho chàng một cái lỗi là chàng nhận được mình rõ ràng hơn trước. Chàng thấy mình có một tâm hồn không thể chịu được cái vui dễ dàng như Trụ. Mọi việc, Trụ đều nghĩ đến kết quả và sự cố gắng chỉ là để được hưởng cái kết quả. Chí không, Chí vui trong sự cố gắng, vui bởi cái ý định. Tuy kết quả là một điều luôn luôn chàng nghĩ tới, nhưng nghĩ tới như một cái đích để đi đến, chứ không phải là để tìm cái vui.

Sau khi biết câu chuyện của Kim đối với Chí, Trụ bảo chàng:

- Tôi như anh thì tôi lấy quách, đủ các cái lợi. Chả biết người thế nào, nhưng xem ảnh thì cũng là đẹp lắm. Nhà cô ta lại giàu, có thể giúp anh được nhiều việc. Anh có thể nhờ cái vốn của cô ta mà khuếch trương công việc anh to thêm ra. Lại cũng là một người học thức và thứ nhứt là yêu anh. Ở đây mà có được một người như thế, thật là một may mắn, sao anh lại bỏ phí cơ hội.

Chí tuy không bằng lòng, vì những cái tư tưởng ấy chỉ là tư tưởng của một kẻ vụ lợi nhưng chàng không nói trắng ra vì chàng không muốn làm mất lòng bạn, chàng chỉ bảo:

- Tài trai thì những cơ hội chính là tự tạo cho mình, hà tất phải nhờ ở người.

- Nhưng cơ hội nó đến thì mình cũng phải nắm lấy nó chứ?

Chí tủm tỉm cười:

- Mỗi khi tôi không đem trả lời được người ta bằng một tình cảm tương đương với số tình cảm mà người ta đã đối với tôi, thì sự lấy nhau như thế là một điều giả dối. Cái phần xấu xa và thấp kém về tôi. Gia dĩ, tôi không thấy cái tình cảm ấy ở trong lòng, thì tội gì tôi lại giam tôi vào những công việc mà tôi không thích.

Rồi không muốn nói đến chuyện ấy nữa. Chí đánh trống lảng sang chuyện khác, nhưng Trụ lại cứ lồi về:

- Như thế là anh dại.

- Tôi không muốn khôn, bởi vì tôi thấy rằng ở đời, cái khôn chỉ là giảm giá con người. Mọi việc, tôi chỉ nghĩ đến cái phải. Người ta đã quý tôi thì thế tất nhiên, nếu tôi là người có bụng, thì tôi phải nghĩ đến người ta. Nghĩ đến người ta thì tức là không thể đánh lừa người ta. Tri kỷ ở chỗ đó, chứ đâu phải ở chỗ lấy nhau. Tôi cũng ích kỷ một lối khác. Tôi cố chống giữ không cho một mảnh lòng nào bị hao phí đi vào những việc làm mà tôi không thích. Nếu một ngày kia lấy nhau rồi mà người ta xét thấy tôi vì tình thương thì người ta đau đớn biết đến thế nào? Như thế đâu có phải là trả lời cái bụng người

ta yêu mình bằng sự thẳng thắn.

- Anh khác người lắm.

- Tôi cũng tự thấy thế đấy. Nhiều khi tôi cũng thấy muốn làm như mọi người, nhưng lòng tôi nó không cho tôi làm. Anh xét cái công việc này, anh chỉ dẫn đo những giá trị về vật chất chứ anh không để ý đến những giá trị về tâm hồn. Ta làm việc gì, cốt cho nó hợp với lòng dạ, rồi mỗi cái khác, ta nghĩ đến sau. Và tôi cho như thế là phải, bởi lúc nào tôi cũng quy được tôi. Tôi không bao giờ có thể giống được các anh, tìm thấy cái hạnh phúc ở ngoài vật cả.

Rồi, đã có những ý nghĩ như thế, nên khi Quý nói cho biết nghỉ hè này, Kim nhất định không về, Chí chỉ bảo:

- Tôi biết thế thì ông bà với anh chị buồn lắm. Nhưng tôi không thể nào làm khác được, bởi làm khác thì tức là tôi phụ tấm lòng tốt của cô ta. Hay là anh cứ để cho cô ấy ở ngoài ấy một năm nữa, cho đến khi cô ấy đã...

- Không được. Như thế thì má tôi ốm mất. Mấy bữa nay má tôi chỉ khóc và giục tôi ra đón nó về. Tôi thì tôi cũng nghĩ cứ để yên cho nó ở ngoài ấy, bởi như thế còn hơn là gọi nó về đây để cho nó chỉ tìm thấy cái buồn. Nhưng làm thế nào được với tấm lòng của người mẹ nhớ con gái. Má tôi nói nếu tôi không đi thì má tôi đi. Tôi không thể để má tôi đi được.

- Thôi thế thì anh cứ ra mà đón về. Biết đâu cô ấy đã chẳng nghĩ đến tôi nữa rồi.

- Những thư từ nó gửi cho tôi thời thường cũng nhắc nhở đến anh. Mà chị nó trả lời thư nó cũng nói rõ những công việc của anh ở trong này.

- Thế thì khổ quá nhỉ. Giá bây giờ mà không đang mùa cày cấy thì tôi đi đâu trong ít tháng, nhưng công việc còn bừa bộn, tôi không thể được.

- Ô, sao có thể thế được. Sao có thể vì nó mà để anh phải bỏ công việc của anh. Và như thế thì có lẽ từ năm sau nó không về đây nữa. Thôi mặc, cứ để nó về. Biết đâu rồi chẳng có sự thay đổi ở anh?

Chí nắm tay Quý:

- Tôi cũng rất muốn như thế. Tôi thề với anh. Nhưng biết lòng tôi nó có thay đổi không. Tôi thì tôi không thể làm một điều gì trái với ước muốn của lòng mình, anh đã rõ.

Khi Quý ra Bắc thì công việc cày cấy của Chí đã gần xong.

Mỗi buổi sáng, chàng bỏ ra vài giờ tập con ngựa chàng mua cho Kim. Lúc này cũng đã gần thuần. Chàng lại tập mấy con ngựa mà chàng mua, mục đích là để đuổi hươu. Nhiều khi chàng thấy mình như thế là vô lý, vì làm thiệt mất bao thì giờ đáng lẽ ra phải để vào công việc, nhưng mỗi khi cái ý nghĩ ấy đi ngay: “Ô, cày cấy sắp xong cả rồi, còn ít mẩu nữa. Samreth nó cũng đã quen công việc, nó cũng lại

chăm chỉ, ít nhất tấm lòng người ta quý mến mình cũng xứng đáng một chút công phu của mình chứ”.

Chí kẹp chân lấy con ngựa, khễ chớm roi. Con ngựa chạy nhanh thêm lên. Chàng thấy hai chân trước nó còn chưa cất cao và hai chân sau nó còn chụm, thành thử lúc kiệu còn chưa được êm mấy. Chàng cho quay lại trước cửa, gọi người lấy ra một cây nứa và một ít mây. Chàng lúi húi đan mấy vòng mây vào chân trước, để cho nó nặng nó phải cất cao. Và luồn cây nứa vào bụng cho nó kéo đi. Nếu nó sít hai chân sau, sẽ đụng nứa, thế tất nó phải choài ra. Chàng lúi húi làm thì vợ Quý ở trong nhà trông thấy liền chạy ra.

- Anh chịu khó nhì? Hôm nay, anh không đi ruộng ư?

- Tôi tập cho tới khi nó đổ mồ hôi thì tôi đi ruộng. Cô Ba cũng sắp về rồi.

- Nếu nó thấy anh chịu nhọc vì nó thế này, chắc nó toại ý lắm. Nhưng giá anh... không cần phải khó nhọc như thế mà nó cũng toại ý hơn.

Chí lẳng lặng đeo cây nứa vào cổ con ngựa không trả lời.

- Anh Hai tôi bữa nay chắc đang đi tàu ra Bắc. Tôi chỉ lo anh Hai tôi bảo mà nó không về thì má tôi...

- Chắc về, chứ làm gì mà chẳng về.

- Nó tuy hiền, nhưng một khi nó đã quyết định điều gì thì khó lòng lay chuyển quá. Nó cũng có một tâm tính như anh ấy.

- Như tôi. Có đâu.

Chí nói xong, nhảy lên ngựa. Chàng tập đến khi con ngựa đã vã mồ hôi mới ra ruộng.

Bọn người khi ấy làm ruộng mình đã xong đang xúm xít nhau lại làm giúp Chí. Hai cái máy cày chạy trước, sáu, bảy cặp bừa đi sau. Bừa đến đâu thì gieo thóc đến đấy, rồi lại bừa phủ lên. Chí nhìn chỉ còn độ mười mẫu nữa là công việc xong trong khi những ruộng của người khác còn phải làm đến một tháng nữa, liền bảo mọi người:

- Đây các chú thử tính coi, chăm chỉ như thế thì thế nào cũng phải có ăn. Bây giờ chỉ còn con đê nhỏ đắp vùng ở ruộng mình làm sao cứ cho to, cho chắc, để một khi nước vào không thể rút ra được thì chắc chắn là ăn rồi. Lúa mình đã mọc được gần gang. Nửa tháng, một tháng, nữa, nước dâng vào, ấy thế là lúa cứ việc theo đà nước mà mọc. Nếu có sợ mất thì chỉ những ruộng cây sau này thôi.

Chàng dắt ông già Phùng và mấy người ra thăm con đê nhỏ.

- Người trong này họ không chịu đắp bờ to be nước như thế này. Có bao công đâu mà ngăn được bao nhiêu nước. Các anh em nhớ thăm luôn nhé. Lỡ sạt thì liền phải đắp lại ngay. Sang năm, ta đắp vùng con đê này ra tới xa tít kia. Tôi đã xin khăn nghìn mẫu tây nữa ở sát từ đây ra.

Chí đứng ngắm những ruộng lúa đã gieo, lòng tràn ngập hoan lạc.

Chàng thấy mình có thể tin ở tương lai. Gió buổi sớm lúc ấy thổi cái mát mẻ vào tâm hồn. Một đàn giang từ phía xa bay lại sà xuống một ruộng lúa.

Chàng quay lại lều lấy súng, nhưng chàng vừa đi về phía ấy thì đàn giang đã bị chàng bắn nhiều lần, biết ý vội vã bay lên. Thất vọng, Chí tháo đạn rồi lấy ngựa đi ra giữa đồng tranh, là nơi mà đàn bò đang ăn.

Thoáng thấy bóng chàng ra, bọn chăn bò thôi hiệu để gọi nhau.

Đàn bò của chàng bây giờ đã có năm, sáu trăm con. Và có hàng năm bảy chục con đang chữa. Chàng không còn sợ thiếu trâu bò dùng. Chàng nhìn chúng nó nhảy nhót mà trái tim của chàng cũng thấy nhảy nhót với chúng.

A Nai Vong là người chàng cắt cử đứng trông coi việc nuôi bò và chăn bò tế ngựa lại:

- Hôm nay con cho ăn đây, mai thì phải thả bò về phía giáp rừng kia mới có nhiều cỏ. Chỉ năm ba năm nữa thì trâu bò của thầy kín đồng này.

Chí nhắm mắt tưởng tượng đến cái lúc ấy. Chàng tưởng tượng đến cái lúc mà chàng có thể lập ở đây một xưởng chế tạo bơ và “phô mát” đem về bán ở Saigon.

- Giống bò ở đây nhỏ lắm, khi nào tôi có tiền sẽ mua ít bò Ấn Độ về đây làm giống. Lúc ấy, có nhiều mới quý.

Vợ Quý cầm bức điện tín chạy sang:

- Anh Hai, anh xem cái này. Chiều nay thì về đến đây tất cả.

Chí bỗng thấy lòng mình rạo rực. Chàng cầm bức điện tuy là để đọc, nhưng chính là trấn tĩnh. Đọc xong, chàng hỏi vợ Quý:

- Thế chị có đi Battambang đón không?

- Không, tôi còn phải ở nhà làm tiệc, chỉ có ba má tôi đi thôi. Ba má tôi như người sống lại. Chiều nay thế nào anh cũng sang nhé.

- Cái đó thì đã hẳn rồi.

Vợ Quý về rồi. Chí thấy vẫn vợ không để ý được vào công việc. Lúc đem sổ sách ra tính chàng tính nhầm mấy lượt, khiến chàng phải sững sốt tự hỏi:

- Hay mình đã yêu rồi đây? – Chàng nhìn chung quanh nhà. Rồi chàng tưởng tượng nếu mình có một người vợ. Chàng thấy bao nhiêu thói quen của mình rồi sẽ bị đảo ngược cả. Chàng thấy sẽ mất hết tất cả sự tự do hành động. Mà như thế, để được thêm cái gì? Chàng được thêm cái gì cả. Nào đâu là cái say mê của Bách? Đã như thế thì không. Không thể đem buộc mình vào cái công việc mà mình không thích để rồi nó có thể làm vướng bận cái công cuộc mà chàng đang theo đuổi.

Những ý định ấy liền làm cho lòng chàng bình tĩnh. Chàng lại để ý vào sổ sách và lần này chàng không thấy nhầm nữa. Chàng tính đến số tiền mà sang năm chàng phải bỏ ra để ra Bắc mộ phu. Tháng bảy hay tháng tám, chàng sẽ có thêm được sáu bảy chục người vào. Nếu sang năm ra mộ được chừng một trăm phu nữa thì chàng có thể tạm lập cho họ thành một làng. Chàng tính đến chỗ công việc phải tìm cho bọn phu làm từ tháng bảy cho đến mùa cày cấy, chứ chả lẽ để cho họ ăn dụng. Trong đầu chàng nổi lên bao nhiêu kế hoạch. Mà cái kế hoạch đầu tiên là chặt rừng để lấy chỗ cho cái làng đầu tiên của người Bắc sau này. Nhưng như thế tốn tiền nhiều quá, công việc đó phải để họ tạm làm dần trong những ngày rỗi rãi. Trong bọn phu sắp tới có sáu bảy người biết làm nghề nung gạch ngói. Chàng tính đến sự mở một chục cái lò gạch. Chàng sẽ bảo Quý thuê họ trong vụ gặt để cho họ có thể tự kiếm lấy, chứ không phải ăn vào vốn của chàng khi chưa có công việc. Chàng phải đi dặm chỗ bán. Chàng phải tìm một người biết nghề hàng xén để cho họ mở một cửa hàng xén ở đây, để đồng tiền mà người Bắc kiếm được lãi về tay người Bắc, chứ không để cho nó phải đi vào mấy tiệm khách trú ở gần đây. Chàng phải viết thư về Bắc hỏi những mẫu hàng và giá cả. Chàng phải tính lập cái cửa hàng xén đó ở một chỗ nào rất tiện lợi. Chàng phải tính cất những căn nhà để cho bọn phu mới vào ở. Sự vệ sinh của họ là một điều, chàng cần phải nghĩ tới, bởi họ là những người quê mùa và ngu dốt vào đây chỉ trông cậy ở nơi mình. Tại đây, mùa mưa nước, nước nhiều chẳng nói làm gì, nhưng đến mùa nắng khó nhất là vấn đề nước. Được rồi, chàng sẽ mở lò gạch. Chỗ đất đào lên nung gạch rồi đấy sẽ thành ao.

Chàng cho gọi ông Nhiều Phụng:

- Trong anh em có ai biết đào giếng không?

- Không ai chuyên trị, nhưng đào thì ai cũng đào được. Miễn là tìm được chỗ có nước mạch như cái giếng của ông đã đào.

- Ở phía rừng kia, chỗ nào đào lên cũng có nước mạch. Sau này ta lập làng ở đây. Vậy anh em bảo nhau đào lấy vài cái giếng. Nước ăn là một vấn đề cần yếu. Anh em đã thấy ở đây, trời nắng thiếu nước, khổ đến thế nào? Cày cấy xong anh em liền nghĩ cách làm nhà, mỗi người ở riêng một khu. Chỗ ở của anh em bây giờ để nhường cho người sắp vào.

- Điều đó anh em chúng tôi đã bàn nhau rồi. Làm nhà ở khu rừng ông chỉ trước kia thì tiện lắm.

- Phải xúm cả lại làm cho nhau. Cắt người đi chặt cây, người cắt tranh. Tre ở đây không có để làm lạt, phải kiếm vào mà buộc. Những cây to thì ngã đi, rồi xẻ mà bán lấy tiền chia nhau. Làm nhà cho chắc một chút, ta phải tính đến sự lâu dài, gỗ ở rừng không thiếu gì.

Trong khi say sưa về công việc. Chợt quên hẳn việc Kim ngày hôm nay về. Chàng bảo ban mọi việc, rồi dắt ông già Phụng và mọi người ra khu rừng xem địa thế, mãi đến gần chiều chàng mới về.

Thoát ra khỏi khu rừng, nhìn thấy những dãy nhà ngói. Chí mới sực nhớ ra, và chàng đồ chừng có lẽ lúc này, Kim và Quý đã về rồi. Lúc ấy chàng mới lại tự trách mình là tệ, tệ ở chỗ không chờ đón Kim ngay từ lúc mới về. Và muốn chữa cái tội ấy, chàng quát ngựa cho phi thẳng đến nhà Kim. Chàng buộc ngựa, rảo cẳng đi vào. Kim lúc ấy đang ngồi dựa đầu vào vai chị, nghe thấy tiếng giày, biết ngay là chàng, muốn nhồm dậy, nhưng nàng cố nén, vờ quay đi hỏi chuyện Quý. Vợ Quý thấy nét mặt nàng đang hồng hào bỗng nhợt ra, hiểu ngay sự cố gắng ấy, liền ôm lấy đầu em, rồi khi Chí đã vào đến phòng khách, nàng mới giả bộ:

- Đồ cô biết ai vào đây nào?

Kim quay lại. Chí tiến đến gần, muốn nói một câu an ủi, nhưng chàng không nghĩ ra được, thành ra chàng cứ đứng im. Cái khắc khó chịu ấy sẽ kéo dài ra nếu Quý không gỡ hộ chàng:

- Trời ơi, chúng tôi đi tàu say sóng quá.

Sự bình tĩnh lúc ấy mới trở về với Kim, và luôn cả với Chí nữa.

- Nhưng tôi trông cô Ba cũng không đến nỗi mệt lắm.

Bà Huyện hàm nói ngay:

- Mặt phờ ra như thế mà thầy nói không mệt. Ra ngoài đó, nó gầy đi nhiều. Thế nào tôi cũng không cho nó ra ngoài đó nữa. Thủy thổ ngoài đó không hợp với nó.

Kim cố làm ra tự nhiên:

- Thế má không để cho con học tới khi đỗ sao? Không, con phải ra. Anh con đã hứa với con rằng má sẽ để cho con ra thì con mới về kia mà.

Chí nhìn kỹ Kim. Chàng không thấy Kim gầy như bà Huyện hàm đã nói, mà lại có phần béo ra. Nhưng chàng giữ cái ý kiến ấy cho mình. Bà Huyện hàm nói như van lơn:

- Con học nữa mà làm chi. Con học để rồi đi mần hay sao? Nhà ta thừa tiền cho con xài rồi.

Kim nói một cách lửng lơ:

- Hai năm nữa thì con thi ra.

Bà Huyện nói gần như thất vọng:

- Hai năm nữa, thế má phải xa con ư?

Kim chau mày:

- Nếu cứ thế thì làm cho con về đây mất vui rồi đó! Đã không đi học thôi, chứ học thì phải cho

đến nơi đến chốn chứ?

Quý vội vàng dẫn giải:

- Thì em ra. Thôi má tính chi vội những chuyện đó. Hãy để cho em con nó vui vẻ đã.

Ông Huyện hàm bảo vợ:

- Thì để cho nó học tới lúc đỗ cử nhân luật cũng hay.

Cái phút rạo rức đã qua. Kim hỏi Chí:

- Anh Hai mần ruộng có tấn tới không?

- Tôi khản được năm trăm mẫu tây rồi. Sang năm tôi sẽ khản năm trăm mẫu tây nữa, hay hơn thế.

- Chà! Thế thì chóng nhỉ? Thế thì chả mấy lúc mà anh dựng lên được cái tỉnh thành mà anh ao ước. Tôi ở ngoài đó, có đi chơi nhiều nơi, dân nghèo lắm, ruộng ít lắm.

- Cô thấy không? Vì thế nên tôi cần phải hy sinh nhiều thứ để tìm cách giúp đỡ họ. Cô xem với sự mần ăn chăm chỉ của họ, có phải họ xứng đáng sống một cuộc đời sung túc không?

- Có thể.

- Đây, cô ra ngoài ấy, cô mới hiểu bụng tôi. Tôi khản ruộng vì tôi cũng có, nhưng chính ra vì tôi nghĩ đến họ nhiều hơn. Rồi cô xem, sau hai năm cô về đây, cô sẽ thấy mấy làng người Bắc. Và rồi có lẽ tôi cũng bắt chước lối Tây, mời cô làm mẹ đỡ đầu cho cái làng đầu tiên tôi lập ra.

- Ấy, sao lại có thể thế? Tôi tưởng anh phải dành cái địa vị ấy cho một người khác chứ?

- Dành cho ai? Ai là người xứng đáng hơn cô?

- Ai thì anh biết đấy!

Quý đưa mắt cho Chí, Chí mới sực nhớ ra sự Quý nói dối Kim rằng mình đã yêu một người khác.

Chí tùm tùm chưa trả lời thì vợ Quý nghe câu “ai là người xứng đáng hơn cô” đoán rằng đã có một sự thay đổi trong tâm hồn Chí, liền nói ngay:

- Phải, chẳng ai xứng đáng hơn cô.

- Chị nói thế anh Hai anh ấy không bằng lòng.

- Cô lại tưởng tượng cũng như nhà tôi đã tưởng tượng.

Quay sang Chí, cười ngặt nghẽo:

- Anh Hai, bao giờ thì anh cưới cái người vợ tưởng tượng ấy hử anh?

- Để tôi còn nghĩ.

Kim thấy mọi người nói một cách úp mở như thế, đồ chừng đã có một âm mưu gì giữa Chí và anh chị mình:

- Việc ấy là việc riêng của anh Hai, sao mình lại soi mói vào. Tôi chắc anh Hai là một người không bao giờ thay lòng đổi dạ.

Vợ Quý lại cười:

- Phải có thì mới cưới được chứ.

Bà Huyện hàm nghe thấy thế liền bảo Chí:

- Thầy sắp lấy vợ đấy à? Có phải là bà Hội đồng đã đến đây hai lượt đấy không?

- Bà Hội đồng đã thành bà bác sĩ Bách rồi.

- Thế thầy lấy ai?

Chí không thể nói dối:

- Nào con có biết ai mà lấy. Con thì còn lâu mới lấy vợ. Khi nào khăn cho hết cánh đồng tranh này con mới dám nghĩ tới.

Vợ Quý nhìn Kim rồi bảo Chí:

- Thế anh lấy vợ thì hại gì cho sự khẩn đất của anh? Chờ đến khi ấy đầu anh đã bạc phơ, còn ai họ lấy nữa?

Chí khôi hài để khỏi phải trả lời câu hỏi chính:

- Thì tôi sẽ lấy một người cũng đầu bạc phơ.

Rồi chàng quay sang hỏi chuyện Kim để đánh trống lảng:

- Cô có thích Hà Nội không?

Kim toàn trả lời tiếng một vì nàng đang băng khuâng nghĩ về những câu chuyện đã qua.

- Thích.

- Có phải thủy thổ ngoài ấy dễ chịu không?

- Dễ chịu.

- Mới ra cô thấy rét cô có ghê không?

Kim rùng mình:

- Chà, tôi tưởng tôi chết rét.

- Đang ở một chỗ vui như thế, về đến đây chắc cô phải buồn?

Kim ngược mắt nhìn Chí:

- Thế còn anh? Sao sống những đô thành như Marseille, Hongkong mà anh lại về ở đây được. Buồn vui ở lòng, chứ đâu ở cảnh. Không, về đây tôi không thấy buồn.

- Thế sao anh Hai nói với tôi cô không muốn về?

Kim nhìn anh bằng một con mắt trách móc:

- À, tôi muốn ở ngoài ấy học cho tới khi thi ra. Về nhà tôi sợ có những sự bịn rịn không ích cho sự học của tôi. Và tôi rất lo ba má tôi giữ lại.

Chí đỡ cho Kim trèo lên ngựa rồi bảo:

- Cô cầm phải cương, đừng gò quá, đừng lỏng quá. Đùi cặp vào yên cho chặt. Rồi thúc cho nó đi, tự khắc nó khắc kiệu. Êm lắm, rồi cô xem.

Kim cho đi một quãng, nhưng con ngựa cứ xóc lên. Kim quay lại:

- Hay anh tập nó chưa thuần?

- Thuần rồi. Quái, sao tôi cưỡi thì êm lắm. Cô thử để tôi cưỡi xem nào?

Chí cưỡi thì con ngựa kiệu rất êm và rất mau.

- Thế là tại cô chưa biết cưỡi, chứ phải tại đâu con ngựa. Cô chỉ quen cưỡi kiểu Tây thôi.

Vợ Quý đứng đấy bảo em:

- Ủ, tại cô không biết cưỡi. Chứ anh Hai biết tin cô sắp về, bỏ cả việc đồng để tập ngựa cho cô đấy. Sáng nào cũng bắt con ngựa đeo cây nứa dài lê thê.

Kim nhìn Chí:

- Thật đấy à? Thế thì vì tôi mà anh bỏ mất bao nhiêu thì giờ.

- À, thì tôi đã hứa với cô như thế mà. Bây giờ cô lại thử cưỡi xem nào?

Kim lại cưỡi, nhưng con ngựa vẫn xóc, Chí gọi người nhà lấy ngựa của mình ra.

- Bây giờ, tôi cưỡi ngựa tôi đi trước. Cô cứ nghe lời tôi dặn, rồi cho ngựa cô theo nhé. – Ngựa Chí đi trước, ngựa của Kim theo sau. Lúc đầu thì hơi xóc, nhưng dần dần đã khá. Rồi khi đi được chừng một cây số thì nó đã kiệu đều. Chí quay lại:

- Đây, cô xem tôi tập là khá lắm.

- Anh đi nữa đi. Tôi đã biết được cách cưỡi rồi. Đi ngựa kiệu ta thế này, không mệt, thú quá.

Hai người đi qua núi Phnom Tuot thì quay về. Đến khu rừng mà ông Nhiều Phùng đang đứng chỉ bảo cho mọi người dân cày, Chí dừng lại:

- Đây này, cô Ba, cái làng Bắc đầu tiên tôi cho lập ở đây.

Chàng trở cho Kim chỗ nào thì làm đình, chỗ nào đào ao, chỗ nào đào giếng.

- Bây giờ công việc chưa phát đạt, còn làm tạm bằng tranh, nhưng vài bốn năm, tôi hy vọng mỗi gia đình đều có đủ vốn để làm nhà ngói. Nếu giá lúa cứ như thế này, thì mỗi năm ít ra một gia đình cũng có được gần nghìn đồng bạc thóc. Cô đã rõ đấy, người nhà quê Bắc ăn dùm để dành thì chả mấy chốc mà khá. Và lại gạch ngói tôi sẽ bảo họ những ngày rồi rãi hóp nhau lại nung lấy thì làm một cái nhà ngói nhỏ, nào có bao nhiêu. Chẳng qua chỉ có tiền vô tiền công. Còn gỗ ở đây thì rừng kia.

- Nhưng anh cũng phải nghĩ đến cái nhà ngói của anh trước đã chứ.

- Tôi ở thế mát mẻ chán rồi. Nhưng rồi tôi cũng làm chứ. Tôi làm sau hết.

- À, thế ruộng của anh ở đâu? Anh chỉ cho tôi xem nào. Anh Hai tôi nói làm bằng máy mau chóng lắm phải không?

- Mau. Cô đi xem, nhưng có lẽ lợi.

- Không sao. Anh lợi được, tôi cũng lợi được.

- Không cần phải lợi. Tôi đã cho làm đường để “tracteur” đi.

Chí trở cho Kim những khu ruộng mà lúc ấy mạ đã giâm lên xanh mơn mớn.

- Cô thấy đẹp không? Thế nào tôi cũng phải chiến thắng cánh đồng tranh mệnh mông còn lại kia để bắt nó phải nhả cho những người nghèo hưởng. Ồ, nếu có chừng mười người có một chí hướng như tôi thì chả mấy chốc những tranh kia biến ra lúa hết. Nhưng những người có tiền họ chả chịu vất vả lên đây.

- Mà họ có lên thì cũng là để an hưởng như gia đình tôi. Ba má tôi chỉ mua những ruộng đã vỡ rồi.

- À, có nhiều tiền thì mới thế được chứ. Và mỗi người có một quan niệm ở đời không giống nhau.

- Những cái quan niệm của gia đình tôi là một thứ quan niệm hẹp hòi...

- Mỗi người mỗi cảnh. Ông bà còn phải lo cho anh chị cả và cho cô. Tôi một mình thì mới có thể...

- À, vì nghĩ thế mà anh không lấy vợ.

Chí rùn vai không trả lời.

- Chắc anh sợ vợ con sẽ bắt anh có nhiều bổn phận, rồi anh buộc lòng ích kỷ mà không nghĩ đến cái phận những... người khác được.

- Có lẽ thế. Nhưng thật ra thì tôi chưa có thì giờ để nghĩ tới.

- Thì giờ anh đã để hết vào công việc rồi còn đâu.

- Với lại chính ra tuy được mùa một năm, nhưng công việc của tôi còn chất chồng lắm. Vốn tôi ít, tôi lại muốn làm nhiều. Chỉ một năm mất mùa là tôi có thể hết sạch, tôi thanh thoi, tôi cứ có thể cố làm dần lên, đến đâu hay đến đấy, miễn sao khăn được ruộng cho nhiều để nhiều người vào đây. Lỡ có sao thì tôi làm gì mà chẳng sống được. Chứ một khi có gia đình thì dù sao cũng phải nghĩ. Phạm vi hành động của tôi dù sao cũng phải thu hẹp lại để phòng ngừa bất trắc của tương lai.

Kim lặng im không nói. Chí thấy Kim buồn, lại cố giảng giải:

- Cô đã ra Bắc, cô nhìn thấy sự tình, tôi dễ nói. Không hiểu sao cứ nghĩ đến những người nhà quê cần cù như thế mà phải chịu cái số phận hẩm hiu như thế là tôi không chịu được. Có lẽ vì lòng tôi thương cha mẹ tôi, bởi cha mẹ tôi trước kia cũng là những người nhà quê. Cô chưa biết sự hy sinh của thầy mẹ tôi để cho tôi đi học trường tỉnh. Mỗi tháng chỉ tiêu mất có ba đồng bạc tiền cơm mà mỗi tháng thầy mẹ tôi phải đi làm mướn thêm mười lăm ngày, sau khi đã cày cấy xong mấy sào ruộng của nhà mình rồi. Công một ngày có sáu xu, ấy thế mà có khi không có ai mướn. Chả bù với ở đây mướn một tháng mười đồng cơm nuôi mà không tìm được người.

- Nhưng có lẽ về sự chênh lệch ấy mà người Nam mình có nhiều đức tính hơn người Cao-mên. Mà cũng chính vì cái cảnh ngộ nghèo túng ấy nó đã sản ra được những người biết quên mình như anh. Anh Hai, sự anh về đây là một may mắn cho tôi. Anh đã đem đến cho tôi nhiều bài học quý giá. Chứ không thì tôi cứ ù ù cạc cạc trong những thành kiến trưởng giả.

Rồi nhìn Chí bằng một cái nhìn nặng những tình cảm:

- Nghe anh nói mà tôi thấy hết buồn. Bây giờ tôi đã hiểu tại sao lại có những người chịu xả thân như Thích Ca Mâu Ni hay Jésus Christ chẳng hạn. Tôi đã hiểu cái trận giặc ghê gớm nhất có lẽ là cái trận mà người ta phải chiến đấu với những cám dỗ tâm thường của chính lòng mình. Tôi ở gần anh, tôi hiểu anh. Giá bây giờ, anh nói với người khác, những người chỉ biết sống độc cho sự vinh thân, phì gia thì họ sẽ cười vào mũi anh ngay. Và có lẽ họ còn cho anh là gần nữa.

- Họ cho tôi là gì, mặc, tôi biết tôi là được rồi.

- Đành hiểu thế. Nhưng tôi nói vậy là để anh nhận thấy cái tư tưởng của phần đông loài người.

- Tôi đã nhận thấy trong cuộc đời phiêu lưu của tôi. Vì thế, nên tôi nhất quyết không muốn giống họ.

Kim thở dài:

- Trước kia, tôi sống trong một hoàn cảnh nó không lợi cho những sự nghĩ ngợi của tôi. Nhưng từ khi tôi ra Bắc tự mình đứng trước mình, tôi nhận thấy lắm điều mà cái cảnh sung túc không cho tôi thấy. Và tôi thấy tôi càng quý anh lắm.

- ...

- Tôi tự nghĩ nếu anh cũng như người khác, như... các bạn của anh chẳng hạn, thì anh thật đã gặp... nhiều cơ hội để sống một cuộc đời sung túc mà chẳng phải lo nghĩ và vất vả nữa. Nhưng anh không

muốn thế.

- Bởi tôi thấy sung túc nhưng vô dụng...

- Và cái giá trị của con người giảm đi nhiều lắm. Tôi lại còn nhận thấy giá một người giàu như ba má tôi mà làm một việc phúc đức nó thiệt đến cái túi tiền của mình thì cũng dễ, mà một người nghèo thì rất khó. Thế mà ba má tôi chẳng làm bao giờ, mà...

- Cũng bởi ông bà không thấy cần.

- Không phải, ba má tôi không có một tâm hồn để hiểu đến cái chỗ cần ấy.

Kim cười:

- Những điều đó cũng không làm giảm cái lòng tôi yêu ba má tôi.

- Phải, cô là một người con rất có hiếu, tôi biết.

- Nhưng lòng hiếu ấy cũng không làm mờ sự xét đoán công bình của tôi. Từ đây, có lẽ tôi cũng học theo cái cách sống của anh một chút.

Hai người cho ngựa đi bước một trong vòng quanh con đê nhỏ mà Chí đã cho đắp đê giữ nước. Bỗng từ phía sau rừng nổ liền hai tiếng súng.

- À, có lẽ A Nai Vong nó đã bắn nai. Làm ruộng ở đây khổ nhất sự hươu nai đến phá. Cô ra xem không? Đàn trâu bò của tôi độ này nhiều lắm rồi.

Hai người tể ngựa vào đồng tranh. Đi được chừng năm trăm thước, bỗng Chí nghe tiếng Kim kêu; chàng quay lại. Thì ra con ngựa bị quỵ chân trong một vũng bùn đã ném nạng xuống. Chí vội vàng nhảy xuống chạy lại đỡ. Kim vì sợ quá đã ngất đi.

Chí xóc Kim lên lòng lay gọi. Vừa lay, chàng vừa nắn các chân tay xem có gãy đâu không. Con Dick đi theo hai người, lúc ấy cứ cắn rống lên.

Chí lay gọi chừng năm phút, Kim mới mở mắt. Thấy mình nằm gọn lỏn trong lòng Chí nạng xấu hổ gượng dậy, nhưng vừa vươn mình lên thì nạng lại ngã xuống. Kim đau ở chân. Chí nắn bóp chân nạng:

- Không gãy mà.

- Nhưng đau quá, tôi không sao đứng được. Ái, anh đừng nắn vào đấy.

- Có lẽ lúc ngã chân bị gập, sai khớp xương chăng?

- Không biết, nhưng tôi thấy đau ở cổ chân lắm.

Chí vuốt những sợi tóc xõa xuống mắt Kim, rồi rút mùi soa lau những giọt mồ hôi lã chã ở trán.

- Thế tôi đỡ cô lên ngựa, rồi tôi dắt về vậy nhé. Cô liệu có lên ngựa được không?

- May ra thì được.

Chí nhìn hai con ngựa bị con Dick sửa đã đi xa lắm rồi!

- Cô nằm đây, tôi chạy đi đuổi ngựa nhé.

Nói xong, chàng nhìn xuống đất thì đâu đâu cũng có bùn lội, không thể đặt Kim nằm ở đâu được. Để nằm ở bùn thì lòng chàng bất nhẫn. Chàng quay nhìn chung quanh thì xa đường cái quá, không tài nào gọi cho người nhà nghe tiếng được. Mà đồng tranh thì vắng teo, chẳng có một ai.

Cúi xuống nhìn Kim thấy mặt mình tái nhợt.

- Hay tôi công cô về nhé?

- Thế ngựa đâu?

- Ngựa chạy mất cả rồi. Mà đây bùn quá, đi đuổi thì biết để cô nằm vào đâu?

- Nằm đâu chẳng được.

- Không, để tôi công cô.

- Sợ nặng, bùn lội, anh đi làm sao. Từ đây về nhà xa lắm.

- Được, cô nhẹ, thấm vào đâu.

Chí luồn tay xuống đỡ cái chân đau cho đừng động dậy, rồi sẽ đỡ cho Kim ngồi thẳng dậy.

- Ái! Anh khê chứ!

- Cô chịu khó một tí. Cô ngồi yên. Cô hai tay nắm chặt lấy cổ tôi đi. Chân đừng động dậy, để tôi xốc cô lên.

- Ái dà! Có lẽ chân tôi gãy rồi!

- Không. Gãy thì xương đã sệu sạo. Chỉ sai khớp thôi. Thầy thuốc nắn lại khỏi ngay. Cô nắm chặt, tôi xốc dậy này.

Kim nghiêng rặng để khỏi kêu trời, Chí đã xốc Kim được lên vai. Chàng bước đi mấy bước. Bùn lầy rất khó đi.

- Thế này thì mệt anh lắm. Thôi anh để tôi đây, rồi về gọi người nhà ra khiêng tôi.

- Bùn lội nằm ở đâu được. Về bây giờ xa lắm. Để cô ở đây một mình sao được. Không, tôi đi được, cô đừng lo. Đặt cô lên, cô xuống bây giờ thì đau chết. Tôi khỏe đi được. Đấy cô xem.

Tuy khỏe nhưng vì đồng tranh lợi lại trơn, nên khi đến đường cái thì Chí thở dốc.

- Đường cái dễ đi rồi, đặt lên đặt xuống đau lắm.

Chí nói xong lại đi. Kim lúc ấy đã mệt lắm, chẳng còn hơi sức đâu mà nói nữa, cứ gục đầu vào đầu Chí. Đi được một quãng xa, Chí thấy Kim không nói gì, lại tưởng nàng ngất đi, liền hỏi:

- Cô có đau không?

- Đau lắm. Anh mệt lắm chứ?

- Không. Đường cái thế này, tôi có thể cõng cô đi được năm cây số. Chỉ còn độ gần một cây nữa đến nhà thôi.

- Kia, có người kia, để tôi cho nó về gọi.

- Nhưng gọi để làm gì. Chuyện đi chuyện lại thì đau lắm. Tôi còn khỏe cơ mà. Thật vì tôi rủ cô đi chơi mà thành ra cô bị nạn.

- Không. Tại em không biết đi ngựa.

- Không, tại con ngựa còn non, chân chưa cứng. Tôi phải biết điều lỗi đó chứ.

- Thôi, anh đừng trách anh nữa. Dầu sao thì sự cũng đã rồi. Trời ơi, mồ hôi anh ra nhiều quá.

Kim vừa nói, vừa lấy tay lau những giọt mồ hôi ở mặt Chí.

- Thôi, cô yên không mệt. Tôi dè thế này không rủ cô đi chơi cho xong. Ông bà thế nào cũng trách tôi.

- Anh đừng lo điều ấy. Kia, hình như có ai ở trong nhà đi ra kia kia. Anh gọi đi.

Chí lên tiếng gọi, nhưng vì mệt thành ra gọi không được to.

- Thôi anh đừng gọi nữa, mệt.

Kim vừa nói vừa ghì chặt lấy cổ Chí. Nàng thấy trong cái đau có một cái sung sướng mê mê xen vào.

- Thôi anh đừng gọi nữa mệt, bảo kia.

Hôm ấy, Kim đã bình phục, thầy thuốc đã cho phép nàng đi lại, nhưng vẫn phải chống ba toong. Nàng nằm đến hôm này là mười lăm hôm, ngày nào Chí cũng sang thăm nàng hai lượt. Chí luôn luôn than phiền cho nàng về đây không được đi đến đâu, phải nằm gí một chỗ. Và luôn luôn hỏi nàng:

- Cô có buồn không?

Bao giờ Kim cũng lắc đầu:

- Không, tôi không buồn vì không được đi đến đâu, mà có lẽ tôi chỉ buồn vì anh buồn về tôi. Mỗi lần anh đến thăm tôi, anh cứ vui vẻ là tự khắc tôi vui vẻ.

Đã mấy hôm nay, Chí lần nào sang cũng nói với nàng:

- Ngày nào thầy thuốc cho phép cô đi, tôi sẽ dành cho cô một cái quà lạ.

Ngày ấy là hôm nay rồi. Nàng nằm ở ghế chờ Chí sang và băn khoăn tự hỏi không biết Chí cho mình cái quà gì mà coi bộ có vẻ bí mật lắm. Nàng dự đoán là một cái tổ ong ruồi, một cái da báo. Nàng dự đoán là nhiều thứ. Nhưng lần nào, nàng hỏi vợ Quý, vợ Quý lắc đầu bảo là không phải.

- Thế là cái gì, chị bảo em?

- Tôi đâu có biết, anh ấy giấu kín lắm.

Mặt trời lúc ấy đã lên cao, ném ánh sáng xuống trước hiên. Kim nhìn đồng hồ:

- Tám giờ, còn một giờ nữa.

Nàng nóng ruột, mấy lần ngóc đầu nhìn qua cửa sổ, nhưng nàng vẫn không chịu bước xuống đi, vì Chí vẫn bảo nàng:

- Tôi làm cho cô què chân thì cái chân hôm nào cô bắt đầu đi, cô phải để cho tôi chứng kiến những bước đi đầu tiên của cô.

Nàng đã bảo người ta để sẵn chanh và nước đá để Chí sang thì Chí uống, vì Chí thích uống nước chanh quả. Chờ đến tám rưỡi, nàng nóng ruột hỏi chị dâu, từ khi nàng bị đau chân lúc nào cũng ở luôn bên cạnh nàng:

- Chị đã thấy anh ấy đi ruộng về chưa?

- Hôm nay hình như không đi ruộng.

- Thế sao bây giờ chưa sang?

- Có lẽ chín giờ cơ mà.

- Anh Hai đâu?

- Đi giục trưởng trại xe gỗ. Chín giờ thì cũng về.

Tiếng giầy lộp cộp ở sân, Kim ngồi dậy:

- Chắc đấy.

- Không, anh Hai đấy mà.

Quý ở ngoài vào vui vẻ:

- Thế nào, hôm nay cô bé còn tập đi chứ?

Vợ Quý nói ngay:

- Người ta còn chờ anh Chí. Hai người đã hẹn nhau.

Quý cười:

- A, anh ấy đã hẹn cho em ... một cái quà mừng cái ngày em khỏi vậy.

- Anh có biết là cái gì không?

- Ô, ai lại nói.

Quý lại gần, nhìn cái cổ chân đau:

- À hết sưng rồi. Nói để anh Chí anh ấy đi cho ấy à?

- Không, em không nói với anh ấy.

- Nói để mất thứ ấy đi à? Thì em chờ mấy phút nữa.

Kim nũng nịu:

- Không, em muốn biết ngay bây giờ cơ.

Tiếng Chí ở ngoài trở vào:

- À, hỏi đó...

Kim giựt mình:

- Anh đến lúc nào mà em không nghe thấy tiếng giày? Đâu, quà của em đâu?

- Cô đi ra đây. Ở ngoài kia.

Kim giơ tay. Chí tiến lại đỡ nàng. Kim đi mấy bước:

- Ô, thế mà cũng không ngượng mấy.

Cả bọn đi ra hiên. Trông chẳng thấy gì, Kim hỏi:

- Đâu, quả đâu?

- Cô cứ chịu khó nhìn, nhìn rõ kỹ.

Kim ngược mắt nhìn lên cây khùm khụp ở ngay cầu thang lên rồi reo:

- Ở kia rồi. Nhưng cái gì đấy?

Chí diu nàng đi lại gần:

- Đố cô biết đấy?

- Thoạt trông như cái ô.

Chí giơ tay. Con vật đen sì trèo lên vai chàng.

- Thì kêu là cái ô, nhưng một cái ô thiên tạo. Đây là con chuồn ô, người Cao-mên gọi là “Sampot Kân dù”. Sau này cô có đi bắt lợn đến ăn quả “nhô” nữa, thì cô cho nó đi. Cô ngồi đấy, để nó ngồi ở cành cao ngay trên đầu, nó cuộn khúc lại thì mưa không có thể ướt được cô.

Cho con chuồn chuyển sang vai Kim:

- Đây là bà chủ của mày đấy.

Kim vuốt lưng và hôn vào tai nó:

- Chà, ngộ quá nhỉ! Anh tìm ở đâu đấy? Nó quen người quá nhỉ?

- Ấy, cô cho nó ăn quen thì suốt ngày nó quần quýt ở bên mình cô, không đi đâu cả. Và ở nhà này sẽ không có một con chuột. Nó bắt hết. Thôi, cô đi vào ngồi ghế, không lờ mõi chân. Hãy đi ít ít chứ.

Kim lại ngồi lên ghế, đặt con chuồn vào lòng mình. Con chuồn lè cái lưỡi đỏ chót liếm vào tay nàng.

- À, nó đánh hơi cô đấy.

Kim cảm miếng đường đặt vào lòng bàn tay. Con chuồn ngồi ngửi nhưng không ăn. Chí cười:

- Nó không biết ăn đường.

- Thế nó ăn gì. Nó ăn cơm, ăn thịt như mèo?

- Đúng đấy.

Kim bế nó lên tay du du như em bé.

-Ồ, nó ngoan quá nhỉ. Tôi thích nó lắm.

- Cô đem nó ra Hà Nội, để nó ở với cô.

Mặt Kim đang tươi cười bỗng sa sầm ngay xuống. Nàng cố mãi mới nói được:

- Tôi mang nó ra, chắc là người ta phải xúm đến xem.

Vợ Quý nhìn thấy sự biến đổi của em:

- Thôi em Ba ở đây, đừng ra Hà Nội, em đi thì cả nhà buồn chết.

- Không, em phải ra theo học cho hết khóa. Em không thể bỏ dở được.

- Nhưng chân cô còn đau, biết đến ngày ấy có khỏi không mà ra. Lỡ nó lại sai đi thì làm thế nào.

- Chỉ vài hôm nữa, là em đi lại được như thường.

- Còn hai tháng nữa cơ mà. Đến lúc ấy sẽ hay, nói chi đến sự đi vội để má biết má buồn.

Quý vừa nói vừa đưa mắt cho Chí bảo chàng đừng có nhắc đến việc ấy.

Kim cầm cái thìa bạc quấy tan đường, rồi đưa nước chanh cho Chí. Chí uống một hơi dài.

- À thế nào, cô chắc không còn dám đi ngựa nữa chứ?

- Tại sao?

- Vì cô đã bị ngã một lần rồi.

- Tôi tưởng trái lại, đó là một cơ để cho tôi đi nữa. Vì đã ngã một lần rồi, thì lần sau tôi sẽ không có thể ngã nữa. Tôi đã đề ý đề phòng.

- Nếu thế thì cô giỏi lắm.

- Tôi nhớ anh còn hứa cho tôi đi săn nai bằng ngựa đấy.

- Tôi cũng nhớ. Và ngựa tôi đã tập giỏi rồi. Hai con ngựa của tôi hồi tháng ba đã đuổi mỗi con được mấy nai rồi. Nhưng bây giờ mưa lội sợ ngựa không chạy được kịp nai. Và lại cỏ tranh lên cao, ngựa chạy vướng lắm.

- Nhưng liệu có thể săn được không?

- À, đồng tranh này thì khó lắm. Mưa này, muốn cho ngựa đuổi nai, phải lên cánh đồng tranh ở mạn Sisophon. Nhưng xa lắm. Phải ngủ đêm.

- Thì ta ngủ đêm chứ sao? Tôi chưa được ngủ đêm ở rừng bao giờ.

Quay sang Quý:

- Anh Hai, phải cho em đi đấy.

Quý chiều em, lại thấy em buồn, nên không dám từ chối. Vả lại chàng rất muốn cho có nhiều cơ hội cho hai người thấy mặt nhau, họa chăng có làm lay động được lòng Chí không.

- Ừ, thì đi, nhưng phải chờ cho em thật khỏi chân đã. Nhưng có đi cũng là đi xem, chứ em cưỡi ngựa đuôi nai làm sao được. Đến anh đây cũng không dám cưỡi thay. Chạm mắt, sai tay là ngã chết ngay, hay vướng phải cây vớ đầu ngay. Chúng ta có đi thì cũng gửi lại địa vị sẵn nai cho anh Hai và A Nai Vong đuôi thôi.

- Nguy hiểm đến thế cơ à?

- Em hỏi anh Hai, anh ấy sẽ nói cho em biết nguy hiểm đến thế nào?

Kim quay sang Chí hỏi bằng một cái nhìn, Chí trả lời ngay:

- Cô đã thấy nai chạy đấy chứ. Thế mà phải làm sao cho ngựa bám vào đuôi nó để cho nó nhúc ra hết gân, nằm quy xuống không đi được nữa. Chỗ nào nó chui mình cũng phải chui, gập cây nó nhảy được mình cũng phải nhảy được. Đồng tranh lại có nhiều hầm hố sinh ra bởi những chân voi rừng nó thực vào. Ta có thể nói lối đuôi nai này là một lối chơi ú tim với cái chết. Nhưng tôi thích. Lần đầu, tôi mới đuôi, tôi rung đầu gối và sợ hãi nhắm mắt không biết bao nhiêu lần, nhưng lâu dần nó quen đi.

- Thế anh có ngã lần nào chưa?

- Ngã thì chưa. nhưng có một lần, tôi tưởng vớ mặt, vì có một cành cây ở trước ngựa. Nhưng may tôi nhanh tay bắt được cành cây rồi đu lên, mà con ngựa thì cứ chạy.

Kim rùng mình:

- Giá không thì gãy cổ!

- Gãy cổ và nát mặt, nát ngực nữa chứ.

Quý xen vào:

- Tôi đứng đằng xa trông thấy thế, toát mồ hôi, run cả tay chân. Ấy thế mà liền đấy anh lại chạy bắt ngựa, nhảy lên đuôi kịp nai thì tôi chịu anh.

Nhìn vẻ bồn khoăn hiện lên ở mặt Kim, Chí vội nói:

- Bây giờ thì tôi quen lắm rồi, nhanh lắm rồi. Không còn sợ xảy ra tai nạn nữa rồi. Tôi đã cưỡi được ngựa không yên để đuôi như A Nai Vong rồi. Có sao, nhảy xuống được ngay không còn sợ vướng bàn đạp nữa – ấy hôm nọ cô sở dĩ bị sai chân cũng là vì bị vướng bàn đạp không rút được chân ra.

- Hôm sau có đi, ta cho hai cái xe đi trước, rồi tối đến để chị Hai và cô Kim ngủ ở trong xe bò, như thế thì cũng không sợ hơi đất và sương đêm nữa.

- Không, tôi muốn ngủ thật ở rừng như các anh hồi trước cơ. Nếu đem xe bò đi thì tôi không đi đâu. Chị Hai có thích thế không, hở chị Hai?

- Thích, đã ngủ ở rừng thì ngủ hẳn, chứ lại ngủ ở xe bò thì còn thú gì?

Chí cười:

- Thế chị và cô không sợ hổ nó liếm vào chân à?

- Thế hai anh có sợ không?

- À, chúng tôi khác.

- Thì chúng tôi cũng thế. Nhất định là không đem xe bò gì cả. Chừng mười hôm nữa, chân tôi khỏi là đi.

Chí nhìn Quý để hỏi ý kiến.

- Thì cho nó đi. Nói ra cho nó biết mà không cho nó được như ý, thì cũng khổ với nó.

Kim vỗ tay:

- Ủ, có thể chứ. Nào tôi thử đi cho quen đi nào.

Chí giờ cái ba toong đưa cho nàng. Kim đi từ đầu buồng đến cuối buồng:

- Đây hẹp quá, đi đi lại lại thì buồn lắm. Anh Hai, hay ta sang Chí chơi. Đã một năm nay, em không sang bên ấy, chẳng biết có cái gì thay đổi không?

- Chẳng có gì thay đổi cả.

- Đi ta đi, em nằm bao nhiêu ngày, không được ra ngoài trời một phút nào.

Chí đỡ cho Kim xuống cầu thang, rồi cả bọn kéo sang nhà Chí. Con Dick thấy Kim quần vào chân.

Nàng cúi xuống xoa đầu nó:

- Chà, độ này mày biết tao rồi, chả bù với ngày nào mày định cắn tao.

- À, bởi vì cô tát chủ nó.

Bước chân vào đến sân, đàn bò câu thấy người bay tung lên trời.

- Chà, anh nuôi nhiều quá nhỉ?

- Tôi nuôi có ít thôi, nhưng tôi có cái thuật quuyến chúng từ ở các chùa về đây.

- ???

Chí trở những chuồng chim:

- Thì đây, cô trông. Chuồng đẹp thế kia. Giống này cứ tổ đẹp là nó đến. Nó cũng như người ấy, cứ đẹp là quán vào.

Vợ Quý giờ ngón tay trở:

- Ấy thế mà tôi biết một người.

Nàng nói đến đây cười to, rồi im.

Bốn giờ chiều thì cả bọn kéo đến rừng Ô Soai. Trông thấy rừng âm u, Chí có vẻ lo ngại:

- Ở đây không những phải đề phòng hổ, báo và voi, ta còn sợ cướp nữa. Vì đây sang Xiêm chỉ đi hết cánh rừng trước mặt kia. Mà cướp trộm ở đâu cũng đi qua con đường này.

Kim hớn hờ:

- Thôi thế là cuộc đi săn hôm nay thật đầy đủ. Tôi có đủ các thứ để sợ.

Quý bật phì cười:

- Em đi với thầy Hai, và có bao nhiêu gia nhân thế này, em mới nói thế. Qua dám chắc nếu có một mình em, thì em không thể vui mừng được một cách kỳ dị như thế bao giờ.

Kim cười hể hả:

- Có lẽ. Nhưng nhất định hôm nay em không ngủ ở trên xe bò kia đâu đấy.

Chí dặn người nhà phải lấy thóc ở xe luộc lên cho hai con ngựa đuôi ăn rồi bảo:

- Thì cô ngủ ở dưới gầm xe vậy. Vì cần phải sao cho sương không ướt cô.

Kim vừa toan chống cự thì Quý đã nghiêm sắc mặt:

- Ừ thôi, xe bò chật, hai chị em không thể ngủ thì bảo chúng nó trải chăn xuống gầm xe bò mà ngủ vậy. Đàn bà không nói mạnh được với lam sơn chướng khí.

Chí sai chất củi đốt một đồng lửa thật to gần xe bò:

- Không đốt lửa thế này thì đồ ngủ được với muỗi. Rồi cô xem tí nữa, chúng nó đánh thấy hơi

người, chúng nó kéo lại có thể bốc được. Hôm nay cần ngủ kỹ. Sáng mai dậy là ta bắt đầu đuổi ngay. Như thế thì chiều có thể đến nhà. Nào bây giờ chị với cô hãy giở tài nội trợ ra. Thử nấu một nồi cơm ở trong rừng tôi xem nào. Thế nào cũng không sống thì khê.

Quả đúng sự phỏng đoán của Chí, nồi cơm cả khê lẫn sống.

- Đó, tôi biết ngay mà.

- Nhưng gió lắm khó thổi. Mà đốt lửa to thì nó khét.

- À, nếu để thằng Nai Vong nó thổi thì chả khê, chả sống, một tí nào. Trăm hay không bằng tay quen. Chị và cô sinh ra để mà làm... vua bếp, chứ không phải để đi rừng.

Kim moi lấy cơm ở giữa nồi:

- A, đây không sống.

Cả bọn ăn xong thì vừa tối. Chí sai dắt hai con ngựa đuổi lại gần đồng lửa.

Vợ Quý thấy thế vội hét:

- Chà, thế thì hơi quá, chịu saoặng.

- Không cho nó ở gần lửa thì muỗi đốt chúng nó, chúng nó không ngủ được, mai lấy sức đâu mà đuổi.

Kim vỗ vào cánh tay:

- Được, đi rừng mà lại muốn như ở nhà.

- Tôi sợ muỗi đốt nó cũng có, sợ cọp vồ cũng có, những con ngựa kia, có vồ đi không sao, chứ những con ngựa này thì tốn công luyện tập lắm rồi.

Chí sai cắt những đồng lá khô để dưới xe bò, rồi trải chăn ngựa và một chiếc chiếu lên trên.

- Đây chị và cô ngủ đây. Để nguyên ủng hay là tháo ra?

- Thế các anh để ủng hay là tháo ra?

- Chúng tôi thì cố nhiên phải để, vì biết động dụng lúc nào.

- Thế thì chúng tôi cũng cứ để nguyên. Nhưng các anh ngủ ở đâu chứ?

- Chúng tôi ngủ đâu mặc kệ chúng tôi. Này Samreth: Suối sâu đấy chứ?

- Vâng, mực nước sâu lắm.

- Nếu thế thì phía ấy không cần phải cắt người gác nữa. Gác ba mặt thôi. Tất cả chín người, đổi nhau ba lớp. Mỗi lớp gác bốn giờ. Đứng cách xa chỗ chúng tôi mười lăm thước. Bảo chúng nó, hễ gác mà ngủ... tôi vớ được thì mười gân bò.

- Thầy cứ yên tâm. Chúng nó chả dám ngủ gục đâu. Gác ngủ để cộp nó tha đi ấy à!

Vợ Quý rùng mình:

- Có cộp thật đấy à?

Chí nghiêm trang:

- Chứ lại bõn. Chị trông rùng như thế này, cộp nó chẳng ở thì ở đâu. Nhưng cộp thì không lo, chỉ lo đàn voi đi qua đây. Samreth hễ thấy voi từ xa thì phải bắn súng và reo lên, đừng có cho lại gần nhé.

- Con biết rồi.

- Nhớ bảo bọn gác, hễ kém lửa thì phải bảo nó đẩy củi vào. Hai cái đèn gió kia, lúc nào chúng tôi ngủ, thì đem treo ra tận đằng xa kia. Chỗ các chú nằm, cũng nên chắt lửa cho to lên. Không tối mịt, lỡ rắn nó bò rồi cắn phải thì khốn đấy.

Nghe nói rần, Kim nhăn mặt:

- Thứ gì, chứ thứ ấy thì tôi sợ đấy.

- Nếu thế thì chị và cô nằm trên xe bò, để tôi với anh nằm dưới gầm vậy. Như thế thì tôi mới có thể ngủ yên được.

Kim ngẫm nghĩ một khắc:

- Ừ, thế cũng được. Nhưng thế là vì tôi muốn để cho anh ngủ yên mà đuổi nai, chứ không phải là tôi sợ đâu.

- Cô muốn cho là vì gì thì vì. Thế thì chúng tôi đỡ tìm chỗ ngủ. Và chúng tôi rất cảm ơn cô. Nói đại, lỡ có động dụng gì thì cứ nằm im trên xe bò, chứ đừng có choàng xuống nhé.

Một tràng “vộp” từ đồng tranh đưa lại:

- À nai đã bắt đầu ra ăn rồi. Anh ở đây nhé. Tôi đem đèn ra bắn dơi, độ chín giờ tôi về.

- Còn sáng, đã đi gì vội.

- Ấy, tôi ra tới đấy thì tối mịt. Bật đèn quay về tìm thì vừa.

Kim nhất định đòi đi với Chí.

- Thì đi, nhưng chân cô còn yếu, mà đường lồi thì gồ ghề, tôi sợ lại bị đau lại. Thôi, tôi đi một

mình với thằng Kreng.

- Không.

Quý thấy thế liền can Chí:

- Thôi, anh cũng đừng đi nữa. Bắn đèn thì thiếu gì dịp. Vùng nhà cũng khối. Anh đi thì nó cũng theo đi. Thôi xúm lại chung quanh đồng lửa nói chuyện còn hơn.

Sáng dậy, sau khi cơm nước xong, bọn người ngựa xếp thành hàng chữ nhất rồi kéo ra đồng tranh. Chí dặn Kim và vợ chồng Quý:

- Anh chị và cô không cần phải cho chạy nhanh, cứ từ từ mà theo xem, và nếu thấy con nai, tôi, hay là Nai Vong đuổi theo mà bỏ dấu vào rừng thì nhớ chạy về phía ấy, để cho nó trông thấy người, phải lui ra ngoài đồng tranh, chứ nó vào rừng thì chịu. Cô nhớ nhìn luôn xuống đất để tránh hãm hố.

Bọn người ngựa ra khỏi đồng tranh độ ba trăm thước thì một con nai vụt ở bụi cỏ nhôm dậy chạy.

- Ô kìa, tại sao anh không đuổi?

- Nai cái, đuổi làm sao. Nó nhanh lắm. Phải chờ nai đực, có sừng nặng, chạy chậm. Và phải đuổi con to nó mới bổ công. Thôi im, sắp đến chỗ nai ngủ rồi.

Đi chừng hai trăm thước nữa thì một đàn nai chừng ba bốn chục con ngóc dậy rồi xô chạy. Chí đuổi con đầu đàn chạy về phía nam, còn Nai Vong thì đuổi một con chạy về phía tây.

Ba anh em theo Chí để xem. Thấy Chí quát ngựa chạy như bay theo dính con nai, Kim khắc khoải bảo anh:

- Thế mà ngã một cái thì làm sao sống được. Từ giờ, anh bảo anh ấy đừng chơi như thế nữa. Em trông ghê mình lắm.

- Không sao, em đừng lo. Anh ấy đuổi thạo lắm rồi. Đánh ngựa lên, không thì xa chẳng nhìn thấy gì nữa bây giờ.

Con nai đang chạy thẳng, bỗng rẽ.

- Ô hay, sao anh ấy không đuổi nữa mà chạy đâu thế kia?

- Anh ấy vòng thế để đón đầu không cho nó vào rừng được. Kìa có đúng không? Anh ấy vừa đến kịp. Đây nó lại tạt ra đây.

Con nai quay ra, chạy qua trước mặt hai người, Chí bám riết theo nó, tay đánh ngựa liên tiếp.

- Thế kia thì mệt lắm nhỉ?

- Thì hẳn là mệt. Nhưng ngựa đã quen. Con nai không quen thì chỉ một giờ nữa là hết gân. Với lại đây xem, nai chạy nhanh thì anh ấy cho ngựa chạy vừa vừa. Nai chạy vừa vừa thì anh ấy cho ngựa chạy nhanh để buộc nai lúc nào cũng phải ra hết gân, chứ không được nghỉ như ngựa. Kìa, nó lại quay vào rừng.

- Anh ấy lại đón đầu. Chà, chạy nhanh quá.

- Không thể thì sao có kịp. Ra ngoài rồi. Khiếp nó chạy ghê chưa? Cứ thế thì không đến một giờ đã hết gỏi rồi. Con này to lại béo chắc chóng hết gỏi lắm. Đón mau, nó sắp chạy qua trước mặt chúng ta. Reo lên, reo lên cho nó khỏi vào rừng.

Kim vừa mới há mồm reo được mấy tiếng thì bỗng rú lên, nhắm mắt ôm chầm lấy cổ ngựa. Chí đang đuổi bỗng lộn nhào từ trên mình ngựa xuống: Khó khăn thay là lúc nàng mở mắt ra. Nàng sững sốt không hiểu, khi thấy Chí lúc ấy đã ở trên mình ngựa, đang ra roi cho kịp con nai, lúc ấy đã xa chàng đến hai trăm thước.

Nàng thấy rung cả chân tay. Hai hàm răng đánh vào nhau cầm cập:

- Anh... Anh có thấy gì không?

- Có, nhưng anh ấy gượng dậy chạy theo bắt ngựa nhảy lên được ngay. Kìa, anh ấy đuổi theo kịp rồi kìa.

- Làm sao mà ngã thế. Hay là ở đây có hố. Nhưng em không trông thấy con ngựa quy cơ mà.

Ba anh em lại xem chỗ Chí ngã lúc nãy thì chẳng có hầm hố gì, nhưng ở trên mặt đất có vấy ít máu.

- Trời ơi!

- Chắc là chỉ trầy da. Chứ nếu bị thương nặng thì làm sao còn đuổi được. Em đừng lo.

Ba anh em lại tể ngựa lên. Lúc này thì con nai áng chừng đã mệt nên chạy được một quãng lại ngừng, đến khi ngựa Chí gần đến mới lại cầm đầu chạy.

- A, nó sắp hết gỏi rồi. Mau lên, để anh ấy bắt sống.

Lúc này, Chí cho ngựa theo dõi không nghỉ, có khi chỉ cách con nai chừng vài thước. Theo như thế áng chừng mười phút, bỗng Chí dừng lại, rút mũi soa vẩy ba anh em.

Kim trông thấy rõ ràng con nai sừng nghênh ngang đứng cách chàng hai mươi thước.

- Sao nó không chạy nữa hả anh?

- Nó hết gân rồi. Lại xem anh ấy bắt.

Đến còn cách Chí mười thước. Kim đã hỏi ngay:

- Anh có làm sao không?

Chí mồ hôi ướt đầm áo sơ mi, mắt đỏ ngầu, một cánh tay be bét những máu:

- Không sao. Hơi đau tay. Để tôi nghỉ một lát, rồi mới xuống bắt nó được. Theo tôi.

Chí nói xong, sẽ thúc ngựa. Con nai thấy người ngựa đến gần lại chạy, nhưng nó không chạy thẳng được nữa, mà phải chồm lên lại chồm xuống. Chí không cho ngựa chạy nhanh, chỉ chạy vừa vừa, lúc nào cũng cách con nai độ mười thước.

- Lúc này mà đến sát nó thì thế nào nó cũng quay lại húc đấy nhé. Để cho nó thiệt mệt quy xuống, rồi ta bắt.

Đuổi như thế chừng mười phút thì con nai nằm phục vị. Chí xuống ngựa tiến lên. Con nai thấy người lại chồm dậy nhưng chỉ được vài bước nó đứng sững ra đấy rồi khi Chí đến gần, nó vùng quay lại lấy sừng húc Chí. Nhanh như cắt. Chí nhảy trái, thuận tay nắm được sừng, theo đà bẻ cổ nó nằm gập xuống. Chí lấy chân giậm lên sừng, rồi rút dao cắt gân chân.

Cắt xong, chàng chạy lại con ngựa, dắt nó đi bách bộ, rồi chàng nắn chân cho nó. Thấy con ngựa thở dốc, cơ hồ như muốn ngã, Kim bắn khoăn:

- Trời ơi, mệt đến thế kia cơ à? Nhưng có sao không?

Chí vừa lấy tay vuốt mồ hôi cho ngựa vừa lắc đầu. Khi con ngựa đã đỡ mệt, chàng tháo hàm thiếc.

- Đây, tha hồ đi. Anh có trông thấy bọn kia đâu không?

Chàng cầm ống dòm ở tay vợ Quý:

- A, kia rồi, cũng sắp được. Vì con ấy nhỏ chạy dai, nên lâu, chứ Nai Vong nó đuổi giỏi hơn tôi nhiều.

Kim lại gần nhìn cánh tay Chí, Chí vén áo:

- Chà xát to đấy chứ. Tôi không chống kịp bàn tay để đỡ thì có lẽ gãy. Chống được mà cái đà nó lao đi còn xát thế này.

Kim vừa lấy mùi soa buộc cho Chí, vừa hỏi:

- Nhưng làm sao anh ngã, chỗ ấy không có hầm hố gì cả mà?

Chí nhìn Kim mỉm cười:

- Tại cô đấy.

Kim trở mặt không hiểu.

- Tôi đang đuổi, nghe tiếng cô kêu, tôi giựt mình quay lại, thành ra sai đà, liền bị ngã lộn nhào.

- Trời ơi, nhưng tại anh Hai tôi bảo tôi là để cho nai khỏi bỏ vào rừng. Tôi có ngờ đâu một suýt nữa...

Nàng vừa nói, vừa nắm chặt tay Chí. Chí cười, trở xuống chân nàng:

- Thế là tôi với cô, ta làm ngã nhau mỗi người một lần. Thôi bây giờ chúng ta xử hòa. Bây giờ mồ hôi chảy vào mới thấy xót đấy. Lúc này tôi hăng máu chẳng biết gì là đau.

Vợ Quý trở Kim:

- Lúc này, em Ba nó rú lên. Tôi tưởng nó ngã ngựa.

Chí lặng lẽ nhìn Kim một khắc rồi hỏi:

- Giá hôm nay tôi ngã ngựa chết thì cô nghĩ thế nào?

Kim nép đầu vào cánh tay Chí:

- Anh chỉ nói đại thôi nào!

Lần này, hơn bảy chục phu vào. Họ đem theo nhiều trẻ con. Có người đem trọn cả một gia đình đi. Sở dĩ họ tin tưởng mà đem đi như thế là vì có thư của những người đã vào trong này gửi về nói rõ sự làm ăn dễ dãi và tấm lòng tử tế của Chí. Chí đi tận Battambang đón, sau khi đã dặn ở nhà mổ bò và lợn để cho họ.

Gần một giờ trưa thì ba cái camion đến nhà. Bọn người Bắc ở cũ chạy ồ ra đón. Một số đông những người mới đến là họ hàng anh em họ. Những người mới đến nhìn thấy những người ở đây ai cũng béo tốt lành lặn, vẻ mừng lộ hẳn ra mặt. Họ hỏi thăm nhau về tin nhà ríu ra ríu rít. Lại tiếng trẻ con xen vào. Hiên nhà Chí thật là âm ỉ dễ chịu.

Lúc ấy, Kim cũng đứng đấy. Chí trở mọi người bảo nàng:

- Đây, cô xem, có vui vẻ không? Sang năm, tôi về thì còn nhiều người vào. Miễn là cầu sao cho được mùa, tôi sẽ có thật nhiều tiền.

- Sao lại phải tiền. Họ vào làm ăn thì lợi cho họ, việc gì anh lại phải bỏ tiền ra?

Chí cười:

- Họ ở ngoài ấy, ăn còn chưa đủ, lấy đâu ra tiền đi tàu. Cứ một người vào đây, tôi phải bỏ ra bốn mươi đồng đấy.

- Thế ngần này người, mấy nghìn bạc cơ à?

- Chớ sao.

Bọn phu mới vào thấy Kim đứng cạnh Chí, xì xào hỏi nhau. Nhiều người hỏi rất to:

- Bà chủ đây có phải không? Đẹp lắm nhỉ!

Những lời ấy lọt vào tai Kim và lọt cả vào tai Chí. Kim thì thấy thẹn, mà Chí thì thản nhiên:

- Cô nghe không? Những người quê ở xứ tôi thế đấy. Họ cứ thấy đàn ông và đàn bà nói chuyện với nhau là họ cho là vợ chồng rồi.

Kim quay lại, đánh trống lảng bằng sự hỏi chuyện một người đàn bà đang cho con bú. Đứa bé đầu đầy những nhọt:

- Nó đau từ bao giờ, sao bác không lấy thuốc chi mà xúc cho nó?

- Bẩm bà, con cũng có lấy lá vò cho nó nhiều lần, nhưng sao vẫn cứ không khỏi.

- Trông nó gầy quá nhỉ? Nó đau từ bao giờ?

Chồng người đàn bà thấy “ông chủ, bà chủ” để ý đến vợ con mình, đang ở đầu hiên đằng kia chạy lại trả lời cho vợ câu hỏi ấy:

- Bẩm, nó chốc đầu có đến gần hai năm rồi ạ.

- Thế có nghĩa là nó đau từ khi mới đẻ. Nó chỉ độ hai tuổi chứ mấy?

- Cháu lên ba.

Kim quay lại Chí:

- Chà, sao có thể để bệnh ở trong người lâu thế nhỉ?

- À, con đầu tắt mặt tối làm ăn. Và không có tiền. Rồi cô xem trong bọn kia, còn vô số người có những bệnh kinh niên. Kìa, cô trông, người kia sâu chân, mặt vàng ra. Ấy thế mà họ vẫn lội bùn, tát nước, làm việc không nghỉ đấy, cô thử hỏi y xem.

- Chả cần phải hỏi, điều đó tôi biết rồi.

- Trong số này, chắc chỉ có vài ba người biết quốc ngữ và năm bảy người biết chút ít chữ ta.

Chí trầm ngâm một lát rồi bảo Kim:

- Cái trách nhiệm của tôi đối với họ nặng nề lắm. Họ đã tin tưởng tôi mà vào đây, tôi cần phải có nhiều bổn phận đối với họ. Dem đến cho họ công ăn việc làm, đành rồi. Tôi cần phải coi sóc đến sự

vệ sinh của họ nữa. Sang năm, thế nào cũng phải tính mở một Infirmerie[6]. Và nếu có trẻ con vào đông thì phải mở một trường học. Đây cô trông, thì cô cũng dự đoán được hoàn cảnh của họ. Tôi có nhiều bồn phận đối với họ. Tưởng tượng nếu tôi vì một có gì mà lãng cái bồn phận ấy, thì không bao giờ tôi tha thứ cho tôi.

Kim chợt nhớ lại cuộc săn đuổi:

- Thế từ giờ anh đừng đuổi nai nữa, nguy hiểm lắm. Lỡ làm sao, thì ngàn này người trông cậy vào ai.
- Cô nói phải, từ giờ tôi xin nghe theo.

Người nhà bung những mâm cơm lên bày la liệt ở chung quanh hiên.

- Cô ở ăn cơm với tôi nhé!
- Tôi ăn lúc mười một giờ rồi. Bây giờ mới có hai giờ. Thế anh chưa ăn cơm à?
- Tôi cũng ăn qua loa rồi. Nhưng bây giờ tôi cần ngồi ăn với họ, cho nó có cái vẻ thân mật để gây mối thiện cảm giữa tôi với họ. Cô không ăn thì ngồi đây, qua loa với tôi mấy miếng cho vui. Họ đánh tiết canh ngon lắm.
- Máu sống ấy à? Tôi có ăn ở Bắc rồi. Ừ! Ngon lắm. Được, ăn mấy miếng cũng được. Nhưng anh đừng có ép tôi ăn nhiều nghe không?
- Không. Ai lại thế để cho cô bị bội thực.

Người nhà dọn cơm vào trong buồng ăn cho Chí, nhưng Chí không nghe, Chí bắt phải trải chiếu ra hiên để cùng ngồi ăn với mọi người.

Chung quanh hiên chật ních, tiếng ồn ào như vỡ chợ.

Chí cho gọi ông Nhiều Phụng là người nhiều tuổi nhất trong đám vào, cho ngồi cùng mâm với mình. Ông xin từ chối mãi, Chí nhất định không nghe.

Người này trước đã làm phó lý. Vì kiện cáo thành ra khánh kiệt, nên khi anh em gửi thư bảo vào thì đem vợ con vào ngay.

Khi đã ngồi vào chiếu, ông Phụng biết Chí sắp muốn nói, liền bảo mọi người im:

- Lặng yên các anh em, để nghe ông chủ nói.

Chí giờ cốc rượu:

- Tôi chẳng nói gì cả, tôi chỉ khuyên anh em hôm nay hãy cứ ăn uống cho no say, rồi nghỉ ngơi cho nó mạnh khỏe. Bao nhiêu công việc để ngày mai ta bàn. Tôi chỉ nói cho anh em biết, anh em có thể tin ở tấm lòng tốt của tôi, và thế nào cũng kiếm được ăn. Thôi bây giờ ta uống.

Chí uống cạn cốc rượu. Mọi người nhao nhao. Còn có lắm người không biết, cứ “mời ông chủ, ông bà xơi rượu”.

Chí nói to:

- Đây là cô bạn của tôi, con quan lớn Huyện hàm bên kia. Cô bạn của tôi rất có lòng thương anh em, và hiện nay đang học ở trường Cao đẳng Hà Nội. Trong khi vào đây, chưa đến vụ cày cấy, chả lẽ anh em ngồi đưng. Đến mùa gặt này, ai muốn sang làm thuê ở bên ấy thì sang, sẽ được công cao.

Cơm nước xong, Chí phân phát chỗ ở cho họ, rồi đặt họ đến khu mà những người vào trước đã có nhà to ở tứ tế, mỗi gia đình một nhà.

- Làng của anh em sẽ đặt tại đây. Liệu xem đây, rồi bảo nhau bầu lấy một người làm lý trưởng. Ta giữ trật tự cũng như ở ngoài Bắc để trông coi lẫn cho nhau. Anh em mới vào, hãy ở tạm đây cho qua vụ này. Sang năm cày cấy xong, tôi sẽ giúp cho để làm nhà như thế này. Cũng chuồng gà, chuồng lợn đủ cả. Mỗi người cũng có một khu vườn, vài bốn sào như thế này. Tôi đã đo diện tích của cái rừng. Còn năm trăm nóc nhà nữa có thể làm ở khu gần đường cái này. Nếu mà nhiều người vào nữa thì ta làm vung vào tận trong kia. Chờ sang năm nung được gạch ngói, ta sẽ cất một nóc đình. Những ai biết nghề nung gạch ngói đây?

Có năm người tiến ra.

- Ở đây tuy làm ruộng nhưng nhàn lắm. Chỉ phải làm có mấy tháng. Mà đất ở đây phần nhiều là nung gạch được. Vậy nhờ dạy lẫn cho nhau cái nghề ấy. Giá gạch ở đây cao lắm, có thể phát tài. Và nếu thừa thì ta dùng vào việc của ta. Nhà nào có đàn bà, muốn làm hàng xay, hàng xáo thì đây, thóc lúa của tôi đây, cứ bảo cai nó đong cho, bán được tiền rồi trả tôi. Tôi sẽ bảo lái gạo lên tận đây đong cho, không cần phải đi đến đâu cả.

Chí đưa họ đi xem nốt mọi chỗ và bàn với họ những công việc, mãi đến gần chiều mới xong.

Kim cứ lặng lặng đi theo chàng. Khi về gần đến nhà, Kim liền bảo:

- À anh, tôi xem trong bọn họ có nhiều đàn bà trẻ con coi bộ ốm yếu lắm. Tôi muốn cho họ một trăm đồng bạc, để mua thuốc dùng, anh bằng lòng nhé.

- Chẳng những tôi bằng lòng, tôi lại còn vui lòng nữa. Tôi xin thay mặt họ, cảm ơn cô.

Quay lại mọi người:

- Cô bạn tôi thấy trong anh em có nhiều người ốm yếu, có lòng thương anh em, đãi anh em một trăm bạc. Vậy tối nay, ai ốm đau gì, thì nên khai với tôi, mai tôi sẽ ra Battambang mua thuốc cho. Tiền còn thừa bao nhiêu, tôi sẽ để ông Nhiêu Phùng giữ để làm quỹ của... “làng ta”. Nhưng cái quỹ này không phải là quỹ xôi thịt, mà nó là một cái quỹ cứu tế. Tôi xin bỏ vào đấy một trăm đồng bạc nữa. Ai ốm

đau thì làng cấp cho thuốc thang.

Mọi người cảm ơn nhao nhao. Ai cũng có bộ hể hả, và tin ở ngày mai.

- À quên, tôi còn chưa dặn. Những ai biết làm nghề gì, mai lên bảo tôi, để trong những khi xong việc đồng áng, tôi liệu tìm việc cho để kiếm thêm.

Trong bọn có gần đủ các thứ thợ, lại có người biết cả cái nghề phường chèo.

- A, a, tuy ở đây không ai thuê, nhưng rồi làng ta thuê. Làng ta sau mỗi năm xong nghề gặt hái, nên mở hội một lần. Ta phải mở hội thật to, yến ẩm chè chén cho rõ thật linh đình. Khi nào có gạch làm đình xong ta sẽ tính đến cái việc đó.

Khi mọi người về rồi. Chí hỏi Kim:

- Thế nào? Bây giờ cô có bằng lòng làm marraine[7] cái làng mà tôi sắp lập không?

Bằng lòng hay không thì phải bảo để tôi còn liệu. À, cô xem gần chỗ làm đình, tôi đã chừa lại mấy chục cây to không cho chặt để làm một cái công viên nhỏ đấy. Nếu cô bằng lòng thì tôi đặt cái công viên ấy là Square Vương Thị Kim. Làng ta sẽ có một quyển sách vàng mà chữ đầu tiên là: Ngày ấy, tháng ấy, năm ấy, cô Vương Thị Kim đã biếu làng một trăm đồng để giúp những người ốm đau. À, rồi cô xem, một khi làng thành lập rồi, những bạn cô và bạn của anh Quý lên đây, thế nào cũng bị tôi quỵên. Khi tôi lập Infirmerie nếu mà hai cụ nhà bỏ ra một số tiền thì tôi sẽ lấy tên hai cụ nhà mà đặt. Nếu anh Quý, chị Quý chờ khi tôi lập trường thì tôi sẽ lấy tên anh Quý, chị Quý đặt.

- Thế là anh bòn tiền hết cả mọi người?

- Ừ, bòn của những người có, để giúp cho những người không có. Ở ngã ba đường rẽ ra Cho-muon-thuot, chỗ ấy người đi lại nhiều, và các nơi đổ về đấy gần, tôi sẽ cho lập một cái chợ. Biết đâu cái chợ ấy rồi không to. Vả lại sau đây người vào đông, mấy trăm người, cũng không có một cái chợ cho họ. Nếu người Cao-mên mà đến đấy buôn bán nữa thì càng hay.

- Thế anh định đặt tên cái chợ ấy là gì?

- Chợ Hà Nội. Rồi vài năm nữa cô xem, phong cảnh ở đây sẽ biến đổi hết! Chỗ này sẽ trở nên một nơi sầm uất. Trong này thứ gì cũng đắt, mà người Bắc làm cái gì cũng khéo, tôi còn định lập ra một vài xưởng công nghệ nho nhỏ mộ thợ vào đây làm, và dạy những người ở đây, như nghề dệt, nghề làm nôi, làm lò rèn. Tôi muốn ở đây sẽ có đủ các thứ nghề sản xuất các thứ hàng hóa đi khắp nước Cao-mên. Và những người ở đây không cần mua của ai.

- Anh tính nhiều việc lắm. Mơng của anh to quá, nhưng tôi thấy có một việc rất cần mà anh chưa nghĩ đến.

- Việc gì?

- Ngần ấy người, phải cần một anh thợ may.

- À, phải rồi. Thì đàn ông chúng tôi thế, chỉ nhìn xa mà quên ngay cái cần dùng ở trước mắt. Được rồi, hôm nay tôi về Battambang, tôi hỏi những người Bắc ở đây. Tôi buộc ai, muốn cho tôi cấp vốn để mở một cửa hàng xén ở đây thì phải có một cái máy khâu. Cảm ơn cô nhé!

Một buổi tối, Chí đang ngủ, thì có tiếng người gọi, Chí choàng dậy nhìn chiếc đồng hồ dạ quang để ở đầu giường rồi ngờ là xảy ra tai nạn, chàng ra mở cửa.

- Cái gì đây?

- Thưa ông, vợ anh Chôi đẻ. Nhưng khó đẻ, không khéo nguy mất, phải làm thế nào đưa chị ấy đi nhà thương ngay.

Mấy hôm trước đây, nhìn thấy người đàn bà bụng to, đang gánh nước ở giếng, Chí đã cười bảo ông Nhiêu Phùng:

- Ai mà đẻ đứa con đầu tiên ở đây, thì tôi sẽ nhận cho là con nuôi, và cho riêng nó năm mẫu ruộng và một con trâu để sau này nó lấy tiền ăn học.

Vợ Chôi nói ngay:

- Thế bẩm ông, ông cho ngay, hay lớn lên ông mới cho?

- Cho ngay chứ.

Vợ Chôi mặt hớn hờ:

- Thế thì có lẽ con. Con nằm chỗ trong tháng này.

- À, cứ nằm chỗ đi. Tôi nói là có. Tôi sẽ đặt tên cho nó là thằng Mê. Chị bằng lòng chứ?

- Con bằng lòng, ông muốn đặt tên gì, con cũng bằng lòng.

Chí mặc áo, rồi sang gọi cửa nhà Quý. Kim buồng ở ngay đầu nhà nghe tiếng trước:

- Có chuyện gì đó anh Hai?

Rồi nàng vội mở cửa chạy ra:

- Cái gì đây? Cái gì đây?

Thấy sự lo sợ lộ rõ trong tiếng nói, Chí vội nói ngay:

- Không có chuyện gì dữ cả.

Vợ thằng Chôi trở dạ đã lâu mà chưa đẻ được, tôi muốn mượn cô chiếc xe hơi để đưa nó đi Battambang.

- Được rồi, để tôi gọi tài xế đánh ra.
- Không cần, tôi lái được rồi.

Vợ chồng Quý cũng mở cửa ra. Nghe xong, vợ chồng Quý xuýt xoa:

- Thế mà chúng tôi tưởng có chuyện gì, chúng tôi đánh trống ngược thành thành.

Ba người đưa Chí đến chỗ đẻ ô tô. Chí vừa sắp mở máy thì Kim bảo:

- Anh bảo tôi làm mẹ đỡ đầu cho cái làng anh sắp lập thì tôi không nhận, nhưng nếu anh bằng lòng để cho tôi làm mẹ đỡ đầu đứa nhỏ sắp đẻ này thì tôi bằng lòng ngay.
- Thế thì được rồi.
- Thế thì anh phải cho tôi đi với cơ.

Quý đặt tay lên lưng Kim:

- Em đi làm gì, đêm lạnh. Rồi họ khắc bế thằng bé đến đây.
- Không, em đi cơ.
- Ủ, thì đi, em chưa sắm sửa.

Chí mở máy:

- Thế cô đi sắm sửa mau lên, lúc về qua tôi đón.

Chôi là người vào chuyến trước, là con một ông lý trưởng khá giả, chỉ vì cha lấy vợ lẽ, trong nhà có sự lục đục nên mới phần chí đem vợ vào đây. Trong bọn đàn bà vào đây có vợ Chôi là trẻ nhất và khá nhất.

Chí đến nơi, thấy vợ Chôi nằm sóng sượt vừa ôm bụng, vừa rên liên bảo ngay:

- Thôi cứ khiêng chị ấy ra ô tô cho đi nhà thương là không lo ngại gì. Nào, anh và bà đi với tôi.
- Nhưng...
- Thôi đừng lo, tiền thuốc thang tôi cho. Nó là con nuôi tôi cơ mà.

Khi ô tô đến cửa nhà Kim thì Kim đã chờ ở đấy. Nàng lại ngồi đằng trước với Chí.

- Thế nào?

- Không sao.

- Khó đẻ đấy thôi.

Xe chạy vùn vụt, cái lạnh của đêm lùa vào.

- Cô choàng khăn lên đầu cô, không...

- Thôi, vội tôi quên mất khăn rồi.

Chí rút cái khăn quàng cổ của mình đưa cho Kim.

- Cô choàng tạm cái khăn của tôi vậy.

- Thế còn anh?

- Tôi không sao. Cô cứ choàng đi.

Kim choàng xong, nghe tiếng rên la ở đằng sau, quay lại:

- Đau lắm hay sao?

Vợ Chôi đã mệt lả, cố gượng nói:

- Thừa cô đau lắm ạ. Con chết mất thôi.

- Không sao, đến nhà thương bây giờ. Có bác sĩ đỡ giúp cho là không sao cả. Kia, đỡ cho chị ấy ngồi tử tế...

Chôi đang đỡ lưng vợ, trả lời:

- Thừa cô, sợ bản đệm ạ.

- Bản giật. Đỡ cho chị ấy ngồi lên tử tế. Người đã đau thế mà không cho nằm thì chịu làm sao. Bà Nhiều lùi lại cho chị ấy nằm. Bản cũng không sao.

Kim và Chí ngồi ở ghế chờ tin. Lúc ấy, trời cũng sắp sáng. Nhiều người ốm đã trở dậy.

Mấy lần thấy lạnh, Chí ngó ý muốn đưa Kim về, nhưng Kim không nghe:

- Thì chờ xem thế nào đã. Bác sĩ nói sắp cơ mà. Lại... đẻ khó nữa. Về thì sao cho yên lòng. Anh muốn cho tôi chỉ là mẹ đỡ đầu ở cái tên thôi ư, tôi thì muốn ở cả cái lòng.

- Nhưng lạnh và hơi hám lắm, sợ cô...

- Không.

- Bây giờ các quán cafe ở chợ đã mở rồi, hay ta ra uống một cốc sữa đã.

- Không, chưa biết tin thì tôi uống không ngon. Chà, đau lắm đấy nhỉ, chị ấy kêu ghê chưa. Kia, sao lại im.

Bỗng một tiếng khóc the thé xé cái im lặng rùng rợn của một buổi sáng nhà thương. Cả hai người cùng đứng dậy lại gần cửa. Một cô đỡ ra:

- Xong rồi. Ông Đốc bảo nói với ông bà cứ yên tâm, cả mẹ lẫn con không hề gì.

Chí toan cải chính sự xưng hô ấy nhưng cô đỡ đã đóng cửa đi vào.

Kim tươi cười:

- Nào, bây giờ anh muốn cho tôi đi uống cafe thì đi.

Chí đang cho dầu vào “tracteur” thì ba anh em Quý sang. Kim cấp một bọc lớn. Chí giơ bàn tay đen nhẻm:

- Anh chị và cô, tha lỗi cho tôi nhé.

- Anh làm mau lên, rồi đưa tôi đi thăm con nuôi, Samreth bảo tôi nó về sáng hôm nay rồi phải không?

- Vâng.

- Nó mập lắm hả?

- Cũng khá. Nhưng mẹ nó thì yếu lắm.

- Anh đã đi thăm rồi đấy ư? Anh tẻ thế thì thôi, anh đi thăm mà anh chả rủ tôi.

- Nhân tiện sáng ngày tôi đi thăm đồng thì tạt vào. Tôi định chiều thì sang rủ cô.

Chí rửa tay, với cái mũ rồi theo mọi người.

Đi qua những đồng lúa xanh mơn mơn mà nước còn đầy ăm ắp, Chí trở bảo Quý:

- Năm nay lại hy vọng được mùa. Này anh trông, những ruộng mà bọn người Bắc làm tốt hơn tất cả không? Có hy vọng một ray ba mươi thang ạ. Thật không có một cái cỏ.

- Họ chăm thế cơ mà. Thế mới gọi là làm ruộng. Nếu có người Bắc vào xin làm rẽ tôi cũng cho họ làm.

- Anh cứ bỏ ra một người một trăm đồng cho vay trước, tôi mộ cho anh. À, những ruộng đã thành điền rồi cần gì. Tôi mộ họ vào đây, cốt là để vỡ cái đồng tranh kia chứ.

Khi mọi người kéo đến cửa nhà Chôi thì đã thấy vợ Chôi ngồi ở hiên cho con bú. Chí mắng Chôi:

- Tôi đã bảo anh hãy để cho chị ấy nằm cơ mà.

- Con đã bảo nó, nó bảo nằm mỗi lưng lăm. Lần trước nó đẻ ba ngày nó đã thổi cơm được. Ở đây thế này là sướng lắm rồi. Nhà thương đã tiêm cho mấy phát thuốc bổ.

Chí lắc đầu, lấy tay gi vào má thằng bé:

- Kìa, mẹ nuôi mày đã đến kìa. Mẹ mày có vô khối quà cho mày đây.

Kim giờ tay để ẵm thì vợ Chôi từ chối:

- Bầm cô, nó dơ dáy lắm.

- Không sao.

Vợ Chôi vẫn vùng vằng, Chí phải bảo:

- Cứ đưa cho cô ấy bế.

Kim bế đứa bé nựng nựng:

- À, trông kháu nhỉ?

Chí vội vàng bảo:

- À, đừng quở cháu thế. Người ta kiêng. Phải nói rằng: Nó như con chó.

Rồi Chí nắm tay đứa bé:

- Mà nó trông như con chó thật.

Kim đưa trả đứa bé, rồi giờ gói:

- Đây tôi cho súc vải để may áo cho cháu, và mấy hộp sữa để cháu ăn cho chóng mạnh.

Vợ Chôi tủm tủm cười:

- Con cảm ơn cô. Vải con xin cô, nhưng sữa bò gây lắm, cháu không biết ăn.

Chí cười:

- Đã biết chưa? Cô đừng tưởng sữa bò là quý.

Kim móc túi lấy ra mười đồng bạc.

- Thế đây, tôi cho chị mười đồng để uống thuốc.

Chị vội vàng cầm ngay lấy:

- Cô cho nó thì đưa cho tôi để tôi mua thuốc cho nó, chứ đưa cho nó thì nó để dành, chứ chẳng chịu mua thuốc đâu.

- Ông mua cho con thuốc gì, chứ thuốc tiêm thì đau lắm. Con sợ lắm.

- Ô, để còn được nữa là tiêm, tiêm nó mới chóng khỏe. Để tôi mua thuốc, rồi ngày ngày, tôi đến tiêm cho. Còn vải đây thì một ít làm tã cho nó.

Vợ Chôi nhìn súc vải trắng bóp:

- Thế phí quá!

- Cô đã cho, phí gì. Phải sạch sẽ cho nó để lâu lâu cô còn ẵm chứ. Vợ chồng chị không được dùng cái vải này đây. Để cả cho cháu. Mẹ nuôi nó cho nó cơ mà.

Khi quay về, Chí bảo ba người:

- Đây anh chị và cô xem, văn minh ở đâu, chứ những người nhà quê ngoài Bắc chẳng được hưởng chút gì là có văn minh cả. Vì văn minh thì tốn tiền, mà họ thì nghèo xơ, nghèo xác. Thật là ngoài ấy, có người nhà quê quanh năm không được ăn một miếng thịt. Và nhiều khi cơm khoai cũng không có mà ăn. Ấy thế mà họ làm việc mười bốn, mười lăm giờ một ngày. Cô đã đi về các thôn quê đấy chứ, phần nhiều trẻ con toét mắt, bụng ỏng. Ở đây, tôi sẽ trừ diệt hai thứ đó. Đây, có một người mới đến, tôi hỏi nó thì nó bảo nó đau bụng đã sáu năm nay mà chỉ mới tốn có vài hào thuốc. Dem y lên nhà thương thì ra y có sán. Còn có đũa sâu quảng hai năm nay, chỉ rịt lá bậy bạ. Giá y không vào đây để tôi chữa chạy cho y thì có lẽ rồi sâu ăn tới xương thì y sẽ què. Nhiều cảnh khổ ở vùng quê ngoài Bắc lắm. Giá họ có lười biếng ăn hư phá hại cho cam, thôi thì giúp đỡ họ được chút nào thì cứ giúp. Ấy mười đồng của cô cho to lắm nhé. Chính tôi biết có nhiều người suốt đời trong tay không có ba đồng bạc bao giờ. Anh chị và cô không tin thì hôm nào thử sang hỏi chuyện họ mà xem. Họ nói nhiều chuyện, mình nghe phải chảy nước mắt. Nhiều đứa trẻ thật khỏe mạnh mà đi ở một năm chỉ có ba đồng cơm nuôi. Ấy thế mà cũng có nhiều đứa không kiếm được việc.

Gần tới ngày phải ra Hà Nội, mặt Kim cứ buồn dàu dàu. Mà Chí hình như cũng có nhiều lúc thần người ra như đang nghĩ ngợi một việc gì lung lăm. Ông bà Huyện hàm, và vợ chồng Quý thì nhất định không muốn cho Kim đi nữa, nhưng họ biết nếu không có cái tình yêu của Chí thì không tài nào giữ nàng lại được. Tuy Kim chưa nói đến chuyện đi, và ai bảo ở nhà, nàng cũng ừ ừ, nhưng Quý biết nếu khi cần đi là nàng đi ngay. Dưới cái bộ mặt yêu kiều ấy, ôm một nghị lực sắt đá, không có cái gì cản trở nổi. Cái nghị lực ấy, từ khi biết Chí, nó lại càng rắn thêm và sắc thêm mãi ra.

Mấy hôm nay, nàng đã không năng sang chơi bên Chí và mỗi khi vợ Quý rủ đi đâu, nàng đều từ chối, lấy cớ rằng phải học đề thi lên lớp. Nhưng nào có phải. Nàng lấy quyển sách làm nê để được tự do nghỉ ngơi.

Xưa nay vốn tính ôn nhu, bây giờ nàng bỗng trở nên gắt gỏng. Có khi nàng bực mình cả với vợ chồng Quý, và vùng vằng cả với mẹ. Nhưng mọi người ai cũng biết, vì nàng buồn vì tâm sự, nên ai cũng chỉ cố sức chiều nàng.

Có nhiều khi Chí sang, nàng cũng chỉ ngồi ở trong buồng không ra tiếp, Chí cũng chỉ ngồi nói chuyện với vợ chồng Quý rồi về, chứ không gọi nàng, vì chàng thấy sự gặp mặt thì làm cho nàng đau đớn.

Thấy mẹ cứ đứng đâu, ngồi đâu cũng khóc, Quý nào ruột nhưng không biết tính cách gì. Chàng chỉ van lơn mẹ:

- Thôi má đừng khóc nữa. Không có trông thấy, nó lại cau cái mặt của nó vào bây giờ. Nếu nó có đi thì thôi, cũng đành cho nó đi hai năm nữa. Lúc đỡ rồi thì nó không còn có gì để xin đi nữa.

- Nhưng hai năm ấy, má phải xa nó.

- Thế trước kia nó ở Saigon thì sao?

- À Saigon khác, gần. Nhớ nó, má về được ngay. Đằng này, tận Bắc, lỡ có sao thì ra sao cho kịp. Thôi, nếu nó muốn lấy người ta thì má cũng bằng lòng gả. Người ta coi bộ cũng tử tế lắm.

- Không phải việc ấy. Người ta còn lo những công việc to lớn, đời nào người ta nghĩ đến sự lấy vợ.

Bà Huyện hàm phát bản:

- Thì lấy vợ và lo công việc có sao đâu.

Quý lắc đầu:

- Có phải ai cũng nghĩ như má đâu. Má sang mà hỏi người ta.

Ấy thế là bà Huyện hàm òa lên khóc:

- Tao nhất định giữ nó.

Thấy mẹ buồn, Quý lại phải nén sự khổ ải:

- Kia má, má không biết tính nó sao? Má đừng thế, để liệu dần. Mà suốt đời làm việc phúc thì trời cũng giúp má. Bây giờ, nó lấy cái cớ, nó muốn học cho đến nơi đến chốn thì làm sao mà ngăn được nó. Hai năm nữa có là bao.

- Nhưng tao biết có sống được hai năm nữa không. Lỡ tao ốm đau gì, mà chết đi thì sao.

- Má chỉ nói thế. Má mới có gần sáu mươi. Má còn sống nhiều, mà vị tất nó đã đi. Nó đã nói rằng nó đi đâu. Thôi má đừng khóc nữa, không ba con lại gất ầm nhà lên bây giờ. Ba con nói nó, rồi thì còn ra thế nào.

- Nhưng làm sao mà mặt nó buồn thế?

- Nào con biết. Chắc là nó còn phải nghĩ đến sự học của nó. Đấy má xem, nó học cả ngày.

- Hôm qua, tao vào buồng nó thấy nó đặt sách lên ngực chứ nó học đâu.

- Thì cũng có lúc mệt, nó phải nghỉ chứ.

Bà Huyện hàm đắng dậy:

- Để tao vào hỏi nó. Nếu nó đi, thì tao chết. Một năm nay không có nó...

Quý vội vàng can mẹ:

- Kia má, con khuyên má không được, con cũng đi bây giờ.

Bà Huyện hàm khóc to:

- Thì chúng mày, đi hết cả đi, để tao ở một mình.

Vợ Quý thấy to tiếng chạy vào:

- Thôi má nín đi. Kia nó đã mở cửa buồng ra hỏi có chuyện gì kia.

Bà Huyện hàm vội lau nước mắt. Vợ Quý vội vàng chạy ra.

Hai hôm, Kim không ra khỏi buồng, trừ những bữa cơm thì nàng cũng cầm quyển sách vừa ăn vừa xem. Vợ Quý biết thế... là một cái cớ để tránh những cuộc nói chuyện. Ngày thứ ba, nàng dậy sớm sai người đóng ngựa. Cả nhà thấy thế đều mừng rỡ.

Kim dừng ngựa trước cửa nhà Chí gọi:

- Anh có đi chơi ngựa với tôi không?

Chí không nỡ từ chối:

- Cô chờ một tí tôi ra.

Chí cười ngựa ra đến ngoài là Kim bảo ngay:

- Hôm nay tôi phải cho ngựa chạy thật nhanh.

Chí chưa kịp trả lời thì Kim đã ra rồi. Chí cũng thúc ngựa cho theo. Thấy Kim phi ngựa nhanh quá.

Chí sợ hãi:

- Cô cho chạy vừa chứ.

Kim cũng chẳng nghe, cứ ra roi như một người thất vọng. Chí thấy thế vội vàng quất ngựa lên để định chặn đường, nhưng chỉ nghe tiếng chân ngựa Chí đến gần, Kim lại càng quất khỏe. Sợ xảy ra tai nạn, Chí thả cương rồi nằm nép trên mình ngựa hết sức quất. Chỉ ba trăm thước là Chí đã vượt được Kim. Chàng gò cương cho đi từ từ, sẽ chặn cho con ngựa rẽ sang rồi giơ tay:

- Ô hay, hôm nay cô làm sao đấy? Cô làm tôi sợ hết vía. Hãy dừng lại đã.

Ngựa của Kim vừa đến nơi thì chàng đã nắm được dây cương.

- Cô không biết những ngựa này không đóng móng, cho chạy ở đường đá nó ghê chân, có khi bị ngã chết à?

Kim òa lên khóc, Chí đã hiểu. Nhưng chàng cố điềm tĩnh. Chàng đỡ cho Kim xuống ngựa, rồi ôn tồn hỏi:

- Cô có việc gì đấy?

Sự ôn tồn làm dịu sự sôi nổi của lòng Kim. Giá lúc ấy mà Chí có một cử chỉ gì bông bột thì Kim đã gục vào ngực Chí rồi.

- Cô có việc gì mà buồn thế?

Kim cứ tấm tức khóc. Chí phải nhắc lại câu hỏi lần thứ ba. Kim lau nước mắt rồi nhìn Chí:

- Anh có phải là... một người bạn của tôi không?

Chí nghiêm trang:

- Tôi tưởng tôi đã tỏ ra với cô trong nhiều trường hợp.

Vẻ nghiêm trang của Chí làm cho Kim bối rối.

- Tôi có một việc rất khó xử. Anh tính giúp tôi.

Chí ngần ngừ một lát:

- Tôi tưởng cô có thể hỏi anh Quý, vì anh Quý chẳng những đối với cô là một người anh, mà lại còn là một người bạn.

Kim càng bối rối:

- Nhưng việc này là một việc nhà. Tôi phải đối đầu với cả anh Quý nữa.

- Thế thì cô cứ nói đi. Tôi xin thề nghĩ thế nào tôi nói thế.
- Cả nhà tôi nhất định giữ tôi ở nhà không muốn cho tôi đi học nữa.
- Thế còn cô, cô có muốn đi học nữa không?

Kim ngập ngừng:

- Chính tôi, tôi cũng... không biết rằng tôi... muốn gì. Vì thế nên tôi mới hỏi anh. Nếu thế nào anh bảo tôi. Bởi tôi có thể tin ở tâm hồn anh lắm. Những điều anh bảo tôi, chỉ lỗi cho tôi.

Chí cầm chiếc roi ngựa quất xuống đôi ủng, lặng lẽ đi. Một lúc lâu, chàng mới ngừng đầu lên bảo Kim:

- Trước khi trả lời cô, tôi muốn biết chữ lợi ở đời cô hiểu thế nào? Hay rồi cũng không cần cô trả lời nữa. Cô đã hỏi đến tôi, tức là cô tin ở cái nhân cách và cái giá trị làm người của tôi chứ gì? Tôi tỷ dụ cô cũng giống tôi. Vậy thì đâu bằng tôi nói... Đây này, tôi ví dụ như tôi, tôi hiểu chữ lợi khác người ta. Cái quan niệm về sự sống của tôi khác nhiều người. Bây giờ ở đời này, người ta chỉ xét người về những giá trị vật chất mà người ta lãng quên những giá trị về tinh thần, luân lý, về tri thức. Cả xã hội đổ xô về những cái ngoại vật chỉ trau dồi có cái đời sống của xác thịt...

- Không, tôi không đến nỗi thế và tôi cũng không xét thế.

- Tôi đã hiểu cô rồi. Vì thế tôi mới nói. Như thế, người ta làm giá trị của sự sống, biến kiếp ra một thứ cũng không hơn kiếp con vật là mấy. Thì cô xem, chỉ có ăn ngủ và tìm đủ cách để thỏa mãn những nhân dục thấp hèn. Bây giờ, tôi không nói tới cô vội, tôi hãy nói tôi. Bởi vì tôi cũng cần lợi dụng cái phút này để tỏ những tâm sự của tôi với một người bạn mà tôi rất quý là cô. Tôi, tôi đặt mục đích của sự sống xa hơn những vấn đề cơm áo và những thỏa mãn về nhân dục.

Chàng trở cánh đồng tranh:

- Trong khi tôi khởi thế công để chiến thắng cánh đồng tranh này, hòng đem lại một chút sung túc cho những người nghèo hơn mình, thì tôi phải khởi thế công trước tiên với cái mầm nhân dục thấp hèn ở trong tim gan tôi nếu tôi nghĩ đến tư lợi và sự khoái lạc cho riêng mình trước. Muốn thắng ở ngoài đời, trước hết tôi thắng được tôi đã. Đánh rằng tôi có một cái mộng ghê gớm là trở thành một ông vua thóc như ông vua dầu hỏa, vua ô tô bên Mỹ, nhưng tôi muốn làm vua không phải là chỉ để cho một mình tôi thôi, mà để giúp ích cho nhiều người. Tôi sẽ tìm thấy sự giàu sang của mọi người. Mà ví dù có thất bại đi nữa, thì cứ một cái ý định ấy cũng đem đến cho việc làm sự thỏa mãn của tâm tưởng. Sự thỏa mãn của tâm tưởng ấy, tôi cho là hạnh phúc chứ tôi không cho hạnh phúc ở chỗ khoái lạc về nhân dục. Tôi cho hạnh phúc là sự cố gắng của trái tim để làm điều lành, điều phải, nhưng điều nó làm tôn cả giá trị của đời sống, chứ không phải ở số của cải nó làm cho béo cái thân mà bần cái hồn. Tôi làm giàu, tôi cố hết sức làm giàu, nhưng tôi làm giàu để tìm thấy cái sung túc của tôi trong cái sung túc của mọi người. Vì theo cái công cuộc ấy, nên cô xem trong đời tôi, tôi gạt đi tất cả những thỏa mãn nhỏ nhen, những tình cảm ảo là để...

Nghe đến đây, Kim vội giơ tay:

- Thôi tôi hiểu rồi, anh đừng nói nữa.

Nàng nói xong, nhảy tót lên ngựa, ra roi quất cho chạy bay về nhà.

Chí không đuổi theo, chàng đứng nhìn hình ảnh nàng vùn vụt chạy trên con đường trắng xóa rồi thở dài. Nhưng khi nhìn sang những đồng ruộng xanh tươi, chàng gật đầu như để biểu đồng tình với một ý nghĩ vừa nảy lên ở trong tim.

Mùa gặt năm nay thật là trên sự mong ước của Chí. Những ruộng chung quanh vì cây chậm nước ra sớm nên bị mất quá nửa. Mà ruộng chàng vì cây được sớm nên cứ trĩu lúa. Cả dân Cao-mên chung quanh đều trầm trồ khen ngợi: “Người Nam làm ruộng giỏi lắm”. Các tá điền làm với chàng đều mặt mày hớn hờ. Mỗi người tính nhẩm trong bụng theo giá lúc bây giờ thì cũng đủ được mỗi người năm sáu trăm.

Chàng cho làm một bữa tiệc thật to, họp tất cả mọi người lại chè chén. Rồi có ai biết hát chèo thì đóng chèo cho mọi người xem. Ai không xem chèo thì ngả ra tổ tôm, xóc đĩa. Những người vào sau, tuy không có lúa nhưng làm công trong năm sáu tháng cũng có món tiền năm bảy chục.

Chàng bảo mọi người:

- Năm nay chúng ta chưa có đình thì hãy tạm vui thế này với nhau. Sang năm vào đây đông, ta làm đình thì dịp này là ta mở hội, mở thật to, đúng thể lệ ngoài Bắc. Tiền phí tổn mua kiệu, cờ, mọi thứ, tôi sẽ xuất ra và nếu ai muốn được phúc thì cũng vào ít nhiều.

Chàng lại khuyên anh em nên gửi một ít tiền về nhà. Vừa để giúp cho người nhà mà cũng là cách quảng cáo để cho người ở nhà nức lòng vào. Có nhiều người vào lớp trước muốn xin về thăm nhà và luôn thể mộ người vào làm, chàng bằng lòng ngay. Đến khi họ muốn bán lúa thì chàng bảo:

- Lúa của anh em, tôi đã chia cho là của anh em, tự quyền muốn dùng làm gì thì dùng, bán cho ai thì bán. Nhưng tôi khuyên khi cần dùng thì hãy bán ít thôi, bởi tuy thế này là lúa được giá lắm rồi nhưng không bằng chờ đến tháng bảy, tháng tám mùa nước lên, con buôn ở Chợ Lớn lên đây mua thóc. Nếu anh em có về thì tôi tính cho một cách có thể gỡ được sở phí. Mỗi người mộ được một người vào đây, tôi sẽ hoa hồng cho 10 đồng. Vả lại, anh em cũng nên ra ngoài ấy mướn lấy ít người để vào phụ giúp đỡ tay chân mà khuếch trương công việc cho ta ra. Tôi muốn anh em mỗi người có nhà ngói, có bể nước và giàu như tôi, chứ tôi không muốn anh em cứ phải làm cho tôi mãi. Ba năm hợp đồng, anh em ai có sức làm riêng tôi xin giúp đất cho mà khẩn. Tôi cũng sắp ra Bắc, chuyến này tôi sẽ mộ vài bốn trăm phu vào. Tôi sẽ mua thêm máy cày, tôi hy vọng sẽ khẩn hết 1.000 mẫu tây mùa tới này. Anh em có ra thì nhớ mau mau về, vì ta còn phải tính đến vụ làm sắp tới. Vả lại, gạch, ngói cũng đã có nhiều, ta tính khởi công làm đình đi thì vừa. Ai có quen thợ mộc, thợ nề thì nhớ rủ vào. Và nếu cần tiền thì khi ra Hà Nội, tôi sẽ cho biết địa chỉ, cứ đến đấy mà lấy. Trong ba năm nữa, những chiếc nhà tranh của anh em mà biến thành nhà gạch thì là cái điều mà tôi mong mỗi nhất.

Chí đánh giầy cho vợ chồng Bách lên để chia nỗi vui mừng. Bà Hội đồng thấy vừa lúa của Chí dài tăm tắp liền bảo:

- Anh cũng phải tính làm một tòa nhà lớn ở đây chứ. Gạch ngói anh nung được kìa thiếu chi, làm tốn bao tiền.

- Điều đó chưa cần chi, còn nhiều cái khác cần hơn. Em có làm thì làm vừa lúa, chuồng trâu bò và thứ khác. Cái nhà em ở là cái sau cùng mà em nghĩ tới. Chuyền này em ra Bắc vào, em sẽ tính mở một nhà làm pho mát và bơ. Em mong có thể có một đàn bò độ năm ba nghìn con rồi cứ thế mà tăng mãi, tăng đến khi cứ biến dần ra ruộng, bò không có chỗ thả nữa, lúc ấy em mới thôi. Mà em cũng chưa thôi, ở cạnh Sisophon có một đồng tranh nữa cũng to như đồng tranh này; em sẽ đánh đàn bò của em lên đấy rồi em sẽ khẩn ruộng ở đấy nữa. Em lại làm nốt cái công cuộc mà em làm ở đây.

- Lúc ấy có lẽ anh đã già rồi.

- Chưa già. Chị bảo bao nhiêu. Nếu công việc cứ chạy như thế này thì mười năm nữa em khẩn hết đất ở đây.

Vợ Bách ngẫm nghĩ một khắc:

- Giá anh có một đứa con trai để cho nó nối cái chí của anh?

Chí phá lên cười:

- Chị lại sắp khuyên em lấy vợ. Có phải chị thấy cái hạnh phúc của gia đình chị; chị cũng muốn cho em được hưởng như thế không? Thì em đã bảo với chị: em là một giống kỳ quái mà. Cái hạnh phúc này đủ cho em lắm rồi. Em không cần đến thứ hạnh phúc gia đình.

Rồi Chí kể cho Bách nghe những việc xảy ra với Kim trong vụ nghỉ hè. Vợ Bách cau mày:

- Thế mà anh không yêu, anh thật là sắt đá.

Chí giơ tay ra phía bọn phu ở:

- Em cần phải gây hạnh phúc cho bao nhiêu người kia. Vấn đề vợ con là cái cuối cùng mà em nghĩ tới. Chị chưa biết, cái công cuộc của em có nhiều cái thú lắm. Có nhiều lúc, em thấy sự dư dật của bao nhiêu người nó hình như sống ở trong em mà em cũng sung sướng tưởng chừng như phát điên lên được.

- Thế cô ta ra Hà Nội rồi?

- Ra Hà Nội rồi. Một tuần lễ gửi cho em một bức thư, hỏi công việc trong này. Em cũng gửi trả lại, kể đúng hết, vì cô ta rất muốn biết cái công việc của em.

- Thế hôm nay ra Hà Nội, anh có lại thăm cô ta không?
- Chưa biết chừng. Nếu em có thì giờ, và nếu em thấy cần.

Chí đến nơi nghe ở trong nhà có tiếng ồn ào đã toan không vào. Nhưng chàng nghĩ mai lại phải đi về Cao-mên, nếu không đến thăm thì không còn dịp nào nữa, nên chàng tiến lại bấm chuông. Một người nhà chạy ra:

- Đây có phải nhà cô Ba Kim không?

- Thưa phải.

Chí đưa ra một cái danh thiếp thì một lát sau Kim mở cửa ra, mặt mũi hớn hở, nói dò hỏi:

- Ô, anh đến sao anh không vào ngay, anh lại còn kiêu cách như thế? Anh mới ra hay anh ra đã lâu?

Kim cũng chẳng kịp để cho Chí trả lời:

- Tôi nhận được thư nhà nói anh ra đã lâu cơ mà?

Chí nói như để xin lỗi:

- Tôi chờ xong việc mới lại thăm cô.

Mặt Kim đang vui vẻ bỗng xịu ngay xuống:

- Thế bây giờ anh xong công việc rồi chứ?

- Xong rồi.

Trong nhà đã có bốn người khách: ba người đàn ông và một người đàn bà.

- Đây là những bạn học của tôi nhân ngày chủ nhật lại thăm tôi.

Kim giới thiệu xong, liền xin lỗi mọi người:

- Đây là người bạn của tôi ở trong quê ra, tôi cần hỏi nhiều chuyện nhà. Vậy xin lỗi các anh chị.

Kim vừa nói đến đây thì mọi người đứng cả dậy, một người trai trẻ ngập ngừng mãi, rồi mới bảo Kim:

- Bây giờ chúng tôi về để chị được tự do hỏi chuyện nhà, nhưng chúng tôi vẫn hy vọng rằng chị sẽ có mặt ở cuộc hòa đàm của chúng tôi buổi tối hôm nay chứ.

Kim nói phất:

- Không thể được, anh tha lỗi cho, để dịp khác.

Người trai trẻ nằn nì, nhưng vẫn nằn nì một cách lịch sự:

- Không có chị ở đây, thật là hết vui.

- Rất tiếc nhưng biết làm thế nào!

Kim thấy Chí mấp máy môi toan nói thì nàng đã nói chặn:

- Tôi cần hỏi anh Hai tôi nhiều việc. Còn nhiều dịp, lo gì.

Người trai trẻ cố nằn nì:

- Thế thì xin mời cả ông cùng đến.

Kim vội thoái thác ngay hộ Chí:

- Bạn tôi là một nhà doanh thương, không thích những thứ phù phiếm ấy. Những thứ ấy là để cho chúng ta.

Muốn dứt những câu chuyện lôi thôi, Kim nói xong, kéo người bạn gái ra cửa trước.

Chí một mình ở trong phòng khách, nhìn chung quanh liền để ý ngay đến bức ảnh của mình để trên một cái bàn nhỏ. Chàng tự hỏi không biết bức ảnh ấy nàng đã lấy ở đâu ra. Tuy chàng có nhiều lần chụp ảnh với vợ chồng Quý và Kim nhưng toàn là ảnh nhỏ.

Kim quay vào thấy chàng nhìn bức ảnh nói ngay:

- Nhân hôm ấy tôi đem phóng đại một cuộn phim tôi chụp, thấy cái ảnh của anh đẹp và rõ, tôi mới bảo thợ làm riêng một cái.

Rồi nàng tủm tỉm cười:

- Bức ảnh của anh cũng giúp tôi được nhiều việc. Cứ nhìn nó tôi lại nhớ đến những lời anh nói, rồi tôi tự nhủ tôi phải cố gắng đi tìm lấy một lý tưởng đẹp để cho đời mình.

Nàng ngược mắt lên nhìn Chí:

- Nhưng đến bây giờ tôi mới thấy rằng khó lắm thay.

- Khó mới quý chứ. À tôi đến chơi với cô, rồi mai tôi lại về Cao-mên, tối nay cô cứ đi nghe đàn có được không. Vì tôi...

Kim không dần nổi lòng nữa:

- À, thế ra lúc anh sắp về anh mới đến đây. Phải, thì anh ra chỉ vì công việc.

Chí cười:

- Tôi chả vì công việc thì còn vì gì nữa. Cô tưởng tôi có thì giờ để đi chơi đấy à?

Cái cười rất tự nhiên và giọng nói rất thành thật của Chí đem lại cho những lời nói ấy một nghĩa thiêng liêng nó làm cho tan sự bức tức của Kim. Nàng cầu khẩn:

- Nhưng anh cũng phải ở đây chơi với tôi vài hôm rồi tôi mới cho anh về.

- Nhưng tôi đã trót hẹn với hơn hai trăm cu li mai thì đi với tôi ra. Lưu lại một ngày thì họ tốn biết bao nhiêu tiền.

- Họ ở đây tốn hết bao nhiêu tiền, tôi đền cho anh. Nhà tôi rộng lắm. Anh mà về ngay thì tôi giận anh lắm đấy.

- Cô giận thì tôi phải chịu.

Nhưng thấy cái mặt buồn xo của Kim, Chí lại bắt nhẩn:

- Thôi được, thế thì để tôi thu xếp. Nếu thế thì cô phải để tôi ra hàng cơm bây giờ để bảo họ chứ?

Rồi nàng gọi người nhà dặn rồi rít:

- Hôm nay cô không ăn cơm nhà. Bảo tài xế đánh xe ra. Ai có hỏi cô thì bảo không biết bao giờ về.

Bước lên xe, Chí hỏi Kim:

- Cô đi học mà cũng tậu xe hơi à?

Kim nhẩn ga:

- Thế mà rẻ tiền hơn xe tay đẩy. Cứ tính số tiền từ đây ra trường bốn lượt bốn hào. Bỏ rẻ một tháng cũng hai chục. Xe tôi cầm lái lấy, mượn một người ết mất tháng sáu đồng. Chi phí xấp xỉ cũng như xe tay mà lại mau chóng hơn.

- Nhưng phải là nhà giàu mới nói thế được. Cái xe này mới mua không mất hơn ba ngàn à? Cả một cái gia tài của người ta rồi.

Kim quay sang:

- Nhưng tuy thế mà lúc cần phải đi bộ, tôi thấy rằng tôi cũng có thể đi được. Tôi vui lòng đi bộ.

Chí cười không trả lời.

- Anh hoài nghi à?

- Không, nhưng tôi nghĩ rằng nếu đến lúc phải đi bộ thì cái sinh thú của đời cô cũng có giảm đi.

- Sinh thú đâu phải ở sự đi ô tô. Có một điều, mà cái điều ấy làm cho tôi chán sự mau chóng của ô tô được người đời để ý thái quá. Có lẽ vì thế mà sống với người đời, tôi không thể yêu người đời...

- Nhưng người đời thì có lẽ yêu cô lắm.

Kim gật đầu:

- Tôi từ khi ra đây, tôi nhận được biết bao nhiêu thư của bao nhiêu người ngỏ ý yêu tôi. Và có người lại nói nếu tôi không trả lời tình yêu của họ thì họ đi tự tử.

Chí phá lên cười:

- Cô lại làm tôi nhớ đến anh Bách.

Kim theo cái đà nghĩ của mình:

- Tôi trả lời lần ấy là lần đầu. Tôi bảo người ấy rằng, sự chết của y vì tôi là một điều nó làm cho tôi coi rẻ y quá, và khiến tôi không yêu y được. Tôi chỉ có thể yêu... một người biết tìm cho đời sống của mình một mục đích to tát hơn.

Xe đến phố Hàng Khoai thì ngừng:

- Cô ở đây, tôi lên bảo họ rồi tôi xuống.

- Không, anh cho tôi lên với.

- Chật và hôi lắm.

- Anh cũng ngủ ở đây à?

- Chứ sao! Tôi cần phải hà tiện đồng tiền hữu dụng. Và như thế thì những sự rộng rãi của tôi đối với họ mới làm cho họ hiểu rằng tôi mộ họ đi không phải vì tư lợi. Cô nên nhớ, theo đuổi một công việc như tôi sự cố kết tinh thần là cần lắm.

Chí và Kim đi lên thì mọi người xúm đến. Một mùi mồ hôi nhức đầu. Kim nhìn thấy bọn người rách rưới lòng thấy ái ngại.

- Tôi có thể cho họ vài chục để họ sắm sửa tí chút không?

Chí lắc đầu:

- Thế thì chỉ đỡ có một lúc.

- Tôi hiểu, hết cái vài chục ấy thì họ lại khổ ngay, không bằng anh đem đến cho họ một việc làm mãi mãi. Nhưng ít nhất cũng đỡ được ít nhiều. Mát lúc nào hay lúc ấy.
- Vài bốn chục thì phỏng hơn hai trăm người được mỗi người bao nhiêu. Thôi cô để số tiền ấy chờ khi nào tôi lập thành làng cho họ, cô cúng vào quỹ của làng. Nghỉ hè này cô về...
- Nghỉ hè này, thế nào tôi cũng không về.
- Thì nghỉ hè sang năm. Lúc ấy có lẽ là lúc tôi có thể khánh thành cái làng đầu tiên của tôi lập ra rồi.
- Anh muốn đi ăn ở đâu nào?
- Tùy cô.
- Anh muốn ăn cơm tây hay cơm ta?
- Cơm gì cũng được. Nhưng ăn xong cô phải cho tôi đi sắm sửa một ít đồ lặt vặt. Tôi ở lại là nể cô lắm.
- Tôi hiểu mà, có lẽ bây giờ, anh đã hối hận vì đã nể tôi?
- Không. Tôi đã làm không bao giờ hối hận.
- Thật không?
- Thật.

Kim sung sướng quá nói luôn miệng:

- Có thể chứ, có thể chứ.

Và chỉ thiếu chút nữa là nàng ôm lấy Chí:

- Nếu đã thế thì trong khi anh ở với tôi, tôi bảo gì anh cũng phải nghe nhé.
- Còn phải chờ xem cô bảo gì?

Kim vội nói ngay:

- Toàn là những việc hệ trọng. Tôi chỉ đưa anh đi chơi khắp nơi.
- Thế thì tôi có thể chiều được. Mấy năm làm việc, vài ngày vui vẻ không sao.

Kim đưa Chí lại một hiệu cơm tây ở phố Hàng Trống. Vừa bước vào đến cửa thì lại gặp hai vợ chồng ông giáo đã dạy mình. Kim bắt tay, giới thiệu rồi nói ngay:

- Mai tôi bận việc, vì cần phải đưa bạn tôi đi sắm đồ đạc, vậy tôi xin phép ông mai tôi nghỉ. Nhân tiện gặp ông ở đây.

- Được rồi, được rồi, tôi sẽ nói với ông đốc giúp cô.

Vào bàn, Chí bảo Kim:

- Thế là cô mất hai buổi học vì tôi.

- Thấm vào đâu với sự mất của anh. Và thấy rằng nhiều khi cũng phải cần biết mất thì đời ta mới có nghĩa.

Chí gật gù:

- Vị tất. Tôi cho thế là vì chúng ta còn có chỗ yếu linh hồn. Mà chính cái đó mà nhiều khi ta hỏng những việc to lớn chung phải cần đến một nghị lực sắt đá.

- Ô kìa, thế ra anh lại hối hận rồi.

Ở hàng cơm ra, Chí muốn xin từ giã để đi mua hàng và hẹn khi mua xong lại đến, nhưng Kim không nghe.

- Thì để tôi đánh xe đưa anh đi.

- Thế thì phiền cô quá.

- Ô, sao anh cứ nói đến chữ phiền, anh kiêu cách với tôi nhiều quá.

Chí không sao được phải bằng lòng. Hai người đi đến đâu cũng bị nhà hàng gọi là ông bà. Ở những hàng đầu tiên, Chí còn cải chính những sau vì vào nhiều hàng quá và thấy cải chính mãi như thế nó lố bịch thế nào, Chí mặc kệ.

Cái câu: “Cô này là bạn tôi” mặc dầu nói bằng một giọng trang nghiêm, cũng chỉ làm nảy ra ở nhà hàng một cái nhìn hoài nghi và một nụ cười chúm chím nó có nghĩa “thế thì là nhân tình, tôi hiểu”. Chí thấy ngượng và ngượng cả cho Kim.

Chàng bắt đầu không cải chính khi đến nhà hàng bán tơ lụa, Chí mua xong những hàng hóa cần thiết, thì nhà hàng giở ra một tấm alben.

- Hay cô cho phép tôi mua cái này để làm kỷ niệm cho cô, màu gạch này cũng hợp với màu cô. Thế nào? Cô cho phép tôi chứ?

- Tôi mặc màu này trông được à, nếu thế xin vâng.

Đến khi vào hàng bán bát đĩa, sau khi bán xong, vì nhà hàng thấy Chí mặc cả nhiều và rất sành, nhà hàng nói một câu:

- Gớm, ông khôn ngoan ăn cướp cả phân bà, tôi thật chưa thấy mấy người đàn ông sành sỏi và kỹ càng như ông. Thật hơn cả đàn bà.

Câu ấy làm cho Kim ngượng, nàng phải cải chính:

- Ông ấy là bạn của tôi. Tôi không có quyền can thiệp vào công việc của ông ấy.

- Thế à, nếu thế tôi xin lỗi bà.

- Tôi chưa là bà, tôi mới là cô.

Chí tùm tùm cười, rồi khi ra cửa, Chí bảo nàng:

- Cô đã thấy lắm sự phiền chưa?

- Tôi chả thấy phiền tí nào.

- Nào bây giờ anh còn đi những đâu nữa?

- Thôi thế là đủ. Bây giờ cô cho tôi về nhà trọ để tôi thu xếp đồ đạc cho chúng nó mai mang đi.

- Xong rồi anh đến tôi nhé. Chiều nay tôi mời anh ăn cơm ở nhà.

- Thế thì để đến giờ ăn tôi đến.

- Không.

- Tôi còn cần phải...

- Chẳng cần gì cả. Anh muốn làm gì thì nào tôi có làm vương bận cho anh.

- Cô độc đoán quá. Thì vâng, tôi xin chiều.

Vừa đến phòng khách, Kim đã bảo ngay:

- Từ nay cho đến buổi mai anh đi, anh nên coi cái nhà này như nhà của anh. Tôi nhường cái buồng của tôi cho anh đấy.

- Ồ, nếu tôi có ngủ lại đây, hà tất phải nhường. Cô không rõ tôi hay sao. Một cái đầu hè kia cũng là đủ cho tôi rồi. Hay tôi nằm ở cái đi vắng kia được rồi.

Kim không nghe, cứ đi lên gác. Chí phải theo lên.

- Cái nhà này cô thuê mát mẻ quá. Giá bao nhiêu?

- Bốn chục.

Ở trong đầu Chí, xếp đặt vài con tính, rồi Chí nói:

- Đi học như cô để mới có là một. Mỗi tháng chi tiêu tất cả hai trăm đồng.

- Xấp xỉ số ấy. Tôi muốn đến ở trọ một nơi cho nó đỡ tốn tiền, nhưng ba má tôi và anh chị tôi nhất định không nghe. Tôi phải chiều, bởi vì ba má tôi và anh chị tôi cũng đã chiều tôi nhiều lắm. Chứ chính thật ra, tôi cũng muốn sống một cuộc đời xuề xòa như anh. Nhưng cảnh ngộ không cho phép tôi. Tưởng chừng tôi ở đây không có kẻ hầu người hạ, ba má và anh chị tôi không chịu được. Những cái mà tôi có thể chiều được tại làm sao tôi không chiều?

Chí nhìn gian buồng bày biện một cách rất trang nhã trong đó phảng phất mùi nước hoa và một mùi da thịt:

- Có lẽ đời tôi mới được nằm cái buồng sang trọng như thế này là lần đầu. Không khéo cô làm hại tôi, ở đây về, tôi thấy nản cái đời doanh thương đầy vất vả của tôi.

Một vui mừng chớm mọc trong lòng Kim:

- Thế ai cảm anh thôi?

Chí nhếch mép:

- Lòng tôi cảm tôi. Cô đã quên những lời tôi nói với cô rồi à?

- Tôi không quên. Nhưng tôi nghĩ: anh vừa có thể ngủ những cái buồng như thế này, vừa có thể làm việc giúp mọi người.

- Cô nhầm, một khi đã thích, hay tôi nói đã cần có những cái buồng như thế này, thì người ta phải tìm hết cách để bảo toàn lấy nó. Mà đã bảo toàn thì lẽ tự nhiên lòng tư lợi sẽ phải mạnh hơn lòng bác ái. Cô không rõ chứ những điều kiện vật chất trói buộc người ta một cách ghê gớm lắm. Xưa nay, tôi chỉ lo tôi bị nó sai khiến, cho nên cố tránh những cảnh êm đềm nó làm cho nhụt chí tiến thủ của con người ta đi. Chính mắt tôi đã mục kích nhiều người, lúc nghèo thì trong đầu còn có năm ba tư tưởng đẹp, nhưng đến khi ở nhà lầu và đi ô tô thì năm ba tư tưởng đẹp ấy bỗng tiêu đi đâu mất.

- Thế anh cho là bọn nhà giàu đều là một bọn...

Chí cãi ngay:

- Cô đã xét câu nói tôi bằng một cái nghĩa hẹp hòi rồi. Tôi nói thế là để cô hiểu vì lẽ gì tôi từ chối bao nhiêu cảnh sung túc để theo đuổi cái sự nghiệp của mình. Vì chính tôi, nhiều khi tôi thấy tôi cũng không tin được tôi, nên luôn luôn tôi chỉ phải đề phòng lòng cảm dỗ...

- Thế tôi hỏi thật anh, đã có bao giờ anh bị cảm dỗ chưa?

Chí thấy câu chuyện sắp đưa đến một khoảng đất nguy hiểm, liền bẻ nó sang một chiều khác.

- Cũng có chứ nhưng bao giờ tôi cũng thắng. Nếu đã bị thua thì khi nào tôi còn là tôi nữa.

Rồi Chí nhòm sang phòng làm việc:

- Chà, cô thật là có khiếu thẩm mỹ. Sơ sài thế, trông thật có vẻ. Cô xứng đáng được... tôn thờ... bởi một người đại tài.

- Được tôn thờ bởi một người đại tài.

Rồi Kim cười:

- Cái tài tôi nói thật, tôi cũng quý. Nhưng tôi quý những người có lòng hơn. Cái đó mới là khó. Chung quanh chúng ta, thiếu chỉ những người có tài, nhưng anh thử nghĩ coi, người có bụng nào có bao nhiêu. Ở đời này chỉ những người có bụng mới làm nên những sự nghiệp to tát. Tôi biết cái điều ấy từ khi gần anh.

Chí đứng dậy đi vào nhìn những gáy sách vàng bày ở trong tủ.

- Cô mua được nhiều sách nhỉ?

- Tôi bây giờ thu hết cả lý trí để gây một cái tủ sách cho thật vĩ đại. Thôi, bây giờ tôi để anh... tôi xuống làm những món ăn cho nó xứng đáng với cái dạ dày tiêu thụ khỏe như dạ dày anh.

Nàng vừa bước đi thì Chí giơ tay nắm lấy tà áo nàng. Cái cử chỉ này của Chí là lần đầu tiên.

- Thôi tôi ăn gì cũng được. Trời nóng lắm, cô vào bếp làm gì. Tôi tưởng tượng cô phải nực nội vì tôi, tôi ăn hết thấy ngon rồi.

Kim quay lại:

- Thế thì thôi vậy. Nhưng nếu ăn không ngon thì anh đừng có chê chủ nhà không phải là tay nội trợ nhé.

- Không, tôi sẽ không chê. Và tôi còn nghĩ rằng chủ nhà cảm lòng cho giảm thanh thế mình vì chiều tôi. Bây giờ tôi xin cô một cốc nước chanh.

- À, thế mà tôi quên đấy. Thôi anh đi tắm một cái cho nó mát. Tắm xong sẽ có nước chanh cho anh. Anh thật là dễ chiều. Nước chanh, chỉ lo nước chanh là anh vừa ý rồi.

Chí đã đứng dậy quay vào. Kim còn nói với:

- Nhưng vừa ý cho cái dạ dày anh thì dễ mà vừa ý cho tâm hồn anh thì tôi thấy khó quá.

Đèn điện thành phố bật thì người nhà dọn cơm.

- Tôi cứ bảy rưỡi tôi mới ăn, nhưng hôm nay cơm sớm vì tôi sợ anh đói. Bởi cái lệ anh ăn sáu giờ có phải không?

- Vâng, tôi quen ăn sớm là vì tôi muốn để cho người ta được ngủ nhiều. Đêm hôm lịch kịch lắm.
- Anh chỉ nghĩ đến họ, mà không bao giờ anh nghĩ đến anh.
- Có, tôi cũng có nghĩ. Nhưng tôi ích kỷ một lối khác.
- Lối nào, tôi không thấy đấy?
- Rồi sau này cô sẽ thấy.

Món nào, Kim cũng chê là không ngon, nhưng món nào Chí cũng gắp nhiều.

- Tôi cho là ngon lắm. Tôi rất dễ nuốt.
- Nhưng anh rất khó làm cho bằng lòng.
- Cô tưởng tôi đến đây thôi, chứ thật ra tôi không đòi hỏi nhiều lắm đâu.

- Nhưng anh đòi hỏi ở anh nhiều, thành ra vì lẽ đó mà khó làm cho anh bằng lòng. Hôm nay, cơm xong, tôi đưa anh lên Hồ Tây chơi, gần 9 giờ ta đi xem ciné, nghe không?

Chí chưa trả lời thì Kim đã lại nói ngay:

- Có phải anh đã hứa, anh sẽ chiều tất cả ý muốn của tôi phải không?
- Thì tôi đã hứa.

- Vậy thế thì cứ việc thực hành theo ý muốn. Cao-mên cũng nóng, nhưng về đêm lại mát. Nhưng ở đây nóng cả ngày, đêm, nóng một cái nóng rất khó chịu hơn Cao-mên. Con đường Cổ Ngư mát lắm.

Hai người lên đến đường Cổ Ngư thì đã đông kịt những người. Những cặp trai gái khoác tay nhau đi thủng thẳng ở đường, hoặc thuê chiếu ngồi ngay trên vệ nước.

Kim hăm ô tô trước cửa chùa Trấn Quốc.

- Ta xuống đi bộ chứ anh?
- Thì tôi đã bảo tùy cô, sao cô cứ phải hỏi mãi. Chà, thiên hạ vui vẻ nhỉ?

Kim nhìn Chí:

- Anh chớ nên xét ở cái bề ngoài. Miệng cười mà có khi não lòng ra đấy.

Hai người đi được một quãng thì gặp mấy người trai trẻ bạn học của Kim. Họ thấy Kim đi với một người đàn ông, họ đã lường lự toan không chào, nhưng đường chật, thành ra không thể bảo là không trông thấy nhau.

- Kim cũng đi chơi mát đây à?

Kim cúi đầu chào trả:

- Vâng, hôm nay nóng lắm.

Kim nín áo, Chí đứng lại. Họ đến gần Kim giới thiệu. Và hình như nàng thích giới thiệu Chí với mọi người. Trong bọn chàng trai trẻ ấy, có hai người xưa nay, vẫn ngấp nghé Kim nay thấy Kim đi với Chí, vì thất vọng họ mới muốn biết rõ Chí đối với Kim thế nào:

- Ngài ở trong Cao-mên?

- Vâng, tôi ở trước cửa nhà cô Kim. Tôi là bạn thân của anh cô.

Kim thêm vào:

- Và là bạn thân của tôi nữa.

- Thế bao giờ ngài lại vào?

- Ngày kia.

- Sao ngài không ở đây với chị Kim ít ngày nữa.

Kim vội vàng trả lời cho Chí:

- Anh tôi không muốn, nhưng công việc của anh tôi không cho phép, anh tôi là hạng người không nỡ bỏ phí một phút của đời mình, chứ không như chúng ta.

Ở nhà chớp bóng ra, Kim chỉ lo Chí thoái thác xin về nhà trọ mà không ngủ tại nhà mình, vừa ở trong nhà hát đi ra, nàng đã nói chặn:

- Bây giờ về ngủ còn sớm quá.

- Đối với dân Hà Nội ăn chơi thì có lẽ còn sớm, nhưng ở Cao-mên thì lúc này đã ngủ say lắm rồi.

- Vội tắt, có khi anh đi bắn.

- À, những khi bận đi bắn chẳng kể.

Kim vịn ô tô ra Hàng Buồm đỗ lại ở một cửa hiệu cao lâu.

- Ta ăn cái gì?

- Cô có đói thì ăn. Tôi thì chỉ uống thôi.

Kim nắm ngay cơ hội ấy, trở một nhà nhảy lòe những ngọn đèn xanh đỏ.

- Thế thì ta vào kia uống. Ta vào uống, vừa xem họ nhảy cũng hay. Anh chắc chưa bao giờ đi nhảy?

- Ở Hà Nội và Saigon thì không. Nhưng khi còn là bồi tàu, ở Marseille, ở Thượng Hải, tôi có đi nhiều.

- Thế chắc là anh có biết nhảy?

- Thì đã hẵn. Đã có một lần, tôi nghĩ kiếm ăn về nghề nhảy đầm. Anh Quý nói cô cũng biết nhảy?

- Tôi cũng hơi biết.

- Ở đây cô có đi bar bao giờ không?

- Chưa bao giờ tôi vào cả. Nhưng có đôi ba lần đi ăn tiệc cưới tôi có nhảy. Ý kiến anh đối với việc nhảy đầm thế nào?

- Tôi ấy à? Thì đó là một sự tiêu khiển. Bất cứ tiêu khiển bằng cách nào, tôi cho cũng là giống nhau, vì thế tôi chẳng để ý.

Vào đến nhà nhảy, Kim đã gặp ngay bọn bạn bè buổi sáng đã đến chơi nhà mình, rủ mình đi nghe đàn. Muốn vào trong để có chỗ ngồi, hai người phải đi qua bàn họ. Họ thấy hai người liền đứng cả dậy mời hai người cùng ngồi. Kim từ chối ngay:

- Thôi, xin cảm ơn các anh chị. Thế hôm nay không có cuộc hòa đàn à?

- Có, xong từ lúc mười giờ. Chúng tôi rủ nhau đi nhảy.

Ngồi xuống bàn, Kim nói ngay:

- Hôm nay anh phải uống rượu và anh đưa em đi vài bài.

Chàng băng khuâng nhìn ra tứ phía... đang ôn lại cái công việc mình thì thấy xã đoàn Chôi và bốn người tuần từ ngay trước tề chỉnh đi qua. Chí quay mặt đi, để cho họ không nhận được mình.

Chàng nghe rõ tiếng xã đoàn Chôi dặn anh em:

- Bây giờ tôi vào đình xem chèo, các chú phải đi rào khắp nhé. Nhớ có gặp bọn Cao-mên nào đánh nhau thì liệu can họ đi và nhớ đừng có bắt nạt họ, ông chủ không muốn thế. Ông chủ đã thương chúng mình, thì chúng mình cũng đừng làm điều trái ý. Đi rào khắp một lượt quanh làng thì về đây mà xem, để tôi cắt tóc khác. Đừng có không đi mà lỡ xảy ra điều gì đêm nay thì ông chủ không bằng lòng đâu đấy. Chịu khó đêm nay, đêm mai đốt cây bông tôi lại sẽ cắt tóc khác. Mai còn đông bằng mấy đêm nay, còn vất vả bằng mười.

Một người tuần nói:

- Thì chúng tôi đã hiểu rồi. Ông cứ dặn mãi. Mình được thế này là nhờ “người ta” có cái canh gác ai còn trốn để cho có chuyện lôi thôi khó chịu đến “ông chủ”.

- Ồ, thế thì các chú cũng biết điều. Thôi đi nhé.

Chí chờ cho xã đoàn đi khỏi đứng dậy đi lại phía đình thì bỗng thấy im tiếng trống, rồi tiếng ông Chánh hội Quý nói choang choang:

- Quái ông chủ chưa thấy lại. Xã đoàn cắt mấy tên tuần đi đón ông chủ, ông bà Huyện hàm và cô Ba đi chứ.

Chí nghe thấy thế vội vàng lộn ra đằng sau đình đi tắt đường ruộng quay vào trong làng, đi xem các xóm. Tường tượng trong mỗi mái nhà kia đều có một sự sung túc bởi tay mình gây ra, chàng thấy lòng tràn ngập một hoan lạc.

Thung thăng đi đến giữa làng thì nghe thấy tiếng tù và inh ỏi. Chàng nhìn lên trời thấy pháo thăng thiên tiếp nhau vẽ những đường lửa, chàng bụng bảo dạ:

- Chắc bà Huyện hàm, vợ chồng Quý và cô Ba đến xem chèo.

Chàng quay lại, đến sân đình thì thấy Kim đang ngẩn ngơ đứng trước sân, Kim thấy chàng liền hỏi ngay:

- Anh đi đâu mà để người ta tìm mãi?

Bọn tuần biết là Chí lại rúc tù và, rồi lý trưởng và cả bọn hương hội ở trong đám chèo kéo cả nhau ra:

- Chúng con chờ ông mãi.

- Thì anh em cứ vui đi. Mở hội là để cho anh em vui, chứ có phải là để cho tôi đâu.

- Chúng con muốn cùng ông vui chung. Bẩm anh Quân, anh Khá đóng giỏi lắm ạ. Con gái anh ta cũng hát hay lắm. Họ đang chờ ông để đóng tích “Lữ Bố hí Điêu Thuyền”.

Chí vào đến trong đình thì mọi người đứng cả dậy. Chí giơ tay cho mọi người ngồi xuống rồi bảo:

- Từ sau các anh em thấy tôi thì cứ tự nhiên, hễ còn đón rước kiểu cách như thế này thì lần sau tôi không đến nữa đâu. Tôi đến làm rộn cuộc vui của anh em thì tôi không muốn đến.

Chí lại ngồi bên cạnh ông bà Huyện hàm:

- Họ hát thì ra cái quái gì, nhưng nhà quê thì cho thế là khá lắm rồi đấy.

Ông Huyện hàm cười:

- Họ chỉ nói độc là hay. Buồn cười lắm. Tôi ôm bụng mà cười.

Quay sang vợ chồng Quý:

- Kém cải lương, nhưng đêm mai anh chị sẽ được xem hát trống quân là một lối chơi đặc biệt ngoài Bắc.

Cô “Sa Phăm” chõ vào:

- Phải rồi, thứ đó tôi rất thích.

Chí cười:

- Cô đã được nghe bao giờ đâu mà cô đã nói rằng thích?

- Tôi thích trước những cái gì là của người Bắc.

- Thế thì cô là một người kỳ khôi.

- Ủi tôi vậy đó.

Vẻ lả loi của Huệ đối với Chí làm cho Kim không bằng lòng.

Nàng ngồi im lặng nhìn ra sân trò. Vợ Quý thấy thế liền hiểu ý, sẽ bảo Chí:

- Lúc nãy anh chưa lại, cô Ba cô ấy đi tìm anh mãi. Cô ấy tưởng anh đi săn bắn để lấy thịt nai cho họ ăn.

- Sáng trăng bắn làm sao được. Mà ai lại đi bắn hôm nay?

Quay sang Kim:

- Cô có nghe hiểu họ hát không?

- Tôi ra Bắc ở mấy năm thì phải hiểu chứ. Có phải những người mà người ta mới đến xem thì phải thưởng cho phùng chèo thế mới là lịch sự không?

- Chà, cô hiểu phong tục ngoài ấy quá.

- Ấy, tôi đã hiểu ba má tôi rồi đó.

Huệ nghe hai người nói liền xen vào:

- Thế thì thưởng bao nhiêu hả cô Ba?

Kim quay lại:

- Cái đó tùy lòng cô.

Huệ vội vàng mở ví lấy ra năm đồng đưa cho Chí:

- Đây tôi thưởng cho họ.

Chí cầm lấy rồi giơ tay ra hiệu cho bọn phường chèo bảo lại gần:

- Đây, cô “Sa Phăm” thưởng công cho anh em năm đồng đây.

Bọn phường chèo chấp tay vái Huệ. Huệ mặt hớn hở cười cười nói nói rồi vỗ lên vai Chí:

- Người Bắc của thầy là lễ phép lắm.

Kim thấy cái cử chỉ suồng sã ấy lại càng khó chịu. Vốn có lòng nhân từ, nhưng lúc ấy, không hiểu sao, nàng thấy ghét Huệ một cách độc địa. Chí thì không để ý đến những cử chỉ ấy. Chàng cho Huệ vốn là tính trẻ con, và lòng chàng lúc ấy còn đầy hoan lạc, không còn thì giờ đâu mà để ý đến những chuyện nhỏ mọn.

Vì Kim khó chịu nên nửa giờ sau, nàng đòi về, Huệ đã định tâm ở lại xem, nhưng sau thấy Chí cũng đứng dậy về, liền theo ra:

- Cô không xem nữa à? Sao hôm nay cô nói với tôi cô xem đến suốt sáng cơ mà?

Câu chuyện ấy càng làm cho Kim bực. Hôm qua? Hôm qua. Chí nói chuyện với Huệ lúc nào?

Dẫu là người có đức tính và có học, nhưng Kim cũng vẫn là người đàn bà, Kim mau mau đi trước. Đến con đường nhựa, Kim đứng lại nói ngay:

- Thôi cô về chứ.

Rồi chỉ tay về phía nhà thương:

- Trăng sáng và cũng gần, không chúng tôi đưa cô về.

Huệ vô tình:

- Tôi còn định lại cô nói chuyện chơi cơ đấy.

- Thôi để mai, hôm nay tôi mệt cần ngủ sớm.

Chí bảo Huệ:

- Nếu thế thì đã có tuần đây đưa cô về. Nhưng ngày mai rước sớm, thế nào cũng mời cô ra xem nhé.

- Được rồi, thầy đừng lo. Tôi sẽ dậy từ bốn giờ. Thầy cũng về ngủ hay còn lại xem nữa?

- Tôi cũng về ngủ đây.

Huệ đi rồi, vợ Quý bảo Chí:

- Cô Huệ tính dễ dãi, nhưng phải cái suồng sã quá.

Chí cười:

- Tính cô ấy trẻ con, ai chấp làm gì.

Câu nói ấy làm tan hết bức tức đang cuộn cuộn ở trong lòng Kim.

Chí đã vay được tiền nhà băng, đi Saigon hai mươi hôm mới về. Chàng về thì Quý dần dần nói cho chàng biết Kim nhất định đòi sang Pháp du học, mà ông bà Huyện hàm nhất định không cho đi. Không khí trong gia đình trở nên gay go lắm.

- Ba má tôi thì suốt ngày khóc, mà nó thì làm làm lì lì chẳng nói với ai nửa lời. Nó dọa nếu không bằng lòng thì nó cũng cứ đi. Nếu thế thì ba má tôi ốm mất. Hà Nội còn gần, chứ từ đây sang Pháp mỗi chốc mà về được ư? Anh có tính thế nào, chứ không thì gia đình tôi nguy khốn lắm.

Chí nhăn mặt:

- Tôi biết tính thế nào bây giờ?

Quý lưỡng lự:

- Hay anh sang khuyên bảo nó hộ tôi, may ra nó nghe anh.

- Nhưng tôi biết nói thế nào?

- Anh muốn nói thế nào thì nói. Nói làm sao cho nó không đi thì anh nói.

- Thế đề tôi về rồi chốc nữa tôi sang. Nhưng nếu tôi không khuyên can cô ấy được thì anh đừng trách tôi đấy nhé.

Hai giờ sau, Chí sang thì vợ chồng Quý đã biết từ trước, rủ nhau đi chơi cả. Người nhà vào buồng gọi Kim ra.

- Chí, anh đi đâu mà lâu thế, một suất nữa, tôi lại tưởng tôi đi mà không được từ giã anh.

Chí giả bộ như không biết:

- Cô sắp đi đâu? Tôi tưởng cô ở mãi mãi đây với chúng tôi chứ.

- Ở đây làm gì? Tôi phải sang Pháp để theo học cho đến nơi đến chốn chứ.

- À, cô muốn lấy cho được cái bằng Tiến sĩ?

- Có lẽ và cũng vì nhiều lẽ khác nữa. Anh ở đây thì anh tìm được cái lẽ sống cho đời anh, chứ tôi thì... không tìm được cái lẽ sống cho đời tôi ở đây.

- Tôi tưởng cái lẽ sống của cô bây giờ là làm sao cho ba má cô vui lòng chứ. Cô đi thì ba má cô buồn chết. Đến cô ra Hà Nội mà má cô đã khóc lóc rồi. Cô mà sang Tây thì cụ sống làm sao?

Kim lắc đầu một cách ngao ngán:

- Biết làm thế nào? Tôi ở đây tôi buồn lắm.

- Cô buồn. Ba má yêu quý, anh chị yêu quý, cả nhà đều chiều chuộng mà cô buồn. Nếu thế thì tro trọi như tôi buồn đến đâu?

- Anh đã có công việc nó làm vui cho anh.

- Thế cô thì dễ thiếu công việc nó làm vui cho cô. Tôi không nói đến công việc, cô còn có bổn phận đối với ba má cô ngày nay đã già rồi.

Kim nói bằng một giọng không tin tưởng:

- Biết làm thế nào, khi người ta phải nghĩ đến sự lập thân và theo đuổi lý tưởng.

Nhìn Chí một cái nhìn nặng những đòi hỏi.

- Tôi tưởng điều đó thì anh hiểu biết hơn ai hết.

- Cảnh cô khác, cảnh tôi khác.

Kim bực tức cau lông mày:

- Anh, thế là anh không thành thực, không có cái cảnh nào là cái cảnh có thể ngăn trở không cho người ta đi với lý tưởng của mình.

Trước cái lòng phần nộ chẳng đáng ấy, Chí lặng lẽ im một lát lâu:

- Nếu cô trách tôi không thành thực thì tôi xin hỏi cô đã thành thực với mình chưa. Nếu cô vì cái lẽ theo đòi lý tưởng thiêng liêng thì vâng, cô đi, tôi không ngăn cản gì cô cả. Nhưng cô vì lẽ khác, hoặc giả để cô... quên một việc gì nó làm cho cô đau đớn, thì tôi tưởng cô có thể quên cái đau đớn ấy trong sự làm đầy đủ bổn phận. Cô sẽ quên cái đau đớn của mình ở trong sự làm vui vẻ những người chung quanh như ba má cô và như anh chị cô chẳng hạn.

Những giọt lệ không biết từ đâu kéo đến mắt Kim. Nàng ngấp ngừng một lúc:

- Có phải anh Hai tôi nhờ anh khuyên tôi không?

- Không.

Kim khóc nức lên:

- Anh lại nói dối tôi rồi. Rõ ràng tôi thấy anh Hai tôi đón xe anh nói chuyện với anh. Tưởng tượng anh nói dối tôi thì tôi không chịu được.

Chí lúng túng không còn biết cãi thế nào, Kim lau nước mắt rồi bảo Chí:

- Anh nói thế nào mặc anh, nhưng tôi thấy cần phải đi thì tôi cứ đi. Không ai can tôi được. Tôi ở đây tôi buồn lắm.

Trước cái đau đớn ấy, Chí nảo ruột, chàng lại gần nắm tay Kim:

- Nhưng nếu tôi vịn vào cái tình bạn của chúng ta mà xin cô ở lại thì cô nghĩ thế nào? Nếu tôi muốn rằng cô hãy nán ở lại đây trong vài năm nữa để xem kết quả cái công việc kinh doanh của tôi, thì cô nghĩ thế nào? Tôi vừa vay được mười vạn đồng, cộng với số tiền bán thóc tôi sẽ có gần hai chục vạn. Tôi đã mua hai mươi chiếc máy cày, tôi sẽ mộ một nghìn phu. Nếu trời giúp tôi thì ba năm nữa tôi sẽ thành công. Lúc ấy là lúc tôi sẽ có thể nghĩ đến nhiều cái mà tôi không dám nghĩ. Tôi sẽ, tôi sẽ... theo cô sang Tây để khảo cứu sự trồng trọt của các nước văn minh, để thu thập lấy các tài liệu đem về giúp ích cho nghề nông ở nước nhà chẳng hạn, thì cô bảo sao, xin cô ở lại đây ba năm thì cô bảo sao?

Kim sẽ cúi đầu về phía trước để tránh cái nhìn của Chí:

- Thì anh xin tôi điều gì mà tôi chẳng nghe. Anh đã thừa biết sao anh còn phải hỏi.

Chí đặt tay kia lên bàn tay Kim:

- Thế cô vui đi, cô vui vẻ đi để cho mọi người xung quanh cùng được vui vẻ với cô. Tôi mong lắm.

Kim ngừng đầu dậy, mặt chan chứa những hy vọng:

- Thế anh làm cho em vui đi. Anh cho em đi săn lưới chẳng hạn. Anh cứ cả ngày ở ngoài đồng, từ ngày em về đây, anh chẳng cho em đi một lần nào cả.

Lòng Chí thấy mềm đi trước cái giọng êm dịu đầy tình ái ấy.

- Được rồi. Mai anh em ta đi. Nhưng bây giờ cô phải cho tôi về để xem cho nó giữ đồ để sang camion theo tôi lên. Cô không thấy sao?

- Em thấy rồi. Anh cho em sang với. Em sẽ không làm rộn để mất thì giờ của anh đâu.

Hai người vừa ra đến cầu thang thì vừa gặp vợ chồng Quý ở sau nhà đi đến, hình như cả hai đã rình sẵn ở đâu đấy. Thấy Kim vẻ mặt hơn hớn vợ chồng Quý đã hiểu ngay.

Vợ Quý vừa nói vừa hôn Kim rồi rút. Kim tủm tỉm cười:

- Chị có hôn anh ấy bao giờ như thế không?

Vợ Quý cười khanh khách:

- Hôn luôn. Rồi sau này cô lấy chồng, cô cũng hôn chồng cô như thế.

Kim nhìn Chí:

- Tôi không bao giờ lấy chồng cả.

Quý đưa mắt cho Chí, Chí ôm con chuồn ở trên cây khum klup đặt lên vai Kim:

- Cô Ba cô ấy bảo với tôi thương con chuồn nên cô ấy không sang Tây nữa. Sang bên ấy rét lắm, cô Ba sợ không chịu được thủy thổ nó chết mất thì tội nghiệp.

Kim khẽ la với một giọng điệu rất đáng yêu của người đàn bà khi nũng nịu:

- Kia anh, đỡ lấy nó không nó làm xỏ cả tóc em.

Chí ôm lấy con chuồn:

- Mà thế mà được cô Ba quý hơn tao đấy.

Quý hấp tấp chạy lên nhà. Một lát sau ông bà Huyện hàm ra đứng ở lan can:

- Kia “các con” đi đâu đấy?

Kim giơ tay:

- Con sang bên anh Chí. Con không đi đâu nữa. Ba má đừng buồn nhé.

Bà Huyện hàm giơ tay vẫy con lại rồi hỏi Chí:

- Thế nào thầy Hai, đi Saigon về không mua gì cho tôi ư?

- Bẩm có đấy ạ. Nhưng con để ở trong xe. Bây giờ con mới về mở ra đấy.

Kim nói tiếp:

- Để con đem về cho ba má. Nhưng anh mua những thứ gì chớ?

- Cô thích những thứ gì nào? Cô thử nói xem tôi có đoán trúng ý cô không nào?

Vợ Quý búng vào môi con chuồn làm cho nó kêu lên:

- Chủ mày chỉ thích có một cái thứ, cái thứ ấy là không mua được.

Quý mặt mày hớn hờ:

- Mình cứ ước đoán, thì hãy để em nó nói xem nó thích thứ chi đã nào.

Vợ Quý nắm tay chồng đưa lên cổ mình:

- Tôi chẳng phải nghe cô ấy nói tôi cũng đã biết. Có phải thế không em Ba?

Kim mắc cỡ đánh trống lảng:

- Nào tôi biết. Kia con Dick nó thấy bọn mình về đã chạy ra kia.

- Nó sẽ quán lấy cô trước. Kia, tôi nói có đúng không. Con chó Dick thế mà nó đánh hơi thấy xa, biết rộng hơi chúng mình.

Chiều hôm ấy, ở làng Thăng Long, tên làng Chí đặt, một người gõ mõ đi rao ầm:

- Làng trên xóm dưới, nghe cho biết. Ngày mai ai muốn đi săn thì năm giờ sáng đem chó và lưới đến họp tại nhà ông chủ. Ai bận không muốn đi thì thôi, ông chủ không bắt buộc ai cả. Làng trên xóm dưới...

Lúc mõ rao như thế là lúc Chí đang ăn cơm ở nhà Quý, chàng đang nói chuyện với Kim về cuộc đi săn bắn của ngày mai:

- Tôi muốn tìm cho họ những thú tiêu khiển vừa thú vị, vừa có lợi nữa, để cho họ đừng cờ bạc. Bây giờ hiện có gần một trăm tay lưới và sáu bảy con chó tốt. Ta có thể vây kín cả một cánh rừng. Bao nhiêu hươu nai, hổ báo ở trong có thể bắt được hết. Vài ba năm nữa thì có lẽ các rừng gần đây không còn mấy giống thú.

Quý cười:

- Chúng đã chui vào bụng những tá điền của anh cả rồi.

- Chính thế, rồi có một ngày tôi sẽ tổ chức một cuộc săn vĩ đại như bọn da đỏ vẫn thường săn ở bên Mỹ. Tôi đem một nửa làng ra vây đồng tranh...

Kim đặt tay lên cánh tay Chí:

- Nhưng bao giờ anh tổ chức và vây như thế nào?

- Phải chờ đến khi gặt hái xong, rồi rãi đã. Tôi đem thật đông người đi, mỗi người một ngọn giáo một tấm ván. Tôi làm sẵn một cái chuồng thật to, thật chắc, phủ cỏ che đi. Nhưng cái chuồng ấy chỉ có ba mặt.

- À, em hiểu rồi. Có phải anh cho người đi rải rác ra khắp chung quanh đồng tranh làm thành một cái vòng rồi cái vòng tròn người ấy cứ la hét thu nhỏ lại, dồn hươu nai về phía trong cái chuồng của anh không?

Chí cười:

- Cô thông minh lắm. Khi nào hươu nai đã vào đấy thì người đuổi sẽ lấy ván rào lại. Tôi muốn săn một lần bắt được một nửa hươu nai ở đồng tranh.

- Chắc nhiều lắm đấy nhỉ?

- Ta cứ ước lượng xoàng là vài nghìn. Ta bắt được năm trăm, mỗi người một con cũng đã lợi rồi. Thịt một con nai đem sấy để dành ăn cũng được lâu lắm.

- Nhưng phải lâu công.

- Cuộc đi săn như thế ít ra là hai ngày. Và cũng sửa soạn cái chuồng mất năm ngày. Nhưng không sao, người đông. Tôi bảo họ cứ mỗi người phải đem nộp hai cái cọc thì cũng đủ rồi. Có lẽ tôi sẽ tính cứ cái chương trình mở hội mỗi năm sẽ có một cuộc săn hươu nai như thế. Tôi muốn làm thế nào cho ngày hội của làng Thăng Long cả nước Cao-mên này phải chú ý đến. Năm nay tiền còn ít lại những người mới vào còn nghèo, nếu tôi còn tiện dịp. Chứ từ sang năm, sẽ to và vui lắm. Hiện nay thường thường tôi cũng ra đồng tranh xem địa thế để tổ chức cuộc săn vĩ đại ấy. Và như thế nhất cử lưỡng tiện. Trừ chúng nó đi để chúng nó khỏi ăn hại nhiều lắm nhé.

Kim sung sướng:

- Nhưng cuộc săn ấy, phải có em đấy nhé.

Vợ Quý chế em:

- Từ đây, đây việc gì chẳng có cô. Nhưng anh Hai này bắt cô ấy cũng phải cầm dao như mọi người.

Kim nhắm mắt:

- Đâm thì em chịu thôi. Bắn đứng xa không trông thấy, chứ đứng gần đâm máu đỏ lóe em ghê lắm.

- Thì cô đi ngựa sợ gì.

Kim ngẫm nghĩ một lát:

- Thế một khi anh khẩn hết đồng tranh, còn hươu nai đâu mà săn, mà mở hội săn.

- À, thì ngày ấy, ta lại mở hội thôi săn. Miễn là tìm những dịp cho họ tiêu khiển một cách thú vị và bổ ích.

Cơm xong, Chí đứng dậy xin về thì Kim giữ lại. Kim trở đồng hồ:

- Chín giờ anh hãy về.

Ông ba Huyện hàm cũng hứa vào:

- Ủ, thì chín giờ thầy Hai hãy về, bây giờ mới gần tám giờ, còn sớm đã ngủ gì được.

- Không, con chưa ngủ, nhưng có chút việc.

Kim khản khoản:

- Hôm nay, anh hãy đừng nghĩ đến công việc, em chỉ xin anh một ngày thôi.

Chí gật đầu:

- Xin vâng nhưng mười giờ thì phải cho về nhé. Ta phải ngủ cho khỏe để mai còn đi săn chứ.

Quý búng vào tai Kim:

- Thế nghĩa là hai ngày, chứ sao gọi là một ngày.

- Một đời người, nghỉ hai ngày đâu có nhiều.

Sáng hôm sau, lúc Chí trở dậy thì đã thấy phòng săn hơn sáu mươi người túc trực ở phía ngoài.

Chí gọi cả vào:

- Ô hay, tại sao anh em không vào trong này lại đứng cả đấy. Vào đây bảo chúng nó lấy điều cho mà ăn thuốc.

- Chúng con thấy ông còn ngủ, sợ vào chó cắn um, mất giấc ngủ của ông.

Vợ chồng Quý và Kim cũng vừa sang. Lên đến trên nhà là Quý nói ngay:

- Gớm, con bé nó dậy sớm quá, mới bốn giờ nó đã đánh thức rồi. Ăn mặc xong, ngồi uống cà phê mãi, trông sang không thấy đèn đóm ở bên nhà anh, nên chưa sang.

- Hôm qua đi cả ngày, mệt tôi ngủ trưa thật.

Kim nói ngay:

- Thế hôm nay anh có mệt không?

Chí đỡ lấy khẩu súng ở trên vai Kim:

- Không. Nhưng hôm nay đi săn không phải súng. Cô có muốn đem đi thì đem, chứ tôi không đem

đâu. Để xem chúng nó đằm. Tôi chỉ đem khẩu súng lục đi thôi. Hễ con nào thoát lưới là tôi bắn. Nhưng khó thoát lắm. Bọn họ săn giỏi lắm rồi.

Bọn phường săn đến giăng lưới ở dưới chân núi Phnom Tuot, nơi mà trước đây bốn năm, ngày ăn mừng Kim thi đỗ, mọi người cũng đã săn.

Lúc giăng lưới xong, Kim chỉ cái gò đất:

- Anh còn nhớ cái ngày anh bắn ở kia không?

- ...

- Tôi thì bao giờ cũng nhớ. Mỗi lần nghĩ đến, tôi thấy anh hiện rõ ràng ra trước mặt. Mà lần nào tôi cũng hồi hộp. Chính bây giờ tôi cũng hồi hộp đây. Anh không tin...

Kim vừa nói vừa cầm tay Chí đặt lên ngực mình:

- Đây, trống ngực tôi đập mạnh không?

- Anh hiểu rồi.

Đặt tay lên môi Kim:

- Thôi em đừng nói nữa, thú nghe thấy lại lộn lại sau cả bây giờ. Kìa em trông lưới, họ giăng thế, mỗi khi thú ra là lưới đổ xuống, bọc lấy thú. Ấy thế là họ đằm. Nhưng lần trước, buồn cười quá, một đàn lợn cùng chạy ra một chỗ, con lợn đầu bị mắc lưới, đàn lợn sau cứ ung dung ra, vì lưới đã tụt xuống rồi. Em muốn dùng súng của em là trong những lúc ấy.

Kim cầm tay Chí:

- Kìa, đã bảo không nói mà anh cứ nói mãi.

- Nói một câu nữa thôi. Nhớ hễ nghe tiếng tù và ở đâu thì lại nhé.

- Thế anh đi đâu, anh không ở đây với em ư?

- Có.

- Thế còn dặn làm gì?

- Kìa thôi im, họ đã đuổi rồi kìa.

Chí lặng lẽ dắt Kim lại ngồi trên một thân cây đổ. Trong khi ấy thì những người cầm giáo đi đi lại lại ở trước mặt hai người để chờ thú ra.

Chí móc thuốc lá nhồi vào “pip”. Kim sẽ ghé vào tai chàng:

- Anh còn nhớ hồi nào đi bắt lợn lòi, không được hút thuốc không. Lần này thì hảnh hớn hơn lần trước nhiều.

- Suyt! Suyt!

Kim im, nhưng chỉ im được có mấy phút:

- À anh, thế lỡ có hở ra thì làm thế nào?

- Thì cũng đâm chứ sao.

- Thế nó không xé rách lưới ra được à?

Kim quay đầu để cho tai mình chạm vào môi Chí:

- Nó xé rách được lưới thì họ đã đâm chết nó rồi.

- Thế anh có chờ đâm không?

- Sao không? Thế em không trông thấy thằng người nhà nó chờ giáo sẵn, chờ ở đằng sau chúng ta này hay sao?

Kim giật mình quay lại:

- Ô hay, nó đến lúc nào mà em chẳng thấy biết gì cả.

Chí nhìn nàng bằng một cái nhìn dài:

- Thôi im em.

Kim gật gật đầu, rồi ngồi sát lại với Chí.

Một hồi tù và rúc bên trái. Kim và Chí đứng phắt dậy. Tên người nhà cầm ngọn mác đưa cho Chí. Lại tiếp một hồi tù và rúc ở bên phải. Kim cuống quýt:

- Anh đi đằng nào?

- Em đi đằng ấy, anh đi đằng này.

Vừa nói Chí vừa rảo cẳng. Kim chạy theo nắm áo:

- Không, em đi với anh cơ.

- Thế chạy mau lên.

Hai người chạy đến thì thấy một con hoẵng đang giẫy giụa ở trong lưới. Bốn người cầm mác đứng

yên nhìn. Chí thét:

- Kia, sao không đâm đi, nhìn gì.
- Con hoẵng con. Chúng con định để bắt sống đem về biếu cô Ba.

Kim sấn ngay lại:

- Ồ phải đấy, bắt sống cho tôi, à trông nó xinh quá.

Một người đã chắt một đoạn dây đem đến buộc vào cổ con hoẵng chỉ to bằng con chó con.

- Ấy vừa chứ không đau nó.

Tên người nhà vừa trao một đoạn dây cho Kim thì Kim cảm lỏng, con hoẵng vùng ra để chạy. Nhanh như cắt, Chí đã lao theo nắm lại được. Kim mừng rỡ như điên chạy lại ôm lấy Chí:

- Anh nhanh quá.

Sau thấy mọi người nhìn chòng chọc vào mình, nàng mắc cỡ cúi đầu. Thì lại may tiếng tù và lại rúc ở phía trái.

Nàng đưa vội con hoẵng cho một người rồi cầm cổ chạy:

- Đi anh.

Hai người đến nơi thì thấy Quý đang ra sức đâm một con lợn cực to. Vợ Quý đứng đằng sau vừa nhìn, vừa la:

- Ấy coi chừng nó thoát được, nó khoét thì chết. Nanh nó dài lắm.

Quý vừa đâm vừa nói:

- Lúng túng trong lưới còn chạy làm sao được.

Khi con lợn đã không cựa cựa, Quý chống ngọn giáo rồi thở.

- Chà con lợn to, da dày đâm mãi không chết.

Chí lại gằn:

- Ủa anh đâm đến mười mấy nhát.
- Mười mấy nhát à. Có đến ba mươi mấy nhát anh ạ. Đâm đến đổ mồ hôi vã ra thế này cơ mà.

Chí cầm ngọn giáo trở vào yết hầu con lợn:

- Anh dụng công nhiều quá mà kết quả chỉ có thế. Lần sau anh cứ đâm một nhát vào chỗ này, con

lợn chết ngay không kịp ngáp. Một người yếu như chị cũng có thể đâm chết nó dễ như chơi.

- Nhưng thấy nó mừng quá cuống lên cứ đâm tíu tít.

Tiếng tù và lại rúc ở phía rừng, Chí vừa chạy vừa bảo Kim:

- Nếu chúng nó chưa đâm thì lần này em đâm nhé.

- Anh muốn cho em đâm à?

- Anh muốn cho em vui. Bắn với đâm thì cũng thế, cũng là sát sinh, sao em lại kiêng kỵ một cách vô lý như thế?

- Thế thì em đâm.

Bọn người đến nơi thì thấy một con nai đang giãy giụa ở trong lưới. Bọn người nhà đang đi, ba ngọn giáo vây ba bên, chờ hễ chủ chưa đến kịp mà nai vùng ra thì đâm.

Kim chạy đến trước, giật một ngọn giáo ở tay một người rồi nhắm chính cổ con nai, nhắm mắt ấn xuống, Chí thấy thế bật phì cười:

- Đâm mà nhắm mắt thì đâm làm gì?

Kim ném giáo quay lại nép đầu vào ngực chị:

- Anh ấy cứ chế em.

Lúc ăn cơm ở bờ suối xong, Chí hỏi mọi người:

- Thế nào, đi tàu hay thôi?

Kim nói ngay:

- Đi, đi nữa chứ. Còn sớm lắm. Hôm nay phải đi sẵn cho được rõ thật nhiều.

- Được những hơn mười con rồi.

- Nhưng năm mươi người theo mình mới được có hơn chục con, mỗi người chia được bao nhiêu thịt.

- Rừng gần ta săn hết cả rồi, bây giờ nếu muốn săn núi thì phải ngược lên phía trên rừng Poaiphuan khá xa, sợ về tối chẳng?

- Tối thì tối có sao.

Vợ chồng Quý đã mệt, nhưng vì chiều em, đang nằm ở bãi cỏ cũng dậy.

- Ủ, đi thì đi.

Chí thấy thế liền bảo:

- Bây giờ ta để cho họ đi, họ tự kiếm lấy, từ sáng đến giờ họ đều nhường cho mình đâm cả. Bây giờ ta để cho họ tha hồ. Tôi với anh chị và cô bây giờ ta về phía rừng ở sau nhà, ở đây có nhiều hoẵng, thường tôi thấy nó ra ăn ớt. Bây giờ ta đem con hoẵng này về, tìm một chỗ um tùm buộc nó ở đấy, rồi chúng ta treo lên cây nắp. Mùa này là mùa giống hoẵng đẻ con. Ta giật dây cho con hoẵng con này kêu lên thì con hoẵng mẹ tưởng là tiếng con mình, thế nào cũng chạy lại. Chắc là bắt được, mà anh chị... chắc được nghỉ nữa. Cô có bằng lòng không?

Tưởng tượng lại sắp được ngồi cạnh Chí, Kim bằng lòng ngay:

- Ủ, thế thì thích lắm. Anh phải cho em bắn đủ cách nghe không?

- Thì đúng rồi, vì thế tôi mới bàn đến cảnh này. Thế bây giờ ta đi đi thì vừa.

Chí chọn một cái gò um tùm, đem buộc con hoẵng xuống chân gò. Rồi cả bốn người cùng treo lên đỉnh gò. Cây cối chi chít chỉ có một chỗ thoáng là ngồi được. Nhưng lại chật. Cả bốn người phải ngồi sát lưng vào nhau.

Kim sung sướng:

- Chỉ đi với anh mới có sự kỳ lạ thế này. Chúng tôi ở đây bao nhiêu lâu mà không nghĩ đến đây.

Chí hát vai cho đụng vào Kim:

- Thôi không nói nữa. Để cho con hoẵng con nó “nói” thì mới dụ được con hoẵng mẹ lại cho cô bắn. Cô bắn nhé, chúng tôi ngồi nhìn.

Chí nói xong, cầm sợi dây giật giật, con hoẵng con thót ra những tiếng “peet, peet” rất là ai oán.

Kim quay lại:

- Nó kêu nghe thương quá.

Vợ Quý lúc ấy ngồi đối đầu vào đùi chồng bảo Kim:

- Thế em có định bắn nữa hay không mà cứ nói luôn mồm thế. Nếu không thì về.

- Không, ở đây đang vui. Em có muốn bắn.

- Thế thì im đi.

Đang đi nóng, lại gặp chỗ mát. Quý cũng buồn ngủ, mà Chí cũng buồn ngủ. Duy có Kim là không.

Kim thấy Chí lim dim liền bảo:

- Thế anh ngủ đi. Anh Quý anh ấy dựa dần vào cây ngủ rồi kia kia.
- Tôi cũng muốn bắt chước anh ấy quá đi mất.
- Ai cấm anh?
- Thế tôi ngủ nhé. Lâu lâu cô nhớ giật dây cho nó kêu lên thì thế nào cũng được hẳn.

Chí nói xong quay đầu tìm cây để dựa nhưng có một cái cây có thể dựa thì Quý đã dựa mất rồi. Chẳng ngần ngại. Chí cởi ngay áo ngoài, lúi lại phía sau, trải ra đất rồi nằm xuống, đầu chẳng gối gì cả. Chàng nằm xuống là ngủ liền. Kim thấy đầu Chí dốc, rất muốn cho Chí được gối, liền cũng cởi áo ngoài, rồi cuộn lại một gói như cái gối lùa xuống đầu cho Chí. Nàng nhìn Chí ngủ. Rồi tưởng tượng bây giờ đây mình ở gần Chí, nàng thấy sung sướng lạ lùng.

Lúc ấy nàng mới nhìn thật kỹ Chí, nàng thấy say sưa như người uống rượu. Lâu lâu buồn tay, nàng lại giật cho con hoẵng con kêu lên. Gọi là để có một sinh vật chứng kiến cái hạnh phúc của mình chứ nàng còn nghĩ gì đến hẳn.

Chí ngủ chừng hai giờ đồng hồ bỗng chồm dậy:

- Thế nào, nó có đến không, mà lại không nghe thấy tiếng súng?

Kim nói ngay:

- Không, không thấy đến.
- Chắc cô không giật dây cho nó kêu chứ gì?
- Không, em có giật.

Chí rút đồng hồ:

- Năm giờ rồi, chắc đây không có. Có thì nó đã đến rồi.

Vừa xuống gò, Chí vừa lẩm bẩm:

- Ở đây mà không có hoẵng thì lạ nhỉ.

Chàng xuống cởi con hoẵng con thì bỗng chàng la lớn:

- Ô chả đến là gì. Hay cô ngủ không trông thấy.

Kim thẹn đỏ mặt:

- Có nó có đến, nhưng em trông thấy nó quân quýt con hoẵng con, em thương quá em không bắn, em muốn thả cả con hoẵng con này ra nữa.

Còn một cơ nữa mà nàng không nói: nàng sợ tiếng súng làm mất giấc ngủ của Chí.

Hai năm qua. Công việc của Chí phát đạt trông thấy. Chàng đã lập được bốn làng có chừng bốn nghìn người và khẩn tất cả được hơn một vạn mẫu tây đất.

Bao nhiêu rừng cây cạnh đường thiên lý đều đã phá hết để làm nhà ở. Ba làng chạy dài mười cây số cho tới chân núi Phnomtuot.

Một cái đình lập chót vót trên ngọn đồi. Ngày mở hội tất cả người Cao-mên ở vùng đó đều kéo đến xem đông như nước chảy. Và lắm người nô nức đến xin làm tá điền với Chí. Chí lập riêng ra cho họ một làng gọi là làng Cao-mên.

Cái vựa thóc của chàng lợp ngói chứa được chừng sáu mươi vạn gia lúa, chạy dài tấp tểp khiến cho những ai đi qua trông thấy cũng phải tấm tắc ngợi khen sự làm ăn thịnh vượng của chàng.

Duy có cái nhà chàng ở thì vẫn là cái nhà tranh xuềnh xoàng trước kia. Sau ngày hội, Kim khuyên chàng làm nhà ngói thì chàng cười bảo:

- Tôi cũng nghĩ đến rồi. Nhưng còn chờ tôi trả nợ nhà băng xong đã. Tính ra tôi vay thêm họ là tất cả gần hai mươi vạn. Mà lúa của tôi kia có thể bán được gần bốn mươi vạn.

Rồi tùm tùm cười:

- Tôi tưởng bây giờ tôi cũng có quyền nghĩ đến... tôi một chút. Còn một năm nữa, tháng Tám sang năm sau khi đi bán lúa về, tôi sẽ cho khởi công làm nhà. Cái nhà này sẽ kiến trúc theo một kiểu tôi tân, sẽ có nước, có điện.

Rồi nhìn Kim một cách nhìn âu yếm:

- Còn một năm nữa thôi. Sau khi xây xong cái nhà ấy, tôi trả sạch công nợ, tôi sẽ còn một số tiền lớn. Tôi sẽ mộ thêm rất nhiều người, tôi sẽ mua thêm rất nhiều máy. Cái chương trình của tôi cứ tuần tự thực hành, tôi có thể tin cái đồng tranh kia chẳng mấy hồi sẽ biến ra một tỉnh thành phồn thịnh, chẳng còn gặp một điều gì ngăn trở nữa. Nếu Sở Canh nông lại cho đào một con sông dẫn thủy nhập điền vào thì ôi thôi giá ruộng ở đây cũng có thể đắt được như ở lục tỉnh. Sẽ có bao nhiêu người tìm thấy sự sung túc ở trong cái công cuộc của tôi.

Mở chiếc ngăn kéo, lôi ra một cái bản đồ, Chí đem trải lên bàn:

- Đây, cô xem cái nhà tôi định làm, cái tỉnh thành tôi định xây. Tuy là một tỉnh thành chỉ sống về nông nghiệp, nhưng đủ cả nhà hát, rạp chớp bóng, nhà máy điện, trường học, nhà thương, sở thí nghiệm canh nông. Và cái nhà của... tôi sẽ xứng đáng với cái tỉnh thành ấy.

Cái nhà ấy không bao giờ xây nên, vì sự kinh tế khủng hoảng bắt đầu rơi xuống thế giới như một thiên tai. Lúa xuống giá dần rồi tới tháng sáu là tháng nước lên, Chí chờ thóc ra Saigon bán. Lúc ấy chỉ còn hơn năm hào một gạ. Lúa đã sứt chỉ còn một nửa giá trước kia. Tính nhẩm với số tiền bán thóc Chí chỉ còn đủ trả nợ nhà băng.

Nhưng một khi trả hết nhà băng thì còn lấy tiền đâu mà kinh doanh. Một năm, ít ra Chí cũng phải dùng tới gần mười vạn đồng vào sự cày cấy. Trong số tiền ấy thì tiền dầu mazout cho mấy chục chiếc máy cày và máy gặt cũng hơn năm vạn đồng.

Trong số những tá điền theo Chí vào trước, nhiều nhà cũng có được một vài nghìn gạ nay thấy giá lúa xuống ai cũng mặt méo như bị, Chí phải cố hết sức khuyên nhủ họ:

- Lúa năm nay thế thôi, chứ chả lẽ cứ rẻ như thế này mãi. Cứ cố làm đi, sang năm giá lúa sẽ lên. Cầm bằng như chúng ta không làm một vụ.

Bên ông bà Huyện hàm tuy không công nợ, nhưng dư đồng nào đều để tậu nhà tậu đất ở Saigon, nay giá lúa xuống, cũng thấy lúng túng.

Chí với Quý đi Chợ Lớn về thì ở nhà Chí có một cuộc bàn luận rất quan trọng.

Quý nói trước:

- Cứ xem tình hình như thế này và dựa vào những lời chúng tôi lượm được ở Saigon, Chợ Lớn, lúa chẳng những không thể lên giá nữa mà còn có phần xuống. Tôi tưởng anh không nên kinh doanh nữa, hay nghỉ một năm, hay là chỉ làm vừa vừa bằng sức trâu bò và sức người mà anh đã có sẵn thôi. Bao nhiêu tiền nợ ở nhà băng, anh trả đi, chỉ giữ lại một vài vạn để tiêu những việc mà không thể dừng được mà thôi. Ta hãy nghỉ chờ giá lúa lên, chứ nếu anh làm nữa thì tôi e có ngày tiền thóc bán không đủ bù với tiền nhân công, tiền dầu, tiền mọi khoản.

Chí chống tay vào cằm lặng im.

Quý lại nói:

- Tôi, tôi phải nhận rằng tôi không bằng anh, tôi kém anh nhiều phương diện, nhưng chúng ta bây giờ... là anh em (Quý vừa nói vừa nhìn Kim lúc ấy ngồi ở cạnh bên Chí). Cái bốn phận buộc tôi phải nói những điều nghĩ thành thực của mình. Còn như theo hay không theo là tùy anh. Anh hãy cho làm như ở bên tôi, phát cho mỗi người một số ruộng và một đôi trâu hay đôi bò rồi để mặc họ làm. Đến mùa ta chỉ việc lấy thóc, như thế dù lúa xuống ta không có lãi nhưng cũng không nguy hiểm gì. Mà anh thì được nhàn thân. Anh vất vả đã nhiều nên thừa lúc này mà nghỉ ngơi đi.

Chí đặt hai tay xuống bàn trầm ngâm một khắc rồi quay sang nhìn Kim:

- Anh Quý nói phải lắm. Tôi sẽ theo nếu tôi có thể theo được. Nhưng tôi không thể theo là bởi tháng sau đây tôi có một nghìn cu ly nữa vào đây và có lẽ lúc này họ đang đi tàu. Tôi phải nghĩ cách sống cho ngàn ấy người. Tôi phải làm công việc cho họ mưu sống năm nay và những năm sau. Chỗ ấy

ít ra cũng phải tốn năm vạn đồng. Vả lại theo cái lối cho làm rẽ như ở bên nhà không thể được. Tôi làm gì có đủ một vạn trâu bò. Theo cái lối làm bằng máy cày của tôi năm người mới phải cần có một đôi trâu hay đôi bò.

- Thì những người đến trước nhà nào họ chẳng có mấy đôi trâu bò riêng của họ.

- Thăm tháp vào đâu. Những người ấy họ đều có ruộng riêng mà tôi đã cho họ, họ cần phải để trâu bò lại, để làm cái sổ ruộng ấy chứ. Tôi bây giờ như cái thế của một người đã treo lên lưng hổ, không thể xuống được. Tôi đã hẹn vay của nhà băng mười vạn, họ đã bằng lòng hẹn tôi ba hôm nữa ra. Nói ví dụ ra, nếu sang năm mà giá lúa cứ rẻ như thế này hay rẻ hơn, thì nhất là tôi khánh kiệt, chứ anh tính chỉ nghĩ đến sự an toàn của thân mình mà để cho bao nhiêu người lông ngông thì lòng tôi bất nhẫn. Tay trắng lại hoàn tay trắng, tôi lại sống cái đời giang hồ phiêu bạt như thuở xưa, nào có sao đâu. Tôi đã nói với anh, tôi làm cái công cuộc này không phải là để cho một mình tôi, để giữ được an toàn cho riêng thân mình... mà tôi coi thì dù có trắng tay ngay, tôi cũng chẳng quan tâm thì anh bảo cần gì.

Ấy đấy cái lẽ nó giục tôi không muốn để cho đời mình phải vương bận đến một tí gì. Trong những lúc này, anh chớ vội đến trước kia...

Chí vừa nói đến đây thì Kim đã ôm lấy chàng:

- Thì anh cứ làm đi. Cho dù giá lúa có rẻ hơn nữa, anh có hết sạch thì em cũng vẫn một lòng với anh cơ mà. Anh làm đi. Chúng ta thiếu gì cách sinh nhai, thiếu gì cơ hội để tìm hạnh phúc ở cạnh nhau. Có lẽ lúc ấy em lại sung sướng hơn bây giờ, bởi em còn có chỗ để giúp ích anh nhiều. Không, em không phải vì nghĩ đến em mà em dẫn đo, phải là ích kỷ để làm lỗ dở cho bao nhiêu người. Giá lúa sang năm lại lên biết đâu. Không, anh phải tránh cho đời anh những phút hối hận, như thế thì cái hạnh phúc của chúng ta mới trong trẻo mới hoàn toàn.

Chí đặt một cái hôn, cái hôn đầu tiên trên trán Kim, rồi đỡ nàng ngồi xuống cạnh:

- Không, em cứ yên tâm, thế nào anh cũng làm nữa, anh tin rằng số mệnh sẽ không tàn nhẫn đối với anh, tàn nhẫn đối với người suốt đời tận tụy với những người nghèo.

Kim nắm tay rồi úp mặt vào ngực Chí:

- Mà dù có thế, cũng chẳng sao. Chúng ta còn sức khỏe, còn tuổi trẻ lo gì không có cơ hội khác.

Chí lấy tay sẽ vuốt tóc Kim rồi bảo Quý:

- Tôi đã nghe thấy tiếng nói của lòng tôi xuất ra ở miệng em anh đấy.

Rồi làm cho Kim ngửa mặt ra, chàng đặt những cái hôn nồng cháy lên mặt Kim:

- Bây giờ anh thấy, anh yêu em, yêu lắm. Em đã chiến thắng được cái lòng lạnh nhạt của anh rồi đấy. Chị Hai nói đúng, em có một tâm hồn bền bỉ, nó là một khí giới vô địch ở trên đời.

Kim bỗng khóc òa lên, khóc những giọt nước mắt sung sướng nhất của đời nàng.

Vợ Quý tằm tằm bảo Chí:

- Thế bây giờ anh mới biết ư?

Chí rút mùi soa lau nước mắt cho Kim.

- Vâng, bây giờ em mới biết.

Quý chờ cho phút sôi nổi của lòng qua đi, mới bảo Chí:

- Thì anh cứ theo đuổi công việc như trước, tôi không can nữa.

Nhưng tôi tưởng anh không nên vay của nhà băng. Rồi nếu không trả được họ thì họ sẽ tịch hết của anh.

- Thế tôi lấy tiền đâu ra mà làm.

- Tôi còn mấy vạn đây. Tôi cho anh vay. Vả còn cái số tiền hơn mười vạn là của các tá điền gửi anh bán lúa. Anh hãy trả cho mỗi người một ít, còn anh giữ lại. Họ đều quý mến anh, chắc họ bằng lòng.

Kim nghe anh nói thế vội phản đối:

- Tấm lòng anh thương em đã khiến anh tính quẩn rồi. Em không muốn thương em như thế. Anh Chí đã không cần nghĩ đến cái ngày mai của riêng mình thì khi nào chịu làm một việc như thế, và em thú thật em sợ dĩ yêu anh ấy chỉ vì tấm lòng quên mình ấy thôi. Nếu có phải em nghĩ giàu sang thì ôi, thiếu gì người khác. Cái giàu sang của ba má không đủ cho em rồi sao.

Nàng ôm lấy Chí:

- Không, anh Chí của em không thể hèn như thế. Có phải anh đã hẹn sáng mai trả họ rồi không?

Chí gật đầu.

Tám giờ sáng hôm sau, mấy nghìn con người vây bọc chung quanh nhà Chí. Nhưng khi người thư ký trả tiền họ, họ nhất định không chịu lấy. Có một vài người nghe thấy xướng danh mình toan lên lĩnh, thì bị đám đông giữ lại, rồi la hét ầm ầm:

- Đồ chó! Đồ chó!

Họ nhất định chờ xin nói chuyện với ông chủ. Nhưng Chí đã đi chơi ngựa với Kim từ bao giờ.

Họ hò nhau ngồi đợi Chí, chín giờ Chí về thấy họ còn ngồi yên cả đấy không hiểu.

- Ô hay, anh em lĩnh tiền mà về dần đi làm công chuyện, còn chực ở đây làm gì? Ông ký đâu, tại sao chưa phát tiền cho anh em?

Người thư ký đi ra:

- Thưa ông, tôi gọi phát cho họ, nhưng họ không chịu lĩnh, họ định chờ ông về để thưa chuyện gì với ông.

Kim quay đầu về phía mọi người:

- Ô hay, tiền đây lĩnh đi, còn thưa chuyện gì nữa.

Một bọn hai mươi người lục tục ở sân kéo lên, ông Lý Phùng đi đầu.

- Cái gì đây, ông Lý?

Ông Lý Phùng gãi tai:

- Bẩm tất cả anh em bầu chúng con làm đại biểu để thưa với ông một chuyện, mong ông bằng lòng cho.

- Chuyện gì đã chứ?

- Anh em nghe nói ông chưa đủ tiền trả nợ ngân hàng nên muốn rằng số tiền thóc gửi ông bán, chỉ xin lĩnh về một phần ba còn thì gửi lại ông để ông chi dùng, khi nào ông có đủ, ông lại cho chúng con sau.

Chí gạt phắt:

- Không, tôi trả hết nợ nhà băng rồi. Các anh em cứ lấy mà chi dùng và gửi về quê. Tôi không cần đến.

- Nhưng ông lấy gì mà...

- Rồi tôi sẽ liệu, không, tôi không thể bằng lòng như thế. Thôi, đi ra lĩnh tiền, rồi mà về đi, chờ từ sáng đến giờ mất bao nhiêu công việc rồi.

Mấy nghìn con người ở dưới nghe biết Chí không bằng lòng đều đồng thanh:

- Chúng con bằng lòng như thế, xin ông nhận cho. Ông thương chúng con như tay chân chả lẽ lúc ông gặp khước, chúng con không biết giúp đỡ thì chúng con chẳng hóa ra là đồ vô ơn hay sao!

Ông Lý thấy mọi người như hét thét, liền thêm vào:

- Đây, ông xem anh em. Nếu ông không bằng lòng thì chẳng hóa ra tủi lòng họ lắm hay sao!

Chí chạy vào nhà, mở tủ, lấy ra một tờ giấy đưa cho ông Lý Phùng:

- Đây, số nợ hai mươi vạn tôi đã trả cả rồi, hiện biên lai còn đây ông đưa cho anh em xem. Tôi không cần dùng đến, nếu tôi cần dùng đến anh em có bụng như thế tôi xin bằng lòng ngay.

Ông Lý Phùng nhìn tờ giấy, rồi gạn nài:

- Chúng con có biết chữ Tây đâu mà xem, thôi thì chúng con cứ gửi ông đấy, ông giữ hộ.

Chí xua tay:

- Không, không có thể như thế được, tiền tài phải phân minh.

Rồi Chí dựa vào lan can, bảo với mọi người:

- Cái cử chỉ của anh em thật làm cho tôi cảm kích muôn phần, nhưng tôi không cần dùng đến, tôi cảm ơn anh em. Lúa tuy hạ giá tôi có thiệt đi mấy chục vạn, nhưng không sao, tôi vẫn còn đủ sức để tiến hành công việc. Thôi anh em cứ lấy về mà tiêu dùng, và gửi nhà, vì tôi chắc ở nhà, người nhà cũng mong mỏi lắm. Lần khác nếu tôi cần dùng, anh em có bụng thế, tôi xin vâng ngay.

Chí nói xong, lôi ngay ông Lý Phùng vào, bảo người thư ký tính tiền trả cho ông, bắt ông phải nhận, rồi dắt Kim sang bên nhà.

Vào đến phòng khách là Chí ôm mặt khóc, ông bà Huyện hàm và vợ chồng Quý ngơ ngác không hiểu vì lẽ gì. Kim bảo ngay:

- Anh con khóc cũng như con hôm nọ đấy thôi.

Rồi nàng kể cho mọi người nghe câu chuyện vừa xảy ra.

Chí rút mùi soa ra lau mặt rồi bảo Quý:

- Dù thế nào tôi cũng nhận được một cái phần thưởng xứng đáng. Đời tôi từ đây mà đi, tôi cứ xử sự theo tiếng lòng dù sau xảy ra thế nào mặc.

Kim ngồi xuống cạnh Chí:

- Dù sau xảy ra thế nào thì cái phẩm giá con người của anh cũng chỉ tăng lên thôi.

Vợ Quý nhìn em:

- Còn cô.

- Em, em cũng vẫn xử theo tiếng lòng, em chẳng đắn đo, thì ngày nay em cũng đã nhận được một phần thưởng xứng đáng ở đây.

Nàng nói xong nắm lấy tay Chí:

- Đấy hạnh phúc là thế, là ở lòng ta, chứ có ở những cái bề ngoài đâu. Em đã hiểu một cách thấm thía, cái nghĩa vụ con người ta phải theo, để đi tới chỗ cao đẹp của sự sống.

Chí đi lấy tiền về được năm ngày, thì gần nghìn cu ly ở ngoài Bắc vào. Theo như mọi lần, chàng sai mỗ bò, giết lợn khoản đãi họ no say, rồi phân phát công việc cho họ làm. Mọi việc vẫn tiến hành như trong thời kỳ phồn thịnh chẳng có cái gì thay đổi. Mà mặt Chí vẫn thản nhiên chẳng có vẻ gì băn khoăn. Mọi người thấy thế lại vững lòng vững dạ làm ăn.

Cái băn khoăn của chàng duy có Kim biết. Kim biết, là vì mỗi buổi chiều, Chí sang ăn cơm ở bên nhà, Chí đều đọc kỹ càng những tờ báo có bài bình phẩm về kinh tế. Nàng nhận thấy chàng lo lắng, không phải là lo cho thân mình, mà lo sự nghiệp của mình bị tan vỡ để cho bao nhiêu người theo mình phải đắm chiêu.

Những điện tín hàng tuần báo giá lúa cứ sụt xuống dần, sụt cho tới bốn hào một gạ. Với cái giá lúa ấy, thì sự làm ruộng sẽ đưa đến phá sản. Những người vật lộn ra để làm vị tất đã kiếm được miếng ăn huống hồ lại làm ruộng theo cái lối của Chí.

Ngoài miệng tuy Chí vẫn cười cười nói nói, và vẫn chăm chú làm công việc, nhưng Kim nhận thấy chàng gầy đi. Và đôi mắt quầng, nó chứng tỏ những đêm nghĩ ngợi không ngủ. Thỉnh thoảng Chí lại có những tiếng thở dài nó làm cho nàng héo ruột.

Nàng nhìn cái cục hình ấy trong ngót nửa năm trời, cho tới cái ngày mà công việc cày cấy đã xong.

Một hôm nàng cùng Chí đi thăm đồng lúa, thấy lúa xanh mơn mớn, Chí bảo nàng:

- Cô xem lúa thế nào, mà rồi khi gặt vị tất lấy lại được một nửa số tiền mà mình đã bỏ ra. Lại còn thuế, năm nay tôi phải đóng tất cả hơn hai vạn bạc thuế ruộng, lại đèo vào năm nghìn thuế thân cho mọi người. Nếu cứ thế này thì sang năm còn lấy gì mà làm.

Ở miệng Chí thì nói: “Còn lấy gì mà làm” nhưng trong bụng Kim lại nghĩ thêm: “Còn lấy gì mà trả nợ, lấy gì mà đóng thuế, lấy gì mà chi tiêu mọi khoản”. Cái có phá sản đã trông thấy ở trước mắt. Với cái giá lúa ấy, nếu đài tải đi Chợ Lớn bán thì bao nhiêu tiền công thuê thuyền đã chiếm gần hết, còn được là bao.

Nàng nhận ngay, thấy cái sự nghiệp mà Chí đã bỏ mồ hôi, nước mắt vào đấy mà bị tan tành, thì đời Chí hết vui. Nàng thấy cái bồn phận của nàng là phải tìm hết cách xoay hướng dần những tư tưởng của Chí để cho đến khi phá sản Chí đỡ bị đau đớn. Vì thế nên sau khi đi xem hết các đồng ruộng Chí gượng gạo làm vui rủ nàng đi săn nhím, thì nàng liệu nắm ngay cơ hội:

- Thôi anh, anh đừng dối em nữa, bây giờ anh còn bụng dạ nào, như thế là anh không thành thật với em, anh còn cho em là không xứng đáng chia sẻ nỗi lo âu với anh.

Trước cái cử chỉ ấy Chí xét thấy mình không thể nói dối được nữa. Chàng bảo Kim lại gần:

- Anh không thể giấu em được nữa. Sự nghiệp của anh tan mất. Anh tính tất cả tiền nợ nhà băng, tiền nợ các nơi và tiền thuê non hai mươi vạn, mà trong két anh chẳng còn một xu. Lúa năm nay tuy có thể nhiều. Giỏi lắm thì vừa đủ trả nợ, hay còn thiếu ít nhiều.

Nhưng trả hết thì lấy gì mà đóng thuế, lấy gì mà làm năm sau. Lúa này có gặt thì cũng vào tháng bảy, tháng tám sang năm mùa nước lên, mới có thể đem về Chợ Lớn bán. Mà tháng hai tháng ba cũng đã nghĩ xuất vốn ra để làm rồi. Tiền đâu mà làm. Tưởng tượng bao nhiêu công phu huyết sản của anh vào tay người khác! Lại còn cái nông nổi bao nhiêu người sau này biết trông vào đâu.

Kim lựa lời:

- Có lẽ cái tài sản công phu tâm huyết của anh mất thật. Nhưng cái chủ tâm của anh khi đến đây kinh doanh là muốn mưu sự lợi ích cho mọi người thì anh cần gì mà phải tiếc. Còn như cái tương lai của mọi người thì anh đừng lo, ví dù chẳng may những ruộng đất này vào tay người khác thì họ vẫn làm, vẫn có ruộng để kiếm ăn. Có một điều họ sẽ không được vui vẻ như khi họ làm với anh mà thôi.

Chỉ làng Thăng Long san sát những nhà ngói:

- Nhưng biết làm thế nào. Anh xây dựng cho họ được như thế kia cũng đã là nhiều lắm rồi. Mưu việc tại người, số mệnh là tự trời cho dù có sao thì anh cũng có thể tự hào mà nói cánh đồng tranh kia không phải là anh thua nó. Đó là do định mệnh tàn khốc mà chúng ta không ai có thể lường được. Anh cứ nghĩ rằng anh đã làm hết cái bổn phận của anh, thế là anh có thể tự an ủi lắm rồi. Bây giờ anh lo nghĩ thì giá lúa có lên được đâu. Ai lại kéo lại những cái không thể kéo lại nữa đâu. Chỉ tổn thương cái sức khỏe quý báu mà em...

Nói đến đây, Kim nghẹn lời không thể nói được nữa, Chí vội vàng khuyên giải:

- Thôi thôi, anh không buồn không lo nữa đâu.

- Anh bảo không buồn không lo, mà mặt anh vàng ra như thế kia.

- Anh nói là từ nay.

Mùa gặt đến, Chí phải chặt vật lăm mới xoay được tiền để gặt. Khi gặt xong, chàng tính số tiền lúa với tiền nợ và các khoản chênh nhau hơn bảy vạn đồng.

Chàng chỉ còn hy vọng từ nay cho đến mùa nước lên nghĩa là năm tháng nữa, lúa lên giá. Những điều đó, chàng thấy không thể hy vọng. May ra mà lên chút đỉnh, thì đủ số tiền lúa kia. Chứ lấy đâu ra để làm tiếp vụ lúa sang năm. Mà không làm thì những ruộng sẽ mọc cỏ tranh lại đâm lên tốt um, công trình sẽ uổng cả. Chàng thấy mình đứng trước một vấn đề khó giải.

Chính ra lúc ấy, chàng nghĩ đến mình thì ít mà nghĩ đến những người theo mình thì nhiều.

Chàng thì chàng làm gì mà chẳng có cái ăn. Chàng lại tin rằng sau này lấy nhau, Kim cũng vui lòng

chia cuộc đời nghèo nàn của chàng.

Nhưng còn gần năm nghìn con người kia. Trâu bò thì không đủ cho họ làm, mà làm bằng máy cày thì không có tiền để mua dầu mazout.

Vì lo nhiều quá, nên gần đến mùa nước lên thì Chí ốm. Một buổi sáng, người nhà thấy chàng ngã gục ở chân giường, y vội vàng sang gọi Quý, Kim đang trang điểm ném lược chạy sang. Nàng thấy Chí mê man ở trong giường, gọi hàng nửa giờ không thấy thưa. Nàng cất tiếng khóc vang nhà. Vợ Quý vội vàng khuyên:

- Chà, em đừng làm rối ruột, để tìm cách cứu chữa, Samreth đi gọi cô đỡ để tiêm thuốc hồi dưỡng, còn mình đánh xe mau về Battambang gọi ông đốc tờ. Không sao, chẳng qua bị gió ngất đi thôi. Anh ấy khỏe mạnh, không việc gì đâu.

Quý không theo ý vợ:

- Để cô đỡ đến đây. Nếu tiêm một phát éther mà tỉnh thì vục về Battambang, bằng không thì hãy gọi đốc tờ. Anh quyết rằng không phải ngộ gió, anh ấy lo nghĩ nhiều nên uất kết ở trong người. Anh ấy bị nội thương, chắc là bệnh nặng. Phải về Battambang mới được.

Cô đỡ tiêm một mũi éther thì Chí tỉnh lại. Chàng nhồm dậy khạc ra một đồng máu. Kim nhìn thấy thế mắt hoa lên:

- Anh có làm sao không?

Chí trở cổ:

- Chỉ thấy ngứa cổ thôi.

- Em đưa anh đi nhà thương Battambang nhé.

Chí gật đầu:

- Tùy em. Anh thấy trong mình mệt lắm. Đêm qua, anh thấy mê đi, rồi chẳng biết gì nữa. Anh thấy đau ở bụng nhiều lắm.

Đốc tờ ở Battambang nói cho biết Chí mắc bệnh sốt rét rừng cần phải săn sóc cẩn thận. Sự chàng ngất đi và khạc ra máu là vì máu huyết lưu thông không đều mà sinh ra.

- Nhưng độ bao nhiêu lâu thì có thể khỏi?

- Ít ra cũng phải một tháng.

Kim nghe thấy nói thế liền bảo anh:

- Thế thì em ở đây không về đâu. Anh phải tính cách nào cho em có thể ở đây, chứ về thì em không thể yên lòng được.

- Được rồi, anh sẽ mang hết các thứ cần dùng về đây. Chúng ta sẽ tìm một nhà nào vắng vẻ để thuê, chứ ở đây, anh xem ra vào không tiện tí nào, cơm nước cũng khó khăn nữa. Anh để chị Hai ở đây với em. Và ngày ngày anh sẽ đánh xe hơi về. Em cứ yên trí ở đây cho tới bao giờ anh ấy khỏi hẳn.

Ngày hôm sau, các tá điền kéo nhau lại thăm Chí có đến mấy trăm người. Ai cũng rõ bệnh Chí vì lo nghĩ quá mà sinh ra, nên ai cũng thương chàng. Họ kéo đến chật cả nhà thương khiến mọi người không biết là chuyện gì.

Kim nghe tin họ đến liền chạy ra:

- Ông vừa mới tiêm thuốc đang ngủ. Anh em đừng có vào làm rộn ông.

- Nhưng bệnh tình ông con làm sao?

- Cũng nặng nhưng không sao. Thôi anh em cứ về đi, mỗi ngày tôi sẽ cho người báo tin để anh em biết. Anh em đừng để cho ông trông thấy mà lại sinh ra nghĩ ngợi, rất có hại cho sức khỏe. Để bao giờ ông gần khỏi, tôi sẽ bảo cho mọi người biết mà lên thăm. Chứ bây giờ vào thăm rất là không tiện.

Cả bọn bụi ngủi trở ra về đến cổng thì gặp Quý ở đồn điền về. Quý nhìn thấy mọi người thì la trời ngay:

- Các chú không để cho người ốm nghỉ yên hay sao mà lên quấy rối đấy? Các chú không biết ông ấy khổ vì các chú, ốm vì các chú hay sao mà còn kéo lên! Từ giờ tôi cấm các chú không được lên đây!

Mọi người biết tâm sự Quý nên không ai dám oán trách.

Ông Lý Phùng cung kính thưa với Quý:

- Chúng tôi lên thăm cho phải đạo thầy trò. Nhưng cô Ba đã không cho chúng tôi vào.

- Chúng con cũng biết ông con vì chúng con mà lo nghĩ quá rồi thành bệnh. Hễ ông con có tỉnh thì ông thưa với ông con cứ yên lòng mà thuốc thang, mọi việc đồn điền đều đã có chúng con trông coi, quyết không dám để xảy ra điều gì.

- Được rồi, tôi sẽ nói, nhưng từ sau nhớ đừng có lại thì hơn.

Rồi trông thấy bộ mặt của họ Quý bất nhẫn:

- Hay nếu có lên thì chỉ một hai người lên đủ rồi. Nhưng phải đợi tôi cho phép mới được.

Tìm thuê được một căn nhà mát mẻ ở đường Norodom. Đồ đạc và mọi thứ cần dùng đủ cả, Quý mới vào nhà thương đem Chí ra.

Mấy ngày đêm bệnh tình trầm trọng, Chí lúc mê lúc tỉnh, Kim không chợp mắt đi một phút. Vợ Quý

thấy nàng mệt mỗi giục nàng đi ngủ để mình canh thay, nhưng nàng không nghe, nàng sẵn sóc cho Chí như vợ đối với chồng, chẳng nề hà, e lẹ một tí gì.

Trong khi bệnh tình Chí trầm trọng thì nét mặt nàng cứ buồn như héo. Nhưng nó sáng dần với sự hồi phục của Chí.

Một hôm Chí tỉnh, thấy nét mặt nàng phờ phạc, ép nàng đi ngủ thì nàng thoái thác:

- Em không buồn ngủ tí nào.

Chí nắm tay nàng rồi nhìn một cách nhìn cầu khẩn:

- Em đi ngủ đi cho anh bằng lòng.

Trước cái nhìn cầu khẩn ấy, nàng không dám cưỡng. Nàng ra gọi vợ Quý:

- Chị trông giùm hộ em nghe không?

- Thì chị vẫn bảo em thế mà. Em thức quá lờ ờm thì khổ cho lòng người ờm biết chừng nào.

Kim đặt mình nằm ngủ thẳng một ngày một đêm. Rồi khi nàng tỉnh dậy, nàng hốt hoảng chạy vào buồng thì Chí đã ngồi dậy được đang nói chuyện với Quý. Nàng mừng quá:

- Ô, anh đã ngồi dậy được đấy ư? Thế mà em ngủ, em chẳng biết gì hết. Em tệ quá.

- Em không ngủ được thì khốn đốn cả đấy.

- Nhưng anh nói chuyện gì với anh Hai đấy?

- Anh hỏi về việc...

Kim xua tay:

- Không, không việc gì cũng không nghĩ vội, anh còn yếu lắm.

- Anh hiểu, hiện bây giờ anh còn phải giữ gìn sức khỏe cho em.

Kim hớn hờ:

- Đã thế thì em không cho anh hỏi chuyện anh Hai nữa. Mọi việc là yên ổn cả. Giá lúa đã lên lời bầy cắc rồi.

- Thế à? Thế à?

Kim đưa mắt cho Quý:

- Thì anh hỏi anh Quý xem.

Quý cố làm ra bộ mặt vui mừng:

- Thật đấy, lên được hai hôm nay.

Chí nằm xuống giường:

- Nếu thế thì tôi có thể yên lòng dưỡng bệnh. Nếu thế thì không lo nữa. Thôi chỉ cầu từ nay cho tới ngày tôi khỏi đi Chợ Lớn lúa cứ đứng vững giá ấy thôi. Bây giờ tôi mới thú thực với anh chị và em: tôi thấy trong người mệt mỏi lắm. Có lẽ cái tin này làm tôi chóng khỏi đấy.

Sau khi ở buồng ra, Quý trách em:

- Em nói thế lỡ sau này anh ấy biết là nói dối thì có phải anh ấy trách anh không?

- Không lo. Em sẽ nhận hết các lỗi. Bệnh anh ấy là tâm bệnh, cứ ưu phiền thì lâu khỏi lắm. Hãy để cho anh ấy khỏi. Khỏi rồi thì dù thế nào cũng chẳng sao. Miễn là đừng cho ai vào đây và đừng nói hớ cho anh ấy biết. Đợi một mai anh ấy khỏi thì mọi điều làm sao cũng êm đẹp. Bây giờ thuyền bè anh cứ thuê cho anh ấy. Rồi anh ấy khỏi anh ấy sẽ đi bán, mà đến ngày ấy nếu chưa có thể đi thì anh cứ bán cho anh ấy cũng được chớ sao.

Lúc hai anh em chờ vào thì Chí đang vừa ngồi vừa vẽ những con số lên bàn.

- Này anh, nếu thế thì trả hết công nợ, tôi còn dư ít tiền để tiếp tục công việc.

Quý phải nói xuôi:

- Có thể đủ lắm, và nếu thiếu thì tôi cũng có nhiều tiền để giúp anh.

Chí chùi tay vào chiếc khăn mặt, rồi nắm bàn tay Kim đưa lên miệng:

- Chúng ta có thể nghĩ đến sự xây chiếc nhà để chứa cái hạnh phúc của chúng ta. Thế này thì anh thật là anh được những hai lần sung sướng.

Kim đã chết điếng vẫn phải nói đỡ:

-Ồ, cần gì nghĩ xây nhà, hạnh phúc của chúng ta đã chứa đầy ở đây rồi.

Nàng áp ngực mình vào ngực Chí.

Kim chỉ lo trong khi Chí chưa khỏi hẳn, có người nói lộ cho Chí biết sự mình nói dối Chí rằng giá lúa cao, nàng sợ cái tin ấy làm buồn lòng Chí mà bệnh sinh ra lâu khỏi, nếu bất cứ ai vào, nàng cũng đã dặn trước.

Nhưng rủi hôm ấy, lúc vợ chồng Tham Nhiên đến thì nàng lại đi vắng.

Lúc nàng về thấy Chí đang ngồi ở bàn trước một tờ giấy chi chít những con số. Chí đang nghĩ lung lắm, cho nên khi nàng vào tới cửa Chí cũng không biết. Lúc nàng lại gần giành lấy tờ giấy:

- Thôi đừng có nghĩ nữa anh.

Thì chàng ngừng đầu dậy mỉm cười.

Kim đặt tay lên vai chàng:

- Giá lúa cao thế này, chắc là thế nào khi bán xong cũng còn thừa tiền để theo đuổi công việc.

Chí nắm lấy cái bàn tay ấy:

- Nhưng không phải là công việc cày cấy, bởi chúng ta còn có nhiều công việc khác hệ trọng hơn.

Kim trở mặt không hiểu.

- Sao em lại còn nói dối anh, giá lúa bây giờ hạ hơn trước nhiều chỉ còn có hơn ba hào một gạ.

- Ai bảo với anh thế?

Chí kéo Kim ngồi xuống cạnh:

- Em không cần phải nói dối anh nữa, anh biết hết cả rồi. Đây em xem anh có buồn đâu? Anh đã đành lòng với số mệnh rồi.

Kim òa khóc, Chí ôm lấy Kim:

- Có lẽ thấy em khóc anh lại buồn. Anh không muốn con mắt đã mệt mỏi vì trông coi anh lại bị... mệt mỏi thêm vì khóc. Thôi em nín đi, anh đã đành lòng trước cái sự không thể tránh được rồi. Anh không buồn, không lo nữa. Em nên hiểu anh là hạng người có buồn có lo, chỉ là buồn lo trước khi công việc chưa xảy ra rồi thì anh nhìn bằng con mắt bình thản. Anh có em, thế là anh được an ủi rồi. Mà số mệnh với anh như thế cũng đã là biệt đãi lắm rồi.

Kim tưởng phát điên lên vì sung sướng:

- Có thật không? Có thật không?

Chí đặt một cái hôn lên má nàng không nói.

Hai người lặng im một lúc lâu, rồi Chí mới bảo:

- Anh xét thấy mình anh mạnh khỏe lắm rồi. Em phải cho anh về đi bán lúa và thu xếp mọi công việc.

Kim vội phản đối:

- Không được! Không được! Anh đi ra ngoài ngộ nắng gió phải bệnh lại thì khổ.

Chí vẫn ôn tồn:

- Vì em yêu anh quá, nếu em tưởng rằng anh còn yếu, lúc nào cũng yếu. Anh xin cảm ơn tấm lòng tốt của em. Em đừng lo, tặng anh khỏe lắm. Thế này là anh đã bình phục rồi. Em phải cho anh về. Cái công cuộc của anh đối với anh thế là tan nát, nhưng anh còn có cái bổn phận phải bảo vệ các quyền lợi cho những người đã theo anh vào đây.

- Thì anh Hai đã thuê ghe cho anh rồi, hiện nay lúa đang xe về Battambang, chờ khi nào ghe đến Chợ Lớn thì anh về cũng còn kịp cơ mà.

- Lúc ấy đã muộn rồi.

- ???

- Anh Tham Nhiên vừa nói với anh rằng có mấy chủ lúa nợ nhà băng, khi bán lúa xong thì nhà băng nhận lấy hết cả tiền mà khấu vào nợ. Nợ vẫn còn thiếu mà chẳng còn một xu để tiêu vào các khoản khác. Các khoản khác của anh thì nhiều lắm. Tiền thuế, tiền công, tiền các chủ nợ nhỏ. Và lại các tá điền gửi lúa cho anh đem đi bán cũng nhiều. Lỡ thuyền cứ đứng một tên anh, nhà băng lấy cả thì rồi cái tương lai của họ sẽ ra thế nào?

Có tiếng giày lộp cộp ở bên ngoài:

- Chắc là anh Hai đấy có phải không? Em gọi anh ấy vào đây để anh bàn việc.

Rồi nắm hai bàn tay Kim:

- Anh đã đành với số mệnh rồi. Bây giờ anh chỉ còn tính cách thanh toán công việc, để sao có lợi cho hàng mấy nghìn con người theo anh.

Cái công trình mà họ đã đổ mồ hôi để công anh khuếch trương ngày nay anh không được hưởng thì họ phải hưởng chứ không thể để lọt vào tay người khác. Còn anh, anh đã có em, em lại hiểu anh, chúng ta cùng mưu toan việc khác. Cái phần hạnh phúc ở trên đời của anh thế cũng là nhiều lắm rồi.

Trong khi anh tuốt gươm với đời anh thua một trận, anh thua một cái định mệnh mà chúng ta không có đủ khí giới để chống nổi. Nhưng anh liền tìm ngay thấy ở trong cái thua một cái được.

Em đã yêu anh bằng một mối tình mà trước kia, trong khi đầu anh bị thôi miên bởi những con số, anh không thể tưởng tượng được. Em yêu anh bởi vì em đã nhìn thấy sự cố gắng của anh. Em yêu anh bởi vì em thấy rõ cái giá trị làm người của anh. Anh là thằng người thắng trận trong chỗ doanh trường thua trận. Không, anh không đau đớn vì sự thua trận của anh nữa đâu. Trời đã dành cho anh một phần thắng: lòng em.

Kim sung sướng ôm chặt lấy Chí:

- Thế chỉ có em hoàn toàn đắc thắng thôi.

- Phải rồi. Thôi bây giờ em ra gọi anh Quý vào đây.

- Anh đây à? Anh cho tôi xin điều thuốc lá, hơn nửa tháng nay tôi không được hút, thèm quá.

Quý nhìn em:

- Được, anh cho anh ấy một điếu. Nhưng đừng hút “píp” vội.

Chí cầm điều thuốc lá, Kim đánh diêm. Chí hút một hơi dài, khoan khoái thờ lên trời, rồi hỏi Kim:

- Chị Hai đâu?

- Ở dưới nhà, chị đang nấu bánh trứng gà cho anh.

- Em lên mời ngay chị lên đây. Và bảo với chị, anh bây giờ đã khỏe rồi, không cần đến những bánh ấy nữa. Phải cho anh những thứ gì chắc vào. Anh cần phải có nhiều sức để tính những công việc khác. Đây thì em đã thấy rõ, mỗi khi bắt đầu mưu toan một công việc tốn sức lắm.

Một lát sau. Vợ Quý đem theo một đĩa bánh cùi vàng, mùi thơm bốc ra thơm phưng phức.

- Em Ba nó biểu anh biểu những thứ bánh này không bỏ?

- Bỏ lắm chứ.

Chí cười cầm lấy đĩa bánh:

- Bỏ lắm, nhưng chỉ bỏ cho người ốm thôi. Nhưng tôi thì bây giờ đã mạnh rồi. Một con gà xé phay có lẽ tôi thích hơn. Ăn mãi những thứ này lạt mồm, lạt miệng lắm rồi.

Chí nắm hai tay vợ chồng Quý:

- Anh chị vì thương em Ba mà thương lây cả tôi. Bây giờ tôi đã lành mạnh, tôi xin cảm ơn lòng tử tế của anh chị đối với tôi. Tôi xin đoan với anh chị sẽ tìm đủ mọi cách để gây hạnh phúc cho em Ba, cái điều mà anh chị mong muốn. Anh chị có thể tin ở lời hứa của tôi.

Quý vội vàng nói ngay:

- Tôi tin lắm, tôi tin lắm.

Chúng tôi thương em tôi cũng có, nhưng thật ra chúng tôi cũng quý trọng anh nhiều lắm. Mà nói cho đúng ra, một người như anh không quý trọng làm sao được. Ba má tôi được biết cái tin này thì vui mừng biết mấy.

- Thế mà chắc không gì... về cái tên tôi bắn người xưa kia nữa chứ.

- Không, bây giờ má tôi cũng đã hiểu rồi.

- Thế là cái phần hạnh phúc riêng của tôi cũng đã yên ổn rồi, bây giờ tôi cần bàn với anh về cái tương lai hạnh phúc của những người theo tôi sang đây. Có phải nhà băng lấy chặn hết cả những tiền bán lúa của những người có nợ không?

- Có, tôi được nghe tin ấy. Thì những chủ máy gạo ấy trả tiền ở nhà băng, nợ họ thì họ có quyền giữ lại.

- Thế những tá điền gửi tôi bao nhiêu là lúa, lúc họ làm đã được, nếu nhà băng họ giữ lại thì làm sao?

- Ấy vì nghe thấy cái tin ấy, tôi cũng định bàn với anh. Nhưng bàn với anh thì sợ anh biết giá lúa kém. Mà em Ba thì nó muốn giấu anh cái tin ấy.

Chí mỉm cười nhìn Kim:

- Ấy may mà hôm nay, vợ chồng Tham Nhiên đến đây nói cho tôi biết, chứ không thì lỡ dở cả. Bây giờ phải thế này, bao nhiêu lúa của họ thì giấy thuê ghe để cho ông Lý Phùng và ông Chánh hội Quý đứng tên. Và các người gửi ông ấy bao nhiêu lúa, bắt các ông ấy phải làm giấy nhận. Và bảo mọi người làm một tờ giấy ủy quyền cho hai người ấy đem bán. Thế là đúng pháp luật, nhà băng không có rắc rối vào đấy được.

Còn như số lúa của tôi...

Nói đến đây, Chí ngập ngừng một lát lâu rồi bảo Kim:

- Em nên nhớ, anh không phải là người muốn dùng chi những cuộc cơ mưu, nhưng vì hạnh phúc của bao nhiêu người, anh cần phải quyền biến. Em có tin những hành động của anh không nào?

Kim sốt sắng nói ngay:

- Anh muốn làm gì em cũng cho là phải.

- Thế thì được rồi.

- Anh Quý, với cái số tiền tôi nợ, bán hết lúa cũng còn thiếu nhiều.

Mà tôi cũng còn cần có bốn năm vạn để trả nợ, những món nợ danh dự mà vì kinh tế, những người cho tôi vay đang túng quẫn. Lại còn phải tiêu nhiều khoản như tiền công, tiền thuế là những thứ không thể dừng được. Đành là tôi thanh toán công việc của tôi, nhưng tôi cần thanh toán một cách thế nào để bảo toàn hạnh phúc cho bao nhiêu người. Còn như cái danh dự thì tôi biết tôi, em Ba biết tôi, anh chị biết cho tôi là đủ rồi. Tôi không thể để cho nhà băng nhận hết tiền lúa của tôi được. Tôi chỉ có thể trả cho họ vài ba tháng thôi.

- Thế thì thế nào họ cũng tịch ký tài sản của anh.

- Thì điều đó tôi đã đành rồi. Tôi cũng có thể vay họ tất cả số tiền của tất cả tá điền bán lúa, nhưng tôi không muốn. Vì tôi xét cứ giá lúa như thế này không thể làm được nữa.

- Làm theo cái lối nhà tôi vẫn làm thì được.

Kim xen ngay vào:

- Cái lối ấy là cái lối mưu lợi cho riêng mình, cái lối ấy thì riêng anh của em đã không thích rồi.

- Em Ba nói phải đấy, nếu làm thế thì tôi không làm. Tôi tính việc khác cũng có lãi để đủ sống. Hà tất phải vất vả một cách vô ích cho hai bữa cơm chín hàng ngày. Còn hy vọng mở mang to, tôi mới làm, chứ không thì không làm nữa, để nợ chồng chất lên cả vào mình. Anh liệu cái tài sản của tôi, đem bán đấu giá được độ bao nhiêu?

- Trước kia thì trăm vạn hay hơn cũng có người mua, nhưng bây giờ chả được bao nhiêu. Vì lúa như thế ai còn mua làm gì. Để một mình nhà băng đứng mua với một giá rẻ lắm.

- Không thể đem bán đấu giá được. Nếu thế thì mấy nghìn con người theo tôi sẽ bị đau đớn khổ sở.

- Thế thì anh phải trả nợ họ. Bán hết lúa trả còn thiếu nhiều huống hồ anh còn muốn bày ra phen nữa để dùng vào việc khác.

- Tôi đã nghĩ kỹ. Cái đầu tiên là tôi bán lúa tôi giữ nghiêng lấy tiền. Việc thứ hai là tôi không cho họ tịch biên. Tôi muốn những người theo tôi được hưởng cái công trình của tôi. Và điều kiện thứ nhất là để đi đến điều kiện thứ hai. Nếu nhà băng mà họ đã nắm được tiền thì với số tiền còn thiếu họ sẽ tịch biên để lấy cho hết. Với số tiền mười vạn họ được cái tài sản của tôi thì ức lắm. Cứ đàn bò cũng đáng ngàn ấy rồi.

- Vả cứ đất đai nhà cửa ngân ấy người.

- À không, không. Quên, tôi chưa nói với anh. Chỗ đó họ không lấy được. Số đất ấy tôi đã làm giấy cho ba làng từ lâu rồi. Thành của tư của họ rồi. Tôi muốn họ tự do theo tôi, chứ không phải bắt buộc theo tôi. Nhà cửa vườn tược, các thứ là của họ cả. Đình, chùa, miếu mạo là của công dân.

- Chà, anh đối với họ tốt quá.

- Thì chính tôi vì họ, chỉ vì họ mưu toan cái công việc này. Tôi vì tôi là ở chỗ khác. Tôi muốn yêu cầu nhà băng để cho họ trả dần số nợ, bởi nếu mỗi người có một đôi trâu bò thì có thể làm được mỗi năm trả chút ít chứ gì. Tôi đem là chỉ đem ruộng đảm bảo thôi.

Nếu nhà băng tịch ký làm của mình, không bằng lòng cho họ trả dần thì tôi sẽ bảo họ đi vỡ ruộng mới. Ruộng sẽ bỏ để cỏ mọc, như thế thì quyết họ phải nghe!

Lối yêu cầu của tôi là bằng máy thì không thể sống chứ xuất nhân lực lấy công làm lãi thì có thể làm được. Vỡ ruộng mới cũng được. Đồng tranh còn ỏi đấy, chỉ vất vả và ít lãi thôi. Nhưng còn hơn

làm để cho nhà băng hưởng. Nhà băng tịch biên ruộng mà họ không chịu làm thì quyết không mượn đâu được người. Và dù cho có người thì bỏ số tiền bao nhiêu sau ra mua trâu bò cũng quá tội. Bấp bênh như thế họ không chơi đâu. Tôi tin rằng một khi tôi dẫn dụ điều lợi hại thế tất nhiên họ phải bằng lòng cho trả dần.

- Đã thế thì sao anh không điều đình để họ cho anh trả dần rồi anh cứ làm?

- Tôi đã bảo với anh cái lối ngồi mát ăn bát vàng ấy tôi không thích, và để cho những tá điền tôi góp trả dần thì nhà băng họ bằng lòng, chứ nếu tôi thì vị tất họ đã nghe. Vì họ sợ tôi lại xoay họ.

Bây giờ lúc tôi về đến Phnompenh là tôi đem bán dần cho mấy chủ và tôi bắt họ phải trả tiền tay, chứ không trả ở nhà băng.

- Tôi lo nhà băng có thể kiện anh về lường đảo.

- Tôi không cầm lúa cho họ đâu mà họ kiện tôi được. Tôi chỉ cầm ruộng thì ruộng đấy họ lấy đi. Mà cho dù có viện cớ gì mà buộc tội tôi lường đảo thì tôi ngồi tù chứ sao.

Nghe đến hai chữ “ngồi tù” Kim đứng phắt dậy, Chí giơ tay bảo nàng yên:

- Tôi ngồi tù thì họ mất tất cả. Số tiền đã ở trong tay tôi, tôi không đưa ra là một, hai nữa nếu họ tịch ký thì ruộng sẽ bị bỏ hoang. Cái điều ghê gớm ấy thì các chủ nhà băng là những người chỉ sống thuần thối những con số chắc là không muốn.

Tôi tin rằng những điều dự định của tôi là đúng. Bởi tuy tôi suốt đời ngay thẳng, nhưng vì lẩn lóc nhiều tôi cũng hiểu công việc và lòng người đôi chút. Có là tôi không thềm dưng cơ mưu mà thôi. Nhưng lần này chỉ vì phải bảo toàn cho bao nhiêu người ta cần phải dùng đến. Vâng, ghe anh thuê cho tôi, anh cũng cứ thuê về Chợ Lớn, nhưng đến Phnompenh là tôi bán. Việc này bí mật, chỉ có bốn chúng ta biết. Khi tôi bán lúa xong rồi, tôi đã nắm được đăng chuôi, tôi trở mặt thì tất nhà băng phải nghe. Tôi cứ ở đây điều dưỡng cho tới khi lúa xếp xuống ghe xong xuôi, tôi về đồn điền thu xếp công việc rồi tôi đi thẳng Phnompenh. Bán lúa xong, tôi lại quay về bàn tính với mọi người cho tới khi nhà băng cho triệu tôi mới lên. Anh nghĩ như thế có được không?

- Như thế thì chỉ thiệt anh.

- Thì tôi đã bảo tôi không cần nghĩ đến sự thiệt thòi mà. Tôi thiết gì khi tôi có một kho vàng quý giá ở đây.

Chí vừa nói, vừa kéo Kim lại gần:

- Tôi đã hiểu tình yêu cũng là một thứ giá trị riêng ở đời. Tuy tôi bị thất trận trong sự doanh nghiệp nhưng tôi đã đắc thắng trong tình yêu. Ô, anh tính không thể lập sự nghiệp bằng cái này, thì lập sự nghiệp bằng ngòi bút. Trong mấy năm ở đồn điền tôi đọc nhiều, sống nhiều, tôi tin rằng bây giờ tôi có thể viết hay hơn trước nhiều, tôi thấy biết nhiều cái xưa kia tôi không biết.

Tôi với em Ba sẽ cùng nhau mở một tòa báo, trong cái xã hội này, thiếu gì điều cần phải kiến thiết,

thiếu gì công việc thiêng liêng đang chờ chúng ta. Đó là nghề tự do mà cái học thức của em Ba có thể giúp tôi nhiều.

Chí nói đến đây cười to:

- Một bà cử nhân luật phải đâu là một chuyện nhỏ...

Kim đỏ bừng mặt:

- Ô, anh đừng nói thế. Em chỉ có cái bằng, chứ anh xem thường ngày bàn luận với anh, anh không thấy rằng cái học thức của em còn kém anh nhiều. Em nói cái học thức thôi, chứ cái tư tưởng thì anh rộng rãi gấp trăm em. Ủ, chúng ta mở một tòa báo, em xin hết sức giúp anh. Em đã đọc những quyển nhật ký của anh, em thấy rằng văn chương trong đó không kém những nhà văn có tiếng bây giờ.

Vả lại, anh lại có những tư tưởng tìm thấy ra ngay ở trong trường đời, sự sinh hoạt và sâu xa biết mấy. Em sẽ giúp anh, ở cạnh anh, may ra em có tìm thấy một ý nghĩa cho đời em. Em tin rằng với một người có hoài bão to lớn đối với chủng loại còn một nghề ấy là xứng đáng cho anh.

Sau khi bán lúa ở Phnompenh về, Chí cho mõ rao họp tất cả nam phụ lão ấu ở đình làng Thăng Long. Chàng bày tỏ cái công việc của mình cho mọi người nghe rồi kết luận:

- Cái công việc mà anh em đã đổ mồ hôi ra mưu toan với tôi, ngày nay tôi đã không được hưởng thì tôi phải tính cách cho anh em hưởng, chứ không thể để cho những kẻ nó chẳng vất vả tí nào hưởng được. Cái công phu của chúng ta không thể đem đánh giá bằng đồng tiền. Tôi đã so sánh kỹ càng rồi, anh em có thể tin ở tôi. Làm như tôi bằng máy cày thì giá lúa rẻ như thế này, không thể kiếm ăn được. Nhưng nếu bây giờ chia mỗi người hai mươi mẫu lấy nhân lực ra làm lãi thì dù giá lúa rẻ, cũng còn sung sướng hơn ở ngoài Bắc nhiều.

Có lẽ đồng tiền thì eo hẹp, nhưng ăn uống thì dư dả. Vả lại mình làm cho mình, chẳng hơn như ở ngoài Bắc phải cơm ngô, cơm khoai ư.

Tôi tính ra thì tôi còn thiếu của nhà băng hơn mười lăm vạn, bây giờ tôi viết giấy cho anh em tất cả tài sản của tôi, rồi anh em góp trả dần trong mười năm. Mỗi năm vạn sáu hay vạn bảy thì đủ, giá lúa rẻ đến đâu, anh em cũng có thể góp được. Người làm nhiều góp nhiều, người làm ít thì góp ít, cứ chia đều mỗi mẫu là bao nhiêu đấy. Duy có một điều là thiếu trâu bò làm, máy cày đành là không thể dùng được rồi, vì với tiền dầu nhót, chẳng thể kiếm ra lãi. Vậy kẻ nào bán lúa có dư tiền nên tậu trâu bò thêm những kẻ không có thuê.

Những trâu bò hiện có ở đây, tôi sẽ chỉ để cho những người mới đến dùng thôi, còn anh em đã đến trước thì đã có hay nếu chưa thì tiền bán lúa đấy, mua lấy mà dùng. Không phải tôi bất công. Cái chủ định của tôi chỉ là muốn bảo tồn số ruộng đất mà anh em đã bỏ mồ hôi ra mới có.

Bao nhiêu hợp đồng của anh em đã ký với tôi và bao nhiêu món tiền tàu bè, hay những món tiền gì anh em nợ tôi, tôi đều hủy đi hết. Chốc nữa đây người thư ký của tôi sẽ gọi từng người trả cho để anh em xé đi.

Tất cả cái tài sản này, nếu anh em bằng lòng trả nợ thì sẽ là của anh em. Tôi chỉ xin anh em cái khoảng đất và chiếc nhà tranh tôi đang ở, để sau này tôi già đến đây dưỡng lão và để nhớ lại những công việc mà chúng ta đã làm ở đây.

Tôi tính như thế anh em có bằng lòng không? Tôi để cho anh em nghĩ ngợi bàn định từ giờ đến sáng mai. Sáng mai chúng ta sẽ lại họp nhau. Nếu anh em bằng lòng thì tôi sẽ lên điều đình với nhà băng và rồi chúng ta sẽ làm giấy má cho dứt khoát. Bây giờ tôi xin cáo từ.

Chí vừa toan đi thì những người đứng gần vội giữ lại. Nghìn miệng đều nói một lời:

- Chúng con đều một lòng trả nợ, nhưng ruộng của ông vẫn là ruộng của ông.

Rồi họ cử hai người đại biểu lên xin Chí cứ ở lại trông coi cho họ, và nhận số tiền lúa cấy rẽ để trả dần nợ nhà băng.

Chí không bằng lòng:

- Anh em bị vất vả mà tôi ăn dung đó là một điều mà tôi không muốn. Gia dĩ bây giờ công việc đã không thể khuếch trương, tôi ở lại đây, không còn có cái thú gì nữa. Anh em nên để cho tôi tự do đi tìm việc làm khác nó làm vui cho đời tôi.

Thôi anh em cứ bảo nhau mà làm ăn để chờ những năm phồn thịnh rồi gọi thêm nhiều người vào khẩn cho hết cánh đồng tranh kia, ấy là điều tôi mong mỏi. Và như thế là anh em trả ơn tôi bằng cách mưu sự sung túc cho những người sau.

Thôi, ngày mai các kỳ mục và những người trong ban hội đồng sẽ theo tôi về Battambang điều đình. Tôi thì tôi không thể nhận cái điều vô lý để anh em trả nợ thay cho tôi được.

Mọi người đều nói:

- Ruộng đất trâu bò của ông chúng con làm sinh lợi ra thì trả vào đấy, sao gọi là trả nợ thay. Tiền ông vay về thì ông đem rải ra ngoài đồng, chứ có phải ông tiêu đi đâu.

Chí lắc đầu:

- Anh em muốn nói gì thì nói, tôi không thích là tôi không thích.

Chí nói xong, ra ngoài đình lên ngựa đi ngay, ai nói thế nào cũng không nghe.

Chí về đến nhà Kim chừng một giờ thì cả mấy nghìn con người lại kéo đến. Họ kéo đến sau một sự bàn bạc, họ kéo đến để yêu cầu Chí ở lại với họ.

Sau khi đã vây kín nhà Kim họ cử ba người đại biểu vào. Chí thấy họ liền nói ngay:

- Thì tôi đã bảo thế, còn lời thôi gì nữa, tôi không bằng lòng đâu.

- Những người có dư tiền muốn cho ông vay để mua trâu bò rồi ruộng của ông vẫn là ruộng của ông. Có ông thì họ mới có ngày nay. Chúng con là con người quê mùa thật, nhưng ai đã làm ơn với chúng con thì chúng con không bao giờ quên.

- Không, tôi không thể ngồi dung để anh em vất vả trả nợ cho tôi. Nếu anh em quý tôi thì phải nghe lời tôi.

Rồi Chí đập chiếc chén xuống đất thề:

- Tôi thề tôi không thích như thế đâu. Đời tôi sẽ mất vui đi. Anh em phải nên thương tôi cũng như tôi thương anh em. Tôi thành thật mà nói rằng: Công việc đã không có hy vọng khuếch trương thì tôi không muốn ở đây nữa. Bây giờ anh em chỉ nên nghĩ cách mưu sự an toàn cho mình và làm thế nào để giúp người nghèo hơn mình như là tôi giúp anh em.

Ba người đại biểu cảm động khóc sụt sùi rồi nghẹn ngào bảo Chí:

- Thế thì ông liệu bảo họ thế nào, chứ chúng con bảo thì họ không nghe đâu. Họ sẽ theo và làm rầy ông mất.

Chí kéo Kim ra đứng ở lan can:

- Anh em nên im lặng nghe tôi. Tôi ở đây khi nào tôi còn tìm thấy một ý nghĩa cho đời tôi, chứ nay giá lúa hạ quá, công việc không thể làm nữa, tôi không thể sao ở lại được. Tôi còn trẻ, tôi phải đi tìm những việc khác để khỏi phí những ngày còn lại. Chứ ở đây ngày ăn hai bữa thì có lẽ tôi sinh buồn mà chết mất.

Nếu anh em có muốn cho tôi chết thì hãy giữ tôi lại.

Rồi quàng tay ra sau lưng Kim:

- Và bây giờ tôi sắp lấy vợ. Tôi cần phải đưa nhà tôi đi du lịch, và nhà tôi cần phải về Saigon. Thôi anh em cứ ở lại làm ăn, rồi mỗi năm tôi sẽ lên thăm anh em một lần. Người ta bảo “cung kính không gì bằng nghe lời”. Anh em quý tôi thì phải nghe lời tôi. Nếu anh em coi tôi là một hạng tầm thường thì hãy ép tôi điều đó. Bởi cái việc vô lý mà anh em ép tôi đó chỉ lợi cho cái túi của tôi, chứ chả ích gì cho đời tôi cả. Chẳng những thế, nó còn làm cho tôi không trọng được tôi nữa. Con người ta khi đã không thể tự trọng còn làm sao mà vui được. Anh em ai mà còn ép tôi nữa tức là mọi người đã khinh tôi, tôi sẽ không bao giờ nhìn mặt nữa.

Cả bọn vái rạp rồi lùi ngùi trở ra về.

Bà Huyện hàm biết chuyện liền bảo Chí:

- Sao họ ưng vậy mà con lại không nghe. Có phải nghe thì những ruộng đất này vẫn là của con

không.

Chí mỉm cười:

- Má tính ngồi yên để cho họ vĩa mồ hôi ra trả nợ cho mình còn thú gì. Với lại bây giờ con không thích ở đây nữa. Vì ở đây con chẳng hành động được gì. Mà tính con lại thích hành động. Một ngày mà không có công việc làm, con cho là một sự khổ sở nhất.

Ông Huyện hàm cười:

- Ba chưa thấy ai kỳ lạ như con.

Chí cũng cười:

- Có lẽ vì con kỳ lạ như thế, nên nhà con nó mới yêu con. Em coi, em thử tưởng tượng cuộc đời của anh ở đây, nếu anh khứng chịu lời họ yêu cầu. Cả ngày nhàn nhã rồi đi bắt, rồi mỗi năm đem tiền lên trả nhà băng, rồi chờ mười năm hết nợ lên lấy bản văn tự về, rồi thì, ồ... một nghìn thứ nó làm cho đời người thành phẳng lì.

Anh lên đây với mộng tưởng hình thành một tỉnh thành lớn. Khi mà cái tỉnh thành ấy không thể đem xây trên đồng tranh kia là anh hết muốn ở rồi.

Bây giờ anh cần phải nuôi ý chí để xây những thứ khác. Ở đây người ta không cần dùng đến anh nữa rồi. Sự thành tín và những kết quả tuy cũng là những thứ đáng kể, nhưng anh cho sự gắng công lại là quý giá hơn. Em thử nghĩ coi anh ở đây thì còn gắng công cái gì được nữa. Không, chúng ta sau khi cưới rồi sẽ về Saigon, anh sẽ tìm một công việc để chúng ta cùng hết sức hùn vào. Đời người đẹp nhất ở chỗ gắng gỏi, gắng gỏi để đi tới lý tưởng.

Rồi nhìn thẳng vào mặt Kim:

- Anh chậm biết yêu, nhưng anh cho phải đẹp sự nghiệp mà phụng sự tình yêu thì tám lòng yêu ấy mới quý giá.

Kim nói ngay:

- Và mới đáng kể nữa. Em sở dĩ quý anh hơn mọi người vì em nhìn thấy anh ở đầu đường đời của anh một sự nghiệp, mà ở người khác, em chỉ thấy những sự thỏa thích, những hoan lạc tầm thường, những hãnh diện nhỏ nhen. Đàn bà chúng em tuy rất thích được nâng niu, được tôn thờ ấy chỉ quý giá khi nào nó ở một người có một đời sống đẹp đẽ và cao thượng.

Và lấy chồng, em muốn lấy một người biết đem đời sống của mình làm một khí cụ theo một lý tưởng gì, chứ em không muốn rằng người đàn ông chỉ cho đời sống là một cái máy để hưởng khoái lạc.

Vợ Quý cười ngặt nghẽo chế em:

- Thì đây em đã được mãn nguyện đây.

Kim không để ý đến lời chế của chị.

- Em cho một khi nếu ta mà đã có cái trác kiện biết đời sống là để làm đầy đủ một nghĩa vụ nào, chứ chẳng phải là để an hưởng thì người ta liền tìm ngay thấy hạnh phúc ở trong công việc làm.
- Em nói chí phải. Việc làm của anh ở đây, chẳng còn ý nghĩa gì, nên anh đi.

Sự điều đình với nhà băng rất là gay go. Nhưng rút cục Chí cũng được như ý. Sau khi giấy má làm xong rồi. Chí dắt tay Kim đi thăm một lượt khắp đồn điền.

Khi đi qua những thửa ruộng đầu tiên mà chàng mới vỡ, Chí thấy lòng tràn ngập một băng khuâng:

- Mưu việc tại người, nhưng thành việc tại trời. Nếu không gặp nạn kinh tế này, thì có phải bao nhiêu người nghèo được vào sinh sống ở đây không!

Cái số họ còn vất vả, mà cái số của anh thì chưa đến ngày làm ông vua thóc.

Kim chúm chím cười:

- Cái số anh bị em...
- ... bắt. Nhưng anh sung sướng lắm nhé. Anh bây giờ đạt sở nguyện, nhưng cái bước đầu khó khăn anh đã bước anh đã chắc rồi sau đây cái nạn kinh tế đã qua rồi, thóc có giá thì năm nghìn mẫu này sẽ lôi bao nhiêu người nữa vào đây. Ngay bây giờ anh đã nhìn thấy công việc của mấy chục năm sau, những thửa ruộng xanh mơn mơn sẽ phủ kín cái đồng tranh này, và thế nào một tỉnh thành cũng sẽ mọc lên ở đây.
- Thế tức như là anh đã xây. Rồi anh đã gieo hạt, rồi cái hạt ấy dần dần lớn lên. Tên tuổi anh sẽ sống mãi ở đây. Cứ nghĩ đến em tưởng anh cũng được thỏa mãn mà quên sự thất bại này. Chứ mấy hôm nay, dù anh có làm ra vui vẻ nhưng em cũng nhận thấy anh buồn.

Chí phải thú thật:

- Nhưng anh chỉ hơi buồn thôi. Mà em bảo anh không buồn làm sao được. Bao nhiêu sức lực của tuổi trẻ anh đã đem đổ vào đấy. Nay chúng đưa mình đến chỗ nghiêng ngửa như ngày nay khiến cho mình không được hưởng những kết quả thì em bảo lòng người ta làm sao không khỏi băng khuâng và nghĩ đến thì làm sao cho khỏi ngậm ngùi.
- Nhưng đã có bao nhiêu người khác hưởng.
- Ấy, chính cái ý nghĩ ấy đã làm nhẹ bao nhiêu nỗi buồn của anh. Nếu không có cái ý nghĩ ấy an ủi thì anh còn buồn đến đâu. Cái buồn này có lẽ do một tấm lòng ích kỷ, anh cũng biết thế, những cái bản chất con người ta nói thế, anh cố bỏ đi mà không được đấy. Điều nhận xét này khiến anh thấy rằng anh

chưa được hoàn toàn.

- Điều nhận xét đó khắc nghiệt quá. Chúng ta là người, chứ chúng ta có phải là thần đâu.
- Nhưng chúng ta phải có cái nguyện vọng làm thần thì một ngày kia mới có thể thành thần được.
- Em thì em thấy rằng anh đã là ông thần của em rồi đấy.

- À, bởi lòng em yêu anh, nó đem khoác cho anh bao nhiêu cái đẹp đẽ của anh chưa có. Anh chỉ biết rằng sau khi anh đã đem tính mệnh anh, sức lực anh đánh một ván cờ, anh đã bị thua một cách sâu cay.

- Mặc dầu anh đã đi những nước rất cao anh thua một đôi phương mà không có một tay cao cờ nào ở trái đất địch nổi, nếu ta chỉ nhìn cái kết quả ở bên ngoài. Nhưng nếu nhìn cái kết quả ở bên trong thì anh đã là người được cuộc.

Sự gắng gỏi của trái tim để cố làm cho mình hơn mình, những nỗ lực của anh đã tiêu pha để làm cho cuộc đời anh được đẹp đẽ, to lớn ấy là sự đắc thắng đấy. Nếu cứ lấy thói thường mà xét thì anh là người thua cuộc. Nhưng anh thua cuộc một cách khác, chứ không thua cuộc như những người kinh doanh chỉ định tìm ở sự kinh doanh được cái lợi lộc để đem đến sự sung túc cho riêng mình. Ngày nay em mới hiểu là cần phải tìm những công việc cho nó hợp lý với lý tưởng của ta. Thế thì dù thất bại, ta cũng có chỗ an ủi. Thế dù là thua ta cũng vẫn là được, anh đã đi gần tới cái lý tưởng một chút.

Bao nhiêu hành động đã làm cho đời ta sang thêm, đẹp thêm lên một chút. Gần anh, em đã hiểu điều cao đẹp mà xưa nay không có sách nào dạy cho em. Em tưởng tượng rồi sau đây về Saigon, chúng ta cùng nhau dẫn mình vào trường ngôn luận để mưu sự ích quốc lợi dân, em được ở bên anh em thấy không sợ trước những sự thất bại rồi đây, bởi em đã nhìn thấy ở anh cái gương chói lòa của một sự thất bại oanh liệt.

Hai người đi qua đình làng Thăng Long thì gặp ông Lý Phùng đang thờ thần ở bên hồ. Ông Lý Phùng thấy hai người liền chạy ngay đến; ông chỉ trở đến hồ, vườn hoa rồi xuýt xoa:

- Con cứ tưởng tượng bao nhiêu thứ này đều một tay ông gầy dựng nên biết bao nhiêu công phu, bao nhiêu tâm huyết mà ông không ở đây cùng hưởng với chúng con, con thấy tức đấy cả ruột.

Chí vỗ vai ông Lý Phùng:

- Thế nghĩa là ông tức hộ tôi. Nhưng tôi không thấy tức thì hà tàng ông tức.

- Ba làng chúng con đã bàn nhau đem Thành Hoàng thờ ở gian bên rồi lấy ảnh của ông thờ sống ở chính giữa. Ông mới là vị Thành Hoàng đáng để cho chúng con thờ. Ông đã đem đến cho chúng con cơm áo, đem đến cho chúng con bao nhiêu thứ mà trước kia chúng con không có, ông đã thương chúng con bằng một tình yêu của người cha, người mẹ. Chúng con thờ ông là phải lắm, là nên lắm.

Chí cười vang:

- Ông già lẫn rồi đấy. Nếu ông làm cái việc vô lý thì tôi thề không bao giờ bước chân về đây nữa. Thế thì ông chỉ coi tôi là một kẻ tầm thường hiểu danh như trăm nghìn người khác.

Tôi, tôi đã tìm được cái phần thưởng của công việc tôi làm ở ngay trong công việc, ở ngay trong tấm lòng các ông quý tôi như thế là đủ cho tôi lắm rồi.

- Tuy ông không muốn thế, nhưng chúng con là kẻ chịu hàm ơn.
- Thì sao các ông không trả ơn tôi bằng cách giúp ích cho những người nghèo hơn tôi.
- Thì chúng con vẫn cố giúp ích mà chúng con vẫn cứ thờ ông thờ cả bà.

Kim vội gạt đi:

- Tôi có công gì với các ông. Các ông đừng làm thế mà khiến tôi tổn thọ. Tôi nói thật đấy, anh tôi thành thật không thích như thế đâu, ông đừng làm như thế mà anh tôi không bằng lòng đâu.

Chí có vẻ khó chịu:

- Thôi, em không cần phải nói lời thôi, nếu ông ấy không muốn cho anh em mình về đây nữa thì ông ấy cứ làm việc các cố ấy đi.

Ông già Phùng nghe giọng nói cả quyết của Chí vội vàng thưa:

- Nếu ông bà không thích thì thôi, không dám thế nữa. Nhưng bao giờ thì ông đi Saigon?
- Mai một cưới nhà tôi xong thì tôi đi.

Vẻ đau buồn hiện rõ rệt trên mặt ông già Phùng:

- Chóng thế ư? Ông hãy ở với chúng con ít ngày nữa.

- Chóng hay chầy cũng một lần đi, ông phải để cho chúng tôi nghĩ đến những công việc sau này của chúng tôi chứ! Tôi chỉ dặn ông một điều sau khi tôi đi rồi, anh em nên thương yêu nhau, người lớn bảo kẻ nhỏ, người giàu giúp kẻ nghèo. Bây giờ cái bốn phận của mỗi người đã chia. Những con dê tôi đã đắp đê giữ nước thì thường năm phải nên trông coi đến. Phải luôn luôn đắp cao lên và làm to ra, cho nó kiên cố thì mới có ăn. Những luật lệ tôi đã đặt ra chớ có thay đổi mà rồi chính sự trong làng rối nát. Lỡ có việc gì trắc trở thì liệu thu xếp với nhau cho ổn thỏa. Tôi ở xa mà được tin anh em bất hòa với nhau hay kiện cáo nhau thì tôi buồn giận lắm đó.

Ông già Phùng chấp tay vái rồi chỉ tay vào cửa đình:

- Con xin thề với Thành Hoàng chứng giám những lời ông dặn, con xin theo và con xin khuyên anh em theo. Nếu con sai lời thì Thành Hoàng vật chết con.

- Thế thì tôi yên lòng mà đi rồi. Vả lại, tôi dặn điều này, tôi tuy đi, nhưng tôi đã nhờ ông Quý trông coi cho, anh em có thể tin là bất cứ điều gì xảy ra ông Quý cũng có thể giúp anh em được. Mười năm mới lại về thấy anh em trả sạch nợ, ruộng đất này về hẳn hoi của anh em thế là tôi bằng lòng rồi.

Hết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

[1] Trong thời kỳ ấy, nước Cao Miên (Campuchia), nước Ai Lao (Lào) và ba miền Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ của nước ta là năm xứ thuộc quyền cai trị của Pháp, cho nên việc thông thương, cư trú từ xứ nọ sang xứ kia tương đối dễ dàng. Chính phủ thực dân Pháp thường bổ nhiệm viên chức người Việt Nam sang làm việc ở Cao Miên, Ai Lao.

[2] Hồi ấy, Nam Kỳ là xứ thuộc địa còn bốn xứ kia là xứ bảo hộ. Là thuộc địa, Nam Kỳ được hưởng các quyền tự do tương đối, vì thế một số nhà báo người Bắc Kỳ vào Nam Kỳ làm báo công kích chế độ thực dân Pháp. Bọn cai trị gây ra chia rẽ Nam Bắc để mượn cớ trục xuất các nhà báo về Bắc.

[3] Thái Lan.

[4] Bangkok, thủ đô nước Thái Lan.

[5] Bản text là “ba mươi”, thấy vô lý với ngữ cảnh nên tôi sửa lại là “hai mươi” – Caruri.

[6] Bệnh xá.

[7] Mẹ đỡ đầu.